MỤC LỤC

Lời nói đầu..... Trang 01.

Luật pháp của Sự phước hạnh .....05.

Nguồn gốc của sự rủa sả ..... 15.

Những sự hiểu sai về luật pháp ..... 19.

Sự rủa sả là gì ?..... 22.

Tội lỗi là gì ?..... 33.

Nhận biết các sự rủa sả ..... 36.

Cách phá hủy các vật ô uế.....100.

Cầu nguyện bẻ gãy sự rủa sả ..... 131.

Lời cầu nguyện bẻ gãy sự rủa sả ..... 136.

Đánh bại quân trộm cướp.....141.

LỜI NÓI ĐẦU

Chúng ta đang ở vào những ngày mà Lời Chúa trong Kinh-Thánh gọi là Ngày sau rốt, và người ta (những người tin Chúa) mong chờ ngày Chúa Jêsus tái lâm. Nhưng Lời Đức Chúa Trời đã phán rõ ràng rằng Chúa Jêsus Christ chỉ trở lại khi Đức Chúa Trời đã đặt kẻ thù nghịch ở dưới bệ chân Ngài. Bệ chân của Chúa Jêsus có nghĩa là bệ chân của Hội-Thánh Đấng Christ. Chúng ta là các chi thể trong thân thể của Đấng Christ, nhưng ngày nay, khi chúng ta nhìn vào thân thể của Đấng Christ, chúng ta nhìn vào Hội-Thánh của Đức Chúa Trời, chúng ta không khỏi đau xót khi còn quá nhiều Cơ-đốc nhân, và nhiều Hội-Thánh đã không thể vươn mạnh lên được, và trong dân sự của Chúa còn quá nhiều sự đau yếu, bệnh tật, thiếu kém về cả thuộc thể lẫn thuộc linh, trong khi lời Chúa Jêsus phán rằng Ngài đã đến để cho chiên của Ngài được sự sống và sự sống dư dật.

Khi chúng ta tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm cứu Chúa của cuộc đời mình, điều đó cũng có nghĩa là chúng ta gia nhập quân đội của Đức Chúa Trời vậy, và mỗi người chúng ta phải là một chiến sỹ trong Nước của Ngài. Quân đội của nước Đức Chúa Trời phải luôn là bách chiến bách thắng, chứ không có sự chiến bại.

Lời Chúa trong Kinh-thánh cho chúng ta biết khi quân đội của Đức Giê-hô-va (*Xuất Ê-díp-tô ký 12:41*) rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô, không có một ai yếu mỏn trong các chi phái, nhưng họ đi ra có cầm vàng và bạc trong tay (*Thi-thiên 105 câu 37*). Nhưng ngày nay, khi chúng ta ra khỏi thế gian, tay chúng ta có cầm những gì, sức khỏe của chúng ta ra sao và bao nhiêu người có thể đứng vững để tiếp tục sống mạnh mẽ trong phước hạnh, để chiến đấu cho Nước Đức Chúa Trời ?

Chúng ta đã học rất nhiều về đức tin, cách cầu nguyện chữa lành, cách cầu nguyện đuổi qủy, và làm thế nào để có được quyền năng của Đức Chúa Trời. Nhưng chúng ta ít được học kỹ về việc làm thế nào để bảo vệ và làm trọn luật pháp của Đức Chúa Trời. Chúng ta đã chạy theo sự tìm kiếm quyền năng và các sự xức dầu để làm phép lạ và đuổi qủy, nhưng lại bỏ lãng việc dạy người ta làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời, để họ được sống như Đức Chúa Trời mong muốn. Chúng ta đã giảng và dạy không có sự cân bằng theo lời Chúa, thậm chí còn bỏ qua các mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus phán: **Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các ngươi được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy <u>ách</u> của ta, và học theo ta; thì linh hồn các ngươi sẽ được yên nghỉ. Vì ách của ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng** (Ma-thi-ơ 11:28-29).

Nhiều người đã hiểu sai ý của Lời Chúa tại đây, họ nghĩ rằng khi có sự mệt mỏi và quá nhiều gánh nặng trong cuộc sống, thì cứ đến với Chúa qua sự cầu nguyện, rồi trao gánh nặng của mình cho Ngài gánh thay, và chờ đợi Ngài giải quyết để mình được yên nghỉ ! Thật là sai lầm khi chúng ta nghĩ rằng Chúa Jêsus sẽ rời Thiên-đàng xuống để làm thay cho chúng ta.

Chúa Jêsus phán: hãy đến cùng Ngài, nghĩa là Ngài kêu chúng ta đến với Lời của Đức Chúa Trời, và để linh hồn chúng ta được yên nghỉ, và chúng ta phải mang lấy ách của Ngài, và học theo Ngài.

<u>Ách của Chúa Jêsus có ý nghĩa gì cho chúng ta ?</u>

Một trong những biểu tượng của Chúa Jêsus, là hình ảnh Bò đực. Trong khải tượng của Ê-xê-chi-ên đoạn 1 câu 10 và trong khải tượng mà Đức Chúa Jêsus tỏ cho sứ đồ Giăng thấy trong Thiên-đàng (*Khải huyền 4:6-7*). Theo ý nghĩa về sự phục vụ, thì Bò đực là biểu tượng của sự thuận phục, vâng phục trong sự hầu việc chủ mình. Chúa Jêsus đã vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Cha một cách trọn vẹn. Khi Đức Chúa Jêsus phán với các môn đồ của Ngài rằng:

<u>Giăng 4:32 & 34:</u> **Ta có một thứ lương thực nuôi mình mà các ngươi không biết... đồ ăn của ta tức là làm theo ý muốn của Đấng sai ta đến, và làm trọn công việc Ngài.**

Để Bò đực có thể làm việc cho người chủ, như để kéo xe, kéo cày, bừa, người ta phải quàng lên vai của

Bò đực một dụng cụ, được gọi là cái ách. Có hai sợi dây chão to và chắc được nối từ hai đầu của cái ách đó, vào dụng cụ mà Bò đực phải kéo, hoặc là cày, hoặc bừa, hoặc xe cộ.

Về mặt thuộc linh, Bò đực là biểu tượng của Lẽ thật.

Trong Giăng 8:31-32, Chúa Jêsus đã phán với những người Giu-đa đã tin Ngài: **Nếu các ngươi hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi.**

Chỉ có sức mạnh mới có thể giải phóng những người bị giam cầm, và chỉ có quyền phép của Đức Thánh-Linh mới có thể giải phóng những người bị quyền lực của sự tối tăm cầm buộc, và sự giải phóng đó không có nghĩa là Đức Chúa Trời sẽ sử dụng quyền phép vô đối của Ngài để giải phóng tù nhân, mà là sử dụng quyền phép trong luật pháp của Thánh-Linh sự sống, phối hợp với sự cộng tác của tâm linh của những người thuộc về Đức Chúa Trời, nhưng đang bị cầm buộc bởi quyền lực của ma quỷ, mà quyền lực này chỉ được quyền hợp pháp giam giữ người phạm tội mà thôi.

Nếu như loài người còn biết sử dụng sức lực của Bò, để giải phóng sức lực của con người trong công việc đồng áng, hay vận chuyển hàng hóa, và người ta gọi đó là sự giải phóng, thì trong lĩnh vực thuộc linh cũng vậy. Chính sự hiểu biết Lẽ thật trong luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ giúp cho tâm linh của chúng ta được giải phóng.

Khi chúng ta mang lấy ách của Chúa Jêsus, ấy là chúng ta làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời vậy. Nhưng để có thể mang được ách của Chúa, chúng ta phải có sự hiểu biết về cái ách mà Chúa muốn chúng ta mang, hầu cho nhờ sự mang lấy ách của Chúa và học theo Ngài mà linh hồn của chúng ta được yên nghỉ.

Có một thứ dụng cụ không thể thiếu, để khiến cho cái ách có thể được đặt trên vai của Bò đực, đó là hai sợi dây, mà chúng ta thường gọi là dây chão. Hai sợi dây này sẽ gắn ở hai đầu của cái ách, và được nối với hai đầu của vật được kéo, hoặc gọng bừa, hoặc là hai càng của xe. Hai sợi dây chão đó là hình bóng về một bên là Luật pháp và một bên là Lẽ thật. Chúng ta không thể dùng Bò mang ách chỉ có một bên có dây, còn bên kia thì không có dây. Nhưng phải có dây ở hai bên để cân bằng.

Hội-thánh của Đấng Christ phải rao giảng Tin-lành cách trọn vẹn về Luật pháp và Lẽ thật, thì Hội-thánh mới có thể phát triển và mới có thể hoàn thành sứ mạng mà Đấng cứu chuộc chúng ta đã trao cho:

Ma-thi-ơ 28:19-20: **Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các ngươi. Và nầy, ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế.**

Chữ **ách** được chép trong Ma-thi-ơ 11:28-29 đó là chữ **ZUGOS** số 2218 của tiếng Hy-Lạp, có nghĩa là: ***Sự quy phục, Sự mang ơn trong luật pháp của sự giao ước. Điểm tiêu chuẩn cho sự thăng bằng của cái cân.***

Đức Chúa Jêsus đã tự nguyện mang lấy ách này, và trong sự đầu phục hoàn toàn mạng lệnh của Đức Chúa Cha, Ngài đã làm trọn điều mà Đức Chúa Trời đã phán với A-đam rằng: Dòng dõi người nữ sẽ giày đạp Sa-tan dưới chân. Chúa Jêsus đã làm trọn công việc Cứu-Chuộc nhân loại qua sự đầu phục trọn vẹn tại trên thập tự giá. Ngài làm cùng một lúc hai công việc của sự giao ước và sự tình nguyện hy sinh để Cứu-Chuộc nhân loại.

Hết thảy mỗi người chúng ta đều muốn được làm những công việc như Chúa Jêsus đã làm, chúng ta đã nghĩ về công việc chữa lành, đuổi qủy, và rao giảng Tin-lành cho muôn dân, nhưng ít ai trong chúng ta đã được dạy và học cách đầy đủ rằng: Để có thể hưởng được uy quyền của Chúa Jêsus cách trọn vẹn, thì chúng ta cũng cùng phải chịu thương khó như Ngài, như có chép trong Rô-ma 8:17: **Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn là chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.**

Linh hồn của chúng ta chỉ có thể được yên nghỉ khi chúng ta chịu mang ách của Chúa Jêsus trên vai mình.

Mang ách của Chúa Jêsus là làm công việc của Ngài cách trọn vẹn, cách cân bằng, trong sự biết ơn Đức Chúa Trời, Đấng đã Cứu-Chuộc chúng ta khỏi sự chết đời đời.

Chúng ta hầu việc Ngài không phải để được ban thưởng, nhưng là sự biết ơn Chúa đã Cứu-Chuộc chúng ta bằng chính huyết của Ngài. Làm trọn giao ước với Chúa có nghĩa là rao giảng Tin-lành của Đức Chúa Trời cách trọn vẹn, và dạy người ta giữ hết cả mọi điều mà Đức Chúa Trời đã phán.

Chúng ta đã giảng và dạy rất nhiều về đức tin và quyền năng của Đức Chúa Trời. Nhưng Kinh-thánh không chép rằng nhờ đức tin mà được sống, mặc dù qua đức tin mà chúng ta nhận biết Đức Chúa Trời và qua đức tin mà chúng ta tiếp nhận Chúa Jêsus cho linh hồn mình và nhờ sự tiếp nhận đó mà chúng ta được cứu. Nhưng sau khi chúng ta đã tiếp nhận Chúa Jêsus thì chúng ta phải học và làm theo lời dạy của Đức Chúa Trời và nhờ đó mà chúng ta mới được sống, như có chép: **Vả, luật pháp vốn không phải đồng một thứ với đức tin, nhưng luật pháp có chép rằng: Người nào vâng giữ các điều răn thì sẽ nhờ đó mà sống.**(*Ga-la-ti 3:12*) Lời này được nhắc lại Lời Chúa đã phán và được chép trong sách Lê-vi ký 18:5 như sau: **Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống : Ta là Đức Giê-hô-va.**

Chữ **sống** ở đây, là chữ **CHÂYAY** số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***Sự sống được bảo vệ, Làm cho sống lại, Làm cho phấn khởi, hào hứng. Lại được thịnh hành, Được hồi sinh, Được ưa thích trở lại.***

Vì cớ tội lỗi đã vào trong hết thảy loài người, cho nên ai nấy đều phải chết. Nhưng mạng lệnh của Chúa cho chúng ta thấy, nếu chúng ta tiếp nhận Chúa Jêsus làm Chúa của cuộc đời mình, thì chúng ta đã được cứuchuộc ra khỏi sự chết. Nhưng chúng ta không thể dừng tại đây, mà chúng ta phải giữ luật pháp của Đức Chúa Trời cho đến khi Đức Chúa Jêsus Christ tái lâm, đón chúng ta về Thiên-đàng. Một ngày còn sống trên đất này, chúng ta còn phải chấp hành và làm trọn luật pháp của Đức Chúa Trời.

Chúng ta không phải nhờ sự làm trọn luật pháp của Chúa mới được cứu, mà chúng ta được cứu nhờ sự Tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ. Nhưng nếu chỉ tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ là đủ cho sự cứu rỗi linh hồn chúng ta, thì Chúa Jêsus đã không cần phải nài xin Đức Chúa Cha ban Thánh-Linh của Ngài cho những người tin Ngài. Vì chính Đức Chúa Jêsus Christ, đã nhờ Thánh-Linh của Đức Chúa Trời ngự trên mình, và nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh mà Chúa Jêsus mới có thể thi hành chức vụ và hoàn thành nhiệm vụ mà Đức Chúa Cha đã giao cho. Ngay cả khi Chúa Jêsus đối diện với sự thử thách lớn lao, Ngài đã không tin vào sức của chính mình nữa, nhưng tin vào sự giúp đỡ của chính Đức Chúa Cha, như Lời Chúa có chép:

Hê-bơ-rơ 5:7: **Khi Đấng Christ còn trong xác thịt, thì đã kêu lớn tiếng khóc lóc mà dâng những lời cầu nguyện nài xin cho Đấng có quyền cứu mình khỏi chết, và vì lòng nhân đức Ngài, nên được nhậm lời'.**

Chúa Jêsus biết rõ sự cứu rỗi mà Đức Chúa Trời làm qua Ngài sẽ không thể hoàn tất cách đơn giản như loài người chúng ta thường nghĩ, và Ngài biết rõ bằng cách nào để những người được chuộc bởi Huyết của Ngài, có thể giữ trọn được giá chuộc đó cho tới khi vào được trong thiên đàng với Đức Chúa Cha. Đó là lý do mà Chúa Jêsus đã nài xin Đức Chúa Cha ban Thánh-Linh của Ngài cho những người được chuộc bởi Huyết của Ngài. Theo giao ước của Đức Chúa Trời về sự ban Thần của Ngài trên những người được chuộc, chúng ta đã nhận được sự ban cho Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ, và nhờ sự hiện diện của Đức Thánh-Linh trong đời sống của chúng ta, và nhờ sự được trang bị, xức dầu và sự dẫn dắt của Đức Thánh-Linh mà chúng ta có thể làm trọn luật pháp của Đức Chúa Trời, như có chép trong Rô-ma 8:3-4 : **Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cớ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh-Linh.**

Chúng ta đã thấy rõ trách nhiệm của mình là phải làm trọn luật pháp của Đức Chúa Trời. Trong sự giảng dạy phải có sự cân bằng về luật pháp thuộc thể cũng như thuộc linh, đức tin và sự vâng Lời phải đi cùng nhau. Nếu chúng ta muốn nhận được những gì mà Lời Chúa đã hứa thì chúng ta cũng phải làm theo những gì mà Lời Chúa đã phán.

Trong phạm vi hạn chế về đề tài của quyển sách này, tôi không thể "tham lam" chia sẻ tất cả những gì liên quan đến Luật pháp và Lẽ thật của Lời Chúa, nhưng các bạn có thể tìm đọc cuốn sách mang đề tựa là: **Lẽ thật về Luật pháp - Ân điển & Lẽ thật** do Văn-Châu biên soạn, bạn sẽ tìm thấy ý nghĩa mầu nhiệm về những sự kín giấu về điều mà Kinh-Thánh chép là Luật pháp, Ân điển và Lẽ thật.

Quyển sách này nói đến sự cai trị của Đức Chúa Trời đối với loài người, nghĩa là sự báo trả của Đức Chúa Trời cho mọi công việc do loài người làm ra. Và tùy theo sự lựa chọn của mỗi người mà chúng ta có thể nhận được sự phước hạnh, nếu chúng ta chọn sự làm theo Lời Chúa. Hoặc là sự rủa sả nếu chúng ta chọn sự không làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời không muốn loài người bị rủa sả, nhưng muốn hết thảy loài người đều được cứu rỗi và được hưởng mọi phước hạnh của Ngài, đặc biệt là đối với con cái của Ngài. Nhưng Đức Chúa Trời là quan án công bình, sẽ không thể vì chúng ta là con cái, mà Ngài không thi hành luật pháp mà Ngài đã công bố.

Qua nghiên cứu và thực hành Lời Chúa trong việc giảng và dạy về sự phước hạnh và sự rủa-sả, chính bản thân tôi cùng gia đình của tôi đã được cứu chuộc ra khỏi sự rủa-sả bởi luật pháp.

Bởi sự cảm động và sự dẫn dắt của Đức Thánh-Linh, tôi cố gắng viết xuống những gì tôi đã nhận được từ nơi Chúa, với mong muốn là tất cả những người tin Chúa đều nhận được sự cứu chuộc thân thể mình ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp và hiểu biết rõ sự tốt lành của luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta qua tôi tớ Ngài, là Môi-se, và Lẽ thật được ban cho bởi Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta.

Những tư liệu được sử dụng trong quyển sách này đều là thực tế và chính xác. Kinh-Thánh được sử dụng là bản Kinh-Thánh Việt-Nam, với các bản tiếng Anh (English) như King James Version, The Amplified Bible và Kinh-Thánh tự điển trọn bộ Strong's Exhaustive Concordance of the Bible, với tiếng Hê-bơ-rơ và tiếng Hy-lạp (GREEK) của nhà xuất bản ROYAL PUBLISHER, INC. Nashville, Tennessee 37203. U.S.A.

Với lòng mong muốn được chia xẻ những lẽ thật mà Đức Thánh-Linh đã dạy dỗ, tôi thi hành đức tin trong Lời của Đức Chúa Trời, để truyền đạt lại những gì mà tôi đã nhận lãnh từ nơi Chúa, và mong muốn hết thảy đều được hưởng theo Lời Chúa đã phán hứa:

Kẻ nào cầm giữ lúa thóc, bị dân sự rủa-sả; Nhưng sự chúc phước sẽ giáng trên đầu người bán nó ra. (*Châm-ngôn 11:26*).

Văn - Châu

LUẬT PHÁP

CỦA

SỰ PHƯỚC HẠNH & SỰ RỦA SẢ

Ga-la-ti 3:13-14: **Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rủa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên sự rủa sả vì chúng ta, vì có lời chép: Đáng rủa thay là kẻ bị treo trên cây gỗ, hầu cho phước lành ban cho Áp-ra-ham nhờ Đức Chúa Jêsus-Christ mà được rải khắp trên dân ngoại, lại hầu cho chúng ta cậy đức tin mà nhận lãnh Đức Thánh-Linh đã hứa cho.**

Một câu hỏi lớn cho mỗi một Cơ-đốc nhân là: ***Khi chúng ta đã tiếp nhận Chúa Jêsus-Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, thì liệu chúng ta còn chịu dưới sự rủa sả không ?***

Câu trả lời được chép trong sách Rô-ma 8:1-4 như sau: **Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đấng Christ; vì luật pháp của Thánh-Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus-Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cớ tội lỗi sai chính con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh-Linh.**

Trên đây là câu trả lời rất rõ ràng , có kèm theo điều kiện chắc chắn rằng: Tất cả những ai **ở trong Đấng Christ,** sẽ không bị đoán phạt !

Đức Chúa Trời sẽ không đoán phạt những người đã tiếp nhận Con Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, làm Cứu Chúa của cuộc đời mình. Tiêu chuẩn đó chỉ dành cho **những kẻ ở trong Đấng Christ** mà thôi. **Ở trong Đấng Christ** không có nghĩa là khi một người cầu nguyện tiếp nhận Chúa Jêsus cho linh hồn mình, thì người ấy đã ở trong Đấng Christ. Nhưng **ở trong Đấng Christ** có nghĩa là ***ở trong Lời của Đức Chúa Trời.*** Chúa Jêsus chính là Lời của Đức Chúa Trời. Lời của Đức Chúa Trời là luật pháp dành cho loài người, và trong luật pháp đó có hai phần:

Một, là luật pháp văn tự, dành cho thân thể xác thịt của loài người. ***Hai***, là luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lẽ thật mầu nhiệm giấu kín bên trong Lời văn tự. Luật pháp của Thánh-Linh sự sống có quyền phép cai trị tất cả muôn vật, cả các thiên binh, thiên sứ của Đức Chúa Trời luôn với loài người.

Do đó, để chúng ta có thể hiểu rõ toàn bộ ý nghĩa thật của sự **Ở trong Đấng Christ**, chúng ta cần hiểu rõ là: ***ở trong Lẽ thật đời đời của Đức Chúa Trời.***

Khi Đức Chúa Trời ban Chúa Jêsus cho nhân loại, kể từ lúc Chúa Jêsus giáng sanh cho tới lúc Ngài chịu báp-tem tại sông Giô-đanh bởi Giăng Báp-tít, Chúa Jêsus vẫn ở cùng với dân Giu-đa và với gia đình của Giô-sép và Ma-ri. Nhưng trong suốt thời gian này, không có một phép lạ nào được bầy tỏ ra và không có một người nào nhận được sự chữa lành hay là sự giải phóng bởi Ngài.

Nhưng sau khi Chúa Jêsus chịu báp-tem tại sông Giô-đanh và khi Ngài từ dưới nước lên, Thánh-Linh của Đức Chúa Trời đã ngự trên Ngài, và Kinh-Thánh chép rằng **Đức Chúa Trời ban Thánh Linh cho Ngài không chừng mực.** (Giăng 3:34)

Kể từ đó, Chúa Jêsus đã nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh ngự trên mình, mà đắc thắng mọi sự cám dỗ của ma quỷ, và Ngài bắt đầu thi hành chức vụ rao giảng Tin-lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, bấy giờ người ta mới gọi Ngài là Đấng Christ.

Đấng Christ có nghĩa là Đấng chịu xức dầu, và chúng ta có thể hiểu rõ việc ở trong Đấng Christ, có nghĩa là ở trong Lời của Đấng được xức dầu, hay chúng ta có thể hiểu là ở trong Lời có quyền phép của Đức Chúa Trời.

Như vậy tiêu chuẩn cho một người được gọi là **ở trong Đấng Christ** có nghĩa là ở trong luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời. Chúng ta không phải được cứu bởi vì chúng ta đã làm trọn luật pháp, nhưng chúng ta được cứu bởi đức tin vào danh Chúa Jêsus-Christ, Con Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã có chép trong Rô-ma 8:4b rằng: **sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh-Linh.**

Đức Thánh-Linh là Đấng dẫn dắt chúng ta vào mọi Lẽ thật của Đức Chúa Trời, là dẫn chúng ta vào luật pháp của Thánh-Linh sự sống có bên trong mọi Lời đã được chép trong Kinh-thánh,

Như vậy, chỉ khi chúng ta đã tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm cứu Chúa của cuộc đời mình, chúng ta mới nhận được quyền hợp pháp để trở nên con cái của Đức Chúa Trời, nghĩa là chúng ta mới được cứu chuộc ra khỏi sự chết bởi tội lỗi mình, thân thể xác thịt của mỗi người chúng ta đều đã bị tổn thương bởi sự sửa phạt của luật pháp trên những tội lỗi mà tổ phụ chúng ta đã phạm, truyền lại, và cũng do chính tội lỗi của chính mỗi người chúng ta nữa. Thân thể xác thịt của mỗi người chúng ta đều được Lời Chúa ví là nhà tạm, đã bị đổ nát bởi cớ tội lỗi, và con người bề trong của mỗi người chúng ta, hay còn được gọi là tâm linh của con người, là người được tạo dựng bằng hơi thở của Đức Chúa Trời và theo ảnh tượng của chính Đức Chúa Trời, con người đó được lời của Đức Chúa Trời gọi là loài người, vẫn còn ngủ trong sự chết, từ khi tổ phụ loài người, là A-đam phạm tội.

Cả thân thể xác thịt của chúng ta cùng với con người bề trong của mỗi người chúng ta đều cần được chữa lành và được nuôi dưỡng theo đúng loại lương thực mà Đức Chúa Trời đã chỉ định cho.

Trong sự cứu chuộc mà Đức Chúa Trời làm cho loài người chúng ta, không chỉ dành cho phần linh hồn mà thôi, nhưng còn cho cả thân thể xác thịt nữa, và hai phần này đều được Đức Chúa Trời ban giá cứu chuộc cho cách riêng biệt, nhưng có sự liên quan rất mật thiết với nhau.

Trong tất cả mọi sự mà Đức Chúa Trời đã làm cho loài người trong kế hoạch cứu chuộc nhân loại, được hoàn thành tại thập tự giá qua sự hy sinh của Đức Chúa Jêsus Christ, Con một Đức Chúa Trời. Nhưng giá cứu chuộc đó sẽ không tự động tìm đến với bất cứ ai trên trái đất này, mà mỗi người trên trái đất này, là những người muốn linh hồn của mình được cứu rỗi và thân thể xác thịt của mình được chữa lành, thì chính người đó phải hành động bằng đức tin trong sự hiểu biết về điều Đức Chúa Trời đã làm cho mình, và người đó phải lấy đức tin mà tiếp nhận, không phải chỉ một lần tuyên xưng đức tin rồi thôi, nhưng là cả một quá trình liên tục không thể cắt bỏ dang dở, cho tới khi người ấy đã vào được trong thiên đàng với Đức Chúa Cha.

Mỗi người đều phải có trách nhiệm cho sự cứu chuộc mà Đức Chúa Trời đã làm cho mình, và phải nhận biết rằng: Đức Chúa Trời ban sự cứu chuộc cho chúng ta, không phải là để chúng ta tận hưởng được tình yêu của Ngài, và rồi cứ ngồi đó, lo công việc của xác thịt để làm giàu cho mình, rồi đến kỳ, Chúa Jêsus trở lại đón mình về thiên đàng sống với Ngài đời đời !

Sự cứu chuộc mà Đức Chúa Trời làm cho loài người chúng ta, chính là sự đem chúng ta trở lại với thân phận thật của chính mình, là thân phận con trai của Đức Chúa Trời chí cao. Và nếu là con cái, thì phải lo công việc của Cha mình, phải thờ phượng và hầu việc Đấng tạo dựng nên mình. Trong sự thờ phượng mà mỗi người chúng ta phải có trách nhiệm đó, sẽ không chỉ là sự nhóm lại ngợi khen tôn vinh Chúa, mà còn là sự làm theo Lời của Đức Chúa Trời.

Nhưng khi chúng ta mới tiếp nhận Đức Chúa Jêsus làm cứu Chúa của cuộc đời mình, chúng ta chưa đủ tư cách làm con của Đức Chúa Trời, nghĩa là chưa đủ sự trưởng thành để có thể cùng Cha mình cai trị trong vương quốc của Ngài được. Do đó, mỗi người chúng ta đều phải học tất cả mọi điều mà Đức Chúa Trời đã phán truyền và đã có chép trong Kinh-Thánh. Vì toàn bộ Kinh-Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình, hầu cho người thuộc về Đức Chúa Trời được trọn vẹn và sắm sẵn để làm mọi việc lành.

Để trở nên con cái của Đức Chúa Trời, là trách nhiệm của mỗi công dân thiên quốc, và trong sự trở nên con cái của Đức Chúa Trời đó, mỗi người chúng ta phải có sự hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời, và hết lòng suy gẫm luật pháp ấy cùng cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong.

Mặc dù chúng ta đã thuộc về Đức Chúa Trời qua sự cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng Đức Chúa Trời sẽ không tự động làm bất cứ điều gì thuộc về chúng ta, vì đó là trách nhiệm của mỗi người chúng ta ở trước mặt Chúa, hầu cho giá trị của giá chuộc sẽ hoàn toàn được chúng ta tiếp nhận cách đầy đủ và trọn vẹn, nhờ đó mà chúng ta mau chóng được chữa lành, được bảo vệ, được nuôi dưỡng và được tăng trưởng, qua sự làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật của Lời Chúa.

Chúa Jêsus đã trả hết nợ *(tội lỗi*) cho những ai tiếp nhận Ngài và bước theo Ngài. Nhưng Ngài không trả nợ cho những kẻ không tiếp nhận Ngài ! Tội lỗi của người ta là món nợ trước mặt Đức Chúa Trời và tội lỗi đó sẽ không tự biến đi cho dù thời gian bao lâu. Nó phải được thanh toán trước mặt quan án công bình của cả vũ trụ này, mà vị quan án công bình đó chính là Đức Chúa Trời, Đấng không tây vị ai bao giờ, và dù lòng Ngài là sự yêu thương, nhưng Ngài không coi kẻ có tội là vô tội.

Theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, thì : Khi một người đã được xóa nợ, thì chủ nợ sẽ không có quyền trên người ấy nữa. Nhưng như vậy không có nghĩa là người ấy sẽ được bảo đảm rằng: Không bao giờ mắc nợ nữa! Người ấy có quyền tự do cho mình để có thể mắc nợ (*phạm tội*) hay không bị mắc nợ (*không phạm tội*).

Trước khi chúng ta đi sâu vào từng chi tiết của vấn đề, chúng ta hãy cùng nhau bước vào một Lẽ thật về Luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho loài người chúng ta.

LUẬT PHÁP LÀ GÌ ?
LOÀI NGƯỜI CHỊU ẢNH HƯỞNG CỦA LUẬT PHÁP NHƯ THẾ NÀO ?

Chúa Jêsus đã cầu nguyện với Đức Chúa Cha như sau: **Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; lời Cha là lẽ thật.** (Giăng 17:17).

Lời Chúa trong Kinh-Thánh là Lẽ thật, có giá trị đời đời, có uy quyền tuyệt đối trên muôn vật, và không bao giờ thay đổi.

Chúng ta cùng nhau đọc Lời Chúa trong Lu-ca 16 câu 16 và 17: **Luật pháp và các lời tiên tri có đến đời Giăng mà thôi; từ đó tin lành của nước Đức Chúa Trời được truyền ra, và ai nấy dùng sức mạnh mà vào đó. Trời đất qua đi còn dễ hơn một nét chữ trong luật pháp phải bỏ đi.**

Chúa Jêsus đã nhấn mạnh về tầm quan trọng của Luật pháp, và các lời Tiên-tri đã được chép trong Kinh-Thánh. Chữ **Luật pháp** mà Chúa Jêsus đã phán ở đây, là chữ **NOMOS** (*số 3551 của tiếng Hy-lạp theo Thánh-kinh tự điển STRONG'S*). Có nghĩa là: **Luật pháp của Môi-se**, là **Tin-lành**, là **Nguyên tắc thánh**.

Đức Chúa Trời đã phán trước về Tin-lành của nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra qua dòng dõi của Áp-ra-ham và điều này đã được chép trong sách Sáng thế ký đoạn 18 câu 19: **Ta đã chọn người đặng người**

khiến dạy các con cùng nội nhà người giữ theo đạo Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng; thế thì, Đức Giê-hô-va sẽ làm cho ứng nghiệm lời Ngài đã hứa cùng Áp-ra-ham.

Đạo (Lời) Đức Giê-hô-va tức là Lẽ thật của Đức Chúa Trời và như Chúa Jêsus đã cầu nguyện: **Xin Cha lấy Lẽ thật khiến họ nên thánh; lời Cha là Lẽ thật.** (Giăng 17:17).

Theo Lời Chúa Jêsus phán (*trong Lu-ca 16:16-17*) thì Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho Môi-se cùng các Lời Tiên tri chỉ có đến đời của Giăng Báp-tít, và từ đó Tin lành (Lẽ pháp) của nước Đức Chúa Trời bắt đầu được rao giảng khắp nơi. Lời của Chúa là Tin-lành, và Lời của Ngài là Luật pháp cho loài người,và Luật pháp đó chưa hề qua đi kể từ khi Đức Chúa Trời phán ra từ miệng Ngài để ban cho loài người (*Phục truyền Luật-lệ ký 29:15-20*).

Trong tất cả mọi quốc gia trên thế gian này, dù văn minh hay lạc hậu, dù là giàu có hay là nghèo khổ, thì trong mỗi quốc gia đều có luật pháp riêng của mình. Vì luật pháp là một công cụ, mà nhờ đó chính phủ của nước đó mới có thể cai trị dân sự và trật tự, trị an mới có thể có được trong quốc gia đó.

Trong tất cả mọi công việc của loài người, hoặc của muôn vật, cũng đều có luật pháp riêng của mình, và bất cứ một sự vi phạm nào cũng đều mang lại hậu quả không tốt cho vật đó.

Đơn cử một vấn đề nhỏ là: Bạn muốn nấu được một nồi cơm, bạn cũng phải theo đúng luật của nó, và bạn không thể làm trái với các thứ tự của công việc này, nếu không, bạn sẽ không thể có được nồi cơm ngon được.

Tóm lại, trong tất cả mọi sự trong muôn vật, đều phải có luật pháp, sự tôn trọng luật pháp sẽ đem lại sự tốt lành, và ngược lại, nó sẽ đem lại sự tổn hại nếu người ta không tôn trọng luật pháp.

Chúa Jêsus đã phán rõ về luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta như sau: **Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Trong luật pháp của các ngươi há chẳng chép rằng: Ta đã phán: Các ngươi là các thần, hay sao? Nếu luật pháp gọi những kẻ được lời Đức Chúa Trời phán đến là các thần, và nếu Kinh Thánh không thể bỏ được, thì ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói: Ta là Con Đức Chúa Trời, cớ sao các ngươi cáo ta là nói lộng ngôn?** (Giăng 10:34-36).

Chúa Jêsus đang nhắc lại Lời Chúa đã chép trong Thi-Thiên 82:6: **Ta đã nói: Các ngươi là thần, Hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao.**

Như vậy, không chỉ có 5 sách của Môi-se (***Sáng-thế ký - Xuất Ê-díp-tô ký - Lê-vi ký - Dân số ký và Phục-truyền Luật lệ ký***) mới được gọi là luật pháp của Đức Chúa Trời, mà các sách tiếp theo đó, đều được gọi là Lời của Đức Chúa Trời, và nếu đã là Lời của Đức Chúa Trời, thì là Luật pháp của loài người chúng ta, và Luật pháp đó là không thể bỏ được.

Năm (5) sách của Môi-se là nền tảng của luật pháp mà Đức Chúa Trời ban cho loài người, còn các sách tiếp theo chính là sự cai trị của Đức Chúa Trời đối với loài người, căn cứ theo 5 sách mà Đức Chúa Trời đã ban cho Môi-se. Nếu chúng ta xem xét tất cả mọi sự việc và các sự phán xét của Đức Chúa Trời được chép trong cách sách tiếp theo 5 sách của Môi-se, chúng ta sẽ thấy Đức Chúa Trời cai trị loài người theo đúng những gì đã có chép trong 5 sách luật pháp mà Đức Chúa Trời ban cho Môi-se.

Trong luật pháp của Đức Chúa Trời đều có chứa đựng các ý nghĩa tiên tri cho công việc cứu rỗi nhân loại mà Đức Chúa Trời mưu luận đã sắm sẵn qua sự hy sinh của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, và các Lời đó đều sẽ phải được ứng nghiệm đúng kỳ Đức Chúa Trời đã định.

Lu-ca 24:44: **Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi ta còn ở với các ngươi, ta bảo các ngươi rằng mọi sự đã chép về ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm.**

Để loài người tôn trọng luật pháp, Đức Chúa Trời đã lập giao ước với loài người, và giao ước đó cũng là một luật pháp, mà luật pháp đó có liên quan với Đức Chúa Trời. Còn luật pháp mà Đức Chúa Trời ban cho loài người qua Môi-se đó, là thuộc về loài người và loài người phải làm theo luật pháp đó hầu cho nhờ đó mà được sống: **Các ngươi hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.** (Lê-vi ký 18:4-5).

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp cho loài người, Đức Chúa Trời đã lập một giao ước, mà trong giao ước này, cả hai bên có liên quan đều phải chịu sự ràng buộc và tuân theo mọi điều có chép ở trong giao ước đó:

Phục-truyền Luật lệ ký 30:19-20: **Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi ngươi được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, vâng theo tiếng phán Ngài, và trìu mến Ngài; vì Ngài là sự sống ngươi và làm cho ngươi được sống lâu, đặng ngươi ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ ngươi, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.**

Một số người đã thắc mắc rằng: *Đây là luật pháp mà Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên và giao ước của Ngài cũng lập với dân Y-sơ-ra-ên, vậy thì tại sao tôi phải chịu dưới luật pháp và giao ước đó, vì tôi không phải là dân Y-sơ-ra-ên !*

Trả lời: ***Dân Y-sơ-ra-ên không phải là một dân đặc biệt hơn mọi sắc dân khác trong thế gian này, để vì thế mà Đức Chúa Trời chọn dân đó cho riêng Ngài, còn các dân khác thì không xứng đáng cho Đức Chúa Trời!***

Kinh-Thánh cho chúng ta biết rằng tất cả nhân loại đều thuộc về Đức Chúa Trời, tất cả linh hồn của người ta đều thuộc về Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời là Cha của loài người.

Để kế hoạch cứu chuộc nhân loại được hoàn thành, Đức Chúa Trời đã chọn một dân biệt riêng ra, để Ngài ban luật pháp cho, hầu cho tuyển dân đó sẽ nhờ sự làm theo luật pháp của Ngài, mà được trở nên một dân thánh cho Đức Chúa Trời, được hưởng mọi phước hạnh cùng mọi sự tốt lành mà Đức Chúa Trời muốn cho loài người được hưởng. Mục đích của Đức Chúa Trời làm cho tuyển dân này là để khiến cho tuyển dân đó trở nên sự sáng cho muôn dân trên đất này nhận biết Đức Chúa Trời, và khiến cho muôn dân trên đất này sẽ tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời và trở nên một với tuyển dân của Ngài vậy.

Chúa Jêsus đã phán rõ về mục đích này như sau: **Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng này; ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ nghe tiếng ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một người chăn mà thôi.** (Giăng 10:16).

Khi Đức Chúa Trời rút dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong đêm của lễ Vượt qua, có nhiều người ngoại bang (không phải là dân Y-sơ-ra-ên) đã cùng ra khỏi Ê-díp-tô với dân Y-sơ-ra-ên, và Lời Chúa có chép về những người này như sau:

Xuất Ê-díp-tô ký 12:48: **Khi một khách ngoại bang nào kiều ngụ nhà ngươi, muốn giữ lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va, thì mọi người nam của họ phải chịu phép cắt bì; đoạn, họ mới được đến gần giữ lễ nầy, và được coi như người sanh trong xứ. Nhưng ai không chịu phép cắt bì, thì chẳng được ăn đâu.**

Dân Y-sơ-ra-ên vốn dĩ là dân Hê-bơ-rơ từ lúc ban đầu, mà tổ phụ của họ từ A-đam tới Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp. Khi Đức Chúa Trời đổi tên cho Gia-cốp, từ tên mang ý nghĩa của kẻ nắm gót, thành tên Y-sơ-ra-ên, có ý nghĩa Người sẽ cai trị như Đức Chúa Trời, Người có quyền phép của con Vua. Từ đó, dân Hê-bơ-rơ được mang một tên mới là dân Y-sơ-ra-ên. Trong tất cả những ý nghĩa đó, đều mang ý nghĩa thuộc linh cho cả nhân loại, và ý nghĩa thuộc linh đó bắt đầu ứng nghiệm kể từ khi Hội-Thánh của Đấng Christ được lập vào ngày lễ Ngũ-tuần năm 32 A.D, khi Thánh-Linh của Đấng Christ ngự xuống những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ.

Chỉ những người nào thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ và được ban cho Đức Thánh-Linh, bấy giờ, những người ấy mới xứng đáng mang tên Y-sơ-ra-ên thật, vì những người ấy sẽ trở nên giống như hình bóng của Đấng cứu chuộc mình, và trong quyền phép của Đức Thánh-Linh, họ sẽ đồng cai trị với Đấng Christ.

Lời Chúa có chép về những người Giu-đa thật và Giu-đa không thật như sau:

Vì người nào chỉ bề ngoài là người Giu-đa, thì không phải là người Giu-đa, còn phép cắt bì làm về xác thịt ở ngoài, thì không phải là phép cắt bì; nhưng bề trong là người Giu-đa mới là người Giu-đa, phép cắt bì bởi trong lòng, làm theo cách thiêng liêng, không theo chữ nghĩa, mới là phép cắt bì thật. Một người Giu-đa như vậy được khen ngợi, chẳng phải bởi loài người, bèn là bởi Đức Chúa Trời. (Rô-ma 2:28-29).

Ngày nay, trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ, chúng ta được cứu chuộc và được trở nên tuyển dân của Đức Chúa Trời, cũng là sự ứng nghiệm về Lời Đức Chúa Trời đã hứa với Áp-ra-ham khi xưa:

Sáng-thế ký 18:18: **vì Áp-ra-ham chắc sẽ được trở nên một dân lớn và cường thạnh; các dân tộc trên thế gian đều sẽ nhờ người mà được phước.**

Ga-la-ti 3:8-9: **Kinh Thánh cũng biết trước rằng Đức Chúa Trời sẽ xưng dân ngoại là công bình bởi đức tin, nên đã rao truyền trước cho Áp-ra-ham tin lành nầy: Các dân sẽ nhờ ngươi mà được phước. Ấy vậy, ai tin thì nấy được phước với Áp-ra-ham, là người có lòng tin.**

Trải qua hơn 1445 năm (Tính theo lịch Y-sơ-ra-ên, hay là1279 năm, tính theo lịch thế giới) kể từ khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, loài người đã không làm trọn luật pháp của Đức Chúa Trời, điều đó cũng có nghĩa là sự cứu rỗi sẽ không thể thực hiện được vì cớ sự yếu đuối của xác thịt. Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch tốt hơn, với một giao ước mới tốt hơn giao ước cũ, để kế hoạch cứu chuộc nhân loại được hoàn thành.

Trong giao ước cũ, huyết của các con vật được sử dụng làm của lễ chuộc tội và làm sạch tội lỗi của xác thịt loài người, nhưng vì các con vật đó không có sự sống đời đời trong mình, nên huyết đó không thể cứu rỗi linh hồn của loài người được.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến và chính Ngài tình nguyện làm Chiên con của Đức Chúa Trời, dùng sự sống đời đời của Ngài làm giá cứu chuộc nhân loại, và sự sống đời đời đó ở trong Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ.

Giao-ước cũ, hay Giao-ước mới, đều không thay thế luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua Môi-se), nhưng cả 2 Giao-ước cũ và mới đều ràng buộc loài người và chính Đức Chúa Trời vào sự tôn trọng luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người. Giao-ước cũ đã không giải phóng được con người bề trong của loài người ra khỏi sự chết, và vì cớ đó mà xác thịt yếu đuối của loài người vẫn sa ngã vào các sự cám dỗ của tội lỗi.

Giao-ước mới được lập bằng Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, là Huyết thánh, vô tội, và trong Huyết đó có sự sống đời đời, nên Giao-ước mới này có quyền phép giải phóng con người bề trong của những người tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm cứu Chúa của cuộc đời mình, và ban sự sống đời đời cho con người đó (tâm linh, người bề trong), không những thế thôi, Đức Chúa Trời còn ban cho con người đó quyền phép trở nên con cái của Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời ban Thánh-Linh của Ngài cho nữa, hầu cho người mới này có thể làm trọn luật pháp của Đức Chúa Trời:

Rô-ma 8:3-4: **Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cớ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh.**

Rô-ma 8:32: **Ngài đã không tiếc chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao?**

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến, trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, tuyển dân của Đức Chúa Trời. Nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không tin vào Ngài, nên họ đã chối bỏ Ngài, và đóng đinh Ngài lên thập tự giá. Sự chối bỏ Đức Chúa Jêsus Christ của dân Y-sơ-ra-ên đã khiến Đức Chúa Trời chuyển sự cứu rỗi sang cho muôn dân trên đất này, với mục đích để giục lòng ghen tương của dân Y-sơ-ra-ên trước sự Đức Chúa Trời ban ơn của Ngài cho dân ngoại, hầu giục lòng dân Y-sơ-ra-ên mà khiến họ trở lại với ngài, hầu cho cũng được cứu rỗi nữa.

Lời của Đức Chúa Trời đã cảnh báo cho dân Y-sơ-ra-ên, cũng như cho hết thảy nhân loại, rằng loài người bị hủy diệt, không phải là vì Đức Chúa Trời không có quyền phép để giải cứu họ, mà là vì cớ loài người chối bỏ sự hiểu biết về luật pháp và lẽ thật của Đức Chúa Trời:

Ô-sê 4:6: **Dân ta bị diệt vì cớ thiếu sự thông biết. Bởi ngươi bỏ sự thông biết thì ta cũng bỏ ngươi, đặng ngươi không làm thầy tế lễ cho ta nữa; bởi ngươi đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì ta cũng sẽ quên con cái ngươi.**

Mạng lệnh của Đức Chúa Trời ban cho loài người, luôn mang ý nghĩa đời đời, nghĩa là nếu còn một người sanh ra trong xác thịt ở trên trái đất này, thì luật pháp của Đức Chúa Trời cần phải có cho người đó.

Sáng-thế ký 8:22: **Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.**

Để loài người nhận biết sự sống của loài người đều phụ thuộc vào Lời của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, la Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian, trước khi trở nên giá chuộc nhân loại ra khỏi sự chết đời đời, Chúa Jêsus đã làm công việc của người rao giảng Tin-lành của Nước Đức Chúa Trời. Ngài rao giảng luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se. Trong các bài giảng của Chúa Jêsus, Ngài luôn sử dụng Lời đã chép. Chúa Jêsus dùng Lời đã chép đó giảng ra bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh, để bầy tỏ lẽ thật mầu nhiệm trong mọi Lời của Đức Chúa Trời. Chính Chúa Jêsus đã công bố một lẽ thật vô cùng quan trọng cho cả nhân loại biết về sự đến của Ngài:

Ma-thi-ơ 5:17-20: **Các ngươi đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các ngươi, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn nầy, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.**

Giăng 18:37b: **Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Nầy, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta.**

Một số người đã hiểu sai ý nghĩa thật của chữ **được trọn,** chép trong sách Giăng 19:30: **Khi Đức Chúa Jêsus chịu lấy giấm ấy rồi, bèn phán rằng: Mọi việc đã <u>được trọn</u>; rồi Ngài gục đầu mà trút linh hồn.**

Người ta nói rằng: *Chúa Jêsus đã làm xong công việc của luật pháp rồi, vì tại thập tự giá, Chúa Jêsus đã nói* **Mọi việc đã <u>được trọn</u>**.

Chúng ta hãy cùng nhau xem xét hai chữ **<u>được trọn</u>** được chép trong Ma-thi-ơ 5:18 và Giăng 19:30, để biết rõ lẽ thật.

Vì cớ chữ Việt của chúng ta vốn nghèo nàn, phải mượn từ ngữ của Hán, Nôm, và có nhiều tiếng địa phương kèm vào, do đó, trong bản Kinh-Thánh (Dịch) bằng tiếng Việt của chúng ta đã bị ảnh hưởng rất nghiêm trọng bởi sự nghèo nàn này, khiến cho nhiều lúc người ta đã hiểu sai và vấp phạm bởi sự sử dụng sai trật từ ngữ và ý nghĩa, trong khi dùng bản dịch Kinh-Thánh, và nếu sử dụng các bản Kinh-Thánh diễn

ý thì lại càng sai lệch xa hơn so với nguyên bản Kinh-Thánh.

Chữ **được trọn** trong Ma-thi-ơ 5:18, nguyên văn trong bản tiếng Hy-lạp, là chữ **γίνομαι** - GINOMAI số 1096, có nghĩa là: ***Khiến cho được ứng nghiệm điều đã phán, Khiến cho hoàn thành, Khiến cho được đầy đủ, Khiến cho được dấy lên và hiệp một lại, Khiến cho được ban hành ra, Khiến cho được công bố ra cách đầy đủ, Khiến cho được chia sẻ ra cho mọi người, Khiến cho được thi hành.***

Mọi sự mà Đức Chúa Trời muốn cho được trọn đó vẫn chưa được hoàn thành, vì cho đến ngày hôm nay, Lời của Đức Chúa Trời vẫn chưa được người ta tôn trọng và chưa được người ta sử dụng triệt để trong cuộc sống hằng ngày của mình. Người ta vẫn còn ngăn trở Lẽ thật của Đức Chúa Trời, không phải trong thế gian mà là ngay trong hàng ngũ những người lãnh đạo tôn giáo, ngay cả những người mang danh tôi tớ Chúa, vẫn không hiệp một với nhau trong luật pháp của Đức Chúa Trời. Người ta vẫn mạnh ai nấy đi, phần ai nấy giữ, mà không lo cho công việc của Đức Chúa Trời được phát triển ở mọi nơi. Người ta vẫn không đồng ý với những Lẽ thật mầu nhiệm mà Đức Thánh-Linh đã bầy tỏ ra qua những người được Ngài chọn. Nước Đức Chúa Trời vẫn còn bị hãm ép bởi cớ sự cứng lòng và sự thiếu hiểu biết của tâm trí xác thịt. Mọi sự mà Chúa Jêsus nói sẽ được trọn đó, sẽ do Đức Thánh-Linh hoàn tất vào kỳ cuối cùng, khi Ngài cất Hội-Thánh của Đấng Christ lên không trung để hiệp một với Đức Chúa Jêsus Christ, trong ngày Ngài trở lại để đón Hội-Thánh, và sẽ được làm xong trong kế hoạch của Đức Chúa Trời vào thời kỳ cuối cùng.

Còn chữ **được trọn** mà Chúa Jêsus đã thốt ra trên thập tự giá, được chép trong sách Giăng 19:30, đó là chữ **τελέω** - TELEO số 5055 ra từ gốc chữ **τέλλω** số 5056 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: ***Hoàn thành nhiệm vụ được giao, Trả xong món nợ,***

Nhiệm vụ mà Chúa Jêsus được Đức Chúa Cha giao cho là:

Giăng 17:4;6-8: **Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm....Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến.**

Tại thập tự giá, Chúa Jêsus đã trả xong món nợ mà con cái của Ngài đã gây ra. Tại thập tự giá, Huyết của Đức Chúa Jêsus đã tuôn đổ để hoàn tất công việc dâng tế lễ chuộc tội cho nhân loại. Sự đổ huyết này không phải là để hủy bỏ luật pháp của Đức Chúa Trời, mà là sự thi hành theo luật pháp của Đức Chúa Trời. Vì trong luật pháp của Đức Chúa Trời có chép rõ rằng:

Hê-bơ-rơ 9:22: **Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ.**

Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời, Ngài vô tội, nhưng vì lòng Ngài yêu thương loài người mà chịu hy sinh mạng sống mình, vì cớ luật pháp của Đức Chúa Trời phải được tôn cao, nên Chúa Jêsus đã phải chịu chết, không phải vì cớ mình có tội, mà là tội lỗi của nhân loại mà Ngài gánh lấy trên vai mình, hầu cho nhân loại nhờ đó mà được tha thứ mọi tội lỗi.

Nếu nghĩ như cách người ta nghĩ, rằng Chúa Jêsus đã làm trọn luật pháp rồi, thì tại sao Ngài lại phải chịu chết thay cho loài người, mà sự chết thay đó có chép trong luật pháp của Đức Chúa Trời ?

Nếu Chúa Jêsus làm trọn luật pháp rồi, thì ngày nay, chúng ta lấy gì để nhóm lại thành Hội-Thánh của Đấng Christ ?

Lấy gì để làm nền tảng cho một tổ chức như vậy?

Nếu không có luật pháp, thì lấy gì để chúng ta soi mình vào mà nhận biết mình đã được sạch tội, vì luật pháp chỉ cho người ta biết tội lỗi ?

Nếu không có luật pháp thì tại sao người ta lại phải ăn năn xưng tội mình trước mặt Đức Chúa Trời ? Vì Kinh-Thánh cũng có chép rằng: **song đâu không có luật pháp, thì đó cũng không có sự phạm luật pháp** (Rô-ma 4:15b).

Lời Chúa có chép rõ như sau: **Vì luật pháp đã ban cho bởi Môi-se, còn ơn và lẽ thật bởi Đức Chúa Jêsus Christ mà đến.** (Giăng 1:17).

Luật pháp ***đã được ban cho loài người qua Môi-se*** , và Chúa Jêsus đến để ban chính Ngài cho những ai muốn nhận được sự cứu rỗi qua sự chết của Ngài. Sự ban cho đó là ân điển của Đức Chúa Trời trên những người nào hạ mình xuống, tin Lời của Đức Chúa Trời và vâng phục mạng lệnh của Ngài. Những người đã tin Đức Chúa Jêsus Christ sẽ nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, và Đức Thánh-Linh là Lẽ thật vậy, như có chép trong 1 Giăng 5:7. Đức Chúa Jêsus Christ đến để ban cho loài người chúng ta sự sáng thật, để nhờ sự sáng đó mà chúng ta mới có thể hiểu rõ, nhìn thấy rõ con đường mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn cho loài người chúng ta, là con đường của sự sống đời đời, là Lời của Đức Chúa Trời. Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua Môi-se) đó đã được ban cho (trước khi Chúa Jêsus giáng sinh, là hơn 1440 năm - theo lịch của Y-sơ-ra-ên), nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không hiểu được lẽ thật của Đức Chúa Trời bên trong luật pháp đó, không phải là bởi Đức Chúa Trời giấu khỏi họ, mà là vì lòng của họ đã không tìm kiếm ý muốn của Đức Chúa Trời trong các mạng lệnh và điều răn của Ngài. Họ không muốn sống theo, làm theo luật pháp của Chúa, và họ không muốn tội lỗi của họ bị chỉ ra, như có chép trong Giăng 3:17-20: **Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vầy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chăng.**

Chúa Jêsus cho chúng ta các bằng chứng về việc luật pháp của Đức Chúa Trời không thể bỏ đi như sau:

Lu-ca 16:17: **Trời đất qua đi còn dễ hơn một nét chữ trong luật pháp phải bỏ đi.**

Trời mà Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên cho loài người chúng ta vẫn còn đó. Trái đất mà tổ phụ chúng ta là A-đam được Đức Chúa Trời lấy bụi đất để nắn nên thân thể của người, vẫn đang còn với chúng ta.

Vậy thì bất cứ ai tự cho mình là khôn ngoan, mà nói rằng *Chúa Jêsus đã làm trọn luật pháp rồi, và chúng ta không cần phải làm trọn luật pháp nữa, vì chúng ta đang ở trong thời kỳ ân điển chứ không phải trong thời kỳ luật pháp nữa. Do đó, chẳng có sự rủa sả nào ở trên chúng ta nữa..!*

Theo luật pháp của Đức Chúa Trời, thì những người ấy đang nằm trong sự rủa sả bởi luật pháp, vì cớ sự nói bậy của họ trước lẽ thật đời đời của Đức Chúa Trời. Những người như vậy chớ mong nhận lãnh được điều gì từ nơi Đức Chúa Trời, vì cớ sự nghi ngờ của mình (Gia-cơ 1:7-8).

Những người như vậy, cho dù có được loài người phong tặng cho đến chức gì đi nữa, thì trong Nước Đức Chúa Trời, họ chỉ có thể được gọi là cực nhỏ mà thôi (nếu được Chúa thương xót), vì Lời Chúa có chép trong sách Ma-thi-ơ 5:19: : **Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn nầy, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.**

Để cho linh hồn của chúng ta được yên nghỉ, thì mỗi người chúng ta phải tin vào LỜI của Đức Chúa Trời, và mỗi người chúng ta phải vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời (theo đúng lẽ thật) như chính Chúa Jêsus đã vâng giữ các điều răn của Đức Chúa Cha.

Giăng 15:10: **Nếu các ngươi vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài.**

Lê-vi ký 18:4-5: **Các ngươi hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ**

nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

ĐỨC CHÚA TRỜI MUỐN LOÀI NGƯỜI VÂNG LỜI NGÀI.

Đức Chúa Trời là Đấng tạo dựng nên muôn vật, và Ngài cai trị muôn vật bằng luật pháp của Ngài. Trong muôn vật do Đức Chúa Trời tạo dựng, có các thiên binh, thiên sứ và loài người chúng ta. Tất cả các thiên binh, thiên sứ đều phải quy phục luật pháp mà Đức Chúa Trời đã phán, kể cả luật pháp của Thánh-Linh sự sống mà tâm linh của loài người chúng ta tuân theo nữa. Trước khi Đức Chúa Trời tạo nên loài người trên đất này, thì Đức Chúa Trời đã cai trị các thiên binh và các thiên sứ của Ngài bằng Lời của Ngài. Trong sự cai trị đó, đã có sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với những thiên sứ nổi loạn, dấy mình lên bằng như Đức Chúa Trời, và Ngài đã đuổi số thiên sứ phạm tội đó ra khỏi thiên đàng. Do đó, khi Đức Chúa Trời tạo dựng nên loài người chúng ta, Đức Chúa Trời cũng ban Lời của Ngài làm mạng lệnh, làm điều răn cho loài người chúng ta noi theo.

Vì Đức Chúa Trời là công bình trong mọi công việc Ngài, nên Đức Chúa Trời đã phán xét các thiên sứ phạm tội thể nào, thì đối với loài người chúng ta trên đất này, Đức Chúa Trời cũng phán xét cùng một thể đó. Do đó, Đức Chúa Trời muốn loài người chúng ta phải có sự hiểu biết về luật pháp của Ngài, để vâng phục luật pháp đó, hầu cho loài người chúng ta được bảo vệ và được sống trong sự phước hạnh.

Ýtưởng của Đức Chúa Trời đối với loài người, là ý tưởng bình an và tốt lành, để loài người có nơi nương cậy. Đức Chúa Trời là Đấng hằng sống, cho nên mạng lệnh của Đức Chúa Trời cũng hằng còn với Đức Chúa Trời. Do đó, khi loài người tin cậy, và bước theo Lời của Ngài, thì loài người sẽ nhận lãnh được mọi sự tốt lành. Vì muôn vật trên trái đất này, trong nước, dưới đất đều thuộc về Đức Chúa Trời, nên khi loài người vâng giữ mạng lệnh của Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ khiến cho muôn vật đều hòa thuận với loài người, và bởi đó mà loài người nhận được các phước hạnh từ Đức Chúa Trời.

Ê-sai 55:10-13: **Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các ngươi sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các ngươi, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gốc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tiệt diệt.**

Lời của Đức Chúa Trời chính là con đường duy nhất có sự bảo đảm chắc chắn về sự sống và phước hạnh cho loài người:

Ê-sai 35:8-10: **Tại đó sẽ có một đường cái, và một lối gọi là đường thánh. Kẻ nào ô uế sẽ không được đi qua; song nó sẽ dành cho những người được chuộc. Ai đi trong đường đó, dầu khờ dại cũng không lầm lạc. Trên đường đó không có sư tử, không có một thú dữ nào lên; chẳng ai gặp nó ở đó. Song những kẻ được chuộc sẽ bước đi đường ấy, những kẻ Đức Giê-hô-va đã chuộc sẽ về, ca hát mà đến Si-ôn; sự vui vẻ vô cùng sẽ ở trên đầu họ. Họ sẽ được sự vui vẻ mừng rỡ, mà sự buồn bực than vãn sẽ trốn đi.**

Ngay từ lúc ban đầu, Đức Chúa Trời đã bày tỏ ý tưởng tốt lành của Ngài cho loài người, nhưng A-đam và Ê-va đã không vâng theo Lời của Đức Chúa Trời, mà nghe theo lời của con rắn, là ma quỷ, là Sa-tan, để ăn trái cây Đức Chúa Trời cấm ăn, và bởi cớ đó mà loài người phải chết.

Loài người đã thực sự kinh nghiệm được tác hại của sự không vâng lời, và chính vì cớ đó mà sự chết và sự rủa sả đã vào loài người và hết thảy loài người đều phải chết, thân thể xác thịt của loài người bị rủa sả đau đớn.

Để cho giá cứu chuộc mà Đức Chúa Trời đã trả, cho chúng ta được giải cứu ra khỏi sự chết và ra khỏi sự rủa sả đó, có giá trị trên cuộc đời của chúng ta, thì chúng ta phải ***Vâng theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời***.

Con đường mà Đức Chúa Trời muốn loài người đi trên đó, là luật pháp của Ngài, là sự sáng soi cho đường lối của loài người trên con đường quay trở về với Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời biết rõ con đường đó là con đường hẹp, khó đi và nhiều thử thách, cho nên trong mọi Lời phán của Ngài, luôn có kèm theo các lời hứa, để khích lệ, để động viên và để nuôi dưỡng, thêm sức cho những người nào quyết định chọn con đường do Đức Chúa Trời đã sắm sẵn cho.

Mỗi một mạng lệnh hay một điều răn nào của Đức Chúa Trời, cũng đều chứa đựng lời hứa, và trong các lời hứa đó, luôn có hai vế để loài người tự chọn lấy cho mình. Đó là sự chúc lành và sự chúc dữ.

Sự chúc lành được gọi là phước hạnh còn sự chúc dữ được gọi là sự rủa sả. Cả hai đều là sự báo trả của Đức Chúa Trời cho mọi công việc do loài người làm ra ở trước mặt Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho chúng ta phải rao giảng cho dân sự của Chúa về luật pháp cũng như các sự chúc lành và sự chúc dữ, như có chép: **Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi khiến ngươi vào xứ đặng nhận lấy, thì phải rao sự chúc lành trên núi Ga-ri-xim, và sự chúc dữ trên núi Ê-banh.** (Phục-truyền Luật lệ ký 11:29).

Khi Giô-suê đã đưa dân Y-sơ-ra-ên vào chiếm xứ Ca-na-an, người đã vâng theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời và dạy cho dân Y-sơ-ra-ên về luật pháp cung như các sự chúc lành và chúc dữ:

Giô-suê 8:34: **Đoạn, Giô-suê đọc hết các lời luật pháp, sự chúc lành và sự chúc dữ, y như đã chép trong sách luật pháp.**

Mọi công việc do người ta làm ra, nói ra, đều được coi là sự gieo, và kết quả của công việc đó sẽ do chính người đã gieo nó gặt lấy.

Gióp 34:11: **Ngài báo ứng loài người tùy công việc mình làm, Khiến mỗi người tìm được lại chiếu theo tánh hạnh mình.**

Hê-bơ-rơ 10:30: **Vì chúng ta biết Đấng đã phán rằng: Sự trả thù thuộc về ta; ta sẽ báo ứng, ấy là lời Chúa phán. Lại rằng: Chúa sẽ xét đoán dân mình**.

ĐỨC CHÚA TRỜI KHÔNG MUỐN LOÀI NGƯỜI BỊ RỦA SẢ.

Căn cứ theo Lời của Đức Chúa Trời và bổn tánh tốt lành, nhân từ, giàu lòng thương xót của Đức Chúa Trời, mà chúng ta tin rằng: Đức Chúa Trời không muốn rủa sả loài người, là loài do Đức Chúa Trời tạo dựng nên theo ảnh tượng của chính Ngài.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, Đức Chúa Trời đã công bố luật pháp đó là luật pháp về sự phước hạnh và sự rủa sả. Điều đó không có nghĩa là luật pháp của Đức Chúa Trời là sự rủa sả, nhưng là sự công bình của luật pháp mà Đức Chúa Trời đã cho loài người biết rõ mục đích của luật pháp mà Đức Chúa Trời ban cho loài người. Phước hạnh và Sự rủa sả sẽ không thể tự động đến với một người nào, cho đến khi người ta hành động. Khi loài người làm việc, hành động, thì mọi công việc loài người làm ra đó, đều sẽ được luật pháp của Đức Chúa Trời báo trả đúng theo sự công bình mà Đức Chúa Trời đã ban hành trong luật pháp của Ngài.

Trong luật pháp của Đức Chúa Trời, chữ phước (chúc phước, ban phước, phước hạnh, phước lành) được nói tới trên 600 lần, còn chữ rủa sả (nguyền rủa) chỉ có khoảng 300 lần mà thôi. Điều này cũng cho chúng ta thấy rằng, Đức Chúa Trời không muốn loài người bị rủa sả, nhưng Ngài muốn hết thảy loài người đều sẽ làm theo luật pháp của Ngài, để phước hạnh của Ngài sẽ đến được với họ.

Chính Đức Chúa Trời đã khuyên dạy loài người nên chọn điều gì trong luật pháp của Ngài:

Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi ngươi được sống, (Phục-truyền Luật lệ ký 30:19).

NGUỒN GỐC CỦA SỰ RỦA SẢ.

Trong tất cả mọi sự gây ra sự rủa sả, thì tội lỗi là nguyên nhân chính mở cửa cho sự rủa sả. Khi loài người phạm tội, thì sự báo trả cho tội lỗi đã phạm đó, được gọi là sự báo trả bằng các sự rủa sả.

Giê-rê-mi 2:19: **Tội ác ngươi sẽ sửa phạt ngươi, sự bội nghịch ngươi sẽ trách ngươi, nên ngươi khá biết và thấy rằng lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và chẳng có lòng kính sợ ta, ấy là một sự xấu xa cay đắng, Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.**

Luật pháp có thể được ví như một hàng rào bằng dây kẽm gai, để bảo vệ một khu vườn quý. Tất cả mọi hành động trèo qua hàng rào sẽ bị coi là sự vi phạm luật pháp. Khi người ta leo qua rào gai, thân thể của những người ấy sẽ bị gai cào rách quần áo và da thịt. Chính hành động trèo rào đó khiến cho quần áo và da thịt của người ta bị cào rách, chứ không phải là các cái gai của hàng rào tự tìm đến để cào rách người ta.

Lời răn đe của Đức Chúa Trời về các sự rủa sả, là để cảnh báo cho loài người biết sự nguy hiểm về sự bất vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời, chứ không phải đó là điều Đức Chúa Trời muốn làm.

Khi Đức Chúa Trời ban mạng lệnh, thì các lực lượng hành pháp (*chấp hành và thực thi luật pháp*) là các thiên sứ của Đức Chúa Trời, sẽ chiểu theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời mà thi hành. Thời gian trên đất này chỉ có đối với loài người xác thịt mà thôi, còn đối với các thiên sứ, thời gian không có nghĩa đối với họ. Do đó, cho dù người ta hành động trong tội lỗi ở trong đêm tối, hay giữa ban ngày, thì mọi hành vi phạm luật pháp của người ta, đều sẽ bị các thiên sứ của Đức Chúa Trời bắt được và trình báo tới quan án công bình, là Đức Chúa Trời để xét xử.

Khi chúng ta tiếp nhận Chúa Jêsus làm cứu Chúa của cuộc đời mình, thì chúng ta đã được cứu chuộc ra khỏi sự rủa sả chưa ?

Căn cứ theo văn tự cách chính xác về Lời của Đức Chúa Trời và với hành động chính xác của chữ ***Tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình***, thì chúng ta đã được cứu chuộc ra khỏi sự rủa sả. Nhưng trong thực tế, người ta đã không hoàn toàn để cho Đức Chúa Jêsus Christ - Lời (Luật pháp và Lẽ thật) của Đức Chúa Trời làm Chúa của cuộc đời họ, họ mới chỉ tuyên xưng đức tin rằng Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa (vì Ngài vốn là Chúa của muôn chúa, là Vua của muôn vua), còn để cho Ngài thực sự làm Chúa, làm Chủ cuộc đời của họ, thì chưa. Đó là điều đáng quan tâm và lo lắng. Vì người ta đã không được dạy dỗ đúng như ý muốn của Đức Chúa Trời, như đã có chép trong sách Ê-xê-chi-ên đoạn 3 và 33, nên người ta đã không quan tâm, không lo lắng cho linh hồn mình, vì tin rằng Chúa Jêsus đã làm xong cho họ rồi, họ không phải làm gì nữa ngoài sự nhóm lại thờ phượng và chờ Ngài trở lại đón mình về thiên đàng ! Do đó, họ vẫn đang sống trong hy vọng về thiên đàng, chứ họ chưa kinh nghiệm được thiên đàng trong cuộc đời của mình trên đất này, và họ vẫn chưa được hoàn toàn được giải phóng. Mạng lệnh của Đức Chúa Trời có chép rõ trong Dân số ký 14:28: **Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng-sống ta mà thề, ta sẽ đãi các ngươi tùy theo lời ta đã nghe các ngươi nói;**

Hầu hết những người tiếp nhận Chúa Jêsus, đều đã cầu nguyện theo lời của người hướng dẫn mình tiếp nhận Chúa Jêsus, và người ta đã chỉ được hướng dẫn cầu nguyện xin Chúa tiếp nhận linh hồn mình mà thôi, chứ người ta không hề biết gì về luật pháp cũng như sự cứu chuộc trọn vẹn mà Đức Chúa Trời đã làm qua Đức Chúa Jêsus Christ, Con một Ngài. Chính vì lời cầu nguyện của người ta mà Đức Chúa Trời đãi theo điều người ta cầu xin. Vì Đức Chúa Trời là Quan án Công-bình, nên Ngài sẽ không tự thêm bớt gì vào những lời người ta nói, chính vì vậy mà những người đó đã không nhận được sự cứu chuộc thân thể mình ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp.

Điều này không phải bây giờ chúng ta mới được học lại, mà ngay từ thời kỳ đầu của Hội-Thánh, cũng đã bỏ qua phần cứu chuộc thân thể người ta ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp. Các sứ đồ của Chúa Jêsus đã quá bận rộn trong công việc gây dựng Hội-Thánh và số người gia nhập quá nhanh và đông, nên người ta không có thời gian để nghiên cứu các lẽ thật mầu nhiệm trong luật pháp của Ngài. Nhưng Đức Chúa Trời đã chuẩn bị trước cho chúng ta ngày nay được hiểu biết các Lẽ thật của Chúa cách đầy đủ hơn thời kỳ ban đầu. Sứ đồ Phao-lô đã được Đức Chúa Trời sử dụng để qua người, Đức Thánh-Linh bầy tỏ những sự mầu nhiệm trong các Lẽ thật kín giấu, cho Hội-Thánh của Ngài.

Hội-Thánh của Đấng Christ được thành lập tại Giê-ru-sa-lem vào ngày lễ Ngũ-Tuần năm 32 A.D, nhưng cho đến khoảng năm 57 A.D, từ Hội-Thánh ở thành phố Cô-rinh-tô, sứ đồ Phao-lô đã gửi thư cho Hội-Thánh tại thành Rô-ma, và trong lá thư đó, lẽ thật về sự cứu chuộc thân thể chúng ta mới được bầy tỏ:

Rô-ma 8:21-23: **Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tôi sự hư nát, đặng dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời. Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy.**

Chúng ta hãy đọc kỹ Lời này **lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy** .

Phao-lô đang nói về những người đã được ban cho trái đầu mùa, là sự ban cho Đức Thánh-Linh, là những người đã thuộc về Đấng Christ, nhưng những người này vẫn còn đang nằm trong sự rủa sả bởi luật pháp trên thân thể của họ.

Tại sao những người đã nhận lãnh sự ban cho của Đức Thánh-Linh, lại còn nằm ở dưới sự rủa sả của luật pháp ?

Câu trả lời đã nói ở phần đầu: Đức Chúa Trời không tự động làm mọi sự cho chúng ta, nhưng Ngài sẽ hành động theo sự chúng ta cầu xin Ngài. Vì Lẽ thật về sự cứu chuộc trọn vẹn đã chưa được rao giảng ra cách đầy đủ, do đó, những người thuộc về Chúa vẫn còn bị sự rủa sả ảnh hưởng trên cuộc đời của họ, cho đến khi người ta nhận biết Lẽ thật.

Chúa Jêsus đã từng phán với những người Giu-đa đã tin Ngài:

Giăng 8:31-32: **Nếu các ngươi hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi.**

Những người Giu-đa này đã tin Chúa Jêsus, nhưng không phải vì thế mà họ tự nhiên được buông tha (giải phóng), mà họ phải cứ ở trong luật pháp của Chúa và nếu như họ là môn đồ của Chúa, họ sẽ biết lẽ thật, và nếu họ biết lẽ thật và làm điều lẽ thật chỉ dạy cho, thì họ sẽ được giải phóng.Chúng ta cũng vậy, nếu chúng ta không ghì mài học cho thông hiểu luật pháp của Đức Chúa Trời, thì chúng ta vẫn chỉ là tín đồ chứ chưa phải là môn đồ của Đấng Christ, và như vậy thì chúng ta chưa thể biết lẽ thật được, và nếu không biết lẽ thật thì chúng ta cũng sẽ không được giải phóng.

Sự cứu chuộc mà Đức Chúa Trời đã làm cho loài người chúng ta qua Đức Chúa Jêsus Christ, là sự cứu chuộc trọn vẹn, cả Thân-Hồn và Tâm linh, chứ không chỉ có cứu rỗi linh hồn mà thôi. Nói như vậy không

có nghĩa là cả Thân-Hồn và Tâm linh đều có sự sống đời đời, mà sự cứu chuộc thân thể là sự giải cứu ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp, còn sự cứu chuộc linh hồn là ban sự sống đời đời cho linh hồn mà thôi.

Thân thể xác thịt của những người tin Chúa đều được gọi là con nuôi của Đức Chúa Trời (như Lời Chúa đã chép). Con nuôi sẽ không có quyền kế tự, nhưng chỉ có con đẻ mới được quyền kế tự.

Chính sự cứu chuộc thân thể chúng ta sẽ cho chúng ta quyền làm con nuôi của Đức Chúa Trời, chính vì đó mà chúng ta có thể sử dụng môi miệng mình để thưa chuyện với Đức Chúa Trời và gọi Ngài là Cha. Chúng ta có quyền cầu xin Đức Chúa Trời ban các sự cần dùng cho thân thể xác thịt của mình. Nhưng nếu chúng ta chưa ra khỏi được sự rủa sả bởi luật pháp, thì quyền lực của sự tối tăm vẫn tiếp tục hợp pháp cướp đi những sự mà thân thể xác thịt của chúng ta cần có, như nhà cửa, đất đai, sản nghiệp, hôn nhân, kinh tế, trí tuệ, thân thể, và các mối quan hệ...

Thân thể xác thịt của chúng ta được Lời Chúa gọi là nhà tạm (của tâm-Linh) và nhà tạm của chúng ta cần phải được mặc lại, cần phải được chữa lành và phải được bảo vệ, hầu cho người bề trong (Tâm-Linh) của chúng ta được bảo vệ và yên nghỉ:

2 Cô-rinh-tô 5:1-5: **Vả, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm nầy, mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời, miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần truồng. Bởi chưng chúng ta ở trong nhà tạm nầy, than thở dưới gánh nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết trong chúng ta bị sự sống nuốt đi. Đấng đã gây dựng chúng ta cho được sự ấy, ấy là Đức Chúa Trời, đã ban của tin của Đức Thánh Linh cho chúng ta.**

Để chúng ta có thể được cứu chuộc ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp, Đức Chúa Trời đã ban Tin-lành của Ngài để giúp đỡ, để dẫn dắt chúng ta ra khỏi sự rủa sả, không phải chỉ đến bởi tội lỗi của riêng mình, mà từ tổ phụ ba bốn đời trước, và nếu không nhờ Đức Thánh-Linh, là Đấng hằng hữu, thì chúng ta không thể nào biết được những tội lỗi kín giấu do các tổ phụ chúng ta gây ra, và nếu như tội lỗi không được bôi xóa theo luật pháp của Đức Chúa Trời, thì chúng ta vẫn phải thừa hưởng sự rủa sả từ các món nợ của họ.(Trong tiếng Hê-bơ-rơ, Tội lỗi còn có nghĩa là Nợ).

Luật pháp của Đức Chúa Trời là luật pháp đời đời bất diệt, nhưng trong từng thời kỳ, từng giai đoạn của loài người, mà Đức Chúa Trời có sự thay đổi luật pháp, và sự thay đổi luật pháp đó, chắc chắn được Đức Chúa Trời công bố rõ ràng và được ghi chép xuống để loài người nhận biết và làm theo. Mọi sự thi hành không đúng luật pháp mà Đức Chúa Trời đã công bố, hoặc là làm sai thời kỳ, áp dụng sai nguyên tắc các thời đại, đều bị coi là vi phạm luật pháp vậy.

Khi Đức Chúa Trời tạo dựng nên muôn vật trên trái đất này, muôn vật được tạo dựng nên theo ý muốn của Đức Chúa Trời, và được Đức Chúa Trời coi là tốt lành. Nhưng khi dân Y-sơ-ra-ên được Đức Chúa Trời rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô, Đức Chúa Trời có ban mạng lệnh về các con vật và chia ra loài tinh sạch và không tinh sạch, để dân Y-sơ-ra-ên căn cứ theo mạng lệnh đó mà hoặc ăn, hoặc không ăn.

Thực tế trong lẽ thật của mạng lệnh đó, không có nghĩa là các con vật đó là không tinh sạch, vì Đức Chúa Trời không tạo nên các vật không tinh sạch. Nhưng vì có để thử thách dân Y-sơ-ra-ên xem có vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời không, mà Đức Chúa Trời đặt ra các mạng lệnh đó:

Phục-truyền Luật lệ ký 8:1-3: **Hãy cẩn thận làm theo hết thảy điều răn mà ta truyền cho các ngươi ngày nay, để các ngươi được sống, được gia thêm, và được vào nhận lấy xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng tổ phụ các ngươi, để ban cho các ngươi. Hãy nhớ trọn con đường nơi đồng vắng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã dẫn ngươi đi trong bốn mươi năm nầy, để hạ ngươi xuống và thử ngươi, đặng biết điều có ở trong lòng ngươi, hoặc ngươi có gìn giữ những điều răn của Ngài hay chăng. Vậy, Ngài**

có hạ ngươi xuống, làm cho ngươi bị đói, đoạn cho ăn ma-na mà ngươi và tổ phụ ngươi chưa hề biết, để khiến ngươi biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi, nhưng loài người sống nhờ mọi lời bởi miệng Đức Giê-hô-va mà ra.

Khi Hội-Thánh của Đấng Christ đã được thành lập trên đất này trong sự dẫn dắt của Đức Thánh-Linh, là Đấng ngự vào trong lòng của những người thuộc về Ngài, thì sự thử nghiệm lòng người ta qua công việc của sự làm theo luật pháp đã qua, Đức Chúa Trời đã công bố rút bỏ luật về các con vật tinh sạch và không tinh sạch:

Công vụ các sứ đồ 10:9-16: **Bữa sau, trong lúc ba người ấy đang đi đường và đã đến gần thành, vừa nhằm giờ thứ sáu Phi-e-rơ leo lên mái nhà để cầu nguyện. Người đói và thèm ăn; khi người ta đang dọn cho ăn, thì người bị ngất trí đi. Người thấy trời mở ra, và có vật chi giống như một bức khăn lớn níu bốn chéo lên, giáng xuống và sa đến đất: thấy trong đó có những thú bốn cẳng, đủ mọi loài, côn trùng bò trên đất, và chim trên trời. Lại có tiếng phán cùng người rằng: Hỡi Phi-e-rơ, hãy dậy, làm thịt và ăn. Song Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, chẳng vậy; vì tôi chẳng ăn giống gì dơ dáy chẳng sạch bao giờ. Tiếng đó lại phán cùng người lần thứ hai rằng: Phàm vật chi Đức Chúa Trời đã làm cho sạch, thì chớ cầm bằng dơ dáy. Lời đó lặp lại ba lần; rồi vật ấy liền bị thâu lên trên trời.**

Rô-ma 14:14-15: **Tôi biết và tin chắc trong Đức Chúa Jêsus rằng, chẳng có vật gì vốn là dơ dáy; chỉ có ai tưởng vật nào là dơ dáy, thì nó là dơ dáy cho người ấy mà thôi. Vả, nếu vì một thức ăn, ngươi làm cho anh em mình lo buồn, thì ngươi chẳng còn cư xử theo đức yêu thương nữa. Chớ nhân thức ăn làm hư mất người mà Đấng Christ đã chịu chết cho.**

Trong thời kỳ của Nô-ê, chính Đức Chúa Trời đã công bố mạng lệnh của Ngài cho phép loài người được ăn các con vật do Đức Chúa Trời tạo nên:

Sáng-thế ký 9:1-3: **Đức Chúa Trời ban phước cho Nô-ê cùng các con trai người, mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy trên mặt đất. Các loài vật ở trên đất, các loài chim trời, và các vật hành động trên đất, cùng các cá biển, đều sẽ kinh khủng ngươi và bị phú vào tay ngươi. Phàm vật chi hành động và có sự sống thì dùng làm đồ ăn cho các ngươi. Ta cho mọi vật đó như ta đã cho thứ cỏ xanh.**

Nhưng trong tất cả các loài động vật đó, có một con vật bị Đức Chúa Trời rủa sả, đó là con rắn, và chắc chắn Đức Chúa Trời không muốn chúng ta ăn con vật đã bị Ngài rủa sả.

Căn cứ vào mạng lệnh của Đức Chúa Trời, chúng ta sử dụng đức tin của mình vào trong Lời của Đức Chúa Trời với sự hiểu biết, hầu cho chúng ta biết mình phải làm gì, phải sống như thế nào để cuộc đời của chúng ta khi còn ở tạm trên đất này, sẽ nhận lãnh được mọi sự phước hạnh của Đức Chúa Trời, đồng thời chúng ta cũng bẻ gãy hết thảy những gì thuộc về sự rủa sả, dù chúng tới từ tổ phụ, hay trong cuộc đời riêng của mỗi người chúng ta, hoặc là các sự tấn công bất hợp pháp của quyền lực tối tăm tới cuộc đời của chúng ta.

Lẽ tất nhiên, chúng ta không thể sử dụng quyền làm con của Đức Chúa Trời, để theo ý riêng mình mà có thể bẻ gãy được các sự rủa sả, nhưng là trong sự thi hành luật pháp của Đức Chúa Trời mà chúng ta làm theo Lẽ thật của Lời Chúa, hầu cho Danh của Đức Chúa Trời được cả sáng, luật pháp của Đức Chúa Trời được tôn cao, và Lẽ thật của Đức Chúa Trời được công bố.

Bẻ gãy sự rủa sả đây, không có nghĩa là chúng ta cậy mình là con cái của Đức Chúa Trời rồi muốn công bố thế nào cũng được. Trái lại, sự rủa sả chỉ có thể được bẻ gãy, khi chúng ta áp dụng luật pháp của Đức Chúa Trời và đi theo sự dẫn dắt của Đức Thánh-Linh, bấy giờ, những sự sự rủa sả kia mới được bẻ gãy.

NHỮNG SỰ HIỂU SAI VỀ LUẬT PHÁP

Một số không ít người (đã tin Chúa) đã cho rằng: *Khi họ đã tiếp nhận Chúa Jêsus làm cứu Chúa của cuộc đời họ, thì họ sẽ không bao giờ bị rủa sả nữa, và Đức Chúa Jêsus Christ sẽ làm mọi sự để bảo vệ họ !*

Người ta đã giảng như vậy và nhiều người cũng đã tin như vậy.

Tôi xin hỏi một câu, nếu quý vị trả lời được, thì chính quý vị sẽ biết rõ sự giảng dạy trên đúng hay sai:

Chúng ta là ai ở trước mặt Đức Chúa Trời, để đến nỗi Đức Chúa Trời phải chịu để cho Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, chịu chết thay cho chúng ta, rồi sau khi Ngài sống lại, Ngài trở về với Đức Chúa Cha và sai Tin-lành của Ngài tới cho chúng ta, để giúp đỡ chúng ta, và Ngài cũng làm mọi sự cho chúng ta nữa ?..

Như vậy thì chúng ta là ai ? ***Tội nhân hay là thượng khách của Đức Chúa Trời ?***

Trước khi chúng ta được cứu, hết thảy đều là những tội nhân, làm đủ mọi sự gớm ghiếc, phá hoại công trình sáng tạo của Đức Chúa Trời, chối bỏ Đức Chúa Trời. Nay nhờ huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời, mà chúng ta được cứu rỗi, chắc chắn không phải là để chúng ta ngồi chơi, uống nước trà và ăn bánh ngọt, chờ ngày Chúa Jêsus tái lâm để chúng ta về thiên đàng, cùng với Ngài cai trị các thiên sứ trên trời.

Nhưng hết thảy chúng ta phải làm sạch mình bằng Nước trong của Đức Chúa Trời, là luật pháp thánh khiết, công bình của Đức Chúa Trời. Rồi chúng ta phải học tập sự vâng lời Đức Chúa Trời, làm trọn bổn phận làm con của Đức Chúa Trời, nghĩa là chúng ta phải vâng theo tiếng của Đấng cứu chuộc chúng ta và sống đẹp ý Ngài.

Chúng ta phải nhận biết luật pháp của Đức Chúa Trời và phải đi ra, phải tránh xa đồ ô-uế, hầu cho Đức Chúa Trời có thể tiếp nhận chúng ta. Trong các đồ ô-uế đó có cả những sự suy nghĩ tầm bậy, những sự suy nghĩ mà Lời Chúa gọi là tư tưởng ngu dại đó, chúng ta cũng phải loại bỏ nó, bằng chẳng thì sự chúng ta tin Chúa cũng sẽ ra vô ích, vì Đức Chúa Trời của chúng ta sẽ không coi kẻ có tội là vô tội.

Khi Giô-suê dẫn dân Y-sơ-ra-ên vượt qua Giô-đanh, trước khi tiến đánh để chiếm lấy xứ Ca-na-an, người đã từng có sự suy nghĩ giống như một số không ít người đã nghĩ rằng, khi họ thuộc về Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ bênh vực họ !

Giô-suê 5:13-15: **Xảy khi Giô-suê ở gần Giê-ri-cô, ngước mắt lên mà nhìn, bèn thấy một người đứng cầm gươm trần đối diện cùng mình. Giô-suê đi lại người và nói rằng: Ngươi là người của chúng ta hay là người của kẻ thù nghịch chúng ta? Người đáp: không, bây giờ ta đến làm tướng đạo binh của Đức Giê-hô-va. Giô-suê bèn sấp mặt xuống đất, lạy, và hỏi rằng: Chúa truyền cho tôi tớ Chúa điều gì? Tướng đạo binh của Đức Giê-hô-va nói cùng Giô-suê rằng: Hãy lột giày khỏi chân ngươi, vì nơi ngươi đứng là thánh. Giô-suê bèn làm như vậy.**

Đức Chúa Trời không theo phe của chúng ta hay theo phe của ai hết, nhưng Ngài là Quan án Công-bình, Ngài cai trị muôn vật do Ngài dựng nên theo luật pháp công bình của Ngài. Thiên sứ của Đức Chúa Trời sẽ được phái xuống để giám sát mọi công việc mà Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho, bất kể người ta là ai. Hễ ai làm theo Lời của Chúa, thì người ấy được Lời của Đức Chúa Trời bảo vệ. Mạng lệnh của Đức Chúa Trời cho mỗi người chúng ta là:

Hãy lột giày khỏi chân (*chúng ta*) ngươi, vì nơi (*chúng ta*) ngươi đứng là thánh.

Đức Chúa Trời mạng lệnh cho mỗi người chúng ta là phải lột bỏ sự suy nghĩ của xác thịt, vì chúng ta đi theo Chúa không phải bằng con đường do loài người làm ra, mà do Đức Chúa Trời cung cấp.

Mỗi người tin Chúa phải dùng Tin-lành bình an để làm giầy dép, nghĩa là chúng ta đi bằng Lời của Đức Chúa Trời, theo ý muốn của Chúa, chứ không phải theo ý muốn của chúng ta. Nơi chúng ta đang đứng đây,

chính là sự sống đời đời mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta, và sự sống đời đời đó chính là Lời của Đức Chúa Trời. Lời của Đức Chúa Trời là thánh khiết, công bình và tốt lành. Do đó, khi chúng ta tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ và xưng Ngài là Chúa của mình, thì cũng có nghĩa là chúng ta công bố rằng Lời của Đức Chúa Trời là Chúa của mình vậy. Nếu Lời của Đức Chúa Trời là Chúa của chúng ta, thì đừng bao giờ lấy sự suy tính của xác thịt mình mà thay cho Lời của Đức Chúa Trời, và cũng đừng vặn vẹo cách này hay cách khác để bắt bẻ Lời Chúa nữa.

Hê-bơ-rơ 3:7-19: **Cho nên, như Đức Thánh Linh phán rằng: Ngày nay nếu các ngươi nghe tiếng Ngài, Thì chớ cứng lòng, như lúc nổi loạn, Là ngày thử Chúa trong đồng vắng, Là nơi tổ phụ các ngươi thấy công việc ta làm trong bốn mươi năm, Mà còn thử để dò xét ta! Nhân đó, ta giận dòng dõi nầy, Và phán rằng: Lòng chúng nó lầm lạc luôn, Chẳng từng biết đường lối ta. Nầy là lời thề mà ta lập trong cơn thạnh nộ, rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ của ta! Hỡi anh em, hãy giữ lấy, kẻo ai trong anh em có lòng dữ và chẳng tin mà trái bỏ Đức Chúa Trời hằng sống chăng. Nhưng hằng ngày anh em hãy khuyên bảo lẫn nhau, đang khi còn gọi là "Ngày nay" hầu cho trong anh em không ai bị tội lỗi dỗ dành mà cứng lòng. Vì chúng ta đã được dự phần với Đấng Christ, miễn là giữ lòng tin ban đầu của chúng ta cho vững bền đến cuối cùng, trong khi còn nói rằng: Ngày nay nếu các ngươi nghe tiếng Ngài, Thì chớ cứng lòng, như lúc nổi loạn. Vả, ai là kẻ nghe tiếng Ngài rồi nổi loạn, há chẳng phải những người nhờ Môi-se dẫn ra khỏi xứ Ê-díp-tô sao? Đức Chúa Trời đã giận ai trong bốn mươi năm? Há chẳng phải giận những kẻ phạm tội, mà thây họ đã ngã trong đồng vắng sao? Ngài lại thề với ai rằng không được vào sự yên nghỉ của Ngài? Há chẳng phải với những người không vâng lời sao? Vả, chúng ta thấy những người ấy không thể vào đó được vì cớ không tin.**

Người ta lại nói rằng: ***Tôi đang sống trong thời kỳ ân điển chứ không phải trong thời kỳ luật pháp nữa, do đó tôi sẽ không phải chịu sự rủa sả bởi luật pháp !***

Lời Chúa có chép trong Giăng 1:17: **Vì luật pháp đã ban cho bởi Môi-se, còn ơn và lẽ thật bởi Đức Chúa Jêsus Christ mà đến.**

Trước khi chúng ta tìm hiểu ý nghĩa của chữ ân điển, chúng ta cùng nhau tìm hiểu ý nghĩa của chữ **mà đến** trong câu này.

Đó là chữ **γίνομαι**-GINOMAI,số1096 của tiếng Hy-lạp (Greek), có nghĩa là: ***Theo sau, Kèm theo, Đem lại, Ban hành, Trở thành.***

Chúa Jêsus là Lời của Đức Chúa Trời, Ngài mang theo mình ân điển của Đức Chúa Cha, để ban cho những người nào yêu mến Đức Chúa Cha, mà sự yêu mến đó thể hiện bằng lòng yêu mến Lời của Đức Chúa Trời, gìn giữ và vâng theo Lời của Ngài.

ÂN ĐIỂN CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI LÀ GÌ ?

Chữ **ân điển** được chép trong sách thời Cựu-ước, là chữ **CHÊN** số 2580 ra từ gốc **CHÂNAN** số 2603 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***Lòng nhân từ, Lòng thương xót, Sự khoan dung, Sự che chở, Sự chiếu cố, Ân huệ, Đặc ân, Sự ban cho người không xứng đáng, để giúp cho người nhận đặc ân này có thể cầu khẩn, van xin, để được chấp nhận, được thương xót, được ưa chuộng trở lại, được yêu thương trở lại, để có thể vui mừng trở lại, và có giá trị.***

Chữ **ân điển** được chép trong Tân-ước là chữ **χάρις** - CHARIS, số 5485 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: ***Sự ban đặc ân, Sự thương xót, Sự nhân từ, Sự khoan dung trên những người không xứng đáng , Nhờ sự ban cho này mà những người nhận được đặc ân, sẽ được vui mừng trở lại, đứng thẳng lên lần nữa, và sự***

ảnh hưởng thánh sẽ được bày tỏ qua cuộc sống của người nhận lãnh đặc ân, giúp cho người ấy có thể được chấp nhận, được ban thêm ơn, được yêu chuộng, được cung cấp, được tự do, và có thể ngợi khen và cảm tạ.

Căn cứ vào nguyên văn của chữ **ân điển** trong tiếng Hê-bơ-rơ và Hy-lạp (Greek), ý nghĩa của chữ **ân điển** là:

Lòng nhân từ, Lòng thương xót, Sự khoan dung, Sự che chở, Sự chiếu cố của Đức Chúa Trời đối với loài người, là Đặc ân, là Ân huệ mà Đức Chúa Trời ban cho loài người tội lỗi trên đất này, là loài không xứng đáng nhận sự ban cho đó, hầu cho nhờ sự ban cho các Đặc ân, Ân huệ đó, mà loài người có thể được ưa chuộng trở lại, có thể đứng thẳng lên lần nữa, được yêu thương trở lại, có thể chấp nhận được ở trước mặt Đức Chúa Trời, có thể cầu khẩn, có thể nài xin ơn của Đức Chúa Trời , để được thương xót, để có thể vui mừng và ngợi khen, tôn vinh và cảm tạ Đức Chúa Trời, Được ban thêm các ơn và sự giúp đỡ, được tự do và vui sướng.

Mục đích của sự ban ân điển của Đức Chúa Trời, không có nghĩa là để thay thế luật pháp, nhưng chính là sự làm cho luật pháp của Đức Chúa Trời thêm vững chắc. Luật pháp của Đức Chúa Trời là tốt lành, nhưng vì cớ sự yếu đuối của xác thịt loài người, mà luật pháp của Đức Chúa Trời đã không được loài người tôn trọng để làm theo.

Ân điển của Đức Chúa Trời có ở trong Lời của Ngài, ở trong Đức Chúa Jêsus Christ. Hễ ai tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ và để Ngài làm Chúa của cuộc đời mình, thì ân điển của Đức Chúa Trời sẽ bắt đầu bày tỏ quyền năng ra cho người ấy.

Còn những người chỉ miệng nói tin Chúa, mà lòng họ lại cách xa Chúa, thì ân điển của Đức Chúa Trời sẽ không ở trên những người ấy.

Ân điển của Đức Chúa Trời sẽ không chỉ dừng lại ở sự ban cho sự sống đời đời, nhưng cao hơn nữa, là sự ban từ ân điển tới ân điển, ân điển thêm cho ân điển, cho tới ân điển cao nhất là: Sự ban cho Đức Thánh-Linh. Chỉ khi nào người tin Chúa được nhận lãnh Đức Thánh-Linh, bấy giờ, nhờ sự cư ngụ của Đức Thánh-Linh trong cuộc đời của người ấy, mà người ấy mới có thể bước theo Đức Thánh-Linh và làm trọn luật pháp của Đức Chúa Trời, như có chép:

Rô-ma 8:3-4: **Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cớ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh.**

Sự ban cho Đức Thánh-Linh trên những người tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ giúp cho những người thuộc về Chúa làm trọn trách nhiệm của công dân Nước Đức Chúa Trời:

Rô-ma 3:30-31: **Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm cho kẻ chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin, cũng làm cho kẻ không chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin nữa. Vậy, chúng ta nhân đức tin mà bỏ luật pháp hay sao? Chẳng hề như vậy! Trái lại, chúng ta làm vững bền luật pháp.**

Như vậy, nếu chúng ta còn nói đến hai chữ phước hạnh, thì chúng ta cũng phải biết phước hạnh là sự ban thưởng của Đức Chúa Trời trên những người làm theo mạng lệnh của Ngài. Và nếu có sự ban thưởng, ắt cũng phải có sự sửa phạt những người không vâng giữ mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Tất cả những sự ban thưởng, hay sửa phạt, hoặc trừng phạt, đều thuộc về công việc của luật pháp. Nếu đã có luật pháp, thì ắt có sự cai trị của luật pháp, và trong sự cai trị của luật pháp sẽ phải có sự thưởng phạt phân minh.

Nếu bạn chấp nhận như vậy, thì bạn hãy tiếp tục tìm hiểu lẽ thật được Đức Chúa Trời cho phép chép xuống trong Kinh-Thánh, và cuốn sách này sẽ giúp bạn cùng tìm hiểu lẽ thật của Chúa. Nếu bạn không chấp nhận, thì tốt hơn hết là đừng đọc nữa, vì những sự sẽ được bày tỏ tiếp theo đây sẽ không thuộc về bạn.

SỰ RỦA SẢ LÀ GÌ ?

Sự rủa sả đầu tiên được chép trong Kinh-Thánh, là Lời phán xét của Đức Chúa Trời đối với con Rắn:

Sáng-thế ký 3:14: **Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mầy đã làm điều như vậy, mầy sẽ bị rủa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mầy sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời.**

Chữ **rủa sả** đây, trong tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ ‘ÂRAR số 779, có nghĩa là: ***Một lời nguyền rủa, Một sự ghét cay ghét đắng, sự rủa sả này luôn kèm theo các hành động theo ý nghĩa được nói ra trong khi rủa sả.***

Theo Lời phán xét của Đức Chúa Trời đối với con Rắn, thì sự rủa sả đó bao gồm:

- Rắn bị Đức Chúa Trời ghét cay ghét đắng,

- Bị Đức Chúa Trời rủa sả,

- Bị tước bỏ một số sức mạnh giữa các loài thú đồng (bị mất móng vuốt, nên phải bò bằng bụng) .

- Phải ăn bụi đất trọn cả đời.

Sự rủa sả là sự bầy tỏ ra bằng lời chúc, mà Kinh-Thánh gọi là sự chúc dữ. (Còn lời chúc lành thì được gọi là sự chúc phước). Những lời chúc đó (là sự cầu cho được như vậy) đồng nghĩa với với sự ra lệnh cho quyền lực siêu nhiên (dưới chủ quyền của người ra lệnh) thực thi lời đã nói ra. Sự rủa sả được thực hiện bằng quyền năng siêu nhiên, gây ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp trên người, trên vật thuộc về người bị rủa sả. Mức độ của các sự rủa sả sẽ tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng của tội lỗi mà người ta đã phạm, căn cứ theo luật pháp.

Chữ **rủa sả** cuối cùng được chép trong Kinh-Thánh, là ở sách Khải-huyền 22:3: **Chẳng còn có sự nguyền rủa nữa; ngôi của Đức Chúa Trời và Chiên Con sẽ ở trong thành; các tôi tớ Ngài sẽ hầu hạ Ngài;**

Nguyên văn chép trong bản King James Version là: **And there shall be no more curse: but the throne of God and of the Lamb shall be in it; and his servants shall serve him;**

Chỉ khi nào chúng ta đã trở về thiên đàng, không còn sống trong thân thể xác thịt này nữa, bấy giờ, sự rủa sả mới hoàn toàn được cất khỏi chúng ta. Vì sự rủa sả đến bởi luật pháp chỉ hành động trên thân thể xác thịt người ta mà thôi, chứ không hành động trên tâm linh con người. Khi chúng ta còn sống trong thân thể xác thịt của mình, thì chúng ta còn có thể phạm tội, mà bất cứ tội lỗi nào (tùy theo mức độ của tội lỗi) cũng phải nhận lấy sự sửa phạt của luật pháp.

Khi chúng ta còn sống trên đất này, thì những người nào sống trong Đấng Christ (cách trọn vẹn), thì người ấy mới hoàn toàn được thoát khỏi sự rủa sả bởi luật pháp mà thôi.

SỰ RỦA SẢ ĐẾN TỪ ĐÂU ?

I- Sự rủa sả đến bởi luật pháp của Đức Chúa Trời trên những người vi phạm luật pháp .

II- Sự rủa sả đến bởi những người khác nói ra trong sự khấn nguyện, thề, chửi rủa.

III- Sự rủa sả đến bởi lời của người ta nói ra cho chính mình.

VI- Sự rủa sả đến bởi sự di truyền từ tội lỗi của tổ phụ.

V- Sự rủa sả đến bởi quyền lực của ma quỷ trên người vi phạm chủ quyền của ma quỷ (trên nơi chốn, đồ vật thuộc về ma quỷ) hoặc phạm tội phỉ báng, thách thức, rủa sả ma quỷ.

I- SỰ RỦA SẢ ĐẾN BỞI LUẬT PHÁP TRÊN NGƯỜI PHẠM TỘI

Qua năm (5) sách của Môi-se, chúng ta có thể nhận thấy trong nhiều mạng lệnh và điều răn của Đức Chúa Trời ban cho loài người, có ghi chép rõ về những điều kiện của sự rủa sả, trong khi những mạng lệnh khác thì không chép rõ về những sự rủa sả kèm theo.

Lê-vi ký 26:14-16: **Song nếu các ngươi không nghe ta, không làm theo các điều răn nầy, nếu khinh bỉ mạng lệnh ta, và tâm hồn các ngươi nghịch cùng luật pháp ta, đến nỗi không làm theo những điều răn ta, mà bội sự giao ước ta, thì nầy là những điều ta sẽ giáng cho các ngươi: Ta sẽ giáng cho các ngươi sự kinh khủng, bịnh tổn và rét làm hư mòn con mắt và nhọc mệt tâm hồn. Các ngươi gieo mạ luống công, quân thù nghịch sẽ ăn hết.**

Phục-truyền Luật lệ ký 27:15-26:

Đáng rủa sả thay người nào làm tượng chạm hay là tượng đúc, là vật gớm ghiếc cho Đức Giê-hô-va, công việc bởi tay người thợ, dựng nó lên trong nơi kín nhiệm! Cả dân sự phải đáp: A-men!

Đáng rủa sả thay người nào khinh bỉ cha mẹ mình! Cả dân sự phải đáp: A-men! Đáng rủa sả thay người nào dời mộc giới của kẻ lân cận mình! Cả dân sự phải đáp: A-men!

Đáng rủa sả thay người nào dời mộc giới của kẻ lân cận mình! Cả dân sự phải đáp: A-men!

Đáng rủa sả thay người nào làm cho kẻ mù lạc đường! Cả dân sự phải đáp: A-men!Đáng rủa sả thay người nào làm cong vạy pháp chánh của khách lạ, kẻ mồ côi, và người góa bụa! Cả dân sự phải đáp: A-men!

Đáng rủa sả thay kẻ nào nằm cùng vợ kế của cha mình! Vì kẻ đó làm nhục cha mình. Cả dân sự phải đáp: A-men!

Đáng rủa sả thay kẻ nào nằm cùng một con thú nào! Cả dân sự phải đáp: A-men!

Đáng rủa sả thay kẻ nào nằm cùng chị em mình, hoặc một cha khác mẹ, hoặc một mẹ khác cha! Cả dân sự phải đáp: A-men!

Đáng rủa sả thay kẻ nào nằm cùng bà gia mình! Cả dân sự phải đáp: A-men!

Đáng rủa sả thay kẻ nào đánh trộm người lân cận mình! Cả dân sự phải đáp: A-men!

Đáng rủa sả thay kẻ nào nhận của hối lộ để giết người vô tội! Cả dân sự phải đáp: A-men!

Đáng rủa sả thay kẻ nào không giữ các lời của luật pháp nầy để làm theo! Cả dân sự phải đáp: A-men!

Và chúng ta có thể đọc tiếp Phục-truyền Luật lệ ký 28, chúng ta sẽ thấy rõ các sự rủa sả kèm theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời, và tất cả đều là mạng lệnh đời đời cho tuyển dân của Đức Chúa Trời.

Có những sự rủa sả rất nặng đối với những tội như: Nói phạm tới Đức Chúa Trời:

Lê-vi ký 24:16: **Ai nói phạm đến danh Đức Giê-hô-va hẳn sẽ bị xử tử; cả hội chúng sẽ ném đá nó: mặc dầu nó là kẻ khách ngoại bang hay là sanh trong xứ, hễ khi nào nói phạm đến danh Đức Giê-hô-va, thì sẽ bị xử tử.**

Dân số ký 15:30-31: **Nhưng ai cố ý phạm tội, hoặc người sanh trong xứ, hay là khách ngoại bang, thì ai đó khinh bỉ Đức Giê-hô-va; người sẽ bị truất khỏi dân sự mình, vì người đã khinh bỉ lời Đức Giê-hô-va và trái mạng của Ngài: người hẳn sẽ bị truất diệt, tội gian ác người đổ lại trên mình người.**

Có những sự rủa sả đến trên những người ô-uế, khiến nơi thánh của Đức Chúa Trời ra ô-uế :

Dân số ký 19:20: **Còn người nào sẽ bị ô uế mà không làm cho mình được sạch, một người như vậy sẽ bị truất khỏi hội chúng; vì người đã làm cho nơi thánh của Đức Giê-hô-va bị ô uế. Nước tẩy uế không có rưới trên mình người: người vẫn ô uế.**

Có những sự rủa sả đến trên những người vốn là hậu quả của tội ngoại tình, tà dâm:

Phục-truyền Luật lệ ký 23:2: **Con ngoại tình không được phép vào hội của Đức Giê-hô-va, dầu đến đời thứ mười cũng chẳng vào được.**

Có những sự rủa sả đến trên tội bất vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời:

Phục-truyền Luật lệ ký 27:26: **Đáng rủa sả thay kẻ nào không giữ các lời của luật pháp nầy để làm theo! Cả dân sự phải đáp: A-men!**

Trong sách 1 Cô-rinh-tô đoạn 5 có chép về người đã tin Chúa rồi mà còn phạm tội tà dâm, và người đó đã bị phó cho ma quỷ hành phạt thân thể xác thịt của người ấy:

I Cô-rinh-tô 5:1: **Có tin đồn ra khắp nơi rằng trong anh em có sự dâm loạn, dâm loạn đến thế, dẫu người ngoại đạo cũng chẳng có giống như vậy: là đến nỗi trong anh em có kẻ lấy vợ của cha mình.**

Và câu 5 chép: **rằng, một người như thế phải phó cho qủy Sa-tan, để hủy hoại phần xác thịt, hầu cho linh hồn được cứu trong ngày Đức Chúa Jêsus.**

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (tại núi Si-nai), Đức Chúa Trời đã ra lệnh cho hết thảy mọi quyền lực ở trên trời cũng như dưới đất phải làm chứng về sự ban cho luật pháp này:

Phục-truyền Luật lệ ký 30:19: **Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi ngươi được sống,**

Chữ **làm chứng** trong mạng lệnh này, là chữ UD số 5749 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***Một sự báo cáo chính xác, đầy đủ, để kháng nghị, để chống lại, để làm chứng nghịch lại người vi phạm luật pháp, bằng lời cách rõ ràng trước tòa.***

Đức Chúa Trời đã ra lệnh cho các thiên sứ của Ngài phải làm công việc làm chứng này, là báo cáo với Đức Chúa Trời tất cả mọi sự mà loài người đã vi phạm luật pháp của Ngài.

Chúng ta hãy cùng nhau đọc Lời Chúa được chép trong Kinh-Thánh, để thấy rõ Đức Chúa Trời xét xử như thế nào trong tòa của ngài trên thiên đàng:

2 Sử ký 18:18-22: **Mi-chê lại tiếp: Vậy, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Tôi thấy Đức Giê-hô-va ngự trên ngôi Ngài, còn cả đạo binh trên trời đứng chầu bên hữu và bên tả. Đức Giê-hô-va phán rằng: Ai sẽ đi dụ A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, để người đi lên Ra-mốt tại Ga-la-át mà ngã chết ở đó? Rồi người nói cách này, kẻ nói cách khác. Bấy giờ, có một thần đi ra, đứng trước mặt Đức Giê-hô-va, mà thưa rằng: Tôi sẽ đi dụ người Đức Giê-hô-va phán hỏi: Dụ làm sao? Thần thưa lại rằng: Tôi sẽ đi ra làm một thần nói dối trong miệng các tiên tri của người. Đức Giê-hô-va phán: Phải, ngươi sẽ dụ người được: Hãy đi, làm như lời. Vậy bây giờ, hãy xem Đức Giê-hô-va đã đặt một thần nói dối trong miệng các tiên tri của vua, và Đức Giê-hô-va đã phán sẽ giáng họa trên vua**.

Đạo binh đứng chầu bên hữu của Đức Chúa Trời là các các thiên binh, thiên sứ của Ngài, là các thiên sứ không phạm tội, họ đang ngày đêm thờ phượng Đức Chúa Trời trên thiên đàng. Còn đạo binh đứng bên tả của Đức Chúa Trời, chính là các thiên sứ đã phạm tội và bị đuổi ra khỏi thiên đàng, các thiên sứ này được Đức Chúa Trời gọi là ma quỷ.

Ma quỷ không được ở trên thiên đàng, nhưng trong công việc xét xử, ma quỷ được phép vào chầu Đức Chúa Trời, và trong trường hợp này, Đức Chúa Trời xét xử vua A-háp vì cớ tội lỗi mà vua đã phạm.

Đức Chúa Trời đã có kế hoạch để diệt vua A-háp, và Ngài đã cho phép các thiên sứ của Ngài tham gia công việc xét xử này.

Sa-tan, thần nói dối đã đứng ra đề xuất ý định của hắn, để bẫy vua A-háp vào nơi chết. Đức Chúa Trời đã chuẩn y cho Sa-tan thi hành kế hoạch đó, và khi kế hoạch của Sa-tan được Đức Chúa Trời chấp nhận, thì

Lời Chúa đã chép đó là Đức Chúa Trời làm công việc này, vì Sa-tan đã xin phép Đức Chúa Trời làm điều đó, và được Đức Chúa Trời chuẩn y, nên được gọi là của Đức Chúa Trời.

Lời Chúa cho chúng ta thấy rõ điều Đức Chúa Trời ra lệnh cho các thiên sứ của Ngài, làm chứng về mọi công việc của loài người làm ra trên đất này, và Đức Chúa Trời đã xem xét mọi lời đề nghị, báo cáo, và cho phép thi hành án phạt trên những người phạm tội.

Thành Giê-ru-sa-lem là một ví dụ điển hình về sự cai trị của Đức Chúa Trời. Qua Lời Chúa, chúng ta sẽ thấy tại sao dân cư của thành Giê-ru-sa-lem lại bị bắt làm phu tù, và thành Giê-ru-sa-lem cùng đền thờ trong thành bị phá hủy. (Xin hãy đọc từ câu 1).

Ê-xê-chi-ên 8:3-10: **Người ấy giơ ra như hình cái tay, nắm lấy một lọn tóc trên đầu ta. Thần cất ta lên giữa quãng đất và trời, trong sự hiện thấy của Đức Chúa Trời đem ta đến thành Giê-ru-sa-lem, nơi cửa vào sân trong, về phía bắc, là nơi có chỗ ngồi của hình tượng sự ghen tương làm cho nổi ghen. Nầy, tại đó có sự vinh hiển của Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên, như ta đã xem trong sự hiện thấy tại đồng bằng. Ngài bèn phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy ngước mắt về phía bắc. Vậy ta ngước mắt về phía bắc, và nầy, nơi phía bắc cửa bàn thờ, chỗ lối vào, có hình tượng của sự ghen tương. Ngài lại phán cùng ta rằng: Hỡi con người, ngươi có thấy sự những kẻ nầy làm, tức là những sự gớm ghiếc lớn mà nhà Y-sơ-ra-ên đã phạm tại đây, đặng làm cho ta xa nơi thánh ta chăng? Song ngươi sẽ còn thấy sự gớm ghiếc lớn khác nữa! Đoạn, Ngài dắt ta đến cửa hành lang; ta nhìn xem, thấy một lỗ trong vách. Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy xoi vách đi. Khi ta xoi vách xong, thì thấy có một cái cửa. Ngài lại phán: Hãy vào xem những sự gian ác đáng gớm mà chúng nó làm ra ở đây. Vậy ta vào, xem thấy; và nầy, có mọi thứ hình tượng côn trùng và thú vật gớm ghiếc, mọi thần tượng của nhà Y-sơ-ra-ên đã vẽ trên chung quanh tường.**

Ê-xê-chi-ên là tiên tri của Đức Chúa Trời, được Đức Chúa Trời cho nhìn thấy những sự gớm ghiếc mà những người Giu-đa đã làm ra trong thành Giê-ru-sa-lem và trong nơi thánh của đền thờ, mặc dù chỉ là hình vẽ, nhưng đó là lý do khiến Đức Chúa Trời nổi sự ghen tương của Ngài và Ngài lìa bỏ nơi đó. Những vật gớm ghiếc đó đã thuộc về ma quỷ, chúng sẽ hợp pháp ẩn náu trong những nơi ấy, và áp đặt sự rủa sả trên những người sống trong khu vực này.

Ma quỷ sẽ đem tất cả những sự việc đó làm bằng chứng để tố cáo những người làm ra những sự ấy ở trước mặt Đức Chúa Trời, và xin phép Ngài trừng phạt những người ấy, và ma quỷ sẽ hợp pháp là công cụ hành phạt những người gây ra những sự ô uế đó.

Đức Chúa Trời của chúng ta là Đấng hằng hữu, Ngài không hề thay đổi, do đó, điều chi Đức Chúa Trời đã phán, thì Ngài vẫn tiếp tục giữ vững, vì Ngài đã làm cho Lời của Ngài được tôn cao hơn cả danh thinh Ngài.

Ngày nay, các thế lực mà Đức Chúa Trời đã ra lệnh phải làm chứng cho việc ban luật pháp đó vẫn còn hiện hữu, và luật pháp mà Đức Chúa Trời ban cho loài người đó vẫn còn, trời và đất vẫn còn, nên chúng ta không được phép chống lại mạng lệnh của Đức Chúa Trời, và càng không được phép dạy những người khác không vâng theo luật pháp của Đức Chúa Trời.

II- SỰ RỦA SẢ ĐẾN TỪ NHỮNG NGƯỜI KHÁC

Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên trái đất cùng muôn vật trên đất này, và Ngài đã ban cho loài người quyền cai trị muôn vật trên đất. Trong sự cai trị mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, thì lời nói là một công cụ quan trọng để cai trị. Vì có loài người được tạo dựng theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo dựng, để sai khiến, để cai trị muôn vật thể nào, thì loài người cũng thừa

hưởng phương pháp cai trị giống như Đức Chúa Trời, trên muôn vật trên đất mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người cai trị.

Lời nói có uy quyền trên muôn vật, và sức mạnh của uy quyền đó vượt ngoài sự hiểu biết của con người, nếu như người ta không có sự hiểu biết về Lẽ thật của Đức Chúa Trời.

Lời nói của những người mang chủ quyền về sự cai trị trong gia đình, trong dân tộc, trong quân đội, trong quốc gia, trong thế giới thần linh, khi nói ra, sẽ mang theo uy lực để sai khiến muôn vật, nhất là trong thế giới thần linh. Nhiều người đã không tin vào thế giới thần linh, nghĩa là họ không tin có ma quỷ, không tin có thiên sứ và không tin có Đức Chúa Trời. Cho dù người ta không tin, thì cũng không phải vì thế mà thế giới thần linh là không hiện hữu, trái lại, vì cớ sự không tin của người ta, khiến cho quyền lực của ma quỷ càng dễ lợi dụng để lừa dối những người ấy, và sự cuối cùng của cuộc đời của những người ấy sẽ là sự rủa sả nặng nề, nếu không phải là họ chịu, thì con cháu ba, bốn đời của họ sẽ phải gánh lấy.

Chúng ta cùng xem Lời của Chúa dạy dỗ về thế giới mầu nhiệm này, qua thư của sứ đồ Phao-lô, gửi cho Hội-Thánh:

Hê-bơ-rơ 11:3: **Bởi đức tin, chúng ta biết rằng thế gian đã làm nên bởi lời của Đức Chúa Trời, đến nỗi những vật bày ra đó đều chẳng phải từ vật thấy được mà đến.**

Đức Chúa Trời đã phán cho dân Y-sơ-ra-ên (cũng như đối với muôn dân trên thế gian này) mạng lệnh đời đời về uy quyền của lời nói:

Dân số ký 14:28: **Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng-sống ta mà thề, ta sẽ đãi các ngươi tùy theo lời ta đã nghe các ngươi nói;**

Bây giờ, chúng ta cùng nhau xem xét một số ví dụ về uy quyền của lời nói, được chép trong Kinh-Thánh.

* Trong đời của Nô-ê, khi người say rượu và vì cớ say nên đã để lộ thân thể mình trong lều (chữ trại đây chính là cái lều của những người chăn chiên) mình, con thứ hai của Nô-ê, là Cham, cha Ca-na-an, thấy sự trần truồng của cha, thì ra ngoài thuật lại cùng hai anh em mình. Nhưng Sem và Gia-phết đã đi giật lùi để lấy áo choàng của mình mà che đậy sự lõa thể của cha, bởi cớ đó, khi tỉnh rượu, Nô-ê biết được những sự việc của các con mình đã làm, người đã rủa sả Cham và chúc phước cho Sem và Gia-phết:

Sáng-thế ký 9: 24-27: **Khi Nô-ê tỉnh rượu rồi, hay được điều con thứ hai đã làm cho mình, bèn nói rằng: Ca-na-an đáng rủa sả! Nó sẽ làm mọi cho các tôi tớ của anh em nó. Người lại nói rằng: Đáng ngợi khen Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Sem thay; Ca-na-an phải làm tôi cho họ! Cầu xin Đức Chúa Trời mở rộng đất cho Gia-phết, cho người ở nơi trại của Sem; còn Ca-na-an phải làm tôi của họ.**

Theo nghiên cứu lịch sử của Kinh-Thánh, người ta đã biết rằng Cham chính là tổ phụ của những người mang màu da đen. Còn Gia-phết là tổ phụ của những người mang màu da vàng, và Sem là tổ phụ của những người mang màu da trắng.

Trải qua bao nhiêu ngàn năm, những người da đen luôn chịu dưới ách cai trị của những người da trắng và da vàng, ứng nghiệm lời của Nô-ê, người được Đức Chúa Trời xưng là công bình cho, nói ra. Trong lời rủa sả của Nô-ê, người đã không nói rủa sả Cham, nhưng nói Ca-na-an, con của Cham bị rủa sả.

* Gia-cốp, khi rời khỏi La-ban để trở về quê cũ, bị La-ban nghi oan về mấy pho tượng, nên đã buông lời thề (rủa sả) nặng, mà người không hề hay biết rằng chính vợ của mình đã lấy mấy pho tượng đó:

Sáng-thế ký 31:32: **Nhưng tìm nơi ai được các pho tượng của cậu, thì ai đó sẽ bị chết đi! Tại trước mặt các anh em chúng ta, cậu hãy kiểm soát các món nơi tôi đi, và hãy lấy vật chi thuộc về cậu. Vả, Gia-cốp vốn không hay rằng Ra-chên đã trộm mấy pho tượng đó.**

Lời rủa sả này đã ứng nghiệm cho Ra-chên, trên đường người cùng chồng trở về quê của Gia-cốp, người đã chết ngay sau khi sanh đứa con thứ hai cho Gia-cốp, ngay trước mặt mọi người:

Sáng-thế ký 35:16-19: **Ở từ Bê-tên đi, họ còn cách Ê-phơ-rát chừng vài thôi đường, thì Ra-chên**

sanh nở. Việc sanh nở của người thật đau đớn. Trong khi khó sanh, bà mụ nói rằng: Đừng sợ chi, vì nàng còn một con trai nữa. Vả, bởi Ra-chên gần trút linh hồn, vì đang cơn hấp hối, nên người đặt đứa con trai đó tên là Bê-nô-ni; còn cha nó lại đặt tên là Bên-gia-min. Vậy, Ra-chên qua đời, được chôn bên con đường đi về Ê-phơ-rát, tức là Bết-lê-hem.

* Khi dân Y-sơ-ra-ên đã vượt qua sông Giô-đanh để tiến chiếm xứ Ca-na-an, Giô-suê đã vâng theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời, để tận diệt những nơi mà Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho. Khi đã tiêu diệt dân của thành Giê-ri-cô, Giô-suê đã nhân danh Đức Giê-Hô-Va mà rủa sả những người nào sẽ xây dựng lại thành đó.

Giô-suê 6:26: **Bấy giờ, Giô-suê phát thề rằng: Phàm ai trỗi lên xây lại thành Giê-ri-cô này sẽ bị rủa sả trước mặt Đức Giê-hô-va! Đặt nền nó lại, tất con trưởng nam mình phải chết; dựng cửa nó lại, tất con út mình phải chết.**

Lời của Giô-suê, nhân danh Đức Giê-Hô-Va mà nói ra, nghịch lại những người nào sẽ xây lại thành Giê-ri-cô, đã mang uy quyền cai trị theo như ý nghĩa của lời rủa sả đó, còn hiệu lực cho đến nay.

1 Các Vua 16:34: **Trong đời A-háp, Hi-ên ở Bê-tên, xây lại thành Giê-ri-cô. Khi người đặt cái nền thì mất A-bi-ram, con trưởng nam mình, lúc dựng các cửa thì mất Sê-gúp, con út mình, theo như lời của Đức Giê-hô-va đã cậy Giô-suê, con trai của Nun, mà phán ra.**

Ngày nay, tại nơi thành Giê-ri-cô bị rủa sả đó, chỉ còn dấu vết mà thôi. Người ta đã xây một thành khác mang tên Giê-ri-cô, nhưng nằm cách thành Giê-ri-cô cũ 5 Ki-lô-mét.

* Đa-vít đã rủa sả đồi Ghinh-bô-a, vì cớ cái chết của vua Sau-lơ cùng với con trai của người là Giô-na-than, bạn của Đa-vít, bị giết chết trên đồi đó, lời rủa sả này đã ứng nghiệm cho tới ngày nay:

2 Sa-mu-ên 1:21: **Hỡi núi Ghinh-bô-a! Nguyện sương móc và mưa chẳng sa xuống trên ngươi, Và chẳng có đồng ruộng sanh sản vật dùng làm của lễ đầu mùa; Vì tại nơi đó, cái khiên của anh hùng bị nhơ nhuốc, Tức là cái khiên của Sau-lơ, nó sẽ chẳng hề được xức dầu nữa.**

Cho đến ngày nay, người ta đã không hề thấy nơi này có mưa xuống hay là có sương mù bủa xuống, mặc dù đã trải mấy ngàn năm, kể từ khi Đa-vít nói lời của sự rủa sả cho đồi Ghinh-bô-a.

III- SỰ RỦA SẢ ĐẾN BỞI CHÍNH MÌNH

Vì cớ mưu mẹo của Rê-be-ca (vợ của Y-sác), muốn cho Gia-cốp (con thứ hai của Rê-be-ca) cướp được sự chúc phước của Y-sác (đối với Ê-sau), nên đã bày mưu cho Gia-cốp đánh lừa cha mình, cướp lời chúc phước của Y-sác (vốn dành cho Ê-sau). Nhưng sau khi sự đó đã bại lộ, sự hiềm thù của Ê-sau đã nổi lên đe dọa mạng sống của Gia-cốp. Trong khi nói chuyện với Y-sác, Rê-be-ca đã tự nói sự rủa sả cho mình, khi người muốn Y-sác chịu cho Gia-cốp hợp pháp trốn khỏi Ê-sau:

Sáng-thế ký 27:46: **Rê-be-ca nói cùng Y-sác rằng: Tôi đã chán, không muốn sống nữa, vì cớ mấy con gái họ Hếch. Nếu Gia-cốp cưới một trong mấy con gái họ Hếch mà làm vợ, tức một người con gái trong xứ như các đứa đó; thôi, tôi còn sống mà chi?**

Từ đó, Kinh-Thánh không còn nhắc đến tên của Rê-be-ca nữa, nếu có là chỉ nhắc lại sự trước đó mà thôi.

* Những người Giu-đa và các thầy tế lễ Y-sơ-ra-ên, đã tự rủa sả mình và dòng dõi của mình, khi họ muốn ép Phi-lát cho đóng đinh Chúa Jêsus trên thập tự giá. Bởi lời của họ, sự rủa sả đã đến trên họ và dòng dõi của họ cho tới tận ngày nay:

Ma-thi-ơ 27:24-25: **Phi-lát thấy mình không thắng nổi chi hết, mà sự ồn ào càng thêm, thì lấy nước rửa tay trước mặt thiên hạ, mà nói rằng: Ta không có tội về huyết của người nầy; điều đó mặc kệ các**

ngươi. Hết thảy dân chúng đều đáp rằng: Xin huyết người lại đổ trên chúng tôi và con cái chúng tôi!

Cho đến ngày nay, dân Y-sơ-ra-ên luôn bị khủng bố, bị chiến tranh liên miên, và theo Lời Chúa trong Kinh-Thánh, thì sự đó chỉ chấm dứt, khi dân Y-sơ-ra-ên đã nhìn thấy Đức Chúa Jêsus Christ ngự từ thiên đàng xuống, và khi họ đã tin rằng Đức Chúa Jêsus Christ, chính là Đấng Mê-si, mà Đức Chúa Trời đã hứa ban cho họ.

IV- SỰ RỦA SẢ ĐẾN BỞI TỔ PHỤ TRUYỀN LẠI

Tội lỗi của tổ phụ sẽ mở cửa hợp pháp cho sự rủa sả đến trên đời sống của con cháu họ trải 3, 4 đời, theo như mạng lệnh của Đức Chúa Trời đã phán.

Xuất Ê-díp-tô ký 20:4-6: **Ngươi chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp nầy, hoặc trong nước dưới đất. Ngươi chớ qùy lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, tức là Đức Chúa Trời kỵ tà, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến ta và giữ các điều răn ta.**

Giê-rê-mi 32:18: **Ngài tỏ sự thương xót ra cho muôn vàn, báo trả sự gian ác ông cha vào mình con cháu nối sau. Ngài là Đức Chúa Trời lớn, là Đấng toàn năng, danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân.**

Đây là phần rất quan trọng, vì hầu như tất cả loài người đều vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời và đều chịu sự rủa sả di truyền từ tổ phụ truyền lại, do đó, chúng ta cùng nhau xem xét thật kỹ luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, liên quan mật thiết tới lĩnh vực này.

Mỗi người chúng ta, được Lời Chúa ví là cây của Đức Chúa Trời trồng, ruộng Đức Chúa Trời cày, nhà Đức Chúa Trời xây. Do đó, chúng ta có thể dùng ví dụ về dòng dõi của cây để xem xét công việc của di truyền trên đời sống của người ta.

Cây được phát triển trước hết từ hột giống, chúng ta có thể gọi là **Rễ**, rồi đến **Gốc** cây, **Thân** cây, **Cành** cây và cuối cùng là **Trái** cây.

Hột giống (Rễ) là tổ phụ đời thứ 4 của Trái.

Gốc cây là tổ phụ đời thứ 3 của Trái.

Thân cây là tổ phụ đời thứ 2 của Trái.

Cành cây là tổ phụ đời thứ 1 của Trái.

Mỗi người chúng ta cũng giống trái của cây và cũng sẽ là cành, là thân và là gốc của trái (dòng dõi hậu tự) của chúng ta.

(Cành) Cha, là tổ phụ đời thứ 1 của con (Trái).

(Thân) Ông (Cha của Cha), là tổ phụ đời thứ 2 của con (Trái).

(Gốc) Cụ (Cha của Ông), là tổ phụ đời thứ 3 của con (Trái).

(Rễ) Kỵ (Cha của Cụ), là tổ phụ đời thứ 4 của con (Trái).

Theo luật của Đức Chúa Trời, thì Cây nào Trái đó. Cây xấu (Rễ) xấu sẽ sanh ra Trái cũng xấu, và không thể ngược lại.

Ma-thi-ơ 12:33: **Hoặc cho là cây tốt thì trái cũng tốt, hoặc cho là cây xấu thì trái cũng xấu; vì xem trái thì biết cây.**

Chúng ta cùng nhau xem ý nghĩa thật của chữ **xấu** chép trong câu này, trong tiếng Hy-lạp:

Xấu đây, trong tiếng Hy-lạp, là chữ σαπρός -SAPROS, số 4550, có nghĩa là: ***Mục nát, Thối rữa, Nhiễm trùng, Tàn lụi, Héo rụi, Hỏng, Không sạch.***

Bây giờ, chúng ta cùng nhau xem Lời Chúa nói gì về sự rủa sả đã ảnh hưởng tới cây mà Đức Chúa Trời trồng trong vườn của Ngài. Trước hết chúng ta đi từ Tân-ước trở về Cựu-ước để biết rõ Lời Chúa và sự cai

trị của Ngài không hề thay đổi.

Gia-cơ 1:21: **Vậy, hãy bỏ đi mọi điều ô uế, và mọi điều gian ác còn lại, đem lòng nhu mì nhận lấy lời đã trồng trong anh em, là lời cứu được linh hồn của anh em.**

Giăng 15:5: **Ta là gốc nho, các ngươi là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các ngươi chẳng làm chi được.**

Ê-sai 5:1-4: **Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu ta một bài ca của bạn yêu dấu ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Vả, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang. Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ ta xin các ngươi hãy đoán xét giữa ta với vườn nho ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho ta mà ta không làm cho nó chăng? Cớ sao khi ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy?**

Những Lời Chúa phán đây nói về những người mà Đức Chúa Trời đã ban luật pháp cho:

Ê-sai 5:7: **Vả, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà nầy, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà nầy, có tiếng kêu la.**

Điều gì đã khiến cho những người Giu-đa được Đức Chúa Trời cứu chuộc ra khỏi xứ Ê-díp-tô, được Ngài ban cho luật pháp tốt lành, để nhờ Lời của Ngài mà họ sẽ được trở nên thịnh vượng và tốt đẹp cho Chúa, mà ta sao bây giờ lại trở thành "cây nho hoang" ?

Tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên đã khiến cho họ không sanh ra trái theo như ý muốn của Đức Chúa Trời nữa.

Ê-sai 5:8-12: **Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ hở nữa, và các ngươi ở một mình giữa xứ! Đức Giê-hô-va vạn quân có phán vào tai tôi những lời nầy: Thật nhiều nhà sẽ bỏ hoang, những nhà ấy lớn và đẹp mà chẳng có người ở! Ấy vậy, mười mẫu vườn nho chỉ sanh được một bát rượu; một ô-me hột giống chỉ được một ê-pha. Khốn thay cho kẻ dậy sớm đặng tìm kiếm rượu, chầy đến ban đêm, phát nóng vì rượu! Trong tiệc yến họ có những đàn cầm, đàn sắt, trống cơm, ống sáo và rượu nữa, nhưng chẳng thiết đến công việc Đức Giê-hô-va; họ chẳng xem xét công trình của tay Ngài.**

Đức Chúa Trời đã phán xét tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên, và sự phán xét đó chính là sự rủa sả bởi luật pháp giáng trên họ:

Ê-sai 5:5-6: **Nầy, ta sẽ bảo các ngươi về điều ta định làm cho vườn nho ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đạp. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tỉa sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai gốc và chà chuôm; ta lại truyền cho mây đừng làm mưa xuống trên nó nữa.**

Trong đời của tiên tri Đa-ni-ên, người đã bị bắt làm phu tù sang Ba-bi-lôn, không phải vì cớ tội lỗi của người, nhưng bởi tội lỗi của tổ phụ. Khi Đa-ni-ên đọc Lời của Đức Chúa Trời qua các sách, người đã nhận biết rõ lý do tại sao dân Y-sơ-ra-ên bị bắt làm phu tù, và nhờ Lời của Đức Chúa Trời, Đa-ni-ên nhận biết mình phải làm gì để có thể giải cứu dân Y-sơ-ra-ên rã khỏi sự rủa sả này. Đa-ni-ên đã kiêng ăn và cầu nguyện với Đức Chúa Trời, và trong sự cầu nguyện này, người đã cầu thay cho dân Y-sơ-ra-ên và xưng tội lỗi của tổ phụ mình, là tội lỗi khiến cho Y-sơ-ra-ên bị bắt làm phu tù.

Đa-ni-ên 9:1-14: **Ta để mặt hướng về Chúa là Đức Chúa Trời, lấy sự khấn nguyện, nài xin, với sự kiêng ăn, mặc bao gai, đội tro mà tìm. Vậy, ta cầu nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta, và ta xưng tội cùng Ngài mà rằng: Ôi! Chúa là Đức Chúa Trời cao cả và đáng khiếp sợ! Ngài giữ lời giao ước và sự nhân từ đối với những kẻ yêu Ngài và giữ các điều răn Ngài, chúng tôi đã phạm tội, làm sự trái**

ngược, ăn ở hung dữ, chúng tôi đã bạn nghịch và đã xây bỏ các giềng mối và lệ luật của Ngài. Chúng tôi đã không nghe các tôi tớ Ngài là các đấng tiên tri, đã lấy danh Ngài mà nói cùng các vua, các quan trưởng, các tổ phụ chúng tôi, và cùng cả dân trong đất. Hỡi Chúa, sự công bình thuộc về Ngài, còn sự hổ mặt về chúng tôi, như ngày nay, sự ấy bao trùm người Giu-đa, dân cư Giê-ru-sa-lem, hết thảy người Y-sơ-ra-ên ở gần ở xa, trong mọi nước mà Ngài đã làm cho họ tan tác, vì cớ những sự gian ác họ đã phạm nghịch cùng Ngài. Hỡi Chúa, sự hổ mặt thuộc về chúng tôi, về các vua, các quan trưởng, các tổ phụ chúng tôi, bởi chúng tôi đã phạm tội nghịch cùng Ngài. Những sự thương xót và tha thứ đều thuộc về Chúa là Đức Chúa Trời chúng tôi; bởi chúng tôi đã bạn nghịch cùng Ngài. Chúng tôi đã chẳng nghe lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, đặng bước đi trong luật pháp mà Ngài đã cậy tôi tớ Ngài là các đấng tiên tri để trước mặt chúng tôi. <u>Hết thảy người Y-sơ-ra-ên đã phạm luật pháp Ngài và xây đi để không vâng theo tiếng Ngài. Vậy nên sự rủa sả, và thề nguyền chép trong luật pháp Môi-se là tôi tớ của Đức Chúa Trời, đã đổ ra trên chúng tôi, vì chúng tôi đã phạm tội nghịch cùng Ngài. Ngài đã làm cho chắc các lời đã phán nghịch cùng chúng tôi, cùng các quan án đã đoán xét chúng tôi, mà khiến tai vạ lớn đến trên chúng tôi; vì khắp dưới trời chẳng hề có tai vạ nào giống như đã làm ra trên Giê-ru-sa-lem.</u> Cả tai vạ nầy đã đến trên chúng tôi như có chép trong luật pháp Môi-se; mà chúng tôi cũng không nài xin ơn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, đặng xây bỏ khỏi sự gian ác mình và thấu rõ đạo thật của Ngài. Bởi cớ đó, Đức Giê-hô-va ngắm xem và giáng tai vạ ấy trên chúng tôi; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi là công bình trong mọi việc Ngài làm, chỉn chúng tôi không vâng theo tiếng Ngài.

Đức Chúa Trời là Quan án Công-bình, Ngài chẳng tây vị ai bao giờ. Mặc dù dân Y-sơ-ra-ên là tuyển dân của Đức Chúa Trời, nhưng khi họ vi phạm luật pháp của Ngài, thì Đức Chúa Trời liền báo trả xứng đáng cho mọi công việc mà dân Y-sơ-ra-ên đã làm ra. Một khi tội lỗi vẫn chưa được thanh toán, thì rủa sả vẫn còn tiếp tục hoành hành trên những người bị rủa sả. Lời Chúa chép rõ rằng, khi dân Y-sơ-ra-ên không tìm kiếm đạo thật (nguyên văn là Lẽ thật) của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời đã tiếp tục để cho các sự rủa sả giáng trên dân Y-sơ-ra-ên ở trước mắt Ngài, chỉ vì dân Y-sơ-ra-ên quay khỏi luật pháp của Chúa và không nghe tiếng của Ngài.

Lời cầu nguyện của tiên tri Đa-ni-ên đã đúng với luật pháp và hiệp với Lẽ thật của Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã khiến cho vua Đa-ri-út tha dân Y-sơ-ra-ên ra trước hạn của Ngài, là 360 năm (thay vì 430 năm, tổng số năm dân Y-sơ-ra-ên phải chịu làm phu tù, nhưng qua sự cầu thay của Đa-ni-ên, dân Y-sơ-ra-ên đã được tha, sau khi đã chịu phu tù 70 năm). Đây chính là một Lẽ thật quan trọng trong luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho chúng ta. Nếu chúng ta làm theo luật pháp và hiệp với Lẽ thật, chúng ta sẽ được cứu chuộc ra khỏi sự rủa sả của luật pháp trên tội lỗi của tổ phụ chúng ta.

<u>Ê-xê-chi-ên 18:19-21:</u> **Các ngươi còn nói rằng: Làm sao đứa con không mang sự gian ác của cha nó<u>? Ấy là đứa con đã làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật</u>; ấy là nó đã giữ hết thảy luật lệ ta và làm theo; chắc thật nó sẽ sống. Linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết. Con sẽ không mang sự gian ác của cha và cha không mang sự gian ác của con. Sự công bình của người công bình sẽ được kể cho mình, sự dữ của kẻ dữ sẽ chất trên mình. Song nếu kẻ dữ xây bỏ hết thảy tội mình đã phạm, nếu nó giữ mọi luật lệ ta, và nếu nó làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật, chắc thật nó sẽ sống và không chết đâu.**

Đức Chúa Trời đã phán rõ rằng: Mặc dù tổ phụ có phạm tội và vì thế mà sự rủa sả giáng trên con cháu họ. ***Nhưng nếu con cháu ấy nhận biết, và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời, và trong sự làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời đó, mà hiệp với lẽ thật, bấy giờ, con cháu ấy sẽ nhờ sự hiểu biết về luật pháp và lẽ thật đó mà được cứu chuộc ra khỏi rủa sả bởi luật pháp, là sự đã đến trên tội lỗi của tổ phụ mình.***

Châm ngôn 11:9: **Kẻ ác lấy lời nói mà làm tàn hại người lân cận mình; Còn các người công bình nhờ tri thức mà được cứu khỏi.**

Ngày nay, chúng ta được xưng công bình nhờ đức tin vào Lời của Đức Chúa Trời. Bạn có tin vào Lời của Đức Chúa Trời vẫn còn quyền phép cai trị trên cuộc đời mình không ? Nếu có, bạn là người công bình của Đức Chúa Trời và bạn phải hành động theo Lời của Ngài, bấy giờ, bạn sẽ được cứu chuộc ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp trên tội lỗi của tổ phụ mình và của chính mình, là những sự đã làm ra trong quá khứ.

Châm ngôn 3:33: **Sự rủa sả của Đức Giê-hô-va giáng trên nhà kẻ ác. Song Ngài ban phước cho chỗ ở của người công bình.**

Châm ngôn 11:8: **Người công bình được cứu khỏi hoạn nạn; Rồi kẻ hung ác sa vào đó thế cho người.**

Châm ngôn 11:21: **Quả thật kẻ gian ác chẳng hề khỏi bị hình phạt; Song dòng dõi người công bình sẽ được cứu khỏi.**

V- SỰ RỦA SẢ ĐẾN BỞI QUYỀN LỰC CỦA MA QUỶ.

Có một số người đã ngộ nhận rằng, khi chúng ta đã tin Chúa, thì ma quỷ sẽ không thể làm hại, và không thể rủa sả chúng ta được.

Nói như vậy thoạt nghe dường như là phải, nhưng lại không đúng.

Khi nói một người kia tin Chúa, điều đó sẽ không có nghĩa là người ấy sẽ hẳn làm theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Ma quỷ cũng tin Đức Chúa Trời, nhưng chúng sợ hãi. Ma quỷ sợ Đức Chúa Trời, nhưng chúng không vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời, trái lại, chúng vẫn tiếp tục chống phá công việc cứu rỗi của Đức Chúa Jêsus Christ, chúng vẫn tiếp tục vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời.

Người tin Chúa thật sẽ là những người thực sự ở trong Đấng Christ, nghĩa là những người sống theo luật pháp và làm theo lẽ thật của Đức Chúa Trời, là những người sống cho Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Jêsus Christ sống trong những người ấy, bấy giờ, quyền lực của ma quỷ mới không thể nào đụng được đến họ.

Ma quỷ là kẻ cầm quyền sự chết, cho nên, chỉ những người nào nhờ cậy nơi Đức Chúa Trời, đắc thắng được bản ngã xác thịt của mình, để sống một cuộc sống thánh khiết, bấy giờ, những sự tối tăm sẽ không thể đến gần họ được, và ma quỷ sẽ phải lánh xa những người ấy.

Kinh-Thánh chép rằng Sa-tan là kẻ cầm quyền chốn không trung, là kẻ nói dối, là kẻ trộm cướp, là kẻ giết người, là kẻ ngày đêm rình mò và kiện cáo những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ.

Giăng 8:43-44: **Tại sao các ngươi không hiểu lời ta? Ấy là bởi các ngươi chẳng có thể nghe được đạo của ta. Các ngươi bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các ngươi muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối.**

1 Phi-e-rơ 5:8: **Hãy tiết độ và tỉnh thức: kẻ thù nghịch anh em là ma quỷ, như sư tử rống, đi rình mò chung quanh anh em, tìm kiếm người nào nó có thể nuốt được.**

Chữ **nuốt** trong câu này, nguyên văn trong tiếng Hy-lạp, là chữ **καταπίνω** - KATAPINO số 2666, có nghĩa là: ***Tàn phá, Phá hủy, Làm cho chết, Làm cho tàn lụi, Làm cho kiệt sức,***

Nếu người đã tin Chúa rồi mà không tỉnh thức về điều này, nếu người ấy tin theo cách người ta nói rằng mình đã tin Chúa rồi, ma quỷ không thể làm hại mình được, rồi muốn làm bất cứ điều gì, cầm cái gì, ăn uống thứ gì, đi đến bất cứ nơi nào mình muốn, ấy là người đó đang khinh để Lời cảnh báo của Đức Chúa Trời, và sớm muộn người ấy sẽ sa vào bẫy của ma quỷ mà bị rủa sả từ quyền lực của chúng.

Một số không ít người tin Chúa đã cho rằng: khi họ tin Chúa, thì Đức Thánh-Linh sẽ ở trong họ, và nếu Đức Thánh-Linh ở trong họ, thì họ sẽ không sợ bất cứ một quyền lực nào của ma quỷ, vì họ lấy câu Kinh-Thánh trong 1 Giăng 4:4: **Hỡi các con cái bé mọn, phần các con, là thuộc về Đức Chúa Trời, đã thắng được họ rồi, vì Đấng ở trong các con là lớn hơn kẻ ở trong thế gian.**

Trong câu này, chúng ta không thể tách riêng ra khỏi mạch văn, vì làm như vậy, chúng ta sẽ bẻ quẹo ý nghĩa của Lời Chúa.

Chữ **họ** trong câu trên là nói về các tiên tri giả, chứ không nói về ma quỷ, và chữ **Đấng ở trong** đó, là nói về Thánh-Linh của Đấng Christ. Nếu như quả thật một người có Thánh-Linh của Đấng Christ ở trong mình, thì người đó sẽ có sự nhìn nhận đúng đắn về quyền phép cai trị của Đức Chúa Trời và người ấy sẽ không hành động sai trật với mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Những người mới tin Chúa sẽ phải trải qua một thời gian để học hỏi Lời Chúa và làm theo Lời Chúa. Chỉ khi nào người ấy nhận biết rõ trách nhiệm của mình ở trước mặt Chúa và quyết định dâng trọn cuộc đời mình theo Chúa, và chính người ấy cầu xin Đức Chúa Trời ban Đức Thánh-Linh ngự vào lòng mình để làm chủ cuộc đời mình và giúp đỡ mình theo Chúa, bấy giờ, Đức Thánh-Linh sẽ ngự vào lòng cả người ấy. Đức Thánh-Linh sẽ dẫn dắt và dạy dỗ người ấy khi nào người ấy tôn trọng Ngài và chịu để Ngài làm Chúa của cuộc đời mình. Nếu người ấy cố ý đi theo đường mình muốn, thì Đức Thánh-Linh sẽ rời bỏ người ấy, như Ngài đã rời khỏi vua Sau-lơ khi xưa vậy.

Đức Thánh-Linh sẽ không tự động ngự vào lòng bất cứ ai vừa tiếp nhận Chúa Jêsus làm Chúa của họ. Vì Ngài là Đức Chúa Trời thánh khiết, nên Ngài không thể ngự nơi bất khiết. Một người mới tin Chúa, chưa thể làm sạch lòng mình ngay được, vì người ấy chưa có sự hiểu biết cần thiết để giúp cho người bề trong của mình được tái sanh, hầu cho có thể làm chủ được bản ngã xác thịt của mình, do đó, họ chưa đủ thánh khiết để Đức Thánh-Linh có thể ngự vào lòng họ được, tuy nhiên, Đức Thánh-Linh vẫn có thể ban ân tứ của Ngài cho họ, để họ được gây dựng và tăng trưởng nhanh chóng cho sự ngự đến của Ngài trong cuộc đời của người ấy.

Chúa Jêsus đã phán và Lời của Ngài cho chúng ta thấy rằng Đức Thánh-Linh sẽ không tự đến trên những người tin Chúa, cho đến khi những người ấy cầu xin Đức Chúa Trời ban Đức Thánh-Linh cho mình.

Lu-ca 1:13: **Vậy nếu các ngươi là người xấu, còn biết cho con cái mình vật tốt thay, huống chi Cha các ngươi ở trên trời lại chẳng ban Đức Thánh Linh cho người xin Ngài!**

Bất cứ nơi nào, vật nào, đã dâng cho ma quỷ, thì nơi đó, vật đó thuộc về ma quỷ, và ma quỷ sẽ có quyền trên những nơi đó và trên những vật đó. Chúng ta hãy đọc Lời Chúa để hiểu rõ mạng lệnh của Đức Chúa Trời về những điều trên.

Phục-truyền Luật lệ ký 7:25-26 & 8:1: **Các ngươi phải thiêu đốt những tượng chạm về các thần chúng nó. Chớ tham lam, cũng chớ lấy cho mình bạc hay vàng bọc các tượng ấy, e ngươi phải mắc bẫy chăng; vì vật ấy lấy làm gớm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi. Chớ đem vàng gớm ghiếc nầy vào nhà mình, e ngươi cũng đáng bị diệt như nó. Khá gớm ghê và hiềm nó đến đều, vì là một vật đáng diệt. Hãy cẩn thận làm theo hết thảy điều răn mà ta truyền cho các ngươi ngày nay, để các ngươi được sống, được gia thêm, và được vào nhận lấy xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng tổ phụ các ngươi, để ban cho các ngươi.**

Ê-sai 52:11: **Các ngươi hãy đi, hãy đi, đi ra khỏi đó! Đừng động đến đồ ô uế, hãy ra khỏi giữa nó. Các ngươi là kẻ mang khí dụng Đức Giê-hô-va, hãy làm cho sạch mình!**

2 Cô-rinh-tô 6:16-18: **Có thể nào hiệp đền thờ Đức Chúa Trời lại với hình tượng tà thần? Vì chúng ta là đền thờ của Đức Chúa Trời hằng sống, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Ta sẽ ở và đi lại giữa họ; ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ, và họ làm dân ta. Bởi vậy Chúa phán rằng: Hãy ra khỏi giữa chúng nó, hãy phân rẽ ra khỏi chúng nó, đừng đá động đến đồ ô uế, Thì ta sẽ tiếp nhận các ngươi: Ta sẽ làm Cha các ngươi, Các ngươi làm con trai con gái ta, Chúa Toàn năng phán như vậy.**

Lê-vi ký 5:2-3: **Khi ai sẽ đụng đến một vật ô uế, hoặc thây của con thú nhà không tinh sạch, hoặc thây của con thú rừng không tinh sạch, hoặc thây của loài côn trùng nào không tinh sạch, mà không tự biết, thì sẽ bị ô uế và mắc tội. Khi ai, hoặc tự biết hay không biết, sẽ đụng đến sự ô uế nào của loài người, không cứ bị ô uế cách nào, thì cũng sẽ mắc tội.**

Nếu trong nhà của những người đã tin Chúa rồi, nhưng lại mang đồ vật bị coi như là đồ ô-uế vào trong nhà mình, thì Đức Thánh-Linh sẽ rời khỏi nhà đó, cho đến khi mọi vật ô-uế đó được dọn sạch. Nếu các vật ô-uế còn ở trong nhà người nào, thì quyền lực của ma quỷ còn hợp pháp áp đạt sự rủa sả trong nhà ấy cho đến khi nhà đó cùng những người trong nhà ấy bị diệt mất.

Khi một người đã vi phạm chủ quyền của ma quỷ trên nơi và vật thuộc về chúng, thì ma quỷ sẽ tận dụng cơ hội đó để tấn công người ấy, và sự rủa sả sẽ đến trên người ấy rất nhanh và cường độ sẽ gia tăng, và nếu người ấy không biết lẽ thật để giải cứu mình, thì tại họa xẩy đến trên người ấy sẽ có thể khiến cho người ấy bị những căn bệnh hiểm nghèo hoặc những tai nạn gây thiệt hại cho người và của, nếu nặng, có thể bị chết. Vì ma quỷ là quân trộm cướp. Chúng đến để cướp, giết, hủy diệt. Do đó, khi thuộc về chủ quyền của chúng, chúng sẽ không hề thương xót để bỏ qua cơ hội tấn công người ta.

Ma quỷ có thể sử dụng những người thuộc về chúng, như những người làm nghề tà thuật, bói toán, đồng cốt... để cầu khấn quyền lực của ma quỷ, tấn công những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, mà không được bảo vệ.

Ma quỷ là kẻ biết luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng vì bổn tánh của chúng là kẻ nói dối, nên chúng tiếp tục lừa dối người ta để dễ bề cai trị người ta. Ma quỷ biết rõ loài người do Đức Chúa Trời tạo dựng nên để cai trị trái đất này (chứ không phải ma quỷ), nên chúng sử dụng những người thuộc về chúng để mở miệng khấn khứa (theo cách của ma quỷ) và qua những lời khấn khứa đó mà ma quỷ hợp pháp tấn công những người thuộc về Chúa. Khi người ta kêu cầu Đức Chúa Trời xét xử, thì ma quỷ sẽ đổ lỗi cho những người làm nghề tà thuật kia sai khiến chúng làm điều đó, vì những người ấy cũng là loài người và họ có quyền làm chủ những vật do Chúa dựng nên, mà trong các vật đó có con ma quỷ (con Rắn). Đó là cách mà ma quỷ sử dụng để ẩn núp sau những người thuộc về chúng, để hành động rủa sả những người thuộc về Đức Chúa Trời (mà không được bảo vệ).

Sự rủa sả đến bởi quyền lực của ma quỷ, có hai phần:.

Một, là chúng hợp pháp áp đặt sự rủa sả cho người ta, khi người ta vi phạm chủ quyền (nơi hoặc vật) của chúng.

Hai, làma quỷ sẽ lợi dụng sự thiếu hiểu biết của người ta để áp đặt sự rủa sả qua sự lừa dối.

Trong cả hai phần trên , người bị sự rủa sả bởi quyền lực của ma quỷ, phải có sự hiểu biết về luật pháp và lẽ thật, để giải cứu mình ra khỏi sự rủa sả đó càng nhanh càng tốt.

Phần giải cứu sẽ được nói đến trong phần cầu nguyện bẻ gãy sự rủa sả.

TỘI LỖI LÀ GÌ ?

Trước khi chúng ta bước vào các phần chi tiết của sự nhận biết các sự rủa sả đang có trong cuộc đời của mình, và cách bẻ gãy những sự rủa sả ấy, chúng ta cần hiểu rõ tội lỗi là gì, hay nói cách khác là: Thế nào là tội lỗi.

Chữ **tội lỗi** được chép lần đầu tiên trong Kinh-Thánh, là ở trong sách Sáng-thế ký 4:7: **Nếu ngươi làm lành, há chẳng ngước mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thèm ngươi lắm; nhưng ngươi phải quản trị nó.**

Chữ **tội lỗi** đây, là chữ CHATTÂ'ÂTH, số 2403 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***Sự phạm tội, Vi phạm mạng lệnh, Sự độc ác, Gian ác, Sai trái.***

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Trời đối xử như thế nào với những sự gian ác của loài người trên đất này:

Ê-sai 59:1-2: **Nầy, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các ngươi làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các ngươi đã che khuất mặt Ngài khỏi các ngươi, đến nỗi Ngài không nghe các ngươi nữa.**

Chữ **gian ác** đây, trong tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ AVÔN, số 5771, có nghĩa là: ***Kẻ lừa đảo, Gian dối, Vặn vẹo quanh co, Không thành thật, Kẻ hư hỏng, đồi trụy, Không chịu sửa chữa sai lầm, cố tình làm sai điều đã chỉ cho, Trái luật pháp, Tinh quái, Ranh mãnh, Kẻ bỏ luật pháp, Kẻ trái thói về tình dục, Tính ngang bướng, Tính ngang nghạnh không chịu nghe lời dạy bảo, Không chịu sửa chữa sai lầm, Sự chống lại quan tòa, Sự bất công,***

Trước hết, Đức Chúa Trời sẽ không nghe những lời cầu nguyện hay cầu xin của những người làm những sự gian ác. Tiếp theo đó là sự báo trả của Đức Chúa Trời trên những người phạm tội:

Ê-sai 59:17-18: **Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mão trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thạnh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao.**

Tất cả mọi sự gian ác, tội lỗi, đều có phải chịu hậu quả bởi sự trừng phạt từ luật pháp của Đức Chúa Trời, đó là sự rủa sả.

Châm ngôn 3:33: **Sự rủa sả của Đức Giê-hô-va giáng trên nhà kẻ ác. Song Ngài ban phước cho chỗ ở của người công bình.**

Khi các bậc cha mẹ, vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời, và nếu tội lỗi của hộ không được tha thứ theo sự làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời, thì những tội lỗi đó sẽ di truyền trong dòng máu tới con cháu của họ, như có chép trong Kinh-Thánh.

Thi-thiên đoạn 51:5: **Kìa, tôi sanh ra trong sự gian ác, Mẹ tôi đã hoài thai tôi trong tội lỗi.**

Ê-sai 48:8: **Không, thật ngươi chưa từng nghe, chưa từng biết, tai ngươi chưa mở ra; vì ta biết rằng ngươi làm gian dối luôn, từ trong lòng mẹ đã được gọi là bội nghịch.**

Rô-ma 7:14-15: **Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi.**

Sự ngoan cố, có nghĩa làsự cố tình làm sai, dùng sai, hiểu sai, xuyên tạc sự thật. Là những sự hư hỏng, đồi trụy, trái đạo đức con người, trái luật pháp. Sự dùng sai điều ban cho phải làm, nghĩa là quay đi đường khác, nghoảnh mặt khỏi điều tốt, từ chối làm điều lành. Làm chệch đường lối của mình và dẫn tới ngõ cụt sai lầm, sai mục đích, sai hướng đi, bướng bỉnh, khó bảo làm theo điều gì đúng. Không chịu tiếp thu sự dạy dỗ, cố ý làm theo ý của mình trong sự sai lầm.

Sự làm sai của bất cứ điều gì thuộc về luật pháp của Đức Chúa Trời, cũng đều dẫn đến sự rủa sả và nó sẽ di truyền cho con cháu nối theo.

Chung quanh chúng ta có rất nhiều vật phục vụ cuộc sống như điện, lửa, dao, kéo, cưa, đục v.v... Tất cả những vật đó đều có ích lợi cho cuộc sống của chúng ta. Nhưng nếu chúng ta sử dụng chúng sai nguyên tắc, sai cách, thì hậu quả sẽ mang lại rất tai hại.

Sử dụng lửa sai cách, có thể sẽ gây bỏng da thịt, gây cháy đồ đạc, nhà cửa. Sử dụng sai điện, có thể gây ra cháy máy, chết người. Sử dụng dao không đúng, cách có thể gây ra sự cắt vào da thịt và làm cho bị thương. Khi nóng giận mà có dao trong tay, nó có thể trở thành vũ khí giết người. Thuốc nổ lần đầu tiên được

chế tạo để sử dụng vào mục đích xây dựng, như phá núi làm đường, khi con người mang lòng hằn thù đã sử dụng thuốc nổ vào mục đích giết người như làm bom, đạn, và hậu quả đem lại là sự hủy diệt.

Sự cố ý không nghe theo tiếng phán của Đức Chúa Trời, không chịu vâng giữ luật pháp và điều răn của Chúa, sẽ khiến cho sự rủa sả giáng trên cuộc đời của người đó và truyền lại trên con cháu của người ấy.

Phục-truyền Luật lệ ký 28:15: **Nhưng nếu ngươi không nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, không cẩn thận làm theo các điều răn và luật pháp của Ngài mà ta truyền cho ngươi ngày nay, thì này là mọi sự rủa sả sẽ giáng xuống trên mình ngươi và theo kịp ngươi:**

Luật pháp mà Đức Chúa Trời ban cho loài người chúng ta, chính là sự bày tỏ tình yêu thương và ý muốn của Đức Chúa Trời muốn loài người làm theo Lời của Ngài, hầu cho loài người sẽ nhờ sự làm theo Lời của Ngài mà nhận lãnh được phước hạnh và sự sống đời đời. Vì hết thảy loài người đều đã phạm tội, đánh mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, do đó Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho loài người để dẫn dắt loài người ra khỏi tội lỗi.

I Ti-mô-thê 1:8-10: **Vả, chúng ta biết luật pháp vẫn tốt lành cho kẻ dùng ra cách chính đáng, và biết rõ ràng luật pháp không phải lập ra cho người công bình, bèn là vì những kẻ trái luật pháp, bạn nghịch, vì những kẻ không tin kính, phạm tội, những kẻ vô đạo, nói phạm thánh thần, những kẻ giết cha mẹ, giết người, vì những kẻ tà dâm, kẻ đắm nam sắc, ăn cướp người, nói dối, thề dối, và vì hết thảy sự trái nghịch với đạo lành.**

1 Giăng 3:4: **Còn ai phạm tội tức là trái luật pháp; và sự tội lỗi tức là sự trái luật pháp.**

Khi loài người chối bỏ luật pháp của Đức Chúa Trời, điều ấy có nghĩa là họ chối bỏ Đức Chúa Trời, Đấng tạo dựng nên loài người bằng Lời của Ngài. Sự chối bỏ luật pháp cũng đồng nghĩa với sự giết người.

Khi một người phạm tội và vì cớ tội lỗi đó mà người ấy phải chết, thì trước khi xác thịt của người ấy qua đời, thì linh hồn của người ấy, mà chúng ta được biết đó là người bề trong, hay là tâm linh của con người, đã bị phán xét vào sự chết. Con người bề trong đó chính là con trai của Đức Chúa Trời, là vật được tạo dựng bởi hơi thở của Đức Chúa Trời toàn năng. Do đó, hễ ai phạm tội (*có những tội đến nỗi chết, có những tội không đến nỗi chết*) đến nỗi chết, thì người ấy là kẻ giết người, vì đã cướp đi sự sống của con trai Đức Chúa Trời.

Gióp 33:4: **Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, Hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.**

Thi-thiên 82:6: **Ta đã nói: Các ngươi là thần, Hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao.**

NHỮNG TỘI LỖI KHÔNG THỂ ĐƯỢC THA THỨ.

Theo Lời của Chúa trong Kinh-Thánh, mà chúng ta được biết tội lỗi là gì, và có những tội lỗi có thể ăn năn được và có những tội lỗi không thể ăn năn được. Do đó, chúng ta cần thận trọng trong khi học Lời Chúa, để hiểu biết luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.

1 Giăng 5:14-17: **Nầy là điều chúng ta dạn dĩ ở trước mặt Chúa, nếu chúng ta theo ý muốn Ngài mà cầu xin việc gì, thì Ngài nghe chúng ta. Nếu chúng ta biết không cứ mình xin điều gì, Ngài cũng nghe chúng ta, thì chúng ta biết mình đã nhận lãnh điều mình xin Ngài. Vì có kẻ thấy anh em mình phạm tội, mà tội không đến nỗi chết, thì hãy cầu xin, và Đức Chúa Trời sẽ ban sự sống cho, tức là ban cho những kẻ phạm tội mà chưa đến nỗi chết. Cũng có tội đến nỗi chết; ấy chẳng phải vì tội đó mà ta nói nên cầu xin. Mọi sự không công bình đều là tội; mà cũng có tội không đến nỗi chết.**

Vậy, những tội đến nỗi chết là những tội như thế nào:

Tội không tin Đức Chúa Trời và Lời của Ngài.

Giăng 3:36: **Ai tin Con, thì được sự sống đời đời; ai không chịu tin Con, thì chẳng thấy sự sống đâu, nhưng cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người đó.**

Tội nói phạm đến Đức Thánh-Linh:

Ma-thi-ơ 12:32: **Nếu ai nói phạm đến Con người, thì sẽ được tha; song nếu ai nói phạm đến Đức Thánh Linh, thì dầu đời nầy hay đời sau cũng sẽ chẳng được tha.**

Nói phạm đây, trong nguyên văn được chép bằng tiếng Hy-lạp, là chữ **κατά** - KATA, số 2591, có nghĩa là: ***Chống lại, Nghịch lại, Sự nghịch lại liên quan tới nơi chốn, bằng chứng, con người, lời nói (mà Đức Thánh-Linh đang sử dụng để công bố lẽ thật, để bày tỏ sự mầu nhiệm), Nói trước, hay sau sự việc (thuộc về Đức Thánh-Linh), Cố ý đánh hạ, làm mất giá trị, mất uy thế, mất ảnh hưởng của công việc (mà Đức Thánh-Linh đang hành động trên người, thời gian, nơi chốn), Vu cáo, Nói sai, xuyên tạc sự thật về công việc (mà Đức Thánh-Linh đã hoặc đang hành động trên người, nơi chốn, thời gian), lập phe cánh đối lập, chống lại hoặc kêu gọi người khác chống lại (người, nơi chốn, thời gian mà Đức Thánh-Linh đang hoặc đã hành động).***

Tội chối bỏ ân điển của Đức Chúa Trời:

Công vụ các sứ đồ 13:46: **Phao-lô và Ba-na-ba bèn nói cùng họ cách dạn dĩ rằng: Ấy cần phải truyền đạo Đức Chúa Trời trước nhất cho các ngươi; nhưng vì các ngươi đã từ chối, và tự xét mình không xứng đáng nhận sự sống đời đời, nên đây nầy, chúng ta mới xây qua người ngoại.**

Các tội được chép sau đây sẽ chịu sự phán xét đời đời:

Khải-huyền 21:8: **Còn những kẻ hèn nhát, kẻ chẳng tin, kẻ đáng gớm ghét, kẻ giết người, kẻ dâm loạn, kẻ phù phép, kẻ thờ thần tượng, và phàm kẻ nào nói dối, phần của chúng nó ở trong hồ có lửa và diêm cháy bừng bừng: đó là sự chết thứ hai.**

Trên đây là những tội lỗi sẽ mang lại sự chết đời đời cho những người phạm phải. Nhưng nếu những người phạm tội đó là những người chưa tin Chúa, thì họ có một cơ hội để được tha thứ, đó là họ phải tin Đức Chúa Jêsus Christ, và sống theo lời của Đức Chúa Trời, bấy giờ họ sẽ được cứu rỗi. Còn những người đã tin Chúa rồi mà còn phạm tội những tội lỗi trên, thì họ sẽ phải nhận lấy Lời phán xét đã chép ở trong Kinh-Thánh, dành cho mình.

Những người đã tin Chúa rồi, cũng sẽ có hai dạng để luật pháp phán xét họ, đó là những người chưa biết lẽ thật, chưa nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, chưa được hưởng quyền phép của đời sau, thì những người ấy vẫn còn có thể nhận được sự tha thứ từ Đức Chúa Trời, nếu những người ấy có sự ăn năn thật lòng, và quyết định bước đi theo Lời của Đức Chúa Trời, chấp nhận mọi lẽ thật của Đức Thánh-Linh và bước theo sự dẫn dắt của Ngài. Nhưng nếu những người ấy cố tình không chịu thay đổi đường lối mình, vẫn chối bỏ những lẽ thật mà Đức Thánh-Linh đã bày tỏ, họ sẽ phạm tội nói phạm tới Đức Thánh-Linh vậy.

Những người tin Chúa đã được tái sinh, được nhận biết lẽ thật và hưởng quyền phép của đời sau, được ban cho Đức Thánh-Linh, nếu cố ý phạm tội, thì không còn có sự tha thứ cho những người ấy nữa.

Hê-bơ-rơ 6:4-8: **Vì chưng những kẻ đã được soi sáng một lần, đã nếm sự ban cho từ trên trời, dự phần về Đức Thánh Linh, nếm đạo lành Đức Chúa Trời, và quyền phép của đời sau, nếu lại vấp ngã, thì không thể khiến họ lại ăn năn nữa, vì họ đóng đinh Con Đức Chúa Trời trên thập tự giá cho mình một lần nữa, làm cho Ngài sỉ nhục tỏ tường. Vả, một đám đất nhờ mưa đượm nhuần mà sanh cây cỏ**

có ích cho người cày cấy, thì đất đó hưởng phần phước lành của Đức Chúa Trời. Nhưng đất nào chỉ sanh ra những cỏ rạ, gai gốc, thì bị bỏ, và hầu bị rủa, cuối cùng phải bị đốt.

Hê-bơ-rơ 10:26-31: **Vì nếu chúng ta đã nhận biết lẽ thật rồi, mà lại cố ý phạm tội, thì không còn có tế lễ chuộc tội nữa, nhưng chỉ có sự đợi chờ kinh khiếp về sự phán xét, và lửa hừng sẽ đốt cháy kẻ bội nghịch mà thôi. Ai đã phạm luật pháp Môi-se, nếu có hai ba người làm chứng, thì chết đi không thương xót, huống chi kẻ giày đạp Con Đức Chúa Trời, coi huyết của giao ước, tức là huyết mà mình nhờ nên thánh, là ô uế, lại khinh lờn Đức Thánh Linh ban ơn, thì anh em há chẳng tưởng rằng người ấy đáng bị hình rất nghiêm đoán phạt hay sao? Vì chúng ta biết Đấng đã phán rằng: Sự trả thù thuộc về ta; ta sẽ báo ứng, ấy là lời Chúa phán. Lại rằng: Chúa sẽ xét đoán dân mình. Sa vào tay Đức Chúa Trời hằng sống là sự đáng kinh khiếp thay!**

Tội thêm hoặc bớt Lời của Chúa trong sách Khải-huyền :

Khải-huyền 22:18-19: **Tôi ngỏ cho kẻ nào nghe lời tiên tri trong sách nầy: nếu ai thêm vào sách tiên tri nầy điều gì, thì Đức Chúa Trời sẽ thêm cho người ấy tai nạn đã ghi chép trong sách nầy. Và kẻ nào bớt điều gì trong những lời ở sách tiên tri nầy, thì Đức Chúa Trời sẽ cất lấy phần họ về cây sự sống và thành thánh, mà đã chép ra trong sách nầy.**

NHẬN BIẾT CÁC SỰ RỦA SẢ ĐANG CÓ Ở TRONG CUỘC ĐỜI CỦA MÌNH

Khi một người bị bệnh, người ấy cần đến gặp bác sỹ, để chẩn đoán căn bệnh và được điều trị. Bác sỹ sẽ làm một số công việc để giúp cho sự chẩn đoán của mình được chính xác, hầu cho sự điều trị sẽ bảo đảm an toàn và nhanh chóng chữa lành bệnh nhân. Trong các công việc đó có xét nghiệm máu, xét nghiệm nước tiểu, đo huyết áp, đếm mạch, cặp nhiệt độ, nghe tim, chụp X-quang phổi...và một công việc không thể thiếu, đó là trực tiếp hỏi người bệnh, để tìm ra nguyên nhân của bệnh. Có một số bệnh di truyền theo dòng huyết, ví dụ nếu người cha bị cận thị, mà ông của người đó cũng bị cận thị, anh của người đó cũng bị cận thì, thì chắc chắn người em cũng bị cận thị. Hoặc có loại tật nguyền xẩy ra trên dòng dõi của gia đình, hoặc những sự như ly hôn di truyền từ cha, mẹ tới mọi người trong nhà đều bị như vậy. Tất cả những sự ấy đều là dấu hiệu chắc chắn của sự rủa sả bởi luật pháp và được di truyền từ tổ phụ.

Nếu giống của cây là ngọt, thì trái của nó hằng năm sẽ ngọt. Thế nhưng cũng là một cây ấy, có năm nó lại không ra trái ngọt nữa, mà bị khô đi và chất ngọt cũng bị mất đi. Đó là dấu hiệu của cái rễ của cây đã bị hư hại, bị tổn thương, hoặc bị sâu cắn, hoặc rễ bị thối hỏng, hoặc bị chất độc ảnh hưởng tới sự sống của cây. Nếu không được cứu chữa, cây đó sẽ chết và giống của nó sẽ không còn được ưa chuộng nữa. Cũng như cái cây vậy, một gia đình kia có 5 người con trai, và các con trai ấy đều không giống nhau về khuôn mặt, và cả tính nết cũng chẳng giống nhau nữa. Cuộc đời của những người con đó, đều có sự khác nhau và tất cả đều có những sự trục trặc khác nhau trong cuộc sống của mình.

Điều gì đã xẩy ra cho họ?

Chúng ta có thể xem xét điều này qua ví dụ của một cây kia, vào những năm đầu, cây sống rất mạnh mẽ và ra trái rất ngon, và nơi cây được trồng đó là một vườn đất màu mỡ và rộng rãi. Môi trường của vùng đó rất trong sạch. Nhưng một thời gian sau đó, có một nhà máy chế tạo hóa chất được xây dựng ngay hướng Tây, cạnh vườn của cây, chỉ cách có 5 mét đất mà thôi. Năm sau đó, các cành ở về hướng Tây, là hướng về nhà máy hóa chất đó, đã bị ảnh hưởng sức nóng của nhà máy tỏa ra, đất bị nhiễm độc bởi nước ngầm từ bên nhà máy thấm qua, và các trái của các cành hướng về phía nhà máy đó bị mất vị ngon ngọt của nó.

Năm sau nữa, hướng Đông của cây đó lại bị ngăn chặn bởi người ta mới xây lên một ngôi nhà 5 tầng, khiến cho cây bị mất ánh nắng của mắt trời soi tới. Kết quả, các cành của cây thuộc về hướng Đông đã chỉ ra lá, mà có rất ít trái. Vị ngon của các trái ở cành đó cũng không còn như xưa nữa. Kế theo năm đó, người chủ nhà dành dụm được một số tiền, nên đã cất ngôi nhà của mình cao thêm lên 3 tầng nữa, và thế là hướng Bắc của cây đó lại cũng bị chiều cao của ngôi nhà choán mất phần không gian của nó. Bị ảnh hưởng của môi trường chung quanh, cây đã bị mất nguồn ánh sáng cần thiết cho sự phát triển, và đất bị nhiễm độc, do đó, cây không còn ra trái như xưa nữa, nếu có trái nào đậu lại, thì cũng không còn vị ngon của nó như đáng phải có.

Cuộc đời của con người cũng giống như vậy. Khi các bậc cha mẹ còn trẻ, họ yêu thương nhau, làm ăn thuận lợi, thì đứa con sanh ra trong thời kỳ đó sẽ có sức sống mạnh và hình dáng sẽ đẹp giống như cha của nó. Nhưng những năm sau đó, khi người ta lao vào cuộc sống buôn bán, và nhất là khi tội lỗi phát sinh ra trong thương trường với các sự lừa lọc và gian lận, đứa con sinh ra tiếp theo đó sẽ không giống như đứa sinh lúc ban đầu nữa. Một số bệnh tật hoặc tật nguyền, hay dị dạng đã xẩy ra. Rồi cuộc sống của họ vì lao theo dòng chảy của xã hội, tư tưởng và tình cảm của cha mẹ cũng thay đổi với các cuộc cãi lộn và bất hòa. Đứa con sanh ra trong thời kỳ này sẽ mang theo cuộc đời của nó tàn tích của sự bất hạnh mà cha mẹ nó đã sản sinh ra.

Người ta đã thống kê tỷ lệ % độ tuổi phạm tội ác tại nước Mỹ, thì giới trẻ dưới vị thành niên là cao hơn hết mọi lứa tuổi. Tội ác đã phát sinh ngay trong các trường trung học, và điều đặc biệt là tỷ lệ phạm tội ác xẩy ra trên những trẻ em có mẹ mà không có cha là cao hơn hết.

Những đứa trẻ "sinh bất phùng thời" này mang trong lòng mình sự cay đắng, tổn thương ngay từ khi còn nằm trong bụng mẹ. Tâm linh của nó đã nghe thấy các cuộc cãi vã của cha mẹ nó. Nó nghe thấy tiếng khóc của mẹ nó cùng những lời chửi rủa của mẹ nó đối với cha của nó.

Tỷ lệ phụ nữ có con mà không có chồng ở bắc Mỹ là rất cao, vì người ta được tự do sử dụng thân thể của họ theo ý muốn của cá nhân, do đó, việc lạm dụng thân thể trong tình dục bất hợp pháp đã đem lại những hậu quả bất hạnh cho những đứa trẻ có mẹ mà không có cha, nghĩa là không biết cha của mình là ai. Vì thế cho nên, khi những đứa trẻ này sinh ra, nó đã bị nhiễm sự tổn thương và cay đắng từ người mẹ, và hậu quả của các sự nghiện ngập của cha mẹ cùng các hành vi tội lỗi từ cha mẹ truyền lại cũng nhiễm trên cuộc đời của các em đó. Nếu các trẻ em đó là gái, thì từ nhỏ đã mang trong mình sự ghét đàn ông và nghi ngờ những người đàn ông khác. Các trẻ em này thường sớm tạo cho mình các bản lĩnh đanh đá, cứng lòng, ngang nghạnh, thích đánh nhau, thích các trò chơi thể thao mang tính mạnh như Kick-Boxing, Karate...để tự bảo vệ mình. Các trẻ em này sớm sử dụng hành vi bạo lực và sa vào các tệ nạn xã hội như sì ke, ma túy, mãi dâm hoặc cướp giật.

Đức Chúa Trời biết rõ mọi sự đã và đang xẩy ra trên đất này, và vì lòng yêu thương của Ngài, nên Đức Chúa Trời đã ban cho loài người chúng ta giải pháp để thân thể xác thịt của chúng ta nhờ đó mà được cứu chuộc ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp, và linh hồn chúng ta được hưởng sự sống đời đời.

Khi chúng ta tuyên xưng đức tin của mình để tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm cứu Chúa của cuộc đời mình, Đức Chúa Trời sẵn sàng ban Đức Thánh-Linh của Ngài cho chúng ta, để Thánh-Linh của Ngài giúp đỡ chúng ta thoát ra khỏi sự rủa sả, và ban sức mới cho chúng ta trong cuộc đời theo Chúa cách trọn vẹn. Nhưng trong tất cả những công việc của sự cứu chuộc này, Đức Chúa Trời đã làm xong trong Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là: Tại thập tự giá, Đức Chúa Jêsus Christ đã hoàn thành công việc trả xong món nợ mà chúng ta đã tạo ra bởi tội lỗi của mỗi người. Nhưng mỗi người chúng ta phải lấy đức tin để tiếp nhận tất cả mọi sự cung cấp mà Đức Chúa Trời đã làm xong trong Đức Chúa Jêsus Christ. Mọi sự mà Đức Chúa Trời cung cấp cho chúng ta cho sự cứu chuộc đó sẽ không tự tìm đến với chúng ta, nhưng trong những Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, đã cung cấp cho chúng ta những lẽ

thật mầu nhiệm để giúp đỡ chúng ta biết làm thế nào để chúng ta có thể nhận được tất cả những sự mà Đức Chúa Trời đã cung cấp cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ - Lời của Đức Chúa Trời.

Khi Bạn mới thoạt nghe tới sự rủa sả di truyền từ tổ phụ, và nếu như mình không biết các tội lỗi đó mà xưng ra, thì làm sao có thể thoát ra khỏi sự rủa sả cách triệt để được ! Điều Bạn lo lắng đó, đã được Đức Chúa Trời biết trước khi chúng ta được sanh ra trên đất này, và trước khi Chúa Jêsus lên thập tự giá, Ngài đã nhìn thấy bạn và tôi trong lòng của Đức Chúa Trời rồi, và Ngài đã cầu xin Đức Chúa Cha ban Đức Thánh-Linh của Ngài cho những người sẽ tin nhận Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ) làm cứu Chúa của cuộc đời mình, và Đức Chúa Cha đã chấp nhận lời thỉnh cầu đó. Thánh-Linh của Đấng Christ sẽ đến trên những người thật lòng tin cậy Đức Chúa Trời và hết lòng tìm cầu Ngài. Chính Đức Thánh-Linh, Đấng toàn năng sẽ giúp đỡ chúng ta nhận biết tội lỗi kín giấu của tổ phụ, để chúng ta thanh toán những tội lỗi ở trước mặt Đức Chúa Trời, Quan án Công-bình của cả vũ trụ này.

Chúa Jêsus cũng cung cấp cho chúng ta các nguyên tắc, để qua đó mà chúng ta có thể nhận biết được tội lỗi của tổ phụ mình, nghĩa là những tội lỗi mà tổ phụ chúng ta đã phạm, hầu cho trong sự cầu nguyện bẻ gãy sự rủa sả, chúng ta có thể hoàn thành được công việc hủy phá và chặt đứt mọi xiềng xích của sự rủa sả, là những sự đã từng giam giữ chúng ta.

Căn cứ theo các dấu hiệu mà chúng ta có thể nhận biết và kinh nghiệm trong cuộc sống hằng ngày của mình mà biết có sự rủa sả đang bám theo cuộc đời của mình.

1- Về kinh tế, tài chánh:

Bạn có bị trở ngại, trục trặc kéo dài năm này qua năm khác, lặp đi lặp lại các sự bế tắc, thiếu thốn, bị lừa, bị gạt, thua lỗ luôn mặc dù mình cố gắng nhiều để vươn lên. Như có một sự xui xẻo luôn bám theo, thăng trầm không thể định, bản thân đã xoay sở đủ cách mà không thoát ra hay không ?

2- Về sức khỏe:

Sức khỏe của bạn có tốt không ? Ăn, uống có ngon miệng hay chán ngấy ? Bạn có thể ăn được các loại thực phẩm như mọi người hay là có những thực phẩm mà bạn không thể ăn được hoặc hễ ăn thì bị dị ứng không ? Nuốt có hay bị nghẹn, bị sặc không? Dễ ngủ hay khó ngủ ? Khi ngủ có ngon giấc không, hay là hay bị các cơn mộng mị bất an ?

Bạn có bị đau nhức đầu, nhức mỏi xương cốt, mặc dù bạn không vi phạm thời tiết như ra mưa ra nắng không ? Và bạn có thường bị đau như vậy không ?

Bạn có cảm thấy đau đầu khi đọc Kinh Thánh không ?

Bạn có bị đau đầu khi nghe nhạc Thánh-ca không ?

Nếu Bạn là Nữ, Bạn có bị đau bụng mỗi khi đến kỳ kinh nguyệt không? Có bị kinh nguyệt kéo dài mỗi kỳ không? Có bị huyết trắng mặc dù bạn giữ vệ sinh tốt không ?

Các lần sanh nở của Bạn có bị đau đớn không ?

Khi Bạn có thai, Bạn có thèm ăn những đồ ăn lạ lùng, là những vật không phải là thực phẩm đáng để người ta ăn không ?

Bạn có bị đau nhức xương cốt khi thời tiết thay đổi không ?

Bạn có bị rối loạn cảm giác về nhiệt độ như mùa hè thì đắp mền, mùa đông thì lại nằm không đắp chăn (mền) không ?

Bạn có bị những căn bệnh như cha mẹ hay ông bà của mình đã bị mắc không ?

Bạn có bị các bệnh mà bác sỹ không chẩn đoán được là bệnh gì, nhưng nó cứ dai dẳng theo Bạn hoài

không?

Bạn có bị các bệnh theo mùa không?

Từ khi tin Chúa, Bạn có cảm thấy bị bệnh nặng hơn và nhiều hơn không?

Tất cả những dấu hiệu CÓ, ấy là dấu hiệu của sự rủa sả đang có ở trên cuộc đời của bạn. Các sự rủa-sả đó cần phải được bẻ gãy.

3- Các bệnh của phụ nữ:

Như khi mang thai nghén bị ói mửa nhiều, ăn các đồ ăn kỳ lạ mới đã miệng, khó thở, hen suyễn, nhức đầu, khó tính, hay gắt gỏng, sanh đẻ khó khăn, có thể phải bị mổ, thai nhi không bình thường, các con trẻ sanh ra có dị tật, khó nuôi hoặc chết yểu, cái chết yểu của thai nhi lặp lại nhiều lần, con nhỏ không khỏe, bệnh tật liên miên, khó nuôi, hay khóc đêm, sữa ít hoặc qúa đặc gây tắc vú, bị viêm bên trong vú khi có con đang bú mẹ, bị lép ngực nên không có sữa nuôi con, tính nết như đàn ông, tóc rụng nhiều mặc dù còn trẻ, mặt mũi bị mụn nhọt nhiều gây ảnh hưởng sắc đẹp.(*Sắc đẹp, thể lực của con người, Kinh-Thánh gọi là hoa quả , bông trái của thân thể - Phục truyền Luật-lệ ký 28:4, 11, 18*).. là những triệu chứng của các sự rủa sả đang ở trên mình. Đừng để ý đến việc giải thích bởi y-học, nhưng hãy đọc lời Chúa trong Phục truyền luật lệ ký 27, 28, 29 và 30 sẽ thấy rõ nguyên nhân và bệnh tật đến từ đâu.

4- Các xu hướng hay bị tai nạn:

Bị vấp chân luôn mặc dù bạn có để ý, nhưng nó cứ lặp đi lặp lại. Hay chặt vào chân, tay. Hay bị đụng xe, dù cố gắng lái an toàn. Xe hay bị hỏng khi đi đường xa, bị người ta đụng mình vô cớ. Hay đóng búa vào tay, té trượt, các việc đó hay lặp đi lặp lại khó giải thích. Hay bị bỏng lửa hoặc nước sôi v.v. Đây nói về sự trùng lặp khó giải thích, đó là những dấu hiệu của sự rủa sả.

5- Tinh thần:

Bạc nhược, trí nhớ kém, hay quên, nhưng lại nhớ chuyện vô ích hoặc ô-uế, hay mộng mị kinh khiếp, mộng du, di mộng tinh, tính nết trái ngược với lứa tuổi như lớn tuổi mà chơi và nói chuyện như con nít, hoặc ngược lại, có những hành động kỳ dị trên mồm miệng uốn éo, hoặc trợn mắt bất thường... là những dấu hiệu của sự rủa sả.

6- Bị ngược đãi:

Bị khinh dể, không được thương xót, bị quấy nhiễu về tình dục, bị bỏ rơi, không ai thích, hay bị đuổi hoặc mất việc, hay bị thuyên chuyển nơi làm việc mà mình không muốn... Là những dấu hiệu của sự rủa sả.

7- Hôn nhân:

Luôn bị trục trặc, (*thường có tiền sử cha, mẹ, ông, bà có hai ba đời vợ, hoặc ly hôn*). Đang yên lành lại có chuyện cãi nhau, xa thì thương, gần thì ghét, không thích nhau, ly hôn một hai lần mà vẫn không yên. Vợ chồng hay xung đột với những chuyện không đáng phải to chuyện, chồng hoặc vợ có ngoại tình, gây gia đình xào xáo ... đó là những dấu hiệu của sự rủa sả.

8- Con cái:

Bị son sẻ mặc dù bản thân vợ và chồng đều không mang bệnh tật gì, thảy đều khỏe mạnh, hoặc có con nhưng lại hay hoang đàng, bướng bỉnh, tính nết bất trị, không giống ai, mang tội lỗi như trộm cắp, lừa đảo, gian lận, đi nói dối, về nói dối. Nghiện ngập hút xách, cờ bạc, cướp giật, du đãng, mãi dâm. Hoặc ngớ ngẩn,

vụng dại trong các công việc, hay đau yếu, hoặc quá gầy, hoặc quá mập, tính nết không giống ai trong gia đình...Là những dấu hiệu của sự rủa sả.

9- Đất ruộng, Súc vật :

Bị cằn cỗi, cây cối bị sâu, rầy cắn, vườn tược bị trộm cắp, trái cây ra nhiều nhưng không đậu, bị rụng trước mùa hái. Súc vật nuôi bị bệnh, gầy ốm, không lớn, bệnh tật, chết yểu, không thu hoạch được đủ vốn. Đó là những dấu hiệu của sự rủa sả. Các sự rủa sả luôn tái lặp trên cuộc sống của người bị rủa sả.

Lời Chúa chép trong sách Truyền đạo 3:1: **Phàm sự gì có thì tiết; mọi việc dưới trời có kỳ định.**

Truyền đạo đoạn 3 câu 17 chép: **Chúa Trời sẽ đoán xét kẻ công bình và người gian ác; vì ở đó có kỳ định cho mọi sự mọi việc.**

Các tà-linh (*ma-qủy*) được phép hành hạ những người phạm tội và áp đặt các chu kỳ rủa sả trên người bị rủa sả. Những người phạm tội lỗi căn cứ theo luật pháp của Đức Chúa Trời, sẽ như những tù nhân trong các trại giam, tùy theo các tội phạm khác nhau mà có những loại tù khác nhau và cách đối xử cũng khác nhau. Các tù nhân sẽ bị hành hạ bởi những kẻ coi tù.

Dân Y-sơ-ra-ên đã bao phen phạm tội ở trước mặt Đức Chúa Trời, và hình phạt dành cho họ là sự bị bắt làm phu tù và bị lưu đày khốn khổ, làm tôi mọi cho các nước ngoại bang. Là hình ảnh thuộc linh cho chúng ta ngày nay, khi một người phạm tội, thì người ấy sẽ bị tù và kẻ coi tù không ai khác là Sa-tan và các tà linh của hắn. Ma-qủy được Đức Chúa Trời sử dụng như những công cụ để phục vụ cho ý muốn của Đức Chúa Trời để cai trị nhân loại.

Dù người ta tin hay không tin, biết hay không biết, thì **công việc của Đức Chúa Trời đã được làm xong từ buổi sáng thế.** (*Hê-bơ-rơ 4:3b*).

2 Phi-e-rơ 3:9: **Đức Chúa Trời không muốn cho một người nào chết mất, song muốn cho mọi người đều ăn năn.**

Nếu chúng ta tin rằng Chúa Jêsus chính là Chiên con của Đức Chúa Trời chí cao, Đấng cất tội lỗi của thế gian đi, thì chúng ta cũng phải nhận biết rằng, Đức Chúa Trời đã cung cấp sẵn mọi Lời của Ngài, tức là các giềng mối của Chúa trong Kinh-Thánh, và chính các giềng mối đó là giá chuộc chúng ta ra khỏi những sự rủa sả trên những tội lỗi phạm trong sự kín nhiệm của tổ phụ chúng ta.

Trước khi bạn đọc tiếp tới phần sau, bạn hãy dâng lời cảm tạ ơn Chúa đã cung cấp cho bạn các lẽ thật quý giá này.

Năm 1997, lần đầu tiên những lời trong cuốn sách này đã được giảng ra tại Việt-Nam, trải từ đồng bằng, tới các vùng cao, từ miền Bắc tới miền Nam, dẫu chưa được nhiều nơi vào lúc đó, nhưng tất cả những người nào đã nghe và sử dụng đức tin của mình để cầu nguyện bẻ gãy sự rủa sả bởi luật pháp trên đời sống của mình, phép lạ liền xẩy ra trên thân thể và cuộc đời của những người ấy cũng như trên đất đai và con cái của họ.

Năm 1999, các bài giảng bẻ gãy sự rủa sả đã được giảng ra rất nhiều nơi và phép lạ đã xẩy không thể nhớ hết, và số người nhận được sự chữa lành sau khi tiếp nhận lẽ thật của luật pháp của sự phước hạnh và sự rủa sả, và làm thế nào để bẻ gãy sự rủa sả trên cuộc đời của mình, cũng không thể đếm được.

Tôi không thể ghi chép hết những điều kỳ diệu đã đến trên những người có đức tin vào lẽ thật của Lời Chúa. Tôi cố gắng sử dụng các trang giấy này để cung cấp các lẽ thật quý giá mà tôi đã nhận lãnh từ nơi Chúa, nên tôi muốn chính bạn sẽ kinh nghiệm được những sự lạ lùng mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn cho bạn qua các lẽ thật mầu nhiệm mà bạn đang tiến tới và sẽ hực hành.

Đức Chúa Trời của chúng ta là Đấng Thành-Tín, đã giúp đỡ tôi trải qua nhiều sóng gió trong bước đường theo Chúa. Ngài đã giúp đỡ tôi thêm sự hiểu biết về những lẽ thật mầu nhiệm, cùng tăng trưởng trong cách

soạn bài giảng và cách sử dụng các phương tiện cùng các chương trình nghiên cứu về lẽ thật của Chúa. Tôi đã quyết định viết cuốn sách này, để cung cấp cho những người mà Đức Chúa Trời yêu dấu (đến nỗi đã ban Đức Chúa Jêsus Christ, con một của Ngài, dùng Huyết thánh đời đời để mua chuộc về cho Ngài) các lẽ thật quý giá và các giềng mối quan trọng không thể nào bác bỏ hay phủ nhận, hầu cho những người đọc cuốn sách này có thêm sự trang bị về lẽ thật của luật pháp Chúa, để làm khí giới chống trả ma quỷ, và để giải cứu những người khác, là những người còn đang bị giam giữ trong sự thiếu hiểu biết về lẽ thật của Chúa, hầu cho họ cũng được giải thoát ra khỏi quyền lực của ma quỷ.

Ca-thương 3:23: **Mỗi buổi sáng thì lại mới luôn, sự thành tín Ngài là lớn lắm.**

Thi-thiên 60:4-5: **Chúa đã ban một cờ xí cho kẻ nào kính sợ Chúa, đặng vì lẽ thật mà xổ nó ra. Hầu cho người yêu dấu của Chúa được giải thoát. Xin Chúa hãy lấy tay hữu mình mà cứu, và đáp lại chúng tôi.**

Đức Chúa Trời đã cung cấp cho chúng ta Lời hứa vô cùng quý giá cho sự cứu chuộc thân thể chúng ta ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp, và cứu chuộc linh hồn chúng ta ra khỏi sự chết đời đời, không phải chép trong thời của Môi-se, nhưng trước đó nữa, trong sách Gióp, là sách được viết ra lâu đời nhất trong các sánh được ghi lại trong Kinh-Thánh.

Gióp 33:15-28: **Vì Đức Chúa Trời phán một lần, Hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyệt, và mạng sống khỏi bị gươm giết. Loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, Miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mĩ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: "Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi". Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, Khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, Và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: "Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, Song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, Và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng."**

Trên đây là Lời hứa của Đức Chúa Trời về sự cứu chuộc thân thể của loài người ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp, và sự cứu rỗi linh hồn những người thuộc về Đức Chúa Trời. Trong thực tế, Đức Chúa Trời đã làm công việc này cho loài người, qua chiêm bao, qua các sự mặc khải, nhưng loài người đã không để ý đến những sự ấy, bởi cớ đó mà người ta vẫn cứ sống ở trong sự rủa sả.

Nhưng Đức Chúa Trời có phán rằng: **nếu trong hằng ngàn thiên sứ** của Ngài (Chữ **thiên sứ** còn có nghĩa là sứ giả của Nước Đức Chúa Trời) làm người giảng Lời của Đức Chúa Trời cho người ta, thì chắc người ta sẽ biết được lẽ thật của Đức Chúa Trời. Khi người ta biết lẽ thật của Đức Chúa Trời, người ta sẽ được giải phóng ra khỏi những sự đau đớn ở trên thân thể của mình như đã chép, những sự đó chính là những sự rủa sả bởi luật pháp đến trên thân thể xác thịt của những người phạm tội.

Lời Chúa cho chúng ta thấy rõ quyền phép của sự chữa lành sẽ hành động ngay sau khi người ta nhận biết lẽ thật của luật pháp Chúa, và sự chữa lành này không bị hạn chế bởi tuổi tác hay thời gian.

Lời Chúa chép trong sách Gióp 3:25-26: **Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì.. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người,**

khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài,

Những người kinh nghiệm được sự chữa lành của Chúa trên thân thể của mình sau khi được cứu chuộc ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp trên tội lỗi của tổ phụ và của chính họ, thì tất cả đều sẽ vui mừng mà ngợi khen Đức Chúa Trời. Đức tin của họ sẽ gia tăng và lòng yêu mến Đức Chúa Trời của họ cũng gia thêm.

Bạn có tin vào Lời của Chúa chép đây là dành cho bạn cũng như đã dành cho tôi không ? Nếu có, bạn hãy dạn dĩ mà bước theo lời của Đức Chúa Trời, vì Lời của Ngài là nơi nương cậy vững chắc nhất.

Châm ngôn 30:5: **Các lời của Đức Chúa Trời đều đã thét luyện: Ngài là cái thuẫn đỡ cho người nương cậy nơi Ngài.**

Chúng ta có thể nói rằng: Gần như tất cả mọi người sống trên đất này, đều chịu ảnh hưởng của sự rủa sả bởi luật pháp từ tổ phụ truyền lại, và sự rủa sả bởi luật pháp trên chính tội lỗi của mình đem lại.

Vì cớ sự vô tín của người ta, nên hầu như mọi người đều đã phải chịu dưới sự rủa sả mà người ta lại không biết đó là sự rủa sả. Người ta tin rằng ấy là số phận của con người, nên đã mở cửa cho ma quỷ đem sự lừa dối vào trong loài người qua các sự bói toán, tử vi, tử bình, tướng mạo, phong thủy, các tuổi xung khắc...và người ta đã chấp nhận những sự lừa dối đó mà không biết là mình bị lừa dối.

Theo luật mà Chúa Jêsus đã phán rằng: **Theo như đức tin các ngươi, phải được thành vậy.** (Ma-thi-ơ 8:13 và Mác 9:29), vì cớ người ta đã tin theo lời của ma quỷ, là kẻ nói dối, nên những sự mà người ta tin đó sẽ ứng nghiệm cho họ. Khi người ta nghe và tin các sự bói toán, tử vi, tử binh, xem số, xin xăm, xem chân giò, xem lá Trầu không, đồng cốt, mê tín dị đoan, cầu cơ, cầu hồn, đến sự xem phong thủy, hướng nhà, nơi xây mộ, ngày tốt, giờ lành, đến chọn tuổi kết hôn, chọn tuổi xây nhà, hay tin vào những lời đồn huyễn của người khác ... Tất cả những sự ấy đã đem lại cho người ta sự rủa sả nặng nề vì đã không tin cậy vào Đức Chúa Trời, là Đấng Chủ tể của muôn vật.

Phần tiếp theo đây sẽ giúp chúng ta soi mình và kiểm tra cuộc đời của mình, để nhận biết những sự rủa sả (nếu có) trên cuộc đời của mình, và bằng cách nào để giải phóng mình ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp, hầu cho cuộc đời của chúng ta được tự do hầu việc Đức Chúa Trời trong sự phước hạnh.

TÌNH DỤC SAI

Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, và Ngài cũng ban cho loài người có khả năng sinh sản cùng khả năng yêu thương giữa người Nam và người Nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người:

Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. (Sáng-thế ký 1:28).

Lời của Đức Chúa Trời, khi phán xét tội lỗi của Ê-va, cũng nhắc lại rõ mạng lệnh của Ngài về khả năng sinh lý của người Nữ với người Nam.

Sáng-thế ký 3:16 chép: **Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; ngươi sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự <u>dục vọng</u> ngươi phải <u>xu hướng</u> về chồng, và chồng sẽ cai trị ngươi.**

Chữ **<u>dục vọng</u>** trong mạng lệnh này, trong tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ TeSHUQÂH số 8669, có nghĩa là:

Ước muốn, Sự thèm muốn, Dục vọng, Khát vọng, Sự mơ ước.

Và chữ **<u>xu hướng</u>** trong mạng lệnh này, trong tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***Hướng về chồng, thuộc về***

chồng.

Khi Đức Chúa Trời tạo nên người Nữ, không phải là để cùng người Nam cai trị, mà là để giúp đỡ người Nam. Khi được sinh ra cho tới khi được gả chồng, người Nữ không có quyền sử dụng khả năng sinh lý của mình để thỏa mãn cho xác thịt của chính mình, nhưng phải giữ cho người mà Đức Chúa Trời sẽ phối hiệp cho thành vợ chồng. Như vậy thì người Nam cũng không được phép chiếm đoạt thân thể của bất cứ người Nữ nào để thỏa mãn cho sinh lý của mình, ngoại trừ người mà Đức Chúa Trời ban cho mình làm vợ. Tất cả mọi hành vi vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời về luật pháp này, đều bị coi là phạm tội tà dâm, và tội lỗi này sẽ phá hủy cuộc đời của những người phạm tội và giết chết linh hồn họ. Những người vi phạm mạng lệnh này, con cái của họ sanh ra bởi tội lỗi đó sẽ mang lấy tội lỗi của cha mẹ truyền lại, và quyền lực của ma quỷ sẽ hợp pháp cai trị xác thịt của họ và khiến cho họ bị giam cầm trong tội lỗi của sự tà dục, và sự tà dục này sẽ lưu truyền tới con cháu của họ trải ba, bốn đời. Những người phạm tội tà dâm, sẽ tiếp tục lún sâu trong sự dâm dục, vì quyền lực của linh tà dâm của ma quỷ đã hợp pháp vào trong thân thể của họ,và quyền lực này sẽ làm rối loạn các chức năng về sinh lý, khiến cho họ không thể khống chế nổi xác thịt của mình nữa, và họ càng lún sâu vào trong tội lỗi cho đến khi chết, nếu không được giải cứu.

Quyền lực của ma quỷ có khả năng khống chế các tuyến Hóc-môn (Horrmone) trong thân thể của người ta,và chúng điều khiển chức năng này theo ý muốn của chúng. Khi gần vợ hoặc chồng, thì người ta lại bị mất cảm hứng của tình dục, trở nên lạnh nhạt trong chuyện chăn gối. Nhưng khi gần những người không thuộc về mình, thì ma quỷ khiến các tuyến Hormone trong thân thể người ta bị kích hoạt tăng quá ngưỡng, nên người ta cảm thấy sự ham muốn lên quá sức kìm hãm, và họ đã sa ngã dễ dàng vào sự dâm dục, mà họ không thể phân tích được tại sao họ lại có thể làm như vậy. Người ta đã từng thắc mắc rằng tại sao người ấy lại có thể "yêu" người kia được, vì họ trái nhau, và chênh lệch nhau rất xa về tuổi tác và hình thức bên ngoài !

Những gì mà những người phạm tội tà dâm kia lún sâu vào trong tội lỗi đó, không phải là vì họ có "tình yêu" mà là bị ma quỷ cầm buộc dưới quyền lực của chúng.

Trên thế giới đã có những vụ án dã man liên quan tới tà dâm, như hãm hiếp dẫn đến giết người và trở thành những người chỉ ưa thích những sự bắt cóc phụ nữ để hãm hiếp trong sự cuồng dục. Thực tế không phải là con người thật của người ấy làm điều đó, mà là ma quỷ ẩn náu trong những người đó đã sử dụng thân thể xác thịt của những người ấy để hoạt động dâm dục.

Chúng ta hãy đọc Lời Chúa trong Kinh-Thánh, để nhận biết quyền lực của ma quỷ đã hợp pháp vào trong người ta và khiến cho người ta sa ngã vào tội tà dâm như thế nào:

Ô-sê 4:13: **Chúng nó dâng tế lễ trên các chót núi; đốt hương trên các đồi, dưới những cây dẻ, cây liễu, cây thông, vì bóng nó mát mẻ lắm. Vậy nên, con gái các ngươi hành dâm, và dâu các ngươi phạm tội ngoại tình.**

Đức Chúa Trời cho chúng ta biết rõ rằng, khi tổ phụ của chúng ta thờ lạy thần tượng, thì ma quỷ liền hợp pháp áp đặt sự rủa sả vào trong cuộc đời của con cháu của họ, và quỷ dâm dục sẽ sử dụng quyền lực siêu nhiên mà chúng có, mà khiến cho những người bị chúng ám đó, trở thành công cụ cho chúng. Chính ma quỷ hành dâm qua thân thể xác thịt của những người bị chúng cầm buộc.

Quyền lực của ma quỷ sẽ không dừng lại trên thân thể của người ta theo cách tự nhiên, mà chúng còn làm cho những người bị chúng cầm buộc đó, bị lún sâu vào trong tội lỗi của sự dâm dục nặng nề, vượt quá mức tưởng tượng của con người, đó là người ta sẽ hành dâm với chính thân thể mình, nghĩa là người ta thủ dâm với chính thân thể mình, hành dâm với vật thể do người ta làm ra. Người ta hành dâm với cả những người cùng giới tính, mà người ta gọi là đồng tính luyến ái. Người ta giao cấu cả với những người thân ruột thịt của mình, mà Lời Chúa gọi đó là sự loạn luân.Vượt xa hơn trí tưởng của con người, ma quỷ khiến cho những người bị chúng cầm buộc đó hành dâm với các loài thú vật nữa.

Chúng ta hãy xem mạng lệnh của Đức Chúa Trời đã phán:

Lê-vi ký 20:10-21: **Nếu người nào phạm tội tà dâm cùng vợ của người khác, hay là phạm tội tà dâm cùng vợ người lân cận mình, người nam cùng người nữ đó đều phải bị xử tử. Nếu người nào nằm cùng vợ cha mình, ấy là gây nhục cho cha mình, thì hai người đều hẳn phải bị xử tử; huyết họ sẽ đổ lại trên mình họ. Nếu người nào nằm cùng dâu mình, hai người đều hẳn phải bị phạt xử tử; vì họ phạm một sự gớm ghiếc; huyết họ sẽ đổ lại trên mình họ. Nếu một người nam nằm cùng một người nam khác, như nằm cùng người nữ, thì hai người đó đều hẳn phải bị xử tử, vì họ đã làm một sự gớm ghiếc; huyết họ sẽ đổ lại trên mình họ. Nếu một người nam lấy cả mẹ và con làm vợ; ấy là một sự tà ác; hãy thiêu cả ba đi, hầu cho sự tà ác đó không còn trong vòng các ngươi. Nếu một người nam cấu hiệp cùng thú vật, thì hẳn phải bị xử tử, và các ngươi hãy giết thú đó đi. Nếu một người nữ lại gần một con thú đặng cấu hiệp cùng nó, ngươi hãy giết người nữ và con thú đó đi; huyết nó sẽ đổ lại trên mình nó. Nếu một người nam lấy chị em gái mình, hoặc một cha khác mẹ, hoặc một mẹ khác cha, và họ cấu hiệp nhau; ấy là sự điếm nhục; họ sẽ bị truất khỏi trước mặt dân sự mình; người đã gây nhục cho chị em mình; người sẽ mang tội ác mình. Nếu một người nam nằm cùng một người nữ trong lúc có kinh nguyệt, và người nam lộ ra nguyên huyết của người nữ, và chính người nữ cũng lộ ra nguyên huyết mình, thì cả hai đều sẽ bị truất khỏi dân sự mình. Chớ cấu hiệp cùng chị em của mẹ hay là chị em của cha ngươi, vì là gây nhục cho thân tộc mình; hai người đều sẽ mang tội ác mình. Nếu người nam nằm cùng bác gái hay thím mình, tức là gây nhục cho chú bác mình; hai người đều sẽ mang sự hình phạt của tội mình. Họ sẽ chết tuyệt tự. Nếu một người nam lấy vợ của anh em mình, ấy là sự ô uế; người đó đã gây nhục cho anh em mình. Hai người đó sẽ tuyệt tự.**

Khi một người chưa kết hôn mà phạm tội tà dâm (nghĩa là đã có sự hoạt động tình dục ngoài hôn nhân), thì quyền lực của ma quỷ sẽ hành động trên thân thể của người ấy và sẽ lây nhiễm (chuyển quyền hợp pháp cho các quỷ tà dâm khác đến trên những người mà người đó đã phối ngẫu). Từ những người này, quyền lực của ma quỷ sẽ mở rộng vương quốc của chúng truyền tiếp qua những người thân của những người phạm tội tà dâm, và sẽ chuyển tới con cái của họ trải ba, bốn đời, căn cứ theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời, được ghi trong điều răn thứ 2 trong 10 điều răn. Con cháu của những người phạm tội tà dâm đó, sẽ trở thành nạn nhân của tội lỗi do tổ phụ của họ gây ra. Nhưng vì thiếu sự hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời, và bởi sự vô tín, nên người ta không thể ra khỏi được quyền lực của ma quỷ, và người ta đã phán xét nhau, xử phạt nhau và tiêu diệt lẫn nhau, trong khi Đức Chúa Trời đã có giá chuộc loài người ra khỏi những quyền lực của ma quỷ và ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp.

Có nhiều trẻ em đã bị quyền lực của ma quỷ áp chế, khiến chúng biết sử dụng bộ phận sinh dục của mình trong sự tà dâm, mà chính chúng cũng chưa hiểu gì về tình dục.

Chúng tôi đã từng cầu nguyện đuổi quỷ tà dâm ra khỏi những em bé mới 4, 5 tuổi, khi phát hiện ra các em đó "làm tình" với gối, mền và búp-bê. Khi quyền lực của ma quỷ đã bị đuổi ra khỏi những người bị chúng áp chế, thì những người đã được giải phóng ra khỏi quyền lực của ma quỷ liền được phục hồi khả năng sinh dục cách tự nhiên, và họ nhận biết rất rõ sự giải phóng này, khi họ nhìn lại quá khứ, họ có thể nhận biết rõ quyền năng của Đức Chúa Trời đã giải cứu họ ra khỏi quyền lực của ma quỷ, và chỉ khi ấy, họ mới tin là thật có Đức Chúa Trời, và có ma quỷ.

Nếu Bạn cảm nhận được trong thân thể của mình có những sự kích hứng quá mức, có những sự đòi hỏi vượt quyền của mình. Nếu Bạn thấy cò những sự đòi hỏi về mặt sinh lý mà những sự ấy là trái với luân lý, trái với lương tâm, trái với luật pháp, mà những sự ấy cứ thúc đẩy Bạn tiến tới, tìm tới các hình ảnh về sự hoạt động tình dục, như kích thích xem phim dâm dục, tàng trữ tranh ảnh về sự dâm dục hay các hình ảnh khỏa thân, thích xem các truyện về tình cảm lãng mạn có tính kích dục.

Nếu bạn cảm nhận có những sự khiến bạn thích nghĩ đến, hoặc tưởng tượng đến các hình ảnh của sự dâm

dục, hoặc khi bạn nhìn thấy thân thể cũa những người khác phái mà động lòng ham muốn chuyện tình dục, thì bạn phải biết rằng: Đó là ở trong bạn đang có một quyền lực của quỷ tà dâm ẩn náu và chắc chắn rằng trong cuộc đời của bạn, nếu bạn chưa hề phạm tội tà dâm với ai, thì điều đó phải là sự di truyền từ tổ phụ của bạn truyền lại. Nếu bạn không đuổi quyền lực này ra khỏi cuộc đời của bạn, thì sớm muộn gì, bạn cũng sẽ bị quyền lực đó tiêu diệt. Bạn sẽ không thể nào có được hạnh phúc trong hôn nhân, vì khi bạn kết hôn, và bạn muốn xây dựng cho bạn một cuộc đời mới trung tình vẹn nghĩa với người mà bạn vừa mới kết hôn đó, thì ma quỷ cũng chẳng buông tha bạn đâu. Chính quyền lực đã ở trong bạn sẽ truyền sang người bạn mới cưới đó, và chúng sẽ sử dụng thân thể của người ấy thành công cụ của chúng, và khi kỳ thuận tiện đến, chúng sẽ khiến người ấy phạm tội tà dâm với người khác.

Bạn sẽ thắc mắc rằng: *Tại sao ma quỷ lại làm như vậy khi chúng không có thân thể xác thịt như loài người chúng ta?*

Ma quỷ là kẻ có lòng tham muốn không cùng, ngay cả khi chúng được Đức Chúa Trời tạo dựng nên trong sự vinh hiển của Ngài, chúng đã không thỏa mãn với những gì Đức Chúa Trời ban cho chúng. Lucifer là một thiên sứ được Đức Chúa Trời ban cho quyền phép để sử dụng các nhạc cụ trên thiên đàng, để thờ phượng Đức Chúa Trời. Nhưng hắn đã không thỏa lòng với những sự vinh hiển mà Đức Chúa Trời đã ban cho, nên đã dấy mình kiêu ngạo, coi mình như là Đức Chúa Trời, nên hắn đã liên kết bè đảng với một phần ba số thiên sứ trên thiên đàng, để dấy mình lên như Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đã đuổi Lucifer với một phần ba số thiên sứ có cùng tâm địa như hắn ra khỏi thiên đàng. Đức Chúa Trời đã đổi tên Lucifer thành Satan, từ một sao Mai sáng láng, thành kẻ thù nghịch, kẻ kiện cáo, kẻ giết người, kẻ nói dối.

Ê-sai 14:12-17: **Hỡi sao mai (Lucifer), con trai của sáng sớm kia, sao ngươi từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, ngươi bị chặt xuống đất là thể nào! Ngươi vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao.Nhưng ngươi phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm! Những kẻ thấy ngươi sẽ ngó chăm ngươi; và nhìn ngươi cách ý tứ, mà rằng: Có phải người nầy là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chăng?**

Ê-xê-chi-ên 28:12-19: **Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rơ và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Ngươi gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn. Ngươi vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời. Ngươi đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trống cơm ống sáo thuộc về ngươi; từ ngày ngươi mới được dựng nên đã sắm sẵn rồi. Ngươi là một chê-ru-bin được xức dầu đang che phủ; ta đã lập ngươi lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; ngươi đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối ngươi trọn vẹn từ ngày ngươi được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong ngươi. Nhân ngươi buôn bán thạnh lợi, lòng ngươi đầy sự hung dữ, và ngươi đã phạm tội; vậy ta đã xô ngươi như là vật ô uế xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, ta diệt ngươi giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng ngươi đã kiêu ngạo vì sự đẹp ngươi, và sự vinh hiển của ngươi làm cho ngươi làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô ngươi xuống đất, đặt ngươi trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Ngươi đã làm ô uế nơi thánh ngươi bởi tội ác ngươi nhiều quá và bởi sự buôn bán ngươi không công bình; ta đã khiến lửa ra từ giữa ngươi; nó đã thiêu nuốt ngươi, và ta đã làm cho ngươi trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thảy những kẻ biết ngươi trong các dân sẽ sững sờ về ngươi. Kìa, ngươi đã trở nên một cớ kinh khiếp, đời đời ngươi sẽ không còn nữa.**

Sa-tan đại diện cho toàn bộ quyền lực của ma quỷ, kẻ cầm quyền chốn không trung, luôn rình mò và cám dỗ loài người sa vào đủ mọi thứ tội lỗi, để chúng hợp pháp tiêu diệt loài người. Sa-tan được Lời Chúa gọi là **kẻ trộm cướp**, và hễ chúng có mặt ở nơi nào, thì chúng sẽ tìm đủ mọi cách để cướp, giết, hủy diệt loài người. Chúng sẽ không được hủy diệt loài người cách trực tiếp bằng quyền lực của chúng, nhưng chúng lừa người ta sa vào sự phạm tội, để rồi chúng kiện cáo những người phạm tội đó ở trước mặt Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời là Đấng không coi kẻ có tội là vô tội, nên Ngài sẽ trừng phạt những người phạm tội theo luật pháp mà Ngài đã ban cho loài người. Ma quỷ sẽ hợp pháp áp đặt các sự rủa sả (các sự trừng phạt bởi luật pháp) trên những người phạm tội. Những người đã phạm tội đó, nếu không có một giá chuộc cho mình, thì họ sẽ không thể cứu lấy mình bằng sức của riêng họ, nên họ sẽ càng lún sâu vào trong đủ mọi thứ tội cho đến khi họ bị tiêu diệt.

Bạn có thể sẽ thắc mắc: ***Tại sao tôi lại không có quyền sử dụng thân thể của tôi theo điều tôi muốn ?***

Để trả lời câu hỏi này, bạn có thể đặt bạn vào hoàn cảnh mình là chủ nhân của một cỗ máy kia, nhưng khi bạn ra lệnh cho nó vận hành, nó lại không chịu làm theo ý muốn của bạn, mà nó làm theo ý nó muốn, và nó yêu cầu bạn phải cung cấp nhiên liệu cho nó chạy, nhưng nó không làm ra sản phẩm cho bạn hưởng. Bạn sẽ hành động như thế nào với cỗ máy đó ?

Đức Chúa Trời là Cha của loài người chúng ta. Ngài là Đấng tạo dựng nên muôn vật, và muôn vật đều hầu việc Ngài.

Tự chúng ta không thể tạo nổi cho chính thân thể mình điều gì cả, ngay cả sợi tóc ở trên đầu chúng ta cũng vậy, chúng ta không thể làm cho nó được trắng hay đen, vì thân thể của chúng ta thuộc về Đấng tạo nên nó. Chủ nhân của thân thể và linh hồn của chúng ta là Đức Chúa Trời. Chúng ta thuộc về Ngài và bởi Ngài mà được dựng nên. Nhờ hơi thở của Ngài mà chúng ta có sự sống.

Gióp 33:4: **Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, Hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.**

Thi-thiên 33:6: **Các từng trời được làm nên bởi lời Đức Giê-hô-va, Cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có.**

Ma-thi-ơ 5:36: **Lại cũng đừng chỉ đầu ngươi mà thề, vì tự ngươi không thể làm cho một sợi tóc nên trắng hay là đen được.**

Thân thể của chúng ta được Lời Chúa gọi là đền thờ của Đức Chúa Trời và tâm linh của chúng ta là nơi Đức Chúa Trời ngự:

1 Cô-rinh-tô 3:16-17: **Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ.**

Đức Chúa Trời tạo dựng nên loài người chúng ta là để chúng ta được hưởng sự sống đời đời với Ngài, vì Ngài là Đấng hằng sống, nên Ngài không muốn các vật do Ngài dựng nên lại phải chết. Đức Chúa Trời là Đấng thánh khiết, cho nên Ngài muốn loài người chúng ta cũng luôn ở trong sự thánh khiết của Ngài, do đó, bất cứ người nào làm mất đi sự thánh khiết, thì người ấy không thể đến gần Đức Chúa Trời được, và nếu loài người không thể đến gần Đức Chúa Trời được, thì loài người sẽ chết.

Đức Chúa Trời tạo dựng nên loài người chúng ta và Ngài là Đấng khôn ngoan và mưu luận, nên Ngài ban cho mỗi người có các khả năng khác nhau, như người thợ gốm nắn nên các loại bình khác nhau để dùng cho các công việc khác nhau, và nếu chiếc bình nào vâng phục chủ của mình, thì chiếc bình đó được quý trọng, dù hình thể nó không đẹp như các bình khác. Cũng một thể đó, nếu chiếc bình nào tự khoe mình về sự đẹp mình, mà không chịu để cho người chủ sử dụng mình theo ý người, thì người chủ sẽ ném bỏ cái bình đó.

Rô-ma 9:20-23: **Nhưng, hỡi người, ngươi là ai, mà dám cãi lại cùng Đức Chúa Trời? Có lẽ nào cái bình bằng đất sét lại nói với kẻ nắn nên mình rằng: Sao ngươi đã làm nên ta như vậy? Người thợ gốm há chẳng có quyền trên đất sét, cùng trong một đống mà làm ra hạng bình để dùng việc sang trọng,**

lại hạng khác để dùng việc hèn hạ sao? Nếu Đức Chúa Trời muốn tỏ ra cơn thạnh nộ và làm cho biết quyền phép Ngài, đã lấy lòng khoan nhẫn lớn chịu những bình đáng giận sẵn cho sự hư mất, để cũng làm cho biết sự giàu có của vinh hiển Ngài bởi những bình đáng thương xót mà Ngài đã định sẵn cho sự vinh hiển, thì còn nói chi được ư?

Như vậy, để linh hồn chúng ta được yên nghỉ trong sự yêu thương của Đức Chúa Trời, thì chúng ta phải lánh xa mọi sự ô-uế. Mỗi người chúng ta không có phép sử dụng thân thể của mình theo ý riêng mình mà luật pháp của Đức Chúa Trời không cho phép. Nếu tội lỗi phạm bên ngoài thân thể, thì có thể làm sạch được, còn tội lỗi đã phạm đến thân thể, thì là phạm vào đền thờ của Đức Chúa Trời.

1 Cô-rinh-tô 6:15-20: **Anh em há chẳng biết thân thể mình là chi thể của Đấng Christ sao? Vậy thì mình có nên lấy chi thể của Đấng Christ mà làm thành chi thể của điếm đĩ chăng? Đức Chúa Trời nào nỡ vậy! Anh em há chẳng biết người nào kết hiệp với điếm đĩ, thì trở nên một xác với nó sao? Vì có chép rằng: Hai người sẽ đồng nên một thịt. Còn ai kết hiệp với Chúa thì trở nên một tánh thiêng liêng cùng Ngài. Hãy tránh sự dâm dục. Mặc dầu người ta phạm tội gì, tội ấy còn là ngoài thân thể; nhưng kẻ buông mình vào sự dâm dục, thì phạm đến chính thân thể mình. Anh em há chẳng biết rằng thân thể mình là đền thờ của Đức Thánh Linh đang ngự trong anh em, là Đấng mà anh em đã nhận bởi Đức Chúa Trời, và anh em chẳng phải thuộc về chính mình sao? Vì chưng anh em đã được chuộc bằng giá cao rồi. Vậy, hãy lấy thân thể mình làm sáng danh Đức Chúa Trời.**

Trong thế gian phát sinh ra nhiều dụng cụ sử dụng trong việc hành dâm, như các vật làm giả các bộ phận sinh dục của người Nam cũng như của người Nữ, để những người có tà linh dâm dục trong người, dùng nó để thỏa mãn nhục dục xác thịt mình, mà người ta gọi đó là thủ dâm. Các viên bi bằng thủy tinh gắn vào trong da của bao dương vật, hoặc các vành mi của mắt dê bao quanh dương vật hoặc bao cao su có gai bao ngoài dương vật của người nam, dùng trong sự giao cấu gây khoái cảm trong sự dâm dục. Các loại thuốc bôi gây kích thích, hoặc dùng trong như uống, hoặc hút gây kích thích... đều bị cấm là những sự ô uế làm cho thân thể của những người sử dụng những vật ấy sa vào án phạt của sự dâm dục.

Ngay cả trong sự chăn gối của vợ chồng (trong hôn nhân) cũng không được phép lạm dụng sự tự do trong luật pháp để vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời. Kinh-Thánh cho chúng ta thấy những điều Đức Chúa Trời không cho phép người ta làm trong sự giao hợp, kể cả trong hôn nhân:

Châm ngôn 30:18-19: **Có ba việc lấy làm diệu kỳ cho ta, Và bốn điều mà ta chẳng biết được: Là đường chim ưng bay trên trời; Lối con rắn bò trên hòn đá; Lằn tàu chạy giữa biển, Và đường người nam giao hợp với người nữ.**

Bị lây nhiễm nọc độc của ma quỷ, thế gian đã học theo các con thú vật trong sự giao cấu, rồi bị quyền lực của ma quỷ lừa dối đưa tội lỗi vào trong hôn nhân của mình qua sự giao hợp.

Kinh-Thánh chép: **Mọi người phải kính trọng sự hôn nhân, chốn quê phòng chớ có ô uế, vì Đức Chúa Trời sẽ đoán phạt kẻ dâm dục cùng kẻ phạm tội ngoại tình.** (Hê-bơ-rơ 13:4).

Các tranh ảnh gây tính khêu gợi tình dục, hoặc khỏa thân, hoặc bán khỏa thân, hoặc các băng hình, sách báo nói về các sự dâm dục, đều đem lại sự rủa sả cho những người tiêu thụ, cầm giữ và sử dụng nó.

Như vậy, nếu bạn đã nhận biết mình đã nằm trong sự rủa sả bởi luật pháp về lãnh vực tình dục, và nếu bạn muốn linh hồn mình được hưởng sự sống đời đời và thân thể xác thịt của mình được chuộc ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp, mặc dù bạn có thể đã vi phạm rất nặng về luật pháp của Đức Chúa Trời trong lãnh vực tình dục, hoặc là do bạn cố ý, hoặc vì bạn là nạn nhân của tội lỗi mà tổ phụ bạn đã gây ra, bạn vẫn còn có cơ hội để được tẩy sạch hoàn toàn tội lỗi mình, và sự rủa sả từ tổ phụ của bạn dù có nặng nề đến đâu, thì bạn vẫn có thể được thoát ra khỏi các món nợ ấy hoàn toàn, nếu bạn tin cậy, vâng phục và làm theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Bây giờ tôi muốn bạn đọc Lời hứa của Đức Chúa Trời và điều kiện tiên quyết giúp cho bạn nhận lãnh được điều Đức Chúa Trời đã hứa.

Ê-sai 1:16-20: **Hãy rửa đi, hãy làm cho sạch! Hãy tránh những việc ác khỏi trước mắt ta. Đừng làm dữ nữa. Hãy học làm lành, tìm kiếm sự công bình; hãy đỡ đần kẻ bị hà hiếp, làm công bình cho kẻ mồ côi, binh vực lẽ của người góa bụa. Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ hãy đến, cho chúng ta biện luận cùng nhau. Dầu tội các ngươi như hồng điều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên. Nếu các ngươi sẵn lòng vâng lời, sẽ ăn được sản vật tốt nhất của đất. Nhược bằng các ngươi chẳng khứng và bạn nghịch, sẽ bị nuốt bởi gươm; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán.**

Hãy dùng nước trong của Đức Chúa Trời để rửa sạch tội lỗi mình, đó là Tin cậy vào Lời Chúa, ăn năn hết thảy tội lỗi mình đã phạm. Cũng hãy xưng tội lỗi của tổ phụ mình đã phạm, và nhận biết đó là tội lỗi gớm ghiếc ở trước mặt Chúa, rồi xin Đức Chúa Trời tha thứ các tội lỗi của mình và xin Chúa cất bỏ tội lỗi của tổ phụ ra khỏi cuộc đời của mình, cùng khiến cho những sự rủa sả đã đến trên cuộc đời của mình bởi cớ các tội lỗi đó lìa xa cuộc đời của mình. Và kể từ bây giờ đừng phạm tội đó nữa.

Ê-xê-chi-ên 18:19-23: **Các ngươi còn nói rằng: Làm sao đứa con không mang sự gian ác của cha nó? Ấy là đứa con đã làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật; ấy là nó đã giữ hết thảy luật lệ ta và làm theo; chắc thật nó sẽ sống. Linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết. Con sẽ không mang sự gian ác của cha và cha không mang sự gian ác của con. Sự công bình của người công bình sẽ được kể cho mình, sự dữ của kẻ dữ sẽ chất trên mình. Song nếu kẻ dữ xây bỏ hết thảy tội mình đã phạm, nếu nó giữ mọi luật lệ ta, và nếu nó làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật, chắc thật nó sẽ sống và không chết đâu. Không có một tội nào nó đã phạm sẽ bị nhớ lại nghịch cùng nó; nó sẽ sống vì cớ sự công bình nó đã làm. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ta há có vui chút nào về sự chết của kẻ dữ sao? há chẳng thà vui về sự nó xây bỏ đường lối mình và nó sống sao?**

Nếu chúng ta làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật, thì chắc chắn chúng ta sẽ sống, chứ không chết. Điều kiện trước hết là: Không đi theo con đường ác mà tổ phụ chúng ta đã đi, nhưng giữ hết thảy luật pháp của Đức Chúa Trời và làm theo. Bấy giờ mọi sự rủa sả bởi luật pháp sẽ được cất khỏi chúng ta cách nhanh chóng và chắc chắn.

Còn nếu như bạn không muốn tin vào Lời của Đức Chúa Trời, và muốn chiều theo điều lòng mình muốn, thì bạn hãy cất bỏ cuốn sách này đi, và trước khi bạn tiếp tục làm mọi sự cho lòng mình muốn, thì hãy nhớ lại câu Kinh-Thánh sau đây:

Truyền đạo 11:9-10: **Hỡi kẻ trẻ kia, hãy vui mừng trong buổi thiếu niên, khá đem lòng hớn hở trong khi còn thơ ấu, hãy đi theo đường lối lòng mình muốn, và nhìn xem sự mắt mình ưa thích, nhưng phải biết rằng vì mọi việc ấy, Đức Chúa Trời sẽ đòi ngươi đến mà đoán xét. Vậy, khá giải sầu khỏi lòng ngươi, và cất điều tai hại khỏi xác thịt ngươi; vì lúc thiếu niên và thì xuân xanh là sự hư không mà thôi.**

HÔN NHÂN SAI

Khi bạn đọc đến những chữ này, có thể bạn sẽ cười và cho rằng đây là sự bày đặt ra cho có chuyện để viết, vì người ta vẫn thường cho rằng loài người có quyền tự do lựa chọn cho mình người phối ngẫu mà mình muốn. Mặc dù vậy, trong nhân gian cũng có câu: Duyên ai chờ người nấy. Người ta cũng tin vào sự may rủi của duyên phận nữa, nên cứ lao theo điều lòng họ muốn và mong rằng sẽ được may mắn. Nhưng có được bao nhiêu cặp vợ chồng được sống hạnh phúc bên nhau mà không có chiến tranh xẩy đến trong hôn nhân của họ ?

Chúa Jêsus đã phán: **Ta là gốc nho, các ngươi là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra**

lắm trái; vì ngoài ta, các ngươi chẳng làm chi được. (Giăng 15:5).

Chúa Jêsus không phán rằng khi chúng ta muốn kết hôn với ai đó, thì phải xin phép Ngài và phải chờ Ngài cho phép thì mới được, còn nếu không, thì phải ở vậy suốt đời !

Nhưng ý của Chúa phán đó là: Trong tất cả mọi sự của cuộc đời chúng ta, nếu chúng ta làm theo Lời Chúa dạy, sống theo Lời Chúa phán, thì trong tất cả mọi điều mình muốn đó, sẽ được Chúa ban cho, không phải là theo ý Chúa muốn, mà là cho lòng chúng ta muốn. Đức Chúa Trời không tạo loài người thành cái máy để chịu sai khiến, nhưng Ngài tạo nên loài người chúng ta làm con cái của Ngài. Đức Chúa Trời cho loài người chúng ta có sự tự do lựa chọn những điều mình muốn.

Ngay từ ban đầu, Đức Chúa Trời đã thấy loài người ở một mình thì không tốt, nên Ngài đã tạo nên người Nữ và chính Ngài dẫn người Nữ đến cho A-đam, để giúp đỡ A-đam. Hôn nhân của loài người chính là ân điển của Đức Chúa Trời ban cho.

Châm ngôn 18:22: **Ai tìm được một người vợ, tức tìm được một điều phước. Và hưởng được ân điển của Đức Giê-hô-va.**

Loài người có quyền tự do chọn cho mình một người vợ hoặc chồng, và Đức Chúa Trời sẽ không phán xét sự tự do đó. Nhưng nếu loài người phế bỏ quyền cai trị của Đức Chúa Trời trên hôn nhân của mình, thì điều đó sẽ là tội lỗi và sẽ bị luật pháp của Đức Chúa Trời phán xét.

Trong thời đại ban đầu, Đức Chúa Trời cho phép người Nam được lấy một hay nhiều vợ cho mình, để phát triển dân số. Nhưng khi trái đất đã đầy dẫy loài người ở, thì Đức Chúa Trời đã khiến cho hầu như mọi quốc gia trên thế giới đều có cùng một quy định rằng mỗi người Nam chỉ có vợ mà thôi. Điều đó không có nghĩa là, nếu đã lấy vợ rồi, mà phải ly hôn, thì người ta sẽ không được lấy vợ nữa. Nhưng mỗi người đều chỉ được có một vợ ăn ở với mình. Nếu đã ly hôn, hoặc khi người vợ (hoặc chồng) qua đời, thì người chồng (hoặc vợ) còn sống đó, có quyền lấy vợ (hoặc chồng) khác, mà không bị luật pháp phán xét.

Rô-ma 7:3: **Vậy nếu đang lúc chồng còn sống, mà vợ đi lấy người khác, thì phải bị kêu là đàn bà ngoại tình; nhưng nếu chồng chết, thì vợ được buông tha khỏi luật pháp, dầu lấy người khác cũng chẳng phải là đàn bà ngoại tình vậy.**

1 Cô-rinh-tô 7:15: **Nếu kẻ không tin Chúa muốn phân rẽ, thì cho phân rẽ: trong cơn đó, người anh em hay là người chị em chẳng phải cầm buộc gì. Đức Chúa Trời đã gọi anh em ăn ở trong sự bình an.**

1 Cô-rinh-tô 7:39: **Chồng còn sống bao lâu, thì vợ phải buộc chặt với chồng bấy lâu; nếu chồng chết, vợ được tự do, muốn lấy ai tùy ý, miễn là theo ý Chúa.**

Bất cứ ai làm trái với luật pháp của hôn nhân, đều bị coi là hôn nhân sai. Việc tảo hôn từ thời phong kiến lấy vợ cho con trai để có nhân công trong nhà, hoặc là gán ghép theo ý muốn của các bậc cha mẹ, mà không có sự đồng ý của con cái, cũng bị coi là hôn nhân sai.

Chọn vợ, hoặc chồng không phải do tình yêu thương, mà do toan tính của sự vụ lợi, như để hưởng tài sản, hưởng danh vọng, sắc đẹp, tài năng của người mình muốn kết hôn với, cũng bị coi là hôn nhân sai, vì đó là sự gian dối ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Vì khi hai người kết hôn với nhau, thì cả hai sẽ trở nên một thịt, do đo, nếu có sự rủa sả trong một người, thì khi hai người ấy kết hiệp lại làm một qua hôn nhân, thì sự rủa sả sẽ hợp pháp cai trị cả hai, và qua họ mà truyền tới con cháu của họ nữa.

Những người đã tin Chúa, thì hôn nhân của họ sẽ phải trong ý Chúa, nghĩa là họ sẽ phó thác hôn nhân của mình trong sự dẫn dắt của Đức Thánh-Linh. Nói như thế không có nghĩa là Đức Chúa Trời sẽ ép buộc những người thuộc về Ngài phải chấp nhận những người do Ngài đem lại, dù tuổi tác chênh lệch hay sắc diện không thích hợp cho điều người ta muốn !

Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên loài người trong sự tốt lành và Ngài rất quan tâm đến điều lòng người ta ao ước. Đức Chúa Trời luôn muốn ban cho loài người được hưởng điều mà người ta muốn.

Thi-thiên 21:2: **Chúa đã ban cho người điều lòng người ước ao, Không từ chối sự gì môi người cầu xin.**

Đức Chúa Trời muốn nghe chúng ta trình dâng lên Chúa điều lòng mình muốn, không phải chỉ vật chất, mà trong hôn nhân, Đức Chúa Trời cũng sẵn sàng giúp đỡ chúng ta đạt được điều lòng mình muốn, miễn là chúng ta tin cậy Ngài và làm theo Lời của Ngài.

Giăng 15:7: **Ví bằng các ngươi cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các ngươi, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó.**

Mạng lệnh của Đức Chúa Trời cho những người thuộc về Ngài là:

Chớ mang ách chung với kẻ chẳng tin. Bởi vì công bình với gian ác có hội hiệp nhau được chăng? Sự sáng với sự tối có thông đồng nhau được chăng? (2 Cô-rinh-tô 6:14).

Những người tìm được người mình muốn lấy làm vợ, hoặc chồng, nhưng họ không nhận được sự chúc phước của hai bên cha mẹ, hoặc vì đã đi trước trong sự ăn nằm với nhau, để ép hai bên gia đình phải cho phép tiến tới hôn nhân (vì đã có bầu) đều bị coi là hôn nhân sai (trái với luật pháp). Hôn nhân đó đã không nhận được sự chúc phước của cha mẹ hai bên, và sự rủa sả này sẽ di truyền đến trên con cháu của họ, và khiến cho tình duyên trong hôn nhân của chúng sẽ bị dang dở hoặc bất hạnh.

Những cặp vợ chồng ăn ở không có sự hạnh phúc, thường có xu hướng ly thân và ly hôn. Điều này là điều ác ở trước mặt Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời là sự hiệp một, Ngài ghét sự ăn ở hai lòng.

Ma-la-chi 2:14-16: **Các ngươi lại nói rằng: Vì sao? Ấy là vì Đức Giê-hô-va làm chứng giữa ngươi và vợ ngươi lấy lúc tuổi trẻ, mà ngươi đãi nó cách phỉnh dối, dầu rằng nó là bạn ngươi và là vợ giao ước của ngươi. Vả, hơi sống của Đức Chúa Trời dầu có dư dật, chỉ làm nên một người mà thôi. Nhưng vì sao chỉ làm một người? Ấy là vì tìm một dòng dõi thánh. Vậy các ngươi khá cẩn thận trong tâm thần mình; chớ đãi cách phỉnh dối với vợ mình lấy lúc tuổi trẻ.Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán rằng ta ghét người nào bỏ vợ, và người nào lấy sự hung dữ che áo mình, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Vậy hãy giữ trong tâm thần các ngươi, chớ đãi cách phỉnh dối.**

Làm thế nào để có thể giữ được hôn nhân trong đường lối của Đức Chúa Trời, khi mà hai người đều không hợp nhau ?

Trong thực tế, linh hồn của hai người đều có một giá trị như nhau ở trước mặt Đức Chúa Trời, đó là tâm linh của họ đều là con trai của Đức Chúa Trời chí cao (Thi-thiên 82:6).

Thân thể xác thịt của loài người chúng ta chỉ tồn tại tạm thời trên đất này, cho đến khi nó phải trở về bụi đất. Nhưng tâm linh của chúng ta, chính là con người được tạo dựng theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, là rất đẹp. Chỉ vì cớ tội lỗi của A-đam mà loài người chúng ta không thể nhận biết được giá trị thật của mình. Nhưng Đức Chúa Trời đã ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến để bày tỏ lẽ thật cho chúng ta biết chúng ta con cái của Đức Chúa Trời, và Ngài đến để chuộc chúng ta ta lại cho Đức Chúa Trời.

Như vậy, thân thể xác thịt của người ta dù là Nam hay Nữ, thì tâm linh của mỗi người đều là con trai của Đức Chúa Trời, đều có giá trị bằng nhau. Trong sự cứu chuộc, Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ đổ ra để chuộc mọi người như nhau, do đó không nên có sự khinh dể người vợ của mình, vì cớ yếu đuối hay không còn sắc sảo nữa. Và cũng không thể coi khinh người chồng của mình, dù kém tài kém sắc so với những người khác. Có thể trong quá khứ, hôn nhân đã không được tự do lựa chọn, hoặc vì những lý do buộc phải tiến tới hôn nhân, và vì cớ đó mà chất chứa trong lòng những sự cay đắng và bất mãn, nhưng bạn phải nhận

biết ai là kẻ đã chất chứa những sự cay đắng và bất mãn ấy vào trong lòng của bạn ?

Ma quỷ đã gieo rắc tư tưởng bất mãn, cay đắng và dằn vặt lòng của người ta. Chúng gieo vào lòng người ta những tư tưởng sai lệch với luật pháp của Đức Chúa Trời, và dẫn dụ người ta từ bỏ hôn nhân mà người ta đang có, và một khi sự ly hôn đã xẩy ra, thì mối quan hệ giữa hai người đó sẽ giống như kẻ thù vậy, và đó là điều ác ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Để lấy lại được tình yêu ban đầu của mình, thì không phải là sự cố gắng của xác thịt mỗi người, nhưng trước hết là phải thanh toán món nợ tội lỗi mà mình đã phạm, hoặc do tổ phụ gây ra cho mình. Tội lỗi phải được xưng ra và người ta phải tuyên bố lìa bỏ chúng cách không nuối tiếc. Tội lỗi không thể tự biến đi dù thời gian bao lâu.

Đức Chúa Trời phán: **Dầu ngươi lấy hỏa tiêu và dùng nhiều diêm cường rửa mình, tội lỗi ngươi cũng còn ghi mãi trước mặt ta, Chúa Giê-hô-va phán vậy.** (Giê-rê-mi 2:22).

Giê-rê-mi 3:13a: **Chỉn ngươi phải nhận lỗi mình: ngươi đã phạm tội nghịch cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi;**

Chỉ khi nào tội lỗi của chúng ta đã được xóa bỏ qua sự thành khẩn ăn năn với Đức Chúa Trời, bấy giờ quyền lực của ma quỷ mới lìa khỏi thân thể xác thịt của chúng ta, và bấy giờ, những tư tưởng độc ác kia sẽ không còn nói trong tai của chúng ta nữa. Khi kẻ xúi dục người ta phạm tội, đã không còn trong cuộc đời của người ta nữa, thì bấy giờ người ta mới có thể hàn gắn vết thương lòng và mới có thể tái hợp tình yêu và phục hồi được sự tốt lành của hôn nhân.

Hãy ngồi lại với nhau và thành thật ăn năn tội lỗi của mình và xin người phối ngẫu của mình tha thứ mọi lỗi lầm của mình, chỉ khi cả hai bên đã tha thứ tội lỗi của nhau rồi, thì bấy giờ tình yêu thật mới được phục hồi.

Gia-cơ 5:16: **Vậy, hãy xưng tội cùng nhau, và cầu nguyện cho nhau, hầu cho anh em được lành bệnh: người công bình lấy lòng sốt sắng cầu nguyện, thật có linh nghiệm nhiều.**

Có một cặp vợ chồng kia, trước khi họ kết hôn, họ đều là những người yêu mến Đức Chúa Trời và họ đã làm công việc truyền giáo ở châu Phi rất thành công. Họ đã kết ước với nhau là sau khi hoàn thành công việc tại châu Phi, khi trở về Mỹ (quê hương của họ), họ sẽ kết hôn, và vì tình yêu của Đức Chúa Trời ở trên họ, nên họ đã nghĩ rằng hôn nhân của mình sẽ rất hạnh phúc.

Nhưng ngay đêm đầu tiên trong hôn nhân của họ, sự việc đã xẩy ra không phải như họ nghĩ. Cả hai đều cảm thấy người kia không vừa ý của mình và bắt đầu từ đó, trong cuộc sống của họ luôn có sự va chạm, bất hòa. Vì sợ hãi danh Chúa có thể vì mình mà bị ảnh hưởng, nên họ âm thầm chịu đựng nhau, nhưng trong lòng họ không còn có tình yêu nữa. và cuối cùng, sau một năm kết hôn, họ thấy không thể nào giữ nổi sự chịu đựng của mình nữa, nên họ đã quyết định ly hôn. Đêm trước của ngày mà cả hai người sẽ ra tòa để xé tờ hôn thú, trong khi cầu nguyện với Đức Chúa Trời, người vợ được Đức Chúa Trời cho nghe được phiên tòa của Ngài, và trong phiên tòa đó, Đức Chúa Trời cho cô nghe thấy Sa-tan đang nài xin Đức Chúa Trời cho hắn thêm 3 tháng nữa để sàng xẩy hai vợ chồng của cô. Nhưng Đức Chúa Trời đã phán rằng, thời hạn mà Sa-tan đã xin phép sàng xẩy hai người đó đã hết, và Ngài ra lệnh cho Sa-tan phải chấm dứt sự sàng xẩy này và không được trì hoãn.

Khi nghe được sự kiện này, người vợ bừng tỉnh tâm trí mình và cô đã hiểu rằng: Hai vợ chồng của cô đã nằm trong sự sàng xẩy của ma quỷ và chắc chắn ma quỷ đã có căn cứ để áp đặt sự sàng xẩy này, và chắc chắn tổ phụ của cô hoặc của chồng cô đã cung cấp căn cứ hợp pháp cho ma quỷ áp đặt sự sàng xẩy này. Cô lập tức ăn năn tội lỗi của mình ở trước mặt Chúa, vì đã thiếu hiểu biết về lẽ thật mầu nhiệm của luật pháp Chúa. Cô xin Chúa tha thứ tội lỗi của mình và xin Chúa khiến cho sự rủa sả bởi luật pháp trên tội lỗi của tổ phụ, là sự đã truyền đến cuộc đời của cô, lìa xa khỏi cuộc đời mình và đặc biệt trên hôn nhân của cô. Sau

đó, cô vui mừng đến gặp chồng của mình và kể lại tất cả sự việc mà cô đã kinh nghiệm được. Cả hai vợ chồng đã cầu nguyện với Đức Chúa Trời và mọi sự đã được thanh toán ở trước mặt Đức Chúa Trời qua sự ăn năn xưng tội lỗi của họ. Một sự vui mừng tràn ngập linh hồn họ, và sau khi đã xưng tội cùng nhau, họ đã cầu nguyện chúc phước cho nhau và cho hôn nhân của họ trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ. Kể từ đó, cuộc đời của họ thật như lòng họ đã mơ ước từ khi họ còn đang yêu nhau trước khi cưới.

Nếu trong quan hệ hôn nhân của bạn đã nhận biết có sự trục trặc, là những sự mà trước khi cưới, các bạn không bao giờ muốn nó xẩy ra, mà sau khi kết hôn, thì đủ mọi thứ chuyện đã phát sinh ra, như cảm thấy trái tính nhau, không muốn gần nhau, hoặc khi gần nhau thì hình ảnh của những người khác mà mình đã quen biết hay mơ ước cứ hiện ra trong tâm trí mình, khiến cho sự ăn ở giữa hai vợ chồng càng ngày càng khô héo đi và có chiều hướng ngoại tình, thì bạn phải biết chắc rằng, mầm mống của những sự ấy đã có từ tổ phụ của bạn truyền lại, và chắc chắn tổ phụ của bạn (có thể từ ba, hoặc bốn đời trước) truyền lại theo sơ đồ phát triển của cái Cây như đã trình bày ở phần trước.

Việc quan trọng nhất và trước hết là bạn phải nhận biết rằng mình đang là nạn nhân của sự rủa sả bởi luật pháp, trên tội lỗi của tổ phụ truyền lại, và bạn phải nhanh chóng giải thoát mình ra khỏi sự rủa sả đó, bằng sự hiểu biết về sự cai trị công bình của Đức Chúa Trời, qua luật pháp mà Ngài đã ban cho loài người chúng ta, là phần có hướng dẫn ở phần cuối của sách này.

Bạn phải nói chuyện với vợ (hoặc chồng) của mình về lẽ thật của Đức Chúa Trời và hãy làm sạch mọi tội lỗi của mình qua sự xưng tội cùng nhau và tha thứ cho nhau, và chính bạn cũng phải (sau khi đã ăn năn xưng tội lỗi mình với Đức Chúa Trời và với người vợ -hoặc chồng- của mình) công bố sự tha thứ cho chính mình, và đừng dằn vặt mình nữa, vì đó là sự phán xét của Đức Chúa Trời trên các tạo vật của Ngài, như Kinh-Thánh có chép:

1 Cô-rinh-tô 4:3-4: **Về phần tôi, hoặc bị anh em xử đoán, hoặc bị tòa án nào của loài người xử đoán, tôi cũng chẳng lấy làm quan hệ gì. Chính tôi chẳng tự xử đoán mình nữa; vì tôi chẳng thấy mình có điều gì đáng tội, nhưng tôi cũng không nhờ sự đó mà được xưng là công bình: Đấng xử đoán tôi, ấy là Chúa.**

Trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ, các bạn phải tha thứ nhau, và khi đã tha thứ thì đừng bao giờ nhắc lại tội lỗi của nhau nữa, e khi làm sự đó mà mở cửa cho ma quỷ hợp pháp xâm nhập mà đồn lũy sự cay đắng mà các bạn lại bị trói buộc chặt hơn chăng.

Hãy chúc phước cho nhau, hãy cảm tạ Đức Chúa Trời về cớ người vợ (hoặc chồng) của mình, vì đó là ân điển của Đức Chúa Trời ban cho loài người chúng ta hưởng. Nếu chúng ta không thể yêu người của Đức Chúa Trời tạo dựng, thì làm thế nào chúng ta có thể yêu Đức Chúa Trời mà mắt thường không thể nhìn thấy được.

Hãy cầu nguyện chúc phước cho thân thể của mình và vợ (hoặc chồng) của mình, nhất là chúc phước cho sự hiệp một thân của hai vợ chồng bạn, và cầu xin Đức Chúa Trời giúp đỡ cho mình để có thể yêu thương người mà Đức Chúa Trời đã ban cho mình làm vợ (hoặc chồng).

Nếu như bạn còn nghe thấy hoặc cảm nhận có những tư tưởng cũ đang quay lại với những sự cám dỗ hoặc kích động bạn không thỏa mãn với hôn nhân mà bạn đang có, thì bạn phải nhận biết đó là tiếng của ma quỷ, chúng đang gieo vào tâm trí của bạn sự lừa dối như nó đã làm với loài người từ lúc ban đầu (với Ê-va). Bạn hãy nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ mà ra lệnh cho quyền lực đó lìa xa của bạn, và bạn có quyền cầu xin Đức Chúa Trời xét xử quyền lực đó, vì chúng đã cám dỗ và gieo rắc tư tưởng tội lỗi vào trong lòng của bạn. Đức Chúa Trời sẽ xét xử chúng ngay tức thì.

Bạn hãy nhớ rằng, mọi sự bạn làm đó sẽ có ảnh hưởng tới con cháu của bạn, trải ba, bốn đời. Vậy thì bạn hãy chọn điều tốt nhất cho chính mình và cũng cho con cháu của bạn nữa, đó là làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật của Đức Chúa Trời.

SỰ SANH ĐẺ SAI

Khi nói đến vấn đề này, người ta có thể sẽ ngạc nhiên, vì cớ không ai nghĩ đến rằng sẽ có sự sai hay đúng trong sự sanh đẻ.

Trong thời đại khởi đầu, khi loài người chưa được đầy dẫy đất, thì Đức Chúa Trời mạng lệnh cho loài người phải sanh sản thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất. Nhưng khi trái đất đã đầy dẫy đất, và các quốc gia có số lượng dân số phát triển quá đông, thì người ta ra quy định hạn chế việc sinh sản (phát triển dân số) trong quốc gia của họ.

Cũng có một số gia đình không muốn sanh con nhiều, hay chưa muốn sanh con ngay, nên đã họ đã sử dụng nhiều biện pháp để ngăn ngừa sự sanh sản của họ. Trong tất cả những biện pháp ngăn ngừa sự sanh sản, thì có nhiều biện pháp tiêu cực, vi phạm đến thân thể của con người, là vi phạm đến đền thờ của Đức Chúa Trời. Vì không ai có thể tự tạo ra thân thể của mình, và toàn bộ thân thể của chúng ta với Hồn và Linh của chúng ta đều thuộc về Đức Chúa Trời.

Mạng lệnh của Đức Chúa Trời về thân thể của loài người chúng ta như sau:

Lê-vi ký 19:28: **Chớ vì kẻ chết mà cắt thịt mình, chớ xăm vẽ trên mình: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Lê-vi ký 21:5: **Các thầy tế lễ chớ nên làm sói trên đầu; chớ cạo mép râu mình, đừng cắt thịt mình.**

Mạng lệnh của Đức Chúa Trời đối với thân thể của chúng ta là phải gìn giữ thân thể mình, không được xăm trổ thân thể mình và không được cắt da thịt mình. Và nếu bên ngoài thân thể của chúng ta như trên da thịt mà chúng ta còn không được phép xâm phạm, huống chi đến các cơ phận bên trong của thân thể chúng ta là quan trọng như thế nào.

Ngày nay, trên nhiều quốc gia, người ta đã áp dụng các phương pháp mà người ta gọi là ngừa thai, tránh thai. Có phương pháp người ta dùng thuốc tiêm vào thân thể của người phụ nữ, và loại thuốc đó sẽ khiến ngăn cản sự thụ thai qua sự ức chế buồng trứng, và có thể làm mất khả năng sống của trứng, khiến cho không thể thụ thai trong một thời gian, tùy theo hàm lượng thuốc mà người ta sử dụng, có thể từ một năm hoặc ba năm. Phương pháp này vi phạm chủ quyền của Đức Chúa Trời trên loài người, là vật do Đức Chúa Trời tạo dựng nên.

Trong thế gian, người ta đã dùng cách cấy dị vật vào một số nơi trong thân thể của người phụ nữ, và một khi dị vật ấy còn ở trong thân thể, thì người phụ nữ mang dị vật ấy sẽ không thể thụ thai. Đây cũng là một sự tà thuật mà người ta cho là y học, vì nó đã xâm phạm thân thể của người ta, là vi phạm đền thờ của Đức Chúa Trời vì thân thể người ta là đền thờ. Bất cứ một vật gì cấy vào, đặt vào thân thể của người ta, ngoại trừ sự bắt buộc để cứu chữa một số cơ phận như Thận, Tim, Xương, Răng, hoặc để thay thế, hỗ trợ các cơ phận bị hỏng, thì các vật khác như vòng tránh thai, dị vật tránh thai, đều bị coi là ô-uế đối với thân thể của chúng ta.

Các vòng mà người ta đặt vào trong tử cung của những người phụ nữ, trong thực tế không phải là để tránh thai, hay ngừa thai, mà là phá thai. Theo quá trình sinh sản của loài người, thì trứng của người nữ sẽ rụng đúng kỳ hằng tháng, và trong khi di chuyển từ buồng trứng xuống buồng tử cung. Nếu trong thời gian đó mà trứng không gặp tinh trùng của người chồng, thì nó sẽ tự hủy trong tử cung, và chảy huyết ra theo đường âm đạo, mà người ta gọi là kinh nguyệt. Khi trứng nhận được tinh trùng của người chồng, thì thai đã thụ, và phôi thai đó sẽ di chuyển vào trong tử cung, và bám vào nếp nhăn bên trong vách của tử cung, để bắt đầu phát triển bào thai. Nhau thai sẽ bám vào vách của tử cung để nhận lấy máu của thân thể người mẹ để nuôi dưỡng thai nhi. Khi bào thai mới thụ, sự phát triển còn nhỏ, nó được che giấu bởi nếp nhăn của tử cung, nên trong những ngày đầu của bào thai, nó chưa đụng phải cái vòng mà người ta đã đặt vào trong tử cung, nên nó chưa

bị phá hủy. Nhưng khi bào thai lớn lên và trong khi vận động thân thể của người mẹ, thai bị cái vòng kia đụng phải và nó bị phá hủy bởi cái vòng đó. Thai vỡ, nhi chết, máu chảy ra và một sự sống đã bị giết chết từ trong lòng mẹ của nó. Đây là một sự thật không thể chối cãi, cho dù người ta lý luận thế nào, thì phương pháp này cũng là một sự phá thai, một sự giết người nhưng được che dậy dưới cái tên nhân đạo mà thôi.

Những người đặt vòng tránh (phá) thai, nếu sống gần chồng, thì hằng tháng, huyết của người ấy bị mất (theo kỳ mà người ta gọi là kinh nguyệt) do sự thai bị phá đó, là nhiều hơn kỳ kinh bình thường và máu đỏ nhiều hơn, khác với màu huyết của kỳ kinh bình thường.

Các sự phá thai loại này khiến cho những người ấy bị phạm vào tội lỗi vi phạm thân thể mình và giết người mà không biết, và sự rủa sả sẽ giáng trên những người ấy, và có những người sau đó đã muốn có con, nên tháo vòng ra, thì lại không có con nữa, vì cớ sự giận của Đức Chúa Trời trên những người ấy.

Một số phụ nữ đã triệt sản bằng cách thắt ống dẫn trứng, và như vậy, trứng từ buồng trứng sẽ không thể nào rụng vào ống dẫn trứng để di chuyển xuống tử cung được nữa. Nó đã bị giam tại buồng trứng. Phương pháp này đã vi phạm chủ quyền của Đức Chúa Trời, Đấng tạo dựng nên loài người, và Ngài là Chủ của thân thể chúng ta.

Đối với người nam, người ta sử dụng biện pháp thắt ống dẫn tinh, để tránh không có con. Phương pháp này sẽ cắt đứt đường di chuyển của tinh trùng từ tinh hoàn vào trong niệu đạo để từ đó, trong lúc giao phối, tinh trùng sẽ được phóng vào trong âm đạo, nơi cửa tử cung của người vợ. Những người nam sử dụng biện pháp này, khi họ ăn nằm với vợ mình, thì tinh trùng không thể nào được thoát ra khỏi tinh hoàn được, vị chúng đã bị nhốt lại tại trong tinh hoàn bởi sự thắt ống dẫn tinh. Mỗi khi giao phối, vào giai đoạn phóng tinh của người Nam, cơ phận này sẽ bị ảnh hưởng mỗi khi có sự co thắt của lúc phóng tinh. Tinh hoàn sẽ không hoạt động bình thường như nó đáng phải làm theo như điều Đức Chúa Trời đã tạo nên khả năng cho nó. Biện pháp này đã vi phạm thân thể của người nam, vì thân thể chúng ta là đền thờ của Đức Chúa Trời. Các tinh trùng sẽ không thể phát triển vì bị nhốt lại. Thời gian sanh trưởng của tinh trùng là có hạn, sự bị giam giữ lâu và không được hoạt động, nên sẽ khiến cho các cơ phận ấy bị ảnh hưởng và gây ra các tác dụng phụ cho người nam.

Người ta đã sử dụng cách cấy tinh trùng của người Nam (không phải là chồng) vào trong buồng tử cung của những người phụ nữ mà người ta chuẩn đoán rằng, người chồng của người ấy không thể có con. Phương pháp lấy tinh trùng của người khác mà người đó không phải là chồng của mình, để có thể có con, là một điều mà gần đây nhiều quốc gia đã làm. Điều này có thể nói là một sự kiêu ngạo của loài người, họ chối bỏ luật của Đức Chúa Trời đặt để cho loài người trong sự sanh sản, khi họ dùng trí tuệ của mình để tôn vinh cái mà người ta gọi là khoa học của họ, và người ta đã chối bỏ chủ quyền của Đức Chúa Trời trên muôn vật và trên chính họ nữa.

Người ta đã từng kiện cáo nhau về luật bản quyền trên các phát minh của họ, nhưng tất cả những người ấy đều vi phạm bản quyền của Đức Chúa Trời trên các tạo vật do Ngài tạo dựng nên.

Sự sanh sản này sẽ đem sự rủa sả từ đứa trẻ đó đến trên những người nuôi nó, vì dù nó chỉ bắt đầu là một tinh trùng, nhưng nó có đủ chỗ để chứa đủ bản án của sự rủa sả bởi luật pháp trên tội lỗi của người cha của tinh trùng ấy. Mặc dù nó lớn lên và được sanh ra trong lòng mẹ nó, nhưng mầm mống của sự kiêu ngạo đã vào trong đứa trẻ, bởi những người nuôi cấy nó trong phòng thí nghiệm, và nó cũng mang theo tính nết và hình dáng của cha thật nó, mà không giống người chồng của mẹ nó. Cuộc đời của những người có đứa con như vậy sẽ mang mầm mống của sự bất hạnh, vì nó chối bỏ chủ quyền của Đức Chúa Trời trên sự sống của nó. Bất cứ một công việc nào ngược lại với điều Đức Chúa Trời đã chỉ định, đã quy định, thì công việc đó là sự nổi loạn, và sẽ không thể được chúc phước. Vì cớ người mẹ của đứa trẻ đã không trông cậy vào Đức

Chúa Trời, mà trông cậy vào trí khôn của loài người, nên điều người làm đó là ác ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Một số người đã lập kế hoạch để sanh đẻ, nhưng khi có sự lỡ kế hoạch, họ đã nạo, phá thai mà họ không muốn sanh ra vào thời kỳ đó, và điều này đã khiến cho cả hai vợ chồng (nếu cả hai cùng biết và đồng ý làm điều đó) và người làm công việc nạo, phá thai, thành kẻ giết người. Sự rủa sả về tội lỗi này là rất nặng, vì là tội giết người.

Một số người đã sử dụng thuốc điều kinh với liều cao để phá hủy thai (khi họ phát hiện sự trễ kinh và biết mình đã mang thai), công việc này cũng chẳng khác chi sự nạo, phá thai, vì nó giết chết một linh hồn.

Thi-thiên 22:10 chép: **Phải, ấy là Chúa rút tôi khỏi lòng mẹ, Khiến tôi tin cậy khi nằm trên vú của mẹ tôi.**

Thi-thiên 139:13-14: **Vì chính Chúa nắn nên tâm thần tôi, Dệt thành tôi trong lòng mẹ tôi.Tôi cảm tạ Chúa, vì tôi được dựng nên cách đáng sợ lạ lùng. Công việc Chúa thật lạ lùng, lòng tôi biết rõ lắm.**

Mạng lệnh của Đức Chúa Trời phán xét những người vi phạm thân thể của họ như sau:

1 Cô-rinh-tô 3:16-17: **Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ.**

1 Cô-rinh-tô 7:3-4: **Chồng phải làm hết bổn phận đối với vợ, và vợ đối với chồng cũng vậy. Vợ không có quyền tự chủ về thân mình, bèn là chồng; chồng cũng vậy, không có quyền tự chủ về thân mình bèn là vợ.**

Những người làm công việc của việc "giúp" cho người ta tránh thai bằng các phương pháp trên, dù họ làm theo nghề nghiệp và trách nhiệm đối với nơi họ làm việc, và mặc dù họ không biết đó là tội lỗi thì họ cũng bị luật pháp của Đức Chúa Trời báo trả trên cuộc đời của họ và con cháu của họ, như luật pháp của Đức Chúa Trời đã có chép:

Lê-vi ký 5:17: **Khi nào ai phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va mà không tự biết, và làm điều không nên làm, thì ai đó sẽ mắc lỗi và mang lấy tội mình.**

Những người vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời về sự sanh sản trên, hoặc chỉ dẫn cho những người khác cũng làm như vậy, hoặc tạo điều kiện để người ta làm những sự ấy, cũng bị coi là phạm tội ấy, và sự rủa sả sẽ giáng trên những người ấy, như có chép trong Kinh-Thánh:

Ma-thi-ơ 5:19: **Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn nầy, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.**

HỆ THỐNG GIA ĐÌNH SAI

Dù gia đình chỉ là một tổ chức nhỏ, nhưng là nền tảng cho một xã hội, một quốc gia. Trong Hội-Thánh của Chúa, gia đình cũng là những viên đá được Chúa dùng để xây dựng Hội- Thánh của Ngài.

Đức Chúa Trời đã thiết lập gia đình đầu tiên cho loài người, và trong mạng lệnh của Đức Chúa Trời với gia đình đầu tiên này và cũng cho loài người chúng ta như sau:

Sáng-thế ký 3:16: **Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; ngươi sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng ngươi phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị ngươi.**

Trong một gia đình, người chồng được coi là đầu, và người vợ được coi là thân của đầu, cả hai sẽ phải làm theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Mọi sự không vâng theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời, sẽ bị coi là sự

nổi loạn, và là mục tiêu cho sự rủa sả của luật pháp đến trên gia đình ấy.

Theo luật pháp của Đức Chúa Trời, thì các con trai trưởng sẽ thừa kế chủ quyền của cha, khi người cha trao quyền cho, hoặc khi người cha qua đời. Mọi sự trong gia đình đều phải tôn trọng quyền chỉ định căn cứ theo luật pháp của Đức Chúa Trời. Do đó, bất cứ một sự đảo lộn thứ tự, chủ quyền trong gia đình, thì những sự ấy sẽ khiến cho sự rủa sả giáng xuống gia đình ấy và con cháu của họ.

Mọi sự lấn áp quyền cai trị, quyền ảnh hưởng trong gia đình, hoặc bằng tài khéo của miệng lưỡi, hoặc bằng thế lực của chức vụ, hoặc bằng tiền bạc, thì những sự ấy sẽ bị rủa sả bởi luật pháp của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên người Nữ để giúp đỡ cho người Nam, chứ không phải là để cai trị hay lấn áp người Nam. Cho dù trong cuộc sống, người Nữ có thể kiếm được nhiều của cải, vật chất, hay có tài năng hơn chồng mình, giỏi giang hơn chồng mình, thì cũng như cái thân của loài người chúng ta, người Nữ ấy cũng không thể vượt quyền của chồng mình.

Cũng một lẽ ấy, theo thứ tự trong gia đình, các em cũng không được sử dụng tài kéo của mình, hay tiền của, hay tài năng, hay chức vụ của mình có trong xã hội để lấy lòng cha, mẹ màgiành được sự ảnh hưởng hơn các anh hoặc chị của mình. Mọi sự lấn áp quyền mà Đức Chúa Trời đã chỉ định theo thứ của gia đình, đều sẽ bị luật pháp của Đức Chúa Trời báo trả bằng sự rủa sả, vì những sự người ta làm đó là điều ác ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Mọi hành động lấn áp, ganh ghét, bè phái trong gia đình, đều sẽ bị coi là tội lỗi, và sự rủa sả sẽ xẩy đến cho gia đình ấy.

Ca-in là một ví dụ đầu tiên về sự bất hòa trong gia đình của A-đam. Ca-in đã ganh tỵ với em mình, là A-bên, khi Đức Chúa Trời nhận của lễ của A-bên, mà không nhận của lễ của Ca-in. Ca-in đã nuôi sự ganh ghét đó trong lòng rồi dẫn đến sự giết người. Khi Ca-in đã phạm tội giết em mình, Đức Chúa Trời đã phán xét người:

Sáng-thế ký 4:10-12: **Đức Giê-hô-va hỏi: Ngươi đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em ngươi từ dưới đất kêu thấu đến ta. Bây giờ, ngươi sẽ bị đất rủa sả, là đất đã hả miệng chịu hút máu của em ngươi bởi chính tay ngươi làm đổ ra. Khi ngươi trồng tỉa, đất chẳng sanh hoa lợi cho ngươi nữa; ngươi sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất.**

Thông thường trong các gia đình người ta hay có sự coi trọng con này, hay con kia, vì cớ những người con đó có điều gì mình thích, và vì cớ đó nên có những sự tây vị và có những sự chuyển quyền ảnh hưởng trong một số sự quyết định của gia đình ấy. Chính vì cớ những sự ấy mà nảy sanh ra những sự mặc cảm, ganh tỵ, đố kỵ và bất hòa giữa các anh em trong gia đình.

Trong gia đình của Y-sác có hai con trai, con cả là Ê-sau và con thứ là Gia-cốp. Vì cớ Ê-sau là tay thợ săn, nên thường có thịt thú rừng cho cha mình ăn, nên người được lòng cha hơn Gia-cốp. Còn Gia-cốp thì ở nhà nên người được lòng mẹ mình, là Rê-be-ca yêu thương hơn. Rê-be-ca có ý định cho Gia-cốp làm con trưởng thay cho Ê-sau. Khi người nghe được ý của chồng mình, là Y-sác sẽ chúc phước cho Ê-sau, nên Rê-be-ca đã lập mưu để đánh tráo Gia-cốp vào thế cho Ê-sau, vì mắt của Y-sác đã làng nên không thể nhận biết rõ hình dáng của hai con mình. Khi sự việc bại lộ, mối quan hệ của Ê-sau và Gia-cốp đã bị phá hủy, Ê-sau đã tìm cách giết Gia-cốp, còn Rê-be-ca thì tự chuốc sự rủa sả vào cuộc đời của mình, bởi chính lời mình nói ra:

Sáng-thế ký 27:11-13: **Gia-cốp thưa lại cùng mẹ rằng: Thưa mẹ, Ê-sau, anh con, có lông, còn con lại không. Có lẽ cha sẽ rờ mình chăng, coi con như kẻ phỉnh gạt, thì con chắc lấy cho mình sự rủa sả, chớ chẳng phải sự chúc phước đâu. Mẹ đáp rằng: Con ơi! xin sự rủa sả đó để cho mẹ chịu; hãy cứ nghe lời mẹ, ra bắt hai dê con.**

Trong triều đại của vua A-háp, vợ của người là Giê-sa-bên, đã lấn quyền của chồng mình, để lấy dấu ấn của vua mà làm mưu cướp vườn nho của Na-bốt và giết Na-bốt.

1 Các vua 21:7-10: **Hoàng hậu Giê-sa-bên bèn nói rằng: Có phải ông hành quyền vua trên Y-sơ-ra-ên chăng? Hãy chổi dậy, ăn đi và vui lòng. Tôi sẽ ban cho ông vườn nho của Na-bốt, người Gít-rê-ên. Giê-sa-bên viết thơ nhân danh A-háp, đóng ấn vua, gởi cho các trưởng lão và kẻ cả ở trong thành Na-bốt và ở cùng người. đoạn, hãy để trước mặt người hai kẻ gian phạm làm chứng cho người, mà rằng: Ngươi có rủa sả Đức Chúa Trời và vua. Kế, hãy dẫn người ra khỏi thành, ném đá cho chết đi.**

Vì cớ tội lỗi của A-háp, để cho vợ mình tiếm quyền để làm điều ác, và vì cớ Giê-sa-bên đã làm điều ác ở trước mặt Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã phán xét họ tội chết:

1 Các vua 22:20 & 34-35: **Đức Giê-hô-va phán hỏi: Ai sẽ đi dụ A-háp, để người đi lên Ra-mốt trong Ga-la-át, và ngã chết tại đó?**

Người trả lời cách này, kẻ trả lời cách khác...Bấy giờ, có một người tình cờ giương cung bắn vua Y-sơ-ra-ên, trúng nhằm người nơi giáp đâu lại. Vua nói cùng kẻ đánh xe mình rằng: Hãy quay cương lại, dẫn ta ra ngoài hàng quân, vì ta bị thương nặng. Nhưng trong ngày đó thế trận thêm dữ dội; có người nâng đỡ vua đứng trong xe mình đối địch dân Sy-ri. Đến chiều tối vua chết; huyết của vít thương người chảy xuống trong lòng xe.

1 Các vua 21:23-25: **Đức Giê-hô-va cũng phán về Giê-sa-bên, mà rằng: Chó sẽ ăn thịt Giê-sa-bên tại thành lũy Gít-rê-ên. Phàm người thuộc về nhà A-háp, kẻ nào chết tại trong thành sẽ bị chó ăn; còn kẻ nào chết trong đồng sẽ bị chim trời rỉa ăn. Quả thật, chẳng có ai giống như A-háp, buông mình làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, vì bị hoàng hậu Giê-sa-bên xui giục người.**

Đức Chúa Trời đã ban cho loài người các luật lệ để loài người vâng theo đó để được sống thịnh vượng, được phước hạnh:

Lê-vi ký 18:4-5: **Các ngươi hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Ê-phê-sô 5:22-24 & 28: **Hỡi kẻ làm vợ, phải vâng phục chồng mình như vâng phục Chúa, vì chồng là đầu vợ, khác nào Đấng Christ là đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể Ngài, và Ngài là Cứu Chúa của Hội thánh....Cũng một thể ấy, chồng phải yêu vợ như chính thân mình. Ai yêu vợ mình thì yêu chính mình vậy.**

Đức Chúa Trời thiết lập hệ thống gia đình đầu tiên cho loài người qua A-đam và Ê-va. Đức Chúa Trời đã tạo dựng người nữ làm nhiệm vụ giúp đỡ cho người nam, như Lời Chúa có chép.

Sáng thế ký 2:18: **Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Loài người ở một mình thì không tốt; ta sẽ làm nên một kẻ <u>giúp đỡ</u> giống như nó.**

Sáng thế ký 2:22-23 chép: **Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam ; làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có.**

Chữ **<u>giúp đỡ</u>** ở đây là chữ **ÂZAR** số 5826 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***Người phụ tá, Giúp đỡ, Viện trợ, Bao quanh, Bảo vệ, Che chở, Cung cấp tài chánh.***

Đó là nhiệm vụ của người **<u>giúp đỡ</u>** mà Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên. A-đam đã đặt tên cho người Nữ, vợ mình. Việc đặt tên có nghĩa là sự trao nhiệm vụ, và người đặt tên có chủ quyền trên người chịu đặt tên.

Đức Chúa Trời đã chỉ định cho chức vụ của người nữ là **<u>giúp đỡ</u>** chứ không phải là cai trị. Khi Ê-va phạm tội ăn trái mà Đức Chúa Trời đã phán dặn không nên ăn, Đức Chúa Trời đã rủa sả Ê-va qua sự phán xét của Ngài.

Sáng-thế ký 3:16: **Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; ngươi sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự <u>dục vọng</u> ngươi phải xu hướng về chồng, và chồng**

sẽ cai trị ngươi.

Chữ **dục vọng** đây là chữ **SHUWR** số 7788 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***Khát vọng, Sự ao-ước, Ý định, Mục đích, Dục vọng sinh lý, Khuynh hướng.***

Như vậy, người nữ không có quyền tự chủ về thân thể của mình, không có quyền sử dụng sinh lý của xác thịt mình cho đến khi lấy chồng, và phải thuộc về chồng. Mọi ý định, ước ao, mục đích của mọi công việc mà người nữ muốn làm, muốn có đó, đều phải làm lợi ích cho chồng của mình, được chồng đồng ý, và chồng sẽ cai trị người.

Chữ **cai trị** đây là chữ **MÂSHAI** số 4910 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***Có uy quyền, Cho phép, Nhận được, Phải, Nắm được, Thắng, Sai khiến, Chi phối, Thống trị, Chiếm hữu, Cai trị, Kiềm chế, Quyết định, Ra lệnh, Chỉ dẫn, Khuyên bảo, Thể hiện, Chịu đựng, Chống đỡ, Khiến cho có uy quyền, Làm, Nói.***

A-đam đã vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời, Đấng đã ban quyền cai trị cho mình. Cả A-đam và Ê-va đã làm đảo lộn thứ tự uy quyền và sự chỉ định mà Đức Chúa Trời đã ban cho riêng mỗi người. Sự đảo lộn này đã dẫn sự rủa-sả vào cho cả loài người. Đức Chúa Trời đã phán xét A-đam:

Vì ngươi nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rủa sả vì ngươi; trọn đời ngươi phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và ngươi sẽ ăn rau của đồng ruộng; ngươi sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào ngươi trở về đất, là nơi mà có ngươi ra; vì ngươi là bụi, ngươi sẽ trở về bụi.

Lời của Đức Chúa Trời là luật pháp và là lời tiên tri trải mọi thời đại. Nếu ngày nay chúng ta còn vấp phạm như A-đam và Ê-va đã phạm, thì sự rủa-sả sẽ đến thay cho sự phước lành. Cho dù người vợ có giỏi giang đến đâu, có làm được nhiều tiền bạc hơn chồng bao nhiêu, có ơn xức dầu nhiều đến đâu, có nhiều ta-lâng như thế nào chăng nữa, thì người nữ đó vẫn ở dưới sự đã chỉ định của Đức Chúa Trời. Luật phán của Đức Chúa Trời ban cho loài người không hề thay đổi, mạng lệnh của Đức Chúa Trời không thay đổi, và Đức Chúa Trời của chúng ta không hề thay đổi, thì những gì mà Đức Chúa Trời đã ấn định cho loài người cũng sẽ không thay đổi. Mọi sự tự ý thay đổi dưới bất cứ hình thức nào, cũng sẽ bị rủa sả bởi luật pháp của Đức Chúa Trời.

Ngày nay, nhiều người đã vì quá sốt sắng trong việc hầu việc Chúa mà quên đi sự chỉ định mà Đức Chúa Trời đã ban cho mình. Tấm gương của đảng Cô-rê trong sách Dân số ký đoạn16 đã cho chúng ta thấy sự nhầm lẫn dại dột của đảng này. Họ cho rằng họ cũng như Môi-se và A-rôn vậy:

Dân số ký 16:3: **Thôi đủ rồi ! Vì cả hội chúng đều là thánh, và Đức Giê-hô-va ngự ở trong ; vậy sao các ngươi tự cao trên hội chúng của Đức Giê-hô-va?**

Cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời đã nổi lên và hậu quả là đất nứt ra và nuốt hết thảy gia quyến và hết thảy phe Cô-rê cùng với mọi thứ thuộc về họ đều bị sa xuống âm-phủ đang khi còn sống. (Dân số ký 16:31-33).

Lửa từ Đức Giê-hô-va lòe ra thiêu hóa hai trăm năm mươi người dâng hương thuộc phe đảng Cô-rê. Những người dâng hương đó là những người dùng lời nói a-dua với đảng Cô-rê. Ngày nay, còn nhiều người đã hiểu sai mạng lệnh của Đức Chúa Trời, họ cũng nói rằng Đức Thánh-Linh ở trong họ, họ cũng có sự xức dầu, cũng nói tiếng mới, cũng cầu nguyện đuổi qủy, cũng cầu nguyện chữa lành cho người ta và họ nói họ có quyền cai trị Hội-Thánh nữa !

Kinh-Thánh là luật pháp của Đức Chúa Trời, đã được chép xuống đầy đủ, không ai có thể thêm được chi vào và cũng chẳng bớt được chi khỏi Kinh-Thánh. Kinh-Thánh là luật pháp, là nền tảng cho mọi thế hệ, cho mọi người. Kinh-Thánh không chỉ dành riêng cho một dân tộc nào hay một ai trên trái đất này, nhưng cho cả nhân loại. Do đó, bất cứ ai trên trái đất này tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ và vâng giữ luật pháp của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ ban Thánh-Linh của Ngài trên những người ấy, để giúp đỡ họ có sự hiểu

biết về lẽ thật của Đức Chúa Trời, ban cho họ có sức lực làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời.

Khi Đức Chúa Jêsus phán: **Chiên ta nghe tiếng ta thì theo ta,**

Ngài đã không phán rằng: ***Chiên ta thấy lời ta thì theo ta.***

Đức Thánh-Linh đã đến để giúp chúng ta nghe tiếng của Đức Chúa Trời, để chúng ta hiểu biết và làm theo Lời của Ngài. Đức Chúa Trời muốn chúng ta làm theo mạng lệnh của Ngài, vì Lời của Ngài là khôn ngoan và tốt lành, có quyền phép cai trị muôn vật. Các ân-tứ của Đức Thánh-Linh ban cho chúng ta không phải là để thay Lời đã chép trong Kinh-Thánh, nhưng là giúp chúng ta làm trọn ý nghĩa của những Lời ấy.

Lời Chúa trong Kinh-Thánh là luật pháp của Đức Chúa Trời dành cho loài người, và luật pháp đó không thể thay thế vai trò của Đức Thánh-Linh và các ân-tứ của Ngài. Do đó, nếu những người vợ đã được Đức Thánh-Linh ban cho các ân-tứ, dù có trỗi hơn người chồng, thì Đức Thánh-Linh vẫn muốn những người vợ ấy phải nêu gương tốt về sự vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời trong sự hầu việc Chúa cũng như thuận phục chồng của mình theo như luật pháp của Đức Chúa Trời đã ban cho.

Nếu những người vợ làm được như vậy, thì Danh Chúa sẽ được cả sáng. Nhưng nếu những người vợ không làm như vậy, mà lại muốn chỉ đạo chồng của mình, thì vì cớ những sự họ đã làm đó sẽ mở cửa để cho Sa-tan lừa dối, và sự rủa-sả sẽ đến thay cho sự phước hạnh. Cùng một lẽ đó, nếu người chồng, vì cả nể vợ mà nghe theo lời vợ, quên đi mạng lệnh của Đức Chúa Trời thì người chồng sẽ phải chịu khó nhọc để vãn hồi trật tự trong gia đình.

Bây giờ, chúng ta cùng nhau coi lại tấm gương của tổ phụ chúng ta đã vi phạm sự chỉ định của Đức Chúa Trời ban cho. Đó là Áp-ram và Ra-rai, trong Sáng thế ký 16:1-2: **Vả, Sa-rai, vợ của Áp-ram, vẫn không sanh con; nàng có một con đòi Ê-díp-tô, tên là A-ga. Sa-rai nói cùng Áp-ram rằng: Này, Đức Giê-hô-va đã làm cho tôi son sẻ, vậy xin ông hãy lại ăn ở cùng con đòi tôi, có lẽ tôi sẽ nhờ nó mà có con chăng. Áp-ram bèn nghe theo lời của Sa-rai.**

Tại đây, chúng ta thấy sự sai lầm của Áp-ra-ham đã lặp lại y như điều A-đam và Ê-va đã làm. Sa-rai đã khước từ lời hứa và sự chỉ định của Đức Chúa Trời ban cho mình. Sa-rai không nhờ cậy Đức Chúa Trời để có con, mà lại cho rằng sẽ nhờ con đòi Ê-díp-tô để có con. Trong khi đó, Áp-ra-ham đã nhận được lời hứa của Đức Chúa Trời ban cho mình có một dòng dõi đông như sao trên trời và như bụi dưới đất (Sáng thế ký 13:16 và 15:5-6). Áp-ra-ham đã nghe theo lời vợ mình, và hậu quả của việc làm này là Áp-ra-ham đã tạo ra một dòng dõi theo xác thịt, chống lại dòng dõi của Lời hứa.

Ích-ma-ên đã được sanh ra bởi A-ga, và hậu tự của Ích-ma-ên sau này trở thành mười hai (12) dân tộc chống lại dòng dõi của Y-sác, cuộc chiến này vẫn kéo dài cho đến ngày nay, và cho tới khi tận thế.

Sự sai lầm của Áp-ra-ham còn khiến cho sự lưu đày của dân Y-sơ-ra-ên ở trong xứ Ê-díp-tô kéo dài thêm ba mươi năm. Thay vì bốn trăm năm, như Đức Chúa Trời đã phán (Sáng thế ký 15:13) thành bốn trăm ba mươi năm (Xuất Ê-díp-tô ký 12:41).

Sa-rai đã vi phạm sự chỉ định mà Đức Chúa Trời đã đặt để cho loài người. Sự cay đắng ăn lan trong lòng của Sa-rai, khi người thấy con đòi A-ga thọ thai và khinh bỉ mình, khiến Sa-rai phạm thêm một sai lầm trong việc ngược đãi và hành hạ con đòi A-ga, khiến A-ga phải chạy trốn (Sáng thế ký 16:5-6).

Áp-ra-ham cho phép Sa-rai hành hạ A-ga theo ý của Sa-rai. Điều này đã dẫn đến việc các con trẻ mới sanh ra trong dân Y-sơ-ra-ên tại xứ Ê-díp-tô bị giết (Xuất Ê-díp-tô ký 1:15-22) Đó là hậu quả của sự sai lầm mà Áp-ram và Sa-rai đã gieo trước đó cho A-ga.

Một tấm gương nữa là Mi-canh, con gái vua Sau-lơ, vợ của vua Đa-vít. Khi vua Đa-vít rước hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-va vào thành mình, Đa-vít đã vui mừng nhảy múa hết sức trước mặt mọi người và các con đòi của mình, Mi-canh đã tỏ ý khinh bỉ hành động của Đa-vít qua lời nói nghịch lại chồng mình.

2 Sa-mu-ên 6:20: **Đa-vít cũng trở về nhà đặng chúc phước cho nhà mình; nhưng Mi-canh, con gái của Sau-lơ, đến đón người, mà nói rằng: Hôm nay vua Y-sơ-ra-ên được vinh hiển thay, mà ở trần trước mặt các con đòi của tôi tớ vua, làm như một kẻ không ra gì vậy !**

Mi-canh muốn Đa-vít phải làm theo ý của mình muốn, nên khi người thấy điều Đa-vít làm đó không như ý mình muốn, người trở nên cay đắng và thốt ra những lời cay nghiệt, hằn học và nói nghịch Đa-vít. Hành động từ sự suy nghĩ (1 Sử ký 15:29) của Mi-canh đã không lọt khỏi mắt của Đức Chúa Trời. Trước thái độ của Mi-canh, Đa-vít đã bày tỏ bổn tánh của mình, là bổn tánh mà Đức Chúa Trời chỉ định cho các người Nam phải có trong sự cai trị là:

Đa-vít đáp với Mi-canh rằng: Ấy tại trước mặt Đức Giê-hô-va, là Đấng đã chọn lấy ta làm hơn cha nàng và cả nhà người, lập ta làm vua chúa Y-sơ-ra-ên, là dân của Đức Giê-hô-va ; phải, trước mặt Đức Giê-hô-va, ta có hát múa. Ta sẽ hạ mình xuống nhiều hơn nữa, tự xem mình là hèn mạt; dầu vậy, những con đòi nàng nói đó lại sẽ tôn kính ta. Vì vậy, Mi-canh, con gái Sau-lơ, không sanh con cho đến ngày nàng thác. 2 Sa-mu-ên 6:21-23.

Mi-canh đã bị Đức Chúa Trời rủa sả vì thái độ bất tôn trọng chồng, và sự rủa-sả đó đã khiến cho Mi-canh không thể có con nữa.

Sự sanh nở của người phụ nữ là biểu thị sự sống có mang bông trái. Như một cây kia không thể ra trái, thì người ta sẽ chặt đi để trồng cây khác. Câu chuyện của Mi-canh và Đa-vít là một bài học rất quan trọng để nhắc nhở mọi người phải tôn trọng sự chỉ định của Đức Chúa Trời trên hôn nhân và gia đình.

Khi Đức Chúa Trời kêu gọi một ai đó trong vợ hoặc chồng vào công việc hầu việc Chúa, Đức Chúa Trời sẽ nhìn vào tấm lòng và thái độ phản ứng của người ta, mà Ngài sẽ ban phước hay là giáng sự rủa-sả. Đức Chúa Trời sẽ tuyển chọn các đầy tớ cho Ngài để làm công việc trong nhà Ngài, theo cách riêng của Ngài. Ngài không chọn những người có tài năng, sắc sảo trong các công việc, hay là có trình độ này nọ, nhưng Ngài chọn tấm lòng mà Ngài biết trước rằng người đó sẽ có thể làm được qua sự giúp đỡ của Ngài. Do đó, chúng ta phải thận trọng trong việc giúp đỡ người chồng, hoặc vợ của mình, khi người ấy được Chúa kêu gọi vào công việc của nhà Chúa. Bạn đừng nhận xét chi về khả năng hay trình độ theo mắt mình, nhưng phải vui mừng vì cớ Chúa có đoái đến chúng ta mà ban ơn cho. Phước hạnh của Chúa sẽ được ban cho chúng ta qua sự chấp thuận sự kêu gọi đó. Có những lúc Chúa cho phép sự thử thách xảy ra trên mỗi người trong gia đình, và Đức Chúa Trời cũng qua đó mà nhìn xem trong gia đình, ai là người sẵn lòng cưu mang và cùng chịu đựng thử thách đó.

Vợ của Gióp là một điển hình về thái độ sai và bất tôn trọng chồng mình, khi Gióp được Đức Chúa Trời cho trải qua sự thử thách lớn và nặng nề kia. Bà đã xui chồng mở miệng phỉ báng Đức Chúa Trời nhưng Gióp đã không mắc phạm vì cớ vợ mình (Gióp 2:9).

Gióp đã trả lời: **Ngươi nói như một người đàn bà ngu muội. Ủa sao ! Sự phước mà tay Đức Chúa Trời ban cho chúng ta, chúng ta lãnh lấy, còn sự tai họa mà tay Ngài giáng trên chúng ta , lại chẳng lãnh lấy sao? Trong mọi việc đó, Gióp không phạm tội bởi môi miệng mình.** (Gióp 2:10).

Đức Chúa Trời đã ban phước gấp bội phần cho Gióp, sau khi ông đã vượt qua được những sự thử thách này. (Gióp 42:12).

Cũng một thể như vậy, Đức Chúa Trời sẽ thi hành án phạt nặng nề cho những cặp vợ chồng đồng mưu với nhau để làm điều ác ở trước mặt Chúa. Trường hợp của vợ chồng A-na-nia và Sa-phi-ra được chép trong sách Công vụ các Sứ-đồ 5, là một ví dụ cụ thể.

Mặc dù họ đã bán tài sản của mình để dâng cho Hội-Thánh của Đức Chúa Trời, nhưng họ lại đồng mưu để bớt lại một số tiền và đồng mưu nói dối. Cả hai đều bị chết bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh. Đức Chúa Trời không ngẫu nhiên mà cho phép điều này được chép xuống trong Kinh-Thánh. Đức Chúa Trời

muốn răn dạy chúng ta đừng bước theo những tội lỗi đó, vì đó là những điều ác ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Châm ngôn 3:33: **Sự rủa sả của Đức Giê-hô-va giáng trên nhà kẻ ác ; Song Ngài ban phước cho chỗ ở của người công bình .**

Chúng ta vừa điểm qua một số tấm gương của tổ phụ chúng ta, và Đức Chúa Trời đã đãi tổ phụ chúng ta rất công bình. Phần Đức Chúa Trời đã hứa thì Ngài sẽ làm thành, và phần nào chúng ta đã làm thì chúng ta sẽ gặt. Đức Chúa Trời không hề có sự tây vị ai cả, và Ngài muốn chúng ta phải luôn ghi nhớ điều đó.

Chúng ta đã trở thành những Cơ-đốc nhân, và luật pháp của Đức Chúa Trời phải được làm trọn trong chúng ta. Việc ăn ở theo luật pháp của Đức Chúa Trời là việc phải được tôn trọng, không nên học theo tập tục của thế gian, nhưng theo luật pháp của Đấng Cứu- Chuộc chúng ta:

Ê-phê-sô 5:15-17: **Vậy, hãy giữ cho khéo về sự ăn ở của anh em, chớ xử như người dại dột, nhưng như người khôn ngoan. Hãy lợi dụng thì giờ, vì những ngày là xấu. Vậy chớ nên như kẻ dại dột, nhưng phải hiểu rõ ý muốn của Chúa là thể nào.**

Chúng ta hãy lợi dụng thì giờ, để giải thoát chúng ta ra khỏi sự rủa-sả của pháp luật. Hãy tuyên đọc lời Chúa trong các sách từ Xuất Ê-díp-tô ký, Dân số ký, Lê-vi ký và Phục truyền Luật-lệ ký, là những sách về luật pháp và những điều răn của Đức Chúa Trời ban cho chúng ta. Qua Lời Chúa mà chúng ta biết chúng ta đã phạm những tội gì, để xưng ra và lìa bỏ nó. Việc treo các câu gốc Lời Chúa ở trong nhà là một cách để nhắc nhở mọi người trong gia đình luôn kính sợ Đức Chúa Trời:

Phục truyền Luật-lệ ký 6:5-9: **Ngươi phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Đức Chúa Trời ngươi. Các lời mà ta truyền cho ngươi ngày nay sẽ ở lại trong lòng ngươi; khá ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái ngươi, và phải nói đến, hoặc khi ngươi ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc ngươi nằm, hay là khi trỗi dậy. Khá buộc nó trên tay mình như một dấu, và nó sẽ ở giữa hai con mắt ngươi như ấn chí; cũng phải viết các lời đó trên cột nhà, và trên cửa ngươi.**

Đức Chúa Trời đã hứa ban phước cho những ai làm trọn những điều được chép trong luật pháp của Ngài.

Phục truyền Luật-lệ ký 11:22-24: **Vì nhược bằng các ngươi cẩn thận gìn giữ hết thảy điều răn này mà ta truyền cho các ngươi phải làm lấy, kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, đi theo các đạo Ngài, và trìu mến Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ đuổi những dân tộc này ra khỏi trước mặt các ngươi , khiến các ngươi thắng được dân tộc lớn và mạnh hơn mình. Phàm nơi nào bàn chân các ngươi sẽ đạp đến, đều thuộc về các ngươi .**

Tôi được biết chuyện một thanh niên nọ ở Thanh-sơn, tin Chúa đã lâu, nhưng chưa hề nghe giảng về luật pháp của sự rủa-sả và sự phước hạnh. Anh ta thường hay bắt bớ người anh của mình, thuộc Hội-thánh tư-gia (vì nói tiếng lạ). Một ngày kia, anh ta tới thăm nhà người anh của mình, được nghe cuốn băng giảng : ***Làm thế nào để bẻ gẫy sự rủa-sả.*** Thấy lạ, anh ta liền mượn cuốn băng đó về nhà mình để nghe lại. Qua lời Chúa được bày tỏ trong cuốn băng, và nhờ Đức Thánh-Linh cáo trách trong lòng, người thanh niên đó đã mời cả nhà mình ngồi lại để nghe lại toàn bộ cuốn băng đó, và họ cũng tra cứu với Kinh-Thánh nữa. Sau đó cả gia đình đều đã quỳ gối ăn năn xưng tội của mình, họ đã xưng tội cùng nhau và tha thứ nhau. Qua lời cầu nguyện được chỉ dẫn trong cuốn băng đó, cả gia đình đã cầu nguyện lớn tiếng trước mặt Đức Chúa Trời và xin Chúa tha thứ hết thảy mọi sự vi phạm mình, và cầu xin Chúa khiến cho các sự rủa-sả bởi luật pháp trên tội lỗi của tổ phụ họ, lìa xa họ vĩnh viễn.

Họ đã cầu nguyện tuyên bố tiếp nhận sự chúc phước của Áp-ra-ham là thuộc về mình, như lời Chúa đã có chép trong sách Ga-la-ti 3:9. Kể từ ngày đó, gia đình này đã được lời Chúa thay đổi tâm trí, họ không còn bắt bớ lại anh em mình nữa, cách cầu nguyện của họ đã thay đổi và cuộc sống của họ cũng được thay đổi

và phép lạ đã xảy ra trong gia đình này.

Nếu bạn đã cầu nguyện ăn năn, xưng tội mình trong vấn đề hôn nhân, và biết chắc rằng tội lỗi của mình đã được tha thứ, thi ngay sau khi bạn đã cầu nguyện trong danh Đức Chúa Jêsus Christ để ra lệnh cho các tà-linh, đã áp đặt sự rủa-sả trên hôn nhân cũng như trên việc sinh đẻ của mình, phải ngay lập tức rời khỏi bạn và gia đình bạn.

Hãy cầu xin Đức Thánh-Linh giúp bạn đóng lại các cửa ngõ (*thuộc linh*) mà bạn, và người chồng (*hoặc vợ*) của bạn đã vì thiếu sự hiểu biết mà đã mở cửa cho ma qủy xâm nhập trên đời sống của gia đình bạn. Sau đó, bạn hãy nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ mà chúc phước cho thân thể mình và của chồng (*hoặc vợ)* mình, tuyên bố rằng Đức Chúa Jêsus Christ đã chuộc bạn và chồng (*hoặc vợ*) mình ra khỏi sự rủa-sả của luật pháp. Kể từ nay, bạn sẽ không còn bị đau đớn mỗi kỳ kinh nguyệt nữa (*nếu bạn là nữ*), sự lưu huyết của mỗi kỳ kinh nguyệt sẽ không kéo dài và nhiều nữa, nhưng sẽ ngắn lại và ra bình thường như nó phải ra mà thôi, và sẽ không còn bị đau đớn mỗi khi sinh đẻ nữa. Lời đó sẽ hoàn toàn ứng nghiệm cho bạn.

Tôi đã hướng dẫn nhiều người cầu nguyện theo lời hứa của Đức Chúa Trời như vậy, và tất cả những người đã cầu nguyện theo và kết quả là đúng như lời họ đã tuyên bố. Ngay cả vợ của tôi, đã cầu nguyện bẻ gãy sự rủa-sả ở trên đời sống của mình, và kể từ đó, mỗi kỳ kinh nguyệt, sự đau đớn đã không còn nữa, và thời gian và số lượng huyết đều được ứng nghiệm theo như lời chúng tôi đã tuyên bố trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

ĐẶT TÊN SAI

Một lần nữa, quý vị có thể buồn lòng khi bị sửa lưng bởi lẽ thật của Đức Chúa Trời, nhưng quý vị hãy cứ cảm tạ Đức Chúa Trời đi, vì cớ Chúa Jêsus có phán rằng: **các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi.** (Giăng 8:32).

Theo cách nghĩ của người ta (bởi lời truyền khẩu đã bị Sa-tan lừa dối), thì nếu đặt tên con quá đẹp, sẽ bị ma quỷ cướp mất con. Hoặc đặt tên con có thể sẽ phạm với tên của một số người khác trong dòng họ hoặc trùng tên với tổ phụ chăng. Người ta đã cho rằng đặt tên con xấu thì dễ nuôi, hoặc người ta đặt tên con theo hoàn cảnh mà họ đang đối diện, hoặc theo sự mê tín về năm (theo lịch mê tín thiên can địa chi của tử vi) mà người ta đặt tên cho con của mình.

Lời của Đức Chúa Trời có phán: **Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng sống ta mà thề, ta sẽ đãi các ngươi tùy theo lời ta đã nghe các ngươi nói;** (Dân số ký 14:28).

Trong sách tiên tri Ô-sê, Đức Chúa Trời đã cho chúng ta biết lý do tại sao loài người bị tiêu diệt.

Ô-sê 4:6: **Dân ta bị diệt vì cớ thiếu sự thông biết. Bởi ngươi bỏ sự thông biết thì ta cũng bỏ ngươi, đặng ngươi không làm thầy tế lễ cho ta nữa; bởi ngươi đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì ta cũng sẽ quên con cái ngươi.**

Tên của con vật, hoặc tên của loài người, đều mang theo ý nghĩa quan trọng là ***Uy-quyền, Bổn tánh, Sự tôn trọng***.

Vì thiếu hiểu biết mà loài người đã đặt tên cho con (trong thân thể xác thịt) của mình, nhưng họ không biết rằng, chính những cái tên sai lệch trong sự thiếu hiểu biết của họ, đã ấn định cho con cái của họ một cuộc đời mà nó không muốn phải chịu.

Tên của người ta được gọi là ***danh***, và người ta đã sử dụng danh từ để xưng tên con người, thú vật, cây cối, hàng hóa, nơi chốn.

Khi xưa, Đức Chúa Trời đã đổi tên cho Áp-ram (có nghĩa là cha cao quý), thành tên mới là Áp-ra-ham (có nghĩa là Cha của nhiều dân tộc). Với cái tên cũ là Áp-ram, người đã không thể có con, vì ý nghĩa của danh Áp-ram đó là hữu danh vô thực, chỉ là cái danh cao sang, mà không có ai gọi người là cha của mình

cả. Cộng với tên của vợ Áp-ram, là Sa-rai, có nghĩa là: ***Người làm đầu hết, Người lãnh đạo, Người cai trị, Người quản lý, Người tự lập mình làm vua.***

Với uy quyền và bổn tánh của Sa-rai, người không thể có con được vì cớ sự cao ngạo của bổn tánh, mà cái tên của người đã khiến người thành như vậy, vì khi người ta gọi tên của Sa-rai, thì uy quyền và bổn tánh của người ngày càng trở nênmột đồn lũy trong cuộc đời của người, và với uy quyền và bổn tánh đó, không phải là của một người nữ, một người vợ, và vì cớ đó, người không thể sanh con. Đức Chúa Trời đã đổi tên cho Sa-rai thành một tên mới là Sa-ra, có nghĩa là Công chúa. Công chúa có nghĩa là Con gái của vua, và nếu là công chúa, thì sẽ được gả chồng và với uy quyền và bổn tánh của công chúa, thì người sẽ sanh con cái. Sau khi Đức Chúa Trời đổi tên cho Áp-ram và Sa-rai, họ đã sanh con vào lúc tuổi của Áp-ra-ham đã 100 tuổi và Sa-ra đã 91 tuổi.

Sáng-thế ký 21:2: **Sa-ra thọ thai, sanh một con trai cho Áp-ra-ham trong khi tuổi đã già, đúng kỳ Đức Chúa Trời đã định.**

Người ta đã lấy tên các con vật để kêu tên con của mình, như cún con, thằng chó con... hoặc khi thấy con cái người ta bụ bẫm, đẹp đẽ, thì thay vì nói lời yêu thương và khen tặng, người ta lại nói: Dễ ghét, thấy ghét. Hoặc trong giấy khai sinh thì đặt tên con một đằng, nhưng trong cuộc sống hằng ngày thì lại kêu tên con một nẻo. Trong giấy khai sinh mang tên đẹp, nhưng hằng ngày lại kêu tên con xấu, và bà con lối xóm cũng kêu như vậy. Đức Chúa Trời sẽ đãi người ta (cha mẹ và con của họ) tùy theo điều người ta đã nói ra, và cuộc đời của những người con đó chịu ảnh hưởng bởi sự áp đặt, có một số tên còn mang theo ý nghĩa của sự rủa sả, như thằng Tý (nhỏ), thằng Đen, cái Tẹo, thằng Cún, cái Hĩm, thằng Út (cuối cùng), cái Đĩ (vì là gái). Một số thì đặt tên con cho vần để dễ gọi, như: Thống, Nhất, Đê, Điều, Thủy, Lợi, Thôi, Thêm, Tý, Chút, Nữa, Mà, Ngang, Ngạnh, Bướng, Bỉnh, Càn, Khôn, Đông, Đài, Thượng, Hạ, Cuối...

Một số người thì đặt tên con theo sự phạm thượng mà không biết là phạm thượng, như: Hoàng-Vương, Tân-Đại-Hoàng-Vương, hoặc vì thiếu hiểu biết nên người ta coi con Rồng là một sự cao sang quyền quý, nên họ đặt tên cho con là ....Đại-Hoàng-Long, Gia-Long, Kim-Long.... hoặc khi người ta có được 5 người con gái, người ta tự xưng là Ngũ Long công chúa...

Tất cả những sự ấy đều là sự đặt tên sai. Ma quỷ sẽ tùy theo danh xưng của người ta, mà chúng áp đặt trên cuộc đời của những người con ấy những sự theo ý nghĩa của tên gọi, và điều đó sẽ ảnh hưởng rất nặng và nếu không có sự thay đổi trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì cuộc đời của những người con ấy sẽ không thể thoát ra khỏi điều mà các bậc cha mẹ đã ấn định cho.

Khi Gia-cốp được sinh ra, tay của người nắm gót anh mình, nên người ta đặt tên người là Gia-cốp, nghĩa là nắm gót. Cuộc đời của Gia-cốp thật như tên mà người ta đã dặt cho. Gia-cốp đã nắm gót anh mình, là Ê-sau, và dùng mưu để chiếm được quyền con trưởng, là quyền của anh mình vốn có được từ lúc sinh ra.

Nhưng Đức Chúa Trời đã đổi tên cho Gia-cốp, thành Y-sơ-ra-ên, có nghĩa là: ***Người sẽ cai trị như Đức Chúa Trời, Người có quyền phép của con Vua.***

Đây là lẽ thật mang ý nghĩa cho tất cả những người nào tin Đức Chúa Jêsus Christ, thì Đức Chúa Trời sẽ ban cho họ một danh xưng mới, là Con của Đức Chúa Trời. Là Cơ-đốc nhân, là Y-sơ-ra-ên (thuộc linh). Những người mang danh Cơ-đốc nhân sẽ đồng cai trị với Đấng Christ, và như vậy sẽ ứng nghiệm Lời Đức Chúa Trời đã đổi tên cho Gia-cốp, mà Gia-cốp trong xác thịt mang hình bóng cho tất cả loài người xác thịt, luôn muốn nắm gót người khác để kéo người ta xuống cho mình leo lên.

Sứ đồ Phao-lô đã kinh nghiệm được quyền phép của lẽ thật, nên ông đã đổi tên của mình, từ Sau-lơ (có nghĩa là ***Điều tra, Thẩm vấn, Tra xét, Ra lệnh, Yêu cầu, Đòi hỏi***) mang ý nghĩa của của quan tòa, thành Phao-lô (có nghĩa là ***nhỏ bé***). Với tên cũ, mang bổn tánh luôn tự cho mình là quan xét, Sau-lơ đã tìm đủ mọi cách để có thể bắt bớ những người tin theo Đức Chúa Jêsus Christ, và người đã bắt bỏ tù rất nhiều thánh đồ

và tàn phá Hội-Thánh của Đấng Christ.

Nhưng khi được Đức Thánh-Linh mở trí cho, Sau-lơ đã thay đổi tên mình, và khi bổn tánh mới đã được thành lập, Phao-lô đã trở thành một thánh đồ, một sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, người được Đức Thánh-Linh sử dụng như một khí cụ mạnh của Nước Đức Chúa Trời trong Hội-Thánh của Ngài.

Sứ đồ Phi-e-rơ cũng là một ví dụ cụ thể về sự đổi tên. Khi Chúa Jêsus nhìn thấy Phi-e-rơ, lúc đó còn gọi là Si-môn, Ngài đã phán:

Giăng 1:42: **Người bèn dẫn Si-môn đến cùng Đức Chúa Jêsus. Ngài vừa ngó thấy Si-môn, liền phán rằng: Ngươi là Si-môn, con của Giô-na; ngươi sẽ được gọi là Sê-pha (nghĩa là Phi-e-rơ).**

Si-môn, tên gọi theo tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ SHIM'ÔN, số 8095, có nghĩa là ***Sự Nghe, Nghe***.

Còn Sê-pha, gọi theo tiếng Hy-lạp, là chữ **Κηφᾶς** - KÊPHAS, số 2786, cùng nghĩa với tiếng Hê-bơ-rơ (ra từ chữ KÊPH số 3710 của tiếng Hê-bơ-rơ), có nghĩa là: ***Hòn đá nhỏ, Viên đá***.

Trong suốt thời gian Chúa Jêsus thi hành chức vụ trên đất này, Ngài luôn gọi Phi-e-rơ là Si-môn, ấy là nhắc nhở bổn tánh của người là: Hãy nghe mọi sự Ngài giảng dạy. Cho đến khi Chúa Jêsus chuẩn bị lên thập tự giá, Ngài đã thay đổi cách xưng danh cho Si-môn, là điều Ngài đã phán trước đó:

Ma-thi-ơ 16:18: **Còn ta, ta bảo ngươi rằng: Ngươi là Phi-e-rơ, ta sẽ lập Hội thánh ta trên đá nầy, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó.**

Trước khi nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, Si-môn đã chối Chúa 3 lần. Nhưng khi nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, Si-môn đã trở thành Phi-e-rơ , là viên đá. Bổn tánh mới của người đã thành như điều Chúa Jêsus ban cho: Viên đá để Đức Chúa Trời sử dụng trong công việc xây dựng trên nền của Vầng Đá đời đời của Ngài. Người không còn nhút nhát nữa, nhưng là sự dạn dĩ và mạnh mẽ trong sự hầu việc Đức Chúa Trời.

Có một số người tin Chúa, đã tự ý đổi tên cho mình, và họ lấy tên của một số nhân vật trong Kinh-Thánh, như Đa-vít, Sa-mu-ên hoặc Đa-ni-ên ... Nhưng những sự tự chọn ấy sẽ dẫn họ đến các sự thử thách y như đã xẩy ra cho những người mà họ lấy tên ấy đặt cho mình. Họ sẽ trải phải qua các thử luyện và một số đã sa ngã, ví dụ như Đa-vít bị phạm tội tà dâm với Bát-sê-ba (vợ của U-ri). Một số khác lấy tên địa danh trong Kinh-Thánh để làm tên cho mình, như Bê-tên, Hếp-rôn... Nhưng địa danh không thể là tên của con người, cho dù ý nghĩa như thế nào thì cũng không thể sử dụng như vậy. Vì địa danh không tự mang lấy điều gì, nhưng phải chịu hậu quả do công việc của người ta làm ra mà bị ảnh hưởng, như Bê-tên, lúc người ta kính sợ Chúa thì họ thờ phượng Chúa, nhưng khi người ta xa Chúa, người ta thờ lạy ma quỷ ngay tại đó, như đúc bò con vàng để thờ phượng ma quỷ chẳng hạn.

Giê-rê-mi 48:13: **Mô-áp sẽ bị xấu hổ bởi Kê-mốt, cũng như nhà Y-sơ-ra-ên đã bị xấu hổ bởi Bê-tên mình trông cậy.**

Ô-sê 10:14-15: **Vậy nên sự rối loạn sẽ sanh ra trong dân ngươi: người ta sẽ hủy phá mọi đồn lũy của ngươi, như San-man đã hủy phá Bết-Ạt-bên, trong ngày có trận đánh mà mẹ bị nghiền nát với các con cái. Bê-tên cũng sẽ làm cho các ngươi như vậy, vì sự gian ác lớn lắm của các ngươi. Vua Y-sơ-ra-ên sẽ bị diệt cả trong khi hừng sáng.**

Do đó việc tự ý lấy tên trong Kinh-Thánh cũng là một sự sai trật, vì đã lạm dụng danh xưng trong Kinh-Thánh, là điều Đức Chúa Trời không phán bảo.

Khi bạn nhận biết mình đã vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, bạn cần phải làm gì ?

Để giải cứu cho chính mình (nếu quý bạn đang mang cái tên mà tổ phụ đã ấn định cho mình, mà tên đó lại trở thành một đồn lũy ngăn trở cuộc đời bạn theo Chúa) và cho con cái của mình, trước khi làm bất cứ điều gì cho sự thay đổi, bạn nên ăn năn tội lỗi mình (vì thiếu hiểu biết mà đã trở nên ngu dại, vì

tư tưởng ngu dại cũng là tội lỗi nữa như có chép trong Châm ngôn 24:9) đã đặt tên cho con trong xác thịt mình (nhưng tâm linh của người ta lại là của Đức Chúa Trời) cách sai trật trong sự thiếu hiểu biết, và vì cớ đó mà ảnh hưởng tới cuộc đời của mình hoặc của con cái mình. Sau đó, bạn hãy cầu xin Đức Chúa Trời tha thứ tội lỗi đó và khiến cho sự rủa sả (đã đến trên mình và con cái mình vì cớ tội lỗi đó) lìa xa khỏi cuộc đời của mình và con cái của bạn. Bạn đừng vội tự đổi tên mình, e lại vì thiếu hiểu biết mà sai phạm nữa chăng. Bạn hãy cầu nguyện xin Đức Chúa Trời ban cho mình (hoặc con của bạn) tên mới theo sự khôn ngoan và mưu luận của Ngài. Nếu vì cớ giấy tờ khó khăn trong sự đổi tên (ở Việt-nam việc đổi tên là khó khăn) thì bạn hãy sử dụng tên mới trong tất cả những người mà bạn có thể cho họ biết tên mới của mình và chịu người ta gọi mình bằng tên mới, cho đến khi hợp pháp đổi tên trong giấy tờ tùy thân.

THÁI ĐỘ SAI VỀ SỰ CHỌN SINH CON TRAI HAY CON GÁI

Theo cách nghĩ của loài người, nhất là người Trung-Hoa, và người Việt-nam, thì con trai vốn được quý trọng hơn con gái, nhất là con đầu lòng. Vì khi người ta chưa chết, họ đã nghĩ đến sự cuối cùng của mình, nên họ mong có kẻ kế nghiệp mình mà lo tang chế, hương khói, giỗ chạp cho mình. Nên khi ai đó sanh con trai đầu lòng, thì người ta nói với nhau rằng, nhà ấy có kẻ chống gậy (ý nói khi đưa tang cha, có con trai đầu chống gậy đưa ra mộ, và có người thắp hương thờ cúng). Chính vì tư tưởng sai lầm này, mà người ta có sự trọng Nam, khinh Nữ.

Một số người chồng đã ngược đãi vợ mình vì cớ không sanh con trai, mà chỉ sanh con gái. Có người thì lo mua gà nhốt chuồng để phục sức cho vợ sau khi đẻ, nhưng khi nghe tin vợ mình lại đẻ con gái, thì hằm hằm về nhà thả hết gà ra, ý không cho ăn nữa, vì "không biết đẻ"!.

Thực tế, con cái của chúng ta đều do sự ban cho của Đức Chúa Trời, chứ không phải người ta muốn mà được, vì có lời chép:

Thi-thiên 127:3: **Kìa, con cái là cơ nghiệp bởi Đức Giê-hô-va mà ra; Bông trái của tử cung là phần thưởng.**

Chúng ta có quyền cầu xin Đức Chúa Trời ban cho mình hoặc con Trai, hoặc con Gái. Còn nếu như chúng ta phân biệt giá trị giữa con Trai hay con gái, thì chúng ta sẽ vấp phạm vào quyền cai trị của Đức Chúa Trời. Vì đối với Đức Chúa Trời, thì Nam hay Nữ đều có giá trị nếu ở trong sự dẫn dắt của Ngài. Trong quá khứ, thời Cựu-ước, Đức Chúa Trời đã từng sử dụng những người Nữ để làm tiên tri và làm quan xét cho dân Y-sơ-ra-ên, là chức vụ mà những người Nam cũng làm nữa.

Khi người mẹ mang thai con mình trong bụng, cho dù người cha hoặc người mẹ đó chưa biết nó là Trai hay Gái, thì cũng chẳng phải vì thế mà con trẻ trong bụng không biết gì về điều cha mẹ của nó muốn hay không muốn nó. Qua lời nói của người chồng hoặc người vợ mà đứa trẻ ở trong bụng mẹ sẽ biết mình sẽ được ai yêu mến và mong chờ nó ra đời. Có một số cặp vợ chồng, đã lỡ kế hoạch mà mang thai mà họ chưa muốn có. Trong sinh hoạt, họ nói ra điều họ không vui vì cớ bào thai sanh ra không theo ý muốn của họ. Có thể hai vợ chồng nói với nhau việc muốn nạo phá thai, và thai nhi trong bụng mẹ nó đã nghe được, nó biết mình đã không được cha mẹ nó yêu để mong chờ nó ra đời. Nhưng vì cớ không thể thực hiện được sự nạo phá thai, mà phải nuôi cho sanh ra, và có thể lắm ai đó trong gia đình như bà ngoại, thấy con gái mình lo lắng, nên nói rằng: nếu tụi bay không nuôi thì để tao nuôi cháu tao. Chỉ cần một câu nói thôi, thai nhi sẽ nhận biết ai là người yêu thương nó. Cho nên khi nó được sanh ra và lớn lên, nó không thích gần gũi cha mẹ nó, nhưng là quấn lấy bà ngoại, vì từ trong bụng mẹ, nó đã biết rõ sự tình.

Hoặc vì cớ người chồng thích con Trai, còn người vợ lại thích con Gái, và họ đã để lộ ý muốn của riêng mình ra qua lời nói, và thai nhi trong bụng mẹ cũng biết ai là người mong muốn nó ra đời. Nếu nó là Trai, nó sẽ yêu cha nó, còn nếu nó là Gái, nó sẽ yêu mẹ nó, vì nó đã nghe cha (mẹ) nó nói khi nó còn trong bụng.

Sự chọn sanh con Trai hay Gái, và thái độ cư xử với con Trai hoặc con Gái khác nhau sẽ gây ra sự tổn thương về tinh thần (Linh) của con cái, và chính sự tổn thương đó đã cung cấp cho ma quỷ cơ hội đồn lũy, để nuôi mầm mống của sự bất hiếu và không vâng lời cha hoặc mẹ trên đứa con, đã bị hoặc cha, hoặc mẹ không thích giới của nó.

Nếu bạn đã vấp phải vấn đề này, hoặc chỉ mình bạn, hoặc cả người vợ (hoặc chồng) của bạn, thì điều cần thiết nhất là bạn, hoặc cả hai vợ chồng hãy ăn năn tội lỗi mình trước mặt Đức Chúa Trời, và xin Chúa tha thứ tội lỗi mình đã phạm. Bạn cũng hãy nói với đứa con của bạn (mà bạn đã vì thái độ sai của mình khiến nó bị thương), hiểu rõ vấn đề thiếu hiểu biết của mình đã làm đối với con trong sự đối xử, hoặc trước khi nó sanh ra, hoặc sau khi nó đã sanh ra. Để cho con mình biết, và bạn cũng hãy xin con mình tha thứ cho, hầu cho ma quỷ không còn dịp để chia rẽ nội bộ gia đình của Bạn nữa.

Thật ra sự xin con tha thứ không có nghĩa là sai, vì trước mặt Đức Chúa Trời thì tâm linh của người ta đều có giá trị như nhau, và đều là con của Đức Chúa Trời. Việc làm theo luật pháp là cao nhất, vì chúng ta tôn cao Lời của Đức Chúa Trời trên hết mọi sự trong cuộc sống của mình, cho nên bạn đừng bao giờ nghĩ rằng mình là cha mà lại phải xin con mình tha thứ. Bạn đang làm công việc thuộc về luật pháp chứ không phải thuộc về danh dự con người, vì nếu một người đã phạm tội, thì danh dự của người ấy (dù ngoài đời có là gì đi nữa) cũng chỉ là một tội nhân mà thôi.

Nếu bạn đang có thai trong bụng, và nếu bạn nhận biết lẽ thật rồi, hãy nói chuyện với con mình rằng bạn yêu con, bạn hãy nhân danh Chúa mà chúc phước cho con mình, rằng: dù con là Trai, hay Gái, cha mẹ vẫn yêu con, vẫn mong con ra đời và chúc phước cho con được đẹp theo lòng mình muốn.

Vợ chồng chúng tôi đã thi hành điều này và chúng tôi nói chuyện và dạy con ngay từ khi nó còn trong bụng mình. Chúng tôi chúc phước cho con của chúng tôi (là tạo vật của Đức Chúa Trời) những điều tốt đẹp nhất, và cảm tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài đã đãi chúng tôi tùy theo điều chúng tôi đã nói ra trong đức tin vào quyền phép của Lẽ thật.

Con của chúng tôi được sinh ra là con đầu lòng trong khi vợ tôi đã hơn 30 tuổi. Bên ngoại của chúng tôi lo lắng e phải phẫu thuật khi sinh nở chăng (vì theo ý của người ta cho rằng cao tuổi mới sanh con so, thì dễ phải bị phẫu thuật !). Chúng tôi đã công bố bẻ gãy tất cả mọi lời nói thuộc về sự rủa sả mà người ta đã nó ra đối với cuộc đời của chúng tôi, nhưng chúng tôi nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ để chúc phước cho sự sinh nở của vợ tôi, căn cứ theo lẽ thật của sự cứu chuộc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã dành cho những người tin Ngài. Kết quả đã xẩy ra theo y như điều chúng tôi đã tin vào lẽ thật của Lời Chúa. Con của chúng tôi đã được sinh ra dễ dàng với cân nặng gần 4 ki-lô-gram, rất đẹp và khỏe mạnh. Ha-lê-lu-gia! Cảm tạ ơn Chúa.

TÍN NGƯỠNG SAI

Tín ngưỡng sai là nói về sự tin tưởng, ngưỡng vọng của con người vào các thần linh của con người đã chết hoặc các thần linh mà người ta cho là có hoặc dựng lên cho có, để thờ lạy, nhờ vả.

Người đời có câu: *Tin bạn thì mất vợ, tin bợm thì mất bò.* Thế tin sai thần thì sao: *Mất linh hồn !*

Khi người ta muốn làm bạn với ai, thì người ta phải hiểu biết về người mà mình muốn kết bạn với, xem có thể tin cậy được không, và tin được đến đâu. Cũng một thể đó, nếu người ta muốn kết hợp làm thương mại với ai đó, thì công việc trước hết là người ta phải biết người mà mình muốn kết hợp đó có thể tin được không và liệu có thể bị phản bội không. Trên đời này đã xẩy ra bao nhiêu gương của sự phản bội vì cớ sự tin sai của con người.

Nếu vì cớ sự tin sai trật mà người ta có thể mất cả cơ nghiệp mình, thậm chí có thể dẫn đến cái chết của xác thịt, thì nếu người ta tin sai thần linh, thì linh hồn của người ta sẽ rơi vào sự chết đời đời của linh hồn mình vậy.

Các sự tín ngưỡng sai đều bắt nguồn từ sự lừa dối của ma quỷ và dần dần chuyển thành lời truyền khẩu của con người và lâu rồi thành ra luật bất thành văn mà người ta lưu truyền nhau giữ nó và tin nó. Tất cả mọi sự tín ngưỡng của loài người, nếu không Tin vào Đức Chúa Trời và Lời của Ngài, thì đều phạm vào tội thờ lạy thần tượng.

Chúng ta hãy xem Lời của Đức Chúa Trời phán về các loại tội lỗi này và các hình phạt của luật pháp trên những tội lỗi ấy.

**** Tin vào những người đã chết, như ông, bà, cha, mẹ hoặc những người thân, có thể trở lại để giúp đỡ mình, phù hộ mình, bảo vệ mình, và lập đồ thờ lạy những người ấy.***

Ê-sai 8:19-22: **Nếu có ai bảo các ngươi: Hãy cầu hỏi đồng bóng và thầy bói, là kẻ nói ríu rít líu lo, thì hãy đáp rằng: Một dân tộc há chẳng nên cầu hỏi Đức Chúa Trời mình sao? Há lại vì người sống mà hỏi kẻ chết sao? Hãy theo luật pháp và lời chứng! Nếu dân chẳng nói như vậy, chắc sẽ chẳng có rạng đông cho nó. Nó sẽ đi lưu lạc trên đất, khốn khổ đói khát; trong cơn đói, nó bực mình, nguyền rủa vua và Đức Chúa Trời mình. Nó sẽ ngước xem trên cao; rồi cúi xem dưới đất, chỉ thấy sự hoạn nạn và mờ mịt, chỉ thấy bóng buồn rầu: nó sẽ bị đuổi vào nơi tối tăm mờ mịt.**

Những người đã chết thì linh hồn họ đi về đâu ?

Lời của Đức Chúa Trời cho chúng ta biết rằng khi một người chết đi, thì thân thể xác thịt của người ấy phải trở về bụi đất, vì từ nơi đó mà xác thịt của loài người được dựng nên (Sáng-thế ký 3:19). Còn linh hồn của người ta thì phải trở về nơi nó thuộc về.

Đối với những người chưa hề biết đến Chúa Jêsus, như trong thời kỳ Cựu-ước, hoặc trong thời nay, mà chưa hề được nghe về sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời làm qua Chúa Jêsus, thì khi những người ấy qua đời, linh hồn của họ phải trở về nơi âm phủ để chờ đến ngày phán xét cuối cùng, như Kinh-Thánh có chép:

Khải-huyền 20:11-15: **Bấy giờ tôi thấy một tòa lớn và trắng cùng Đấng đang ngồi ở trên; trước mặt Ngài trời đất đều trốn hết, chẳng còn thấy chỗ nào cho nó nữa. Tôi thấy những kẻ chết, cả lớn và nhỏ, đứng trước tòa, và các sách thì mở ra. Cũng có mở một quyển sách khác nữa, là sách sự sống; những kẻ chết bị xử đoán tùy công việc mình làm, cứ như lời đã biên trong những sách ấy. Biển đem trả những người chết mình chứa; Sự chết và Âm phủ cũng đem trả những người chết mình có. Mỗi người trong bọn đó bị xử đoán tùy công việc mình làm. Đoạn, Sự Chết và Âm phủ bị quăng xuống hồ lửa. Hồ lửa là sự chết thứ hai. Kẻ nào không được biên vào sách sự sống đều bị ném xuống hồ lửa.**

Không có một linh hồn của người nào đã chết mà có thể trở lại từ nơi âm phủ, ngoại trừ Đức Chúa Trời cho phép theo sự mưu luận của Ngài.

Gióp 7:9-10: **Mây tan ra và đi mất thể nào, Kẻ xuống âm phủ không hề trở lên, cũng thể ấy. Họ không hề trở về nhà mình nữa, Và xứ sở người chẳng còn biết người.**

Còn những người đã tin Chúa, giữ vững sự thánh sạch cho linh hồn mình khỏi tội lỗi, thì khi họ qua đời, thân thể xác thịt của họ phải trở về bụi đất như những người khác, nhưng linh hồn của họ thì được đón về thiên đàng và được sống đời đời với Đức Chúa Trời.

Một trong hai tên cướp đã bị đóng đinh trên thập tự giá tại nơi người ta đóng đinh Chúa Jêsus tại đồi Gô-gô-tha, đã tin Chúa Jêsus là Đấng Christ, nên người đó đã cầu xin Ngài:

Lu-ca 23:42-43: **Đoạn lại nói rằng: Hỡi Jêsus, khi Ngài đến trong nước mình rồi, xin nhớ lấy tôi! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, ta nói cùng ngươi, hôm nay ngươi sẽ được ở với ta trong nơi Ba-ra-đi.**

Lời của Đức Chúa Trời có chép:

Giăng 3:17-18: **Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời.**

Giăng 5:24: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai nghe lời ta mà tin Đấng đã sai ta, thì được sự sống đời đời, và không đến sự phán xét, song vượt khỏi sự chết mà đến sự sống.**

Sự thờ lạy những người đã chết, sẽ bị coi là sự thờ thần tượng hư không, và bất cứ ai thờ lạy người chết, thì linh hồn của những người ấy sẽ chết, và thân thể của họ thì vì cớ tội lỗi ấy mà bị sự rủa sả và truyền tới con cháu trải ba, bốn đời. Vì cớ không thể cứu được mình nên người ta phải chết, vậy nếu người đó đã không thể cứu được mình khỏi chết, thì làm sao người ấy lại có thể cứu những người khác được ? Sự cố chấp để tin vào những người đã chết đó, sẽ khiến người ta trở nên một như người đã chết vậy.

**** Tin rằng những người chết vì tai nạn, như chết đuối, chết do bị sét đánh, bị điện giật, bị lửa thiêu, bị xe đụng, tự tử...sẽ linh thiêng, mà lập am thờ, rồi thắp hương thờ lạy, khấn khứa với (linh hồn) của những người chết đó.***

Cũng như sự thờ những người thân của người ta chết đi thể nào, thì những người thờ lạy những người chết vì tai nạn cũng bị như vậy. Những người bị chết vì những tai nạn, hoặc do thiên tai, hoặc do người ta gây ra, đều có nghĩa là những người ấy đã bị luật pháp của Đức Chúa Trời hành phạt và đã cho xẩy ra để nhiều người biết, với mục đích là để răn đe loài người rời bỏ tội lỗi cùng mọi điều ác mình, nếu không thì người ta cũng sẽ bị như vậy. Nếu người ta thờ lạy những người bị tai nạn như vậy, thì họ cũng sẽ bị quyền lực của ma quỷ hợp pháp mà cướp mạng sống của họ đi, như những người đã chết kia.

**** Tin vào những sự truyền khẩu hoặc có thật về các con vật như cọp, voi, rắn, trăn, cá voi, cá heo... chết hoặc là hay về quậy phá dân cư, mà tin rằng chúng linh thiêng, có quyền phép để giúp đỡ mình, rồi lập nơi thờ lạy những con vật đó, đặt tên cho những con vật đó bằng các danh xưng của sự tôn thờ chúng.***

Luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho loài người có chép: **Ngươi chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp nầy, hoặc trong nước dưới đất. Ngươi chớ qùy lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, tức là Đức Chúa Trời kỵ tà, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, (Xuất Ê-díp-tô ký 20:4-5).**

**** Tin vào các sự truyền khẩu rằng loài người ra từ loài thú.***

**** Tin vào lời truyền khẩu rằng dân tộc mình thuộc về con Rồng, là loài đã bị Đức Chúa Trời rủa sả***

Trong luật pháp của Đức Chúa Trời có chép rõ rằng Đức Chúa Trời sẽ đãi người ta tùy theo lời Ngài đã nghe miệng người ta nói (Dân số ký 14:28), do đó, khi chúng ta còn nhỏ (cũng như ngày nay các con cháu chúng ta đi học) người ta đã dạy dỗ một lý thuyết truyền khẩu không có thật, rằng người ta là con Rồng, cháu Tiên và người ta tự hào về điều đó. Thậm chí có một số nước như Nhật-bản, Singapore, đã tự xưng mình là Rồng châu Á, và lấy hình con Rồng làm biểu tượng cho họ, như in hình nó trên tiền tệ của họ. Điều người ta tự xưng như vậy, sẽ khiến cho họ trở nên như điều họ tin, và sự cuối cùng của điều đó sẽ giống như Lời Kinh-Thánh đã chép:

Khải-huyền 12:7-9: **Bấy giờ có một cuộc chiến đấu trên trời: Mi-chen và các sứ người tranh chiến cùng con rồng, rồng cũng cùng các sứ mình tranh chiến lại; song chúng nó không thắng, và chẳng còn thấy nơi chúng nó ở trên trời nữa. Con rồng lớn đó bị quăng xuống, tức là con rắn xưa, gọi là ma quỉ và Sa-tan, dỗ dành cả thiên hạ; nó đã bị quăng xuống đất, các sứ nó cũng bị**

quăng xuống với nó.

Khải-huyền 21:1-2 & 7-10: **Đoạn, tôi thấy một vị thiên sứ trên trời xuống, tay cầm chìa khóa vực sâu và một cái xiềng lớn. Người bắt con rồng, tức là con rắn đời xưa, là ma quỷ, là Sa-tan, mà xiềng nó lại đến ngàn năm.**

Khi hạn ngàn năm mãn rồi, quỷ Sa-tan sẽ được thả, và nó ra khỏi ngục mình đặng dỗ dành dân ở bốn phương trên đất, dân Gót và dân Ma-gót; nó nhóm chúng lại để chiến tranh, đông như cát bờ biển. Chúng nó lên khắp các vùng rộng trên mặt đất, vây dinh thánh đồ và thành yêu dấu. Nhưng có lửa từ trên trời rơi xuống thiêu diệt chúng nó. Còn ma quỷ là đứa đã dỗ dành chúng, thì bị quăng xuống hồ lửa và diêm, trong đó đã có con thú và tiên tri giả rồi. Chúng nó sẽ phải chịu khổ cả ngày lẫn đêm cho đến đời đời.

**** Tin vào các vật do loài người làm ra, và xưng các vật đó là thần, để thờ lạy, giữ trong nhà, trong xe, trong cửa tiệm của mình.***

Phục-truyền Luật lệ ký 27:15: **Đáng rủa sả thay người nào làm tượng chạm hay là tượng đúc, là vật gớm ghiếc cho Đức Giê-hô-va, công việc bởi tay người thợ, dựng nó lên trong nơi kín nhiệm! Cả dân sự phải đáp: A-men!**

Thi-thiên 135:15-18: **Hình tượng của các dân bằng bạc và bằng vàng, Là công việc tay loài người làm ra. Hình tượng có miệng mà không nói, Có mắt mà chẳng thấy, Có tai mà không nghe, Và miệng nó không hơi thở. Phàm kẻ nào làm hình tượng, và nhờ cậy nơi nó, Đều giống như nó.**

Đây là một sự rủa sả rất nặng cho những người nặn tượng, đúc tượng, tạc tượng, và thờ lạy hình tượng. Chúng ta có thể ví như một người sáng mắt, nhưng lại tự nhắm mắt lại để cho người mù dẫn đi, thì khi người mù té xuống hố, người sáng mắt chịu người mù dẫn đó cũng ngã xuống theo.

Những người nhìn thần tượng để thờ lạy, miệng của họ khấn vái, tai của họ thích nghe lời đồng cốt, bói toán, thân thể của họ ăn của cúng thần tượng, mũi của họ ngửi các mùi khói của hương khi dâng của lễ cho thần tượng hư không, cho nên mắt, tai, mũi, miệng và thân thể của những người ấy bị sự rủa sả bởi luật pháp khiến cho bị các bệnh về như có chép trong Phục-truyền Luật lệ ký 28:20-29:

Vì cớ ngươi làm điều ác, và lìa bỏ Đức Giê-hô-va, nên trong mọi công việc ngươi bắt tay làm, Ngài sẽ khiến giáng cho ngươi sự rủa sả, kinh khủng, và hăm dọa cho đến chừng nào ngươi bị hủy diệt và chết mất vội vàng. Đức Giê-hô-va sẽ khiến ôn dịch đeo đuổi ngươi cho đến chừng nào nó diệt ngươi mất khỏi đất mà ngươi sẽ vào nhận lấy. Đức Giê-hô-va sẽ lấy bịnh lao, bịnh nóng lạnh, bịnh phù, sự nắng cháy, sự hạn hán, binh đao, và sâu lúa mà hành hại ngươi, khiến cho các nỗi đó đuổi theo ngươi cho đến khi ngươi bị chết mất. Các từng trời ở trên đầu ngươi sẽ như đồng, và đất dưới chân ngươi sẽ như sắt. Thay vì mưa, Đức Giê-hô-va sẽ khiến cát và bụi từ trời sa xuống trên đất ngươi, cho đến chừng nào ngươi bị hủy diệt. Đức Giê-hô-va sẽ khiến ngươi bị những kẻ thù nghịch mình đánh bại. Ngươi sẽ do một đường ra đánh chúng nó, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt chúng nó; ngươi sẽ bị xô đùa đây đó trong khắp các nước của thế gian. Thây ngươi sẽ làm đồ ăn cho chim trên trời và thú dưới đất, không ai đuổi chúng nó đi. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho ngươi ghẻ chốc của xứ Ê-díp-tô, trĩ lậu, ghẻ ngứa, và lác, mà ngươi không thể chữa lành; lại giáng cho ngươi sự sảng sốt, sự đui mù, và sự lãng trí; đang buổi trưa, ngươi sẽ đi rờ rờ như kẻ mù trong tối tăm; ngươi không được may mắn trong công việc mình, hằng ngày sẽ bị hiếp đáp và cướp giật, chẳng ai giải cứu cho.

Trong luật pháp của Đức Chúa Trời có lời hứa như sau:

Xuất Ê-díp-tô ký 20:24: **Ngươi hãy lập cho ta một bàn thờ bằng đất, trên đó phải dâng của lễ thiêu, cùng của lễ thù ân của ngươi, hoặc chiên hay bò. Phàm nơi nào có ghi nhớ danh ta, ta sẽ đến và ban phước cho ngươi tại đó.**

Đây là một mạng lệnh ẩn giấu luật pháp của Thánh-Linh sự sống về thân thể của chúng ta là đền thờ (vốn bởi đất mà ra) của Đức Chúa Trời và môi miệng của chúng ta là bàn thờ dâng của lễ cho Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời mạng lệnh cho dân sự của Ngài phải nói Lời của Đức Chúa Trời và Lẽ thật của Đức Chúa Trời phải được công bố trên môi miệng của chúng ta, mà Chiên là hình bóng cho luật pháp văn tự, và Bò là hình bóng cho lẽ thật (là luật pháp của Thánh-Linh sự sống).

Bất cứ nơi nào có ghi nhớ danh Ngài, có nghĩa là bất cứ đâu thuộc về chúng ta, có ghi nhớ Danh Chúa, có dành cho Đức Chúa Trời, thì nơi đó Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho.

Cũng một lẽ ấy, nếu mọi sự chúng ta có, mà muôn vật đều thuộc về Đức Chúa Trời, mà nơi đó, như mắt, mũi, tai, miệng, thân thể của chúng ta lại không ghi nhớ Danh Chúa, nhưng lại để dành cho sự hư không, cho sự thờ lạy thần tượng, thì nơi đó sẽ bị luật pháp của Đức Chúa Trời rủa sả.

Chính vì luật pháp này mà nhiều người bị viêm mũi, viêm xoang mặt. Vì cớ tổ phụ họ hoặc chính họ đã thích ngửi mùi nhang khói hương thờ lạy thần tượng, nên bị sự rủa sả mà mắc bệnh. Vì cớ người ta nhìn vào các vật mà người ta thờ cúng, mặt của họ bị các vết nhám mà người ta gọi là tàn nhang, đó là vì sự rủa sả giáng trên sắc đẹp của họ, là phần thưởng cho sự thờ cúng thần tượng hư không khiến sắc đẹp của họ bị tàn nhang.

Mắt người ta ngước trông thần tượng hư không nên mắt người ta chóng hư hỏng, bệnh tật hoặc làng mắt, nặng nề thì bị mù lòa, và sự rủa sả truyền tới con cháu họ nữa. Do đó, có những trẻ em sinh ra đã bị cận thị, loạn thị, hoặc mù lòa, mặc dù các em đó không có tội lỗi gì, nhưng vì cớ do tội lỗi của tổ phụ truyền lại gây ra.

Người ta tìm cách để ngăn chặn nạn mãi dâm, nhưng chính họ lại là những người mở cửa cho nạn mãi dâm tràn lan, mà người ta lại không thể ngờ. Kinh-Thánh chép về điều này như sau:

Ô-sê 4:6-14: **Dân ta bị diệt vì cớ thiếu sự thông biết. Bởi ngươi bỏ sự thông biết thì ta cũng bỏ ngươi, đặng ngươi không làm thầy tế lễ cho ta nữa; bởi ngươi đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì ta cũng sẽ quên con cái ngươi. Chúng nó sanh sản nhiều ra bao nhiêu, thì chúng nó lại phạm tội nghịch cùng ta bấy nhiêu: ta sẽ đổi sự vinh hiển của chúng nó ra sỉ nhục. Chúng nó ăn tội lỗi dân ta; ham hố sự gian ác của nó. Sẽ xảy ra dân thể nào thì thầy tế lễ cũng thể ấy: ta sẽ phạt nó vì đường lối nó và sẽ trả cho nó tùy việc nó làm. Chúng nó sẽ ăn mà không được no, hành dâm mà không sanh sản thêm, vì chúng nó đã bỏ Đức Giê-hô-va không nghĩ đến Ngài nữa. Sự dâm dục, rượu cũ và rượu mới cất lấy hết trí khôn chúng nó. Dân ta hỏi tượng gỗ nó, thì gậy nó trả lời; vì lòng dâm làm lầm lạc chúng nó, và chúng nó phạm tội tà dâm mà lìa bỏ Đức Chúa Trời mình. Chúng nó dâng tế lễ trên các chót núi; đốt hương trên các đồi, dưới những cây dẻ, cây liễu, cây thông, vì bóng nó mát mẻ lắm. Vậy nên, con gái các ngươi hành dâm, và dâu các ngươi phạm tội ngoại tình. Ta sẽ không phạt con gái các ngươi bởi cớ hành dâm, cũng không phạt dâu các ngươi bởi cớ ngoại tình; vì những đàn ông đi riêng với đồ điếm đĩ, và dâng của lễ với đàn bà dâm đãng. Vậy nên dân sự chẳng hiểu biết sẽ bị úp đổ.**

* ***Tin theo các lời truyền khẩu mà dâng con cái cho ma quỷ.***

Nhiều người đã nghe theo lời truyền khẩu của loài người, nên khi họ đón con, cháu của họ từ bệnh viện về, hay từ nhà hộ sinh về, trước khi vào nhà, phải bước qua lửa mà họ có thể dùng chổi quét nhà, hoặc vàng mã... để đốt lên, và họ gọi đó là đốt vía, ngăn tà ma không cho vào nhà theo những đứa trẻ ấy ! Nhưng người ta không biết rằng, chính những sự ấy đã cho phép ma quỷ hợp pháp vào nhà họ, bởi Kinh-Thánh có chép:

Phục-truyền Luật lệ ký 18:10-14: **Ở giữa ngươi chớ nên có ai đem con trai hay con gái mình ngang qua lửa, chớ nên có thầy bói, hoặc kẻ hay xem sao mà bói, thầy phù thủy, thầy pháp, kẻ hay dùng ếm chú, người đi hỏi đồng cốt, kẻ thuật số, hay là kẻ đi cầu vong; Ngươi phải ở trọn vẹn với Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi. Vì những dân tộc mà ngươi sẽ đuổi đi, nghe theo tà thuật và bói khoa; song về phần ngươi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi không cho phép ngươi làm như vậy.**

*** *<u>Thờ lạy các vật thọ tạo bởi Đức Chúa Trời, như mặt trời,mặt trăng, các vì sao, mưa, gió, lửa, nước</u>***

Luật pháp của Đức Chúa Trời có chép: **Ngươi chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp nầy, hoặc trong nước dưới đất. Ngươi chớ qùy lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, tức là Đức Chúa Trời kỵ tà, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến ta và giữ các điều răn ta.** (Xuất Ê-díp-tô ký 20:4-6).

Các vật trên trời gồm có các loài chim, các thiên sứ, mặt trời, mặt trăng, cùng các vì sao, với mây, mưa, gió và sấm sét.

Tất cả các vật đó không thể tự tạo nên mình và không thể ban sự sống cho bất cứ vật gì, vì tất cả đều do Đức Chúa Trời tạo dựng nên và đều thuộc về Đức Chúa Trời.

Bất cứ một sự thờ lạy các vật thọ tạo, đều bị luật pháp của Đức Chúa Trời rủa sả, như chính miệng Đức Chúa Trời đã phán:

<u>Ê-xê-chi-ên 8:15-18</u>: **Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, thấy chưa? Ngươi sẽ còn thấy những sự gớm ghiếc lớn hơn nữa! Kế đó, Ngài đem ta vào hành lang trong của nhà Đức Giê-hô-va; nầy, nơi lối vào đền thờ Đức Giê-hô-va, giữa hiên cửa và bàn thờ, ta thấy có ước chừng hai mươi lăm người sấp lưng về phía đền thờ Đức Giê-hô-va và xây mặt về phía đông, hướng về phương đông mà thờ lạy mặt trời. Ngài bèn phán cùng ta rằng: Hỡi con người, thấy chưa? Nhà Giu-đa phạm những sự gớm ghiếc mà nó phạm ở đây, há là sự nhỏ mọn sao? vì nó làm cho tội ác mình đầy dẫy trong đất; và còn xây lại chọc giận ta. Nầy, chúng nó lấy nhánh cây để gần mũi mình! Vậy nên ta cũng sẽ làm y theo cơn giận; mắt ta chẳng đoái tiếc chúng nó, và ta không thương xót đâu. Dầu chúng nó kêu la om sòm vang đến tai ta, ta chẳng thèm nghe chúng nó.**

Ngày nay, còn có rất nhiều người thờ lạy các thần tượng mặt trời, mặt trăng và các vì sao, mà họ lại không biết họ đang thờ lạy các vật ấy, vì họ bị mê tín vào các loại bói toán lừa dối như Tử-vi chẳng hạn.

Trong các lá số mà người ta lập ra, có ghi rõ danh hiệu các thần tượng đó bằng âm Hán-Việt, như mặt trời thì gọi là Thái-dương, mặt trăng thì gọi là Thái-âm, và hơn 100 sao khác để an mạng với 12 cung số. Đây là một sự lừa dối kệch cỡm nhất, mà người ta lại tin. Vì nếu chỉ có hơn 100 sao để làm Tử-Vi, thì hàng tỷ ngôi sao kia có ý nghĩa gì trong cuộc đời của con người ? Và ai là người biết được thiên-cơ để đặt tên cho các vì sao đó mà án số ? Nếu quả có thật như vậy, thì tại sao lại có những đứa trẻ cùng sinh một lúc, mà hai cuộc đời lại khác xa nhau ?

Lời của Đức Chúa Trời chép rõ rằng vào ngày thứ tư, Đức Chúa Trời đã dựng nên các vì tinh tú như mặt trời, mặt trăng cùng các vì sao, là để soi sáng đất, chứ không phải là để làm điềm báo số mạng của loài người.

<u>Sáng-thế ký 1:14-19</u>: **Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặng phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, đặng soi sáng đất, đặng cai trị ban ngày và ban đêm, đặng phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư.**

*** *<u>Tin theo các sự bói toán, đồng cốt, tà thuật, bùa chú, mê tín.</u>***

Bói toán là một hình thức nổi loạn ở trước mặt Đức Chúa Trời, vì hành động đó là sự muốn biết trước sự việc, là công việc của Đức Chúa Trời toàn năng, duy Ngài là Đấng biết trước mọi sự, vì Ngài là Đầu của muôn vật và muôn vật đều nhờ Ngài và bởi Ngài mà được dựng nên. Do đó, sự bói toán trong mọi hình thức đều là sự phạm tội, muốn dấy mình lên như Đức Chúa Trời.

Những người làm nghề bói toán hoặc chuyên nghiệp hoặc là làm theosự tò mò, đều đã phạm tội lìa

bỏ Đức Chúa Trời, Đấng tạo dựng nên mình, và vì người ta không chấp nhận Đức Chúa Trời, Đấng đang cai trị mọi sự trong vũ trụ này, nên người ta đã bói toán để lấy đó làm cơ sở cho mọi công việc của họ.

Bói toán là một sự lừa dối cực kỳ nguy hiểm, nó không chỉ khiến cho lòng người ta lìa xa Đức Chúa Trời, mà nó còn đưa người ta vào án phạt của luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người.

Trong thực tế, ma quỷ là kẻ chủ mưu của sự bói toán, gây ra sự mê tín dị đoan và các công việc thuộc về tà thuật. Chính ma quỷ cũng không thể biết trước được sự việc, nhưng vì cớ người ta tin vào những sự bói toán và tin vào những lời nó của những người làm nghề bói toán, nên việc phải thành như vậy. Chính Chúa Jêsus đã phán về nguyên tắc này như sau: **Theo như đức tin các ngươi, phải được thành vậy.** (Ma-thi-ơ 9:29b).

Ngày nay, các sự mầu nhiệm của Đức Chúa Trời, là những sự giấu kín từ muôn đời, được bầy tỏ ra cho các thánh đồ, và các sự đó ma quỷ không thể nào biết được, cho đến khi các sự được tỏ ra bởi các thánh đồ. Bấy giờ, quyền lực của ma quỷ mới có thể biết được những sự ấy.

Ê-phê-sô 3:10: **Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời,**

Như vậy để chúng ta biết rằng: Ngoài Đức Chúa Trời ra, không ai có thể biết trước sự việc. Ngay cả ma quỷ cũng vậy, chúng phải rình mò, nghe ngóng mới có thể biết được những sự do người ta nói ra, vì nếu ma quỷ có thể biết trước sự việc, thì chúng sẽ biết rằng nếu chúng dấy lòng mình lên bằng lòng Đức Chúa Trời, thì chúng sẽ bị đuổi ra khỏi thiên đàng và chúng vẫn là loài người chứ không phải là Đức Chúa Trời. Và nếu chúng biết trước sự việc thì chúng cũng phải biết rằng việc nói dối để Ê-va và A-đam ăn trái cấm thì chúng sẽ bị Đức Chúa Trời rủa sả. Nếu ma quỷ có thể biết trước sự việc, thì chúng phải biết Chúa Jêsus chính là Đức Chúa Trời toàn năng và Ngài sẽ không thể chết dù thân thể xác thịt của Ngài sẽ chết để cứu chuộc nhân loại, và nếu chúng biết trước sự việc, thì chúng sẽ phải biết rằng khi chúng giết Chúa Jêsus, thì án phạt đời đời sẽ đến trên chúng và sẽ có một kỳ kia, chúng sẽ bị ném xuống hồ lửa đời đời.

Bây giờ chúng ta hãy xem luật pháp phán xét như thế nào với tội lỗi của những người làm sự bói toán và mê tín dị đoan, tà thuật...

Lê-vi ký 20:27: **Khi nào một người nam hay nữ làm đồng cốt, hay là bói khoa, thì hẳn sẽ bị xử tử; người ta sẽ ném đá chúng nó: huyết chúng nó sẽ đổ lại trên mình chúng nó.**

Phục-truyền Luật lệ ký 18:10-14: **Ở giữa ngươi chớ nên có ai đem con trai hay con gái mình ngang qua lửa, chớ nên có thầy bói, hoặc kẻ hay xem sao mà bói, thầy phù thủy, thầy pháp, kẻ hay dùng ếm chú, người đi hỏi đồng cốt, kẻ thuật số, hay là kẻ đi cầu vong; vì Đức Giê-hô-va lấy làm gớm ghiếc kẻ làm các việc ấy, và vì các sự gớm ghiếc ấy, nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đuổi các dân tộc đó khỏi trước mặt ngươi. Ngươi phải ở trọn vẹn với Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi. Vì những dân tộc mà ngươi sẽ đuổi đi, nghe theo tà thuật và bói khoa; song về phần ngươi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi không cho phép ngươi làm như vậy.**

Tội lỗi của sự bói toán là rất nặng, và sự rủa sả đến bởi tội lỗi đó là sự chết đời đời của linh hồn, và đặc biệt là sự chết đi các khả năng của thân thể, như tai nghễng ngãng, mắt mờ, tâm trí đần độn, ngớ ngẩn, khờ dại. Trong sự bói toán luôn kèm theo sự thờ lạy thần tượng, vì khi người ta nghe lời của kẻ làm sự bói toán và đồng bóng, tà thuật, người ta thường dâng các của lễ như tiền bạc, tài vật cùng làm theo những lời của những người làm sự bói toán bảo làm.

Các tài vật cùng các của lễ đã dâng cho sự bói toán đó, sẽ là bằng chứng tố cáo những người tin sự bói toán đó ở trước mặt Đức Chúa Trời, và các bằng cớ đó sẽ là vật chứng minh rằng người ta đã dâng cho ma quỷ, và ma quỷ hợp pháp lấy đi của cải, tài vật của họ.

Sự bói toán đã mở cửa hợp pháp cho ma quỷ xâm nhập trong thân thể của những người ấy và chúng áp đặt sự lừa dối để dẫn dụ người ta phạm thêm các tội khác như chơi số đề, mua số, cá độ, và khi người ta phạm thêm các tội lỗi khác giống như loại mê tín trên, thì đồn lũy của ma quỷ trong cuộc đời của

những người ấy sẽ rất nặng nề khiến cho những người đó luôn bị khống chế vào các sự mà người ta bị lừa dối vào cái gọi là sự may rủi, phúc lộc của tổ tiên, số mệnh, vận hạn... và những người ấy không thể tự mình quyết định được điều gì cho cuộc đời của mình, và lâu dần khiến tâm trí của những người ấy bị đần độn, ngớ ngẩn hoặc lập dị, hoang tưởng.

LỜI NÓI SAI

Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên muôn vật bởi Lời của Ngài, và loài người chúng ta cũng được Đức Chúa Trời tạo nên bởi Lời của Ngài.

Lời nói của Đức Chúa Trời có quyền phép để nâng đỡ và cai trị muôn vật, và Đức Chúa Trời cũng ban cho loài người quyền cai trị muôn vật do tay Ngài dựng nên ở trên trái đất này.

Lời nói của loài người chúng ta cũng mang quyền phép, hoặc để tạo dựng hoặc để phá hủy, hoặc là thuộc về sự sống hoặc là thuộc về sự chết, như Lời Chúa đã có chép:

Châm ngôn 18:21: **Sống chết ở nơi quyền của lưỡi; Kẻ ái mộ nó sẽ ăn bông trái của nó.**

Lời nói sai, là việc sử dụng lời của mình ***để nói, để hát, không theo luật pháp của Đức Chúa Trời đã dạy, kể cả lời trong bài hát, lẫn mọi lời ra khỏi miệng mình. Lời nói sai bao gồm sự chửi rủa, nói hành, nói kháy, nói chọc tức, nói dối, nói tục tĩu, lộng ngôn, nói lời cay nghiệt, độc ác, vu cáo, thề nguyền trước các thần tượng, đồn huyễn, làm chứng dối, phỉ báng, lằm bằm, xuyên tạc, chửi thề...***

Châm ngôn 6:1-5: **Hỡi con, nếu con có bảo lãnh cho kẻ lân cận mình, Nếu con giao tay mình vì người ngoại, Thì con đã bị lời miệng mình trói buộc, mắc phải lời của miệng con. Hỡi con, bởi vì con đã sa vào tay kẻ lân cận con, Hãy làm điều này và giải cứu con: Hãy hạ mình xuống, nài xin người lân cận con; chớ để cho hai mắt con ngủ, hoặc mí mắt con chớp lại; Hãy giải cứu mình khỏi người như con hoàng dương thoát khỏi tay thợ săn, Như con chim thoát khỏi tay kẻ đánh rập.**

Châm ngôn 10:19: **Hễ lắm lời, vi phạm nào có thiếu; Nhưng ai cầm giữ miệng mình là khôn ngoan.**

Châm ngôn 11:9: **Kẻ ác lấy lời nói mà làm tàn hại người lân cận mình; Còn các người công bình nhờ tri-thức mà được cứu khỏi.**

Châm ngôn 12:13-14 & 18 &22: **Trong sự vi phạm của môi miệng có một cái bẫy tàn hại; Nhưng người công bình được thoát khỏi sự hoạn nạn. Nhờ bông trái của môi miệng mình, người sẽ được no đầy phước; Và người ta sẽ được báo lại tùy theo việc tay mình đã làm...Lời vô độ đâm xoi khác nào gươm; Nhưng lưỡi người khôn ngoan vốn là thuốc hay...Môi miệng nói dối giả lấy làm gớm ghiếc cho Đức Giê-hô-va; Song ai ăn ở trung thành được đẹp lòng Ngài.**

Lời nói sai là bao gồm mọi lời, kể cả sự hát, chửi rủa, thề nguyện, khấn khứa, truyền tin, truyền đạt, dạy bảo, nghĩa là mọi lời nói ra từ miệng của người ta, sai trật với luật pháp của Đức Chúa Trời, nghịch lại với điều Đức Chúa Trời phán dạy được chép trong Kinh-Thánh.

Căn cứ theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời, được chép trong sách Dân số ký đoạn 14 câu 28: **Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng sống ta mà thề, ta sẽ đãi các ngươi tùy theo lời ta đã nghe các ngươi nói.**

Mọi lời người ta nói ra khỏi miệng mình, sẽ là bằng chứng ở trước mặt Đức Chúa Trời, và theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời, thì mọi lời người ta nói sẽ phải mang lại hậu quả cho người nói ra, và có lời nói thì được thưởng, và cũng có lời nói thì khiến người nói ra đó phải bị phạt:

Ma-thi-ơ 12:36-37: **Vả, ta bảo các ngươi, đến ngày phán xét, người ta sẽ khai ra mọi lời hư không mà mình đã nói; vì bởi lời nói mà ngươi sẽ được xưng là công bình, cũng bởi lời nói mà ngươi sẽ bị phạt.**

Lời nói của người ta mang theo ý nghĩa của tư tưởng mà người ta muốn, vì có chép: trong lòng đầy dẫy mà miệng nói ra, như có chép:

Lu-ca 6:45: **Người lành bởi lòng chứa điều thiện mà phát ra điều thiện, kẻ dữ bởi lòng chứa điều ác mà phát ra điều ác; vì do sự đầy dẫy trong lòng mà miệng nói ra.**

Ngay từ lúc ban đầu, Đức Chúa Trời đã ban cho loài người uy quyền biết sử dụng lời nói để cai trị muôn loài do Đức Chúa Trời dựng nên trên đất này. Đức Chúa Trời đã nắn nên các loài thú vật và dẫn chúng đến cho A-đam, để A-đam đặt tên cho chúng. Kinh-Thánh chép:

Sáng-thế ký 2:19: **Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam đặng thử xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó.**

Bằng lời nói, loài người đã ấn định tên riêng cho từng con vật, và các loài cây cối cũng do lời nói của loài người mà được đặt tên.

Thi-thiên 8:5-8: **Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, Đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, Khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, Đến đỗi các thú rừng, Chim trời và cá biển, Cùng phàm vật gì lội đi các lối biển.**

Loài người biết sử dụng lời nói để điều khiển mọi công việc và các cuộc chiến tranh cũng xẩy ra từ lời nói, và sự hòa bình cũng được vãn hồi bởi lời nói.

Loài người có một cánh tay vô hình (thuộc linh) đó là lời nói ra từ miệng của người ta. Loài người được Đức Chúa Trời tạo dựng theo ảnh tượng của chính Ngài, điều này mang ý nghĩa rằng Nếu Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên muôn vật và cai trị muôn vật bằng Lời của Ngài thể nào, thì con cái của Ngài cũng cai trị muôn vật do Đức Chúa Trời ban cho thể đó.

Ê-sai 55:10-11: **Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó.**

Lời Chúa cho chúng ta biết quyền phép của Đức Chúa Trời được bầy tỏ qua Lời phán của Ngài, và Lời của Đức Chúa Trời có sức mạnh để tạo dựng, hoặc hủy phá, hoặc để nâng đỡ, hoặc để cai trị theo ý của Đức Chúa Trời. Lời nói của Đức Chúa Trời là cánh tay của Ngài, và lời nói của loài người cũng vậy.

Ha-ba-cúc 3:4: **Sự chói rạng của Ngài như ánh sáng, Những tia sáng ra từ tay Ngài, Quyền năng Ngài giấu trong nơi đó.**

Khi người ta trao cho nhau vật gì, thì nếu đã được đưa ra bằng tay, thì người ta cũng sẽ giơ tay ra để nhận lấy vật đó.

Khi Đức Chúa Trời muốn ban điều gì cho loài người, thì Ngài dùng Lời của Ngài phán truyền ra điều Ngài muốn ban cho. Để nhận lãnh điều Đức Chúa Trời ban cho mình, thì loài người cũng phải dùng lời nói ra từ miệng mình để nhận lãnh.

Đức Chúa Trời ban sự cứu rỗi của Ngài cho loài người chúng ta qua Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời, và nếu ai đó muốn nhận lãnh được sự cứu rỗi đó cho cuộc đời của mình, thì người đó phải làm các công việc sau:

Rô-ma 10:9-10: **Vậy nếu miệng ngươi xưng Đức Chúa Jêsus ra và lòng ngươi tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì ngươi sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu rỗi.**

Để nhận lãnh các ơn của Đức Thánh-Linh, những người tin Chúa phải sử dụng đức tin của mình và miệng nói ra điều mình muốn, để qua đó mà nhận lãnh được điều mình xin.

Giăng 15:7: **Ví bằng các ngươi cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các ngươi, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó.**

Đây là lẽ thật và là sự sống thật cho loài người chúng ta. Nhưng kể từ khi loài người (A-đam) phạm

tội, đánh mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, người ta đã không tìm kiếm Đức Chúa Trời để thờ phượng Ngài, để tin Ngài và nhờ sự làm theo Lời của Đức Chúa Trời mà được sống. Loài người đã nói mọi điều mà người ta muốn, và vì có thiếu hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời, nên người ta đã tự rủa sả mình, tự hủy diệt mình bằng chính lời của họ nói ra.

Sách Sáng-thế ký đoạn 31 nói về uy quyền của lời nói trong sự vô thức, đã cướp đi mạng sống của người ta như thế nào.

Gia-cốp, trên đường đem hai vợ và các con của mình trở về quê hương, người đã không biết rằng, Ra-chên, vợ của mình đã lấy cắp các pho tượng của cha mỗi người h là la-ban, cậu của Gia-cốp. Do đó, khi La-ban đuổi theo kịp Gia-cốp và khi người đòi lại những pho tượng đó, Gia-cốp đã buông lời thề dữ: **Nhưng tìm nơi ai được các pho tượng của cậu, thì ai đó sẽ bị chết đi! Tại trước mặt các anh em chúng ta, cậu hãy kiểm soát các món nơi tôi đi, và hãy lấy vật chi thuộc về cậu. Vả, Gia-cốp vốn không hay rằng Ra-chên đã trộm mấy pho tượng đó.** (Câu 32).

Vì Ra-chên đã giấu mấy pho tượng đó dưới chỗ ngồi của người trên lưng Lạc-đà mà người đang cưỡi, nên La-ban đã không tìm ra. Nhưng cho dù La-ban không tìm thấy, thì Đức Chúa Trời vẫn nhìn thấy, ma quỷ vẫn nhìn thấy, và mọi lời Gia-cốp đã nói ra đó sẽ phải ứng nghiệm.

Trên đường trở về quê hương của Gia-cốp, Ra-chên đã đến kỳ sanh nở, và khi đã sanh ra Bên-gia-min, Ra-chên đã chết ngay trước mắt hết thảy mọi người trong gia đình của Gia-cốp, là những người đã từ nơi La-ban trở về. (Sáng-thế ký 35:18-19).

Loài người được Đức Chúa Trời tạo dựng nên để hưởng phước hạnh của Đức Chúa Trời, và thờ phượng Ngài. Môi miệng của loài người được hưởng các loại trái cây do Đức Chúa Trời tạo dựng nên, và Đức Chúa Trời muốn nghe thấy lòng biết ơn của loài người đối với tình yêu của Ngài, được bầy tỏ qua sự ngợi khen, tôn vinh của loài người. Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (và cho cả loài người) Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Môi-se lập bàn thờ bằng đất, trên đó chỉ được dâng Bò và Chiên cho Đức Chúa Trời mà thôi. Đó là hình bóng cho việc các tôi tớ của Đức Chúa Trời, sẽ dạy dân sự của Chúa biết dùng môi miệng của mình để thờ phượng Đức Chúa Trời, nghĩa là trên môi miệng của chúng ta phải có Lời của Đức Chúa Trời, mà Chiên là bóng của luật pháp văn tự, và Bò là bóng về Lẽ thật, là luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Cho dù loài người (những người không tin Chúa hay không biết lẽ thật) không biết gì về luật pháp và lẽ thật của Đức Chúa Trời, thì cũng chẳng phải vì thế mà họ thoát khỏi sự phán xét của luật pháp, vì trong luật pháp của Đức Chúa Trời có chép rõ:

Lê-vi ký 5:17: **Khi nào ai phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va mà không tự biết, và làm điều không nên làm, thì ai đó sẽ mắc lỗi và mang lấy tội mình.**

Ngày nay, biết bao nhiêu người đua nhau làm ca sỹ, trên miệng của những người ấy tuôn ra những lời than vãn của tình yêu tan vỡ, và mặc dù những lời ca đó, hoặc do họ, hoặc do người khác viết ra, nhưng bằng chứng cho luật pháp phán xét thì sẽ căn cứ theo miệng người ta nói ra, dù là nhắc lại lời của người khác.

Tại sao lại có sự như vậy ? Đức Chúa Trời có sự không công bình trong sự phán xét này chăng ?

Chúng ta hãy xem điều Đức Chúa Trời làm cho loài người chúng ta, ấy là Ngài ban Lời của Ngài cho chúng ta, và nếu chúng ta tin vào Lời của Ngài, và nói ra qua môi miệng của chúng ta, thì chúng ta sẽ nhận được điều Đức Chúa Trời phán.

Ví dụ, chúng ta nhắc lại Lời hứa của Đức Chúa Trời về sự cứu rỗi, chúng ta nói mình Tin Đức Chúa Jêsus Christ là Con của Đức Chúa Trời, Ngài đến thế gian để cứu rỗi những người nào tin vào Ngài. Chúng ta tin Chúa Jêsus đã chịu chết trên thập tự giá để làm giá cứu chuộc linh hồn chúng ta ra khỏi sự chết đời đời và cứu chuộc thân thể chúng ta ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp, và khi chúng ta công bố những Lời mà Kinh-Thánh đã chép, thì chúng ta liền nhận được điều đó.

Hoặc khi chúng ta công bố Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh rằng: Bởi các lằn roi Ngài mà chúng ta đã được lành bệnh. Chúng ta tin và chúng ta công bố những Lời đó, và chúng ta được

chữa lành.

Cũng một lẽ vậy, người ta tin (hoặc không tin) vào những lời ca của các "nhạc sỹ", nhưng miệng người ta hát ra, thì người ta phải nhận lãnh hậu quả của điều họ đã hát, đã nói, đã ca ngợi đó. Vì người ta đã được hưởng những sự khen ngợi của những người nghe họ hát, và vì cớ họ thích những sự ấy nên họ mới hát, nên sự cuối cùng của cuộc đời những người hát đó sẽ là sự phán xét công bình của luật pháp. Tình đời của họ sẽ luôn là sự tan vỡ, chia ly, éo le, bất hạnh, như miệng họ đã hát, đã ca ngợi, đã tôn vinh trong những bài hát từ chính miệng của mình.

Một số người trong giới "nghệ sỹ" đã "sáng tác" những bài hát mang tính chất rủa sả dân tộc qua lời ca như: Con gái bây giờ hay giả vờ, hay làm ngơ...và người ta đã nghe nó, nhưng không hề chống lại sự nói bậy này, và con gái của họ sẽ thành ra như vậy.

Trên sân khấu, người ta đã không kiểm soát ý nghĩa của những bài hát, và tỷ lệ phần trăm những bài ca tình yêu tan vỡ là chiếm số lượng cao hơn là những bài ca ca ngợi vẻ đẹp của quê hương, và càng không hề thấy các bài hát ngợi khen tôn vinh Đức Chúa Trời.

Một số người đã tin Chúa, nhưng vì thiếu hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời, nên họ đã hát theo thế gian, và mặc dù họ không lên chùa, nhưng lại hát: *Hôm qua em đi chùa...* và bởi miệng họ xưng ra, thì họ phải mắc tội với Đức Chúa Trời.

Nhiều người tin Chúa đã tổ chức hát Ka-la-ô-kê với nhau, và môi miệng của họ đã than vãn bằng những lời trong các bài hát, thậm chí họ rủa sả cả hôn nhân của họ bởi lời của các bài ca tình chia ly và tan vỡ, hoặc tiên tri cho hôn nhân của họ qua bài họ hát, *anh đi đường anh, em đi đi đường em, tình nghĩa đôi ta có thế thôi...*

Họ hát đối đáp với nhau như những người tình, mà hai người đó đều đã có vợ, chồng của mình, và ma quỷ sẽ kiện cáo những người ấy về tội ngoại tình bằng mi miệng, và chúng sẽ hợp pháp khiến cho những người ấy gian díu với nhau, theo như lời họ nói ra.

Ngày tết đến, trong khi đang ở với mẹ mình, thì miệng họ lại hát *xuân nay con không về*, và ma quỷ sẽ tìm cơ hội để giúp cho điều người ta nói ra đó được thành.

Một số không ít người có thói quen chửi rủa khi đồ đạc của họ bị mất trộm, mất cắp, và có những trường hợp chưa hẳn đã bị người ta lấy mất, nhưng ai đó trong gia đình của họ đã cất đi, hoặc để chỗ khác mà họ tưởng là bị mất, rồi trong cơn tức giận, người ta buông ra những sự rủa sả cay độc cho những người nào lấy của họ, dùng của họ, ăn của họ... và những lời nguyền rủa độc ác đã từ miệng của họ sẽ không quay trở về cách luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều người ta muốn. Khi người ta tìm thấy đồ vật tưởng là mất kia, người ta liền quên đi những lời cay độc đã tuôn ra khỏi miệng họ, rồi đến kỳ đã định của sự rủa sả, điều người ta đã nói ra đó sẽ ứng nghiệm vào những người đã cầm, đã sử dụng, đã ăn của họ.

Có một số bậc cha mẹ hay nóng giận chửi rủa con cái, khi cần con giúp đỡ thì nó đi chơi, và trong cơn nóng giận, người ta rủa sả con cái đó là chết đường chết chợ, hoặc đời mày sẽ thế này thế nọ....cho bõ cơn giận. Nhưng họ lại không biết rằng, là bậc cha, mẹ hay anh, chị, có uy quyền trên những người con, em trong gia đình, cho nên khi những lời rủa sả đó đã ra khỏi miệng họ, sẽ hành động và tác hại trên những người bị rủa sả.

Có những người con ra mặt trận, chưa bao lâu đã có giấy báo tử, và người ta không biết tại sao con mình mới đi đã chết, và họ không nhớ đó là hậu quả do môi miệng độc dữ của chính họ đã mở cửa cho ma quỷ hợp pháp cất mạng sống của con cái họ đi.

Gia-cơ 3:6-12: **Cái lưỡi cũng như lửa; ấy là nơi đô hội của tội ác ở giữa các quan thể chúng ta, làm ô uế cả mình, đốt cháy cả đời người, chính mình nó đã bị lửa địa ngục đốt cháy. Hết thảy loài muông thú, chim chóc, sâu bọ, loài dưới biển đều trị phục được và đã bị loài người trị phục rồi; nhưng cái lưỡi, không ai trị phục được nó; ấy là một vật dữ người ta không thể hãm dẹp được: đầy dẫy những chất độc giết chết. Bởi cái lưỡi chúng ta khen ngợi Chúa, Cha chúng ta, và cũng bởi nó chúng ta rủa sả loài người, là loài tạo theo hình ảnh Đức Chúa Trời. Đồng một lỗ miệng mà ra cả**

sự khen ngợi và rủa sả! Hỡi anh em, không nên như vậy. Có lẽ nào một cái suối kia, đồng một mạch mà ra cả nước ngọt và nước đắng sao? Hỡi anh em, cây vả có ra trái ô-li-ve được, cây nho có ra trái vả được chăng? Mạch nước mặn cũng không có thể chảy ra nước ngọt được nữa.

Một số người có thói quen than vãn và nói những lời ám thị mà chính họ cũng không muốn mình bị như vậy, nhưng miệng họ lại cứ nói ra.

Ví dụ: Thấy mình hơi mệt, thì lại nói với bạn rằng: Bạn ơi, chắc tớ bệnh mất ! Tự mình nói chắc mình sẽ bệnh, và bệnh sẽ đến.

Thậm chí người ta nói ngược với điều người ta có, như thay vì chúc mừng bạn mình có hôn nhân tốt lành, thì lại nói: Cậu sướng thấy mồ rồi còn gì nữa ! Như vậy sẽ đồng nghĩa rằng sướng quá sẽ chết, vì chỉ khi chết, người ta mới đến mà thấy mồ của mình mà thôi.

Hoặc người ta nói phạm thượng, thay vì quá chừng, thì người ta lại nói như : *Buồn quá trời, nhiều quá trời, dữ quá trời, đông quá trời, đẹp quá trời, giỏi quá trời...*

Người ta nói dối hằng ngày mà không hề nghĩ đến sự tai hại của nó. Khi người mẹ đi chợ, con của mình đòi đi theo, người mẹ muốn cho đứa con ở nhà để mình được tự do đi chợ mà không bị vướng víu, nên nói: *Con ngoan ở nhà, chút xíu nữa mẹ về sẽ mua này mua nọ cho con.* Họ nói cho qua chuyện để gỡ rối đứa con đòi đi theo. Nhưng người ta quên đi lời đã hứa và trở thành sự nói dối, và sự đó cứ lặp lại nhiều cách tương tự như vậy, rồi đứa con cũng học theo cha mẹ mà nói dối, và cả xã hội đầy dẫy những người biết nói dối.

Sáng ra, hàng có thể đã bán cho vài người, nhưng ai đến thì người bán hàng cũng nói: *Chị mua đi, em bán mở hàng giá rẻ cho!*

Trong sự nói đùa rỡn cũng mang lại sự tai hại cho người ta, vì người ta cho đó là nói đùa chứ có phải thật đâu!

Vậy, chúng ta hãy xem Kinh-Thánh nói gì về điều này.

Ê-phê-sô 5:3-4: **Phàm những sự gian dâm, hoặc sự ô uế, hoặc sự tham lam, cũng chớ nên nói đến giữa anh em, theo như cách xứng đáng cho các thánh đồ. Chớ nói lời tục tĩu, chớ giễu cợt, chớ giả ngộ tầm phào, là những điều không đáng, nhưng thà cảm tạ ơn Chúa thì hơn.**

Người ta đồn huyễn những sự mà chính mắt họ không thấy, hoặc thấy không hết sự thật, nên chuyện bắt đầu ở đầu phố thì chỉ là con chuột, nhưng khi chuyện tới cuối phố lại tr ở thành con voi.

Ngày nay, báo chí càng ngày càng đăng nhiều tin kích thích tính tò mò của người ta và qua đó mà kiếm lợi nhuận tức thời cho xác thịt của những người có chủ quyền tòa báo, nhưng họ lại không biết rằng chính những gì họ đăng đó, lại mang sự hủy diệt lớn hơn hằng ngàn lần số lợi nhuận kiếm được từ những tin tức đó. Hầu hết các báo (ngoại trừ chính trị) thì đang các tin lừa về các vụ lừa đảo, cướp giật, giết người, tội phạm, bất cẩn, tai họa, hỏa hoạn, các hành vi bạo lực, chống đối chính quyền, chống đối luật pháp, tham nhũng, hối lộ, cửa quyền, ma túy, mãi dâm...và tất cả những tin tức đó, dù nó có thật, nhưng khi đăng lên, thì có thể chuyển tới hằng triệu người biết đến, và hằng triệu cái miệng của những người đọc những tin tức đó, sẽ tiếp tục gieo các tin tức đó ra, và không những các loại tội phạm đó bị người ta ghét bỏ, lại trở thành "món ăn tinh thần" cho những người tò mò, và người ta truyền nhau và lặp lại hằng ngày, và tội lỗi càng gia tăng, vì người ta nói về nó. Tìm ra những điều dạy dỗ quý báu cho cách làm người, cách nấu ăn, cách lái xe thế nào cho an toàn, nói làm sao cho tốt...thì ít tìm thấy trên báo, nếu có chỉ là qua loa hoặc là than phiền vì nó không được người ta chú ý đến. Những tội lỗi mà người ta nói ra cũng như rác rưởi quăng ra đường, lâu rồi thành từng đống trong cuộc đời của người ta, và trong tư tưởng của người ta chỉ luôn là những sự ngờ vực và khó tin những người khác m à thôi.

Đức Chúa Trời là Đấng yêu thương chúng ta đến độ ghen tương, Ngài không muốn từ môi miệng chúng ta, là con cái của Ngài, lại xưng danh các thần khác, và Ngài không muốn con cái của Ngài lại đem sự tôn vinh cho ma quỷ bằng lời nói.

Xuất Ê-díp-tô ký 23:13: **Ngươi khá giữ hết mọi lời ta phán cùng ngươi. Chớ xưng đến danh các thần khác; chớ cho nghe danh đó ở nơi miệng ngươi ra.**

Giô-suê 23:7: **Chớ nên xen lộn cùng các dân tộc này còn ở lại giữa các ngươi, chớ xưng đến danh các thần chúng nó, chớ biểu ai bắt các thần ấy mà thề, chớ hầu việc, và đừng quì lạy trước các thần đó.**

Bất cứ ai nói những lời thuộc về công việc của ma quỷ, như bói toán, hay ca tụng công việc của ma quỷ, làm lợi cho công việc của ma quỷ, như chỉ đường cho người ta tới nơi mà thuộc về công việc của ma quỷ, đều bị Đức Chúa Trời trừng phạt.

Phục-truyền Luật lệ ký 18:20: **Còn kẻ tiên tri có lòng kiêu ngạo, nhân danh ta nói điều chi ta không biểu người nói hay là nhân danh các thần khác mà nói, thì kẻ tiên tri ấy phải chết.**

Lời nói cũng như hột giống, nếu đã gieo ra, nó sẽ mọc. Tấm lòng của loài người xác thịt cũng như đất vậy (vì thân thể xác thịt của loài người vốn từ bụi đất mà ra), nếu nó tiếp nhận được điều gì, mà không bị nhổ đi, thì nó sẽ mọc ra, và người ta sẽ lại gieo tiếp nữa, và cứ thế mà phạm điều răn của Đức Chúa Trời.

Chúa Jêsus đã cảnh báo sự cai trị của Nước Đức Chúa Trời qua lời nói của người ta như thế nào:

Mác 4:26-29: **Ngài lại phán rằng: Nước Đức Chúa Trời cũng như một người vải giống xuống đất; người ngủ hay dậy, đêm và ngày, giống cứ nẩy chồi mọc lên, mà người không biết thể nào. Vì đất tự sanh ra hoa lợi: ban đầu là cây, kế đến bông, đoạn bông kết thành hột. Khi hột đã chín, người ta liền tra lưỡi hái vào, vì mùa gặt đã đến.**

Đức Chúa Trời phán: **Ngươi chớ đồn huyễn; chớ hùa cùng kẻ hung ác đặng làm chứng dối. Ngươi chớ hùa đảng đông đặng làm quấy; khi ngươi làm chứng trong việc kiện cáo, chớ nên trở theo bên phe đông mà phạm sự công bình. Ngươi chớ tư vị kẻ nghèo trong việc kiện cáo. Nhược bằng ngươi gặp bò hay lừa của kẻ thù nghịch mình đi lạc thì buộc phải đem về cho họ. Ngộ ngươi thấy lừa của kẻ ghét mình bị chở nặng phải quỵ, chớ khá bỏ ngơ, phải cứu nó cho được nhẹ. Trong cơn kiện cáo, ngươi chớ phạm quyền lợi của người nghèo ở giữa vòng ngươi. Ngươi phải tránh xa các lời giả dối; chớ giết kẻ vô tội và kẻ công bình, vì ta chẳng hề tha kẻ gian ác đâu.**(Xuất Ê-díp-tô ký 23:1-7).

Ngay trong hàng ngũ những người đã tin Chúa, cũng hay coi thường sự nói năng của mình, và người ta mắc phạm rất nhiều trong sự phán xét từ miệng của họ. Với bản năng tự nhiên của con người xác thịt, hễ cái gì mà người ta không biết chắc, hoặc khó tin, thì người ta bác bỏ. Nhất là nếu những sự bác bỏ đó ra từ miệng của những người có chức vụ trong giáo hội, thì ngay lập tức giáo dân cũng sẽ nói theo, thậm chí thêu dệt tin tức cho ly kỳ để những người khác cũng tin theo.

Chúa Jêsus đã cảnh cáo những người nghe Lời Ngài phải cẩn thận gìn giữ môi miệng mình cũng như sự nghe của mình như sau:

Lu-ca 8:17-18: **Thật không có điều gì kín mà không phải lộ ra, không có điều gì giấu mà chẳng bị biết và tỏ ra. Vậy, hãy coi chừng về cách các ngươi nghe; vì kẻ đã có, sẽ cho thêm; kẻ không có, sẽ cất lấy sự họ tưởng mình có.**

Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời đã được ban cho và chúng ta đều có Kinh-Thánh (bản dịch copy) trong tay, nhưng những lẽ thật mầu nhiệm thì đã không được chép xuống.

Chúa Jêsus đã công bố, chính Đức Thánh-Linh sẽ bầy tỏ , sẽ dẫn dắt những người thuộc về Ngài, vào những lẽ thật mầu nhiệm của Nước Đức Chúa Trời, là những sự giấu kín từ các đời thượng cổ, để ngày nay, Đức Thánh-Linh bầy tỏ ra cho các thánh đồ của Ngài.

Nếu đã là những sự giấu kín khỏi loài xác thịt, thì làm sao chúng ta có thể biết được, nếu không nhờ Đức Thánh-Linh mặc khải cho. Và sự mặc khải sẽ không phải là cho đại chúng, mà là cho các thánh đồ, (không phải là tín đồ mới tin Chúa, hay là tín đồ hâm hẩm, ưa thích những thuộc về xác thịt !).

Những người vì lòng ganh tỵ với các tôi tớ Chúa khác có sự xức dầu của Đức Thánh-Linh, mà xuyên tạc lẽ thật, bẻ quẹo lời giảng và công bố những lời vu khống các lẽ thật do các tôi tớ được xức dầu của

Chúa, và họ không ngờ rằng, họ đã phạm tội nói phạm tới Đức Thánh-Linh vậy.

Ma-thi-ơ 12:31-33 chép: **Ấy vậy, ta phán cùng các ngươi, các tội lỗi và lời phạm thượng của người ta đều sẽ được tha; song lời phạm thượng đến Đức Thánh Linh thì sẽ chẳng được tha đâu. Nếu ai nói phạm đến Con người, thì sẽ được tha; song nếu ai nói phạm đến Đức Thánh Linh, thì dầu đời nầy hay đời sau cũng sẽ chẳng được tha. Hoặc cho là cây tốt thì trái cũng tốt, hoặc cho là cây xấu thì trái cũng xấu; vì xem trái thì biết cây.**

Chữ **nói phạm** trong mạng lệnh này, trong tiếng HY-lạp, là chữ **βλάσφημος -** BLASPHEMOS số 989 của tiếng Hy-lạp (Greek), có nghĩa là: ***Sự nói gièm pha, Sự nói xấu, phỉ báng, thô bỉ, tục tĩu, lỗ mãng, Vu khống, mắng nhiếc, Chửi rủa, Giễu cợt, Nhạo báng , Bất kính, Nghịch đạo, Gây cản trở, Ngăn trở, Làm tổn thương, Làm hại, Xúc phạm, Gây tin đồn nghịch lại bằng lời nói.***

Không có một người nào nhìn thấy Đức Chúa Trời, vì Ngài là Thần-Linh, và chúng ta xưng Ngài là Đức Thánh-Linh (vì là Đức Chúa Trời thánh khiết). Nhưng không phải vì không ai nhìn thấy Ngài, thì người ta sẽ không có sự nói phạm đến Ngài.

Người ta đã nói phạm tới Đức Thánh-Linh, Đấng ngự trong lòng các tôi tớ được xức dầu của Ngài, vì chính Đức Thánh-Linh đang dẫn dắt những người ấy thi hành chức vụ mà Đức Chúa Jêsus Christ đã trao lại cho họ. Các công việc do Đức Thánh-Linh dẫn dắt, bảo vệ, chúc phước và vùa giúp, chính là công việc của Ngài. Nếu chúng ta nhìn vào Lời của Đức Chúa Trời mà nhận biết rằng chúng ta đang đối diện với chính Đức Chúa Trời, thì cũng một thể đó, khi chúng ta đối diện với công việc của Đức Thánh-Linh, ấy là chúng ta đang đối diện với Đức Thánh-Linh vậy. Đức Thánh-Linh làm việc qua những người thuộc về Ngài. Do đó, mọi lời nói chống nghịch, vu khống, ngăn trở, đồn bậy, xuyên tạc, giễu cợt, phỉ báng, gây tổn hại cho công việc mà các tôi tớ của Đức Thánh-Linh đang thi hành đó, đều bị coi là nói phạm thượng tới Đức Thánh-Linh vậy.

Công việc của Đức Thánh-Linh làm qua các tôi tớ của Ngài sẽ đem những người nghe Lời Chúa, đến sự ăn năn, xưng tội lỗi họ ra và tiếp nhận sự chữa lành. Những người nghe lẽ thật của Đức Chúa Trời qua các tôi tớ do Đức Thánh-Linh dẫn dắt, sẽ khiến họ thay đổi nếp sống đạo, những người ấy sẽ luôn vui mừng và bình an. Họ sẽ ham thích sữa thiêng (lẽ thật) của Đạo (Lời Chúa). Họ sẽ nhận lãnh một số ân tứ như nói tiếng mới (lạ), biết nhận và hiểu khải tượng và chiêm bao. Biết lời tiên tri và có lòng yêu mến Chúa. Đó là bông trái thông thường của những người được Đức Thánh-Linh thăm viếng qua chức vụ của các tôi tớ được xức dầu.

Còn công việc của ma quỷ là ngăn trở người ta ăn năn xưng tội, ngăn trở người ta đến với Lời của Đức Chúa Trời, nhưng lại dẫn người ta tiến sâu vào tội lỗi cùng những sự gian ác.

Giu-đe câu 10-19 chép: **Song những kẻ nầy, hễ đều gì không biết thì khinh dể hết; và mọi điều chúng nó tự nhiên mà biết cũng như con thú vật vô tri, thì dùng mà làm hư mình. Khốn nạn thay cho chúng nó, vì đã theo đường của Ca-in, lấy lòng tham lợi mà gieo mình vào sự sai lạc của Ba-la-am; và bị hư mất về sự phản nghịch của Cô-rê. Những kẻ đó là dấu vít trong đám tiệc anh em, như người chăn chiên chỉ tưởng nuôi mình cho no nê, không lo sợ gì; như đám mây không nước, theo gió đưa đi đây đi đó, như cây tàn mùa thu, không có trái, hai lần chết, trốc lên bựt rễ; như sóng cuồng dưới biển, sôi bọt ô uế của mình; như sao đi lạc, sự tối tăm mù mịt đã dành cho chúng nó đời đời! Ấy cũng vì họ mà Hê-nóc, là tổ bảy đời kể từ A-đam, đã nói tiên tri rằng: Nầy, Chúa ngự đến với muôn vàn thánh, đặng phán xét mọi người, đặng trách hết thảy những người không tin kính về mọi việc không tin kính họ đã phạm, cùng mọi lời sỉ hổ mà những kẻ có tội không tin kính đó đã nói nghịch cùng Ngài. Ấy đều là những kẻ hay lằm bằm, hay phàn nàn luôn về số phận mình, làm theo sự ham muốn mình, miệng đầy những lời kiêu căng, và vì lợi mà nịnh hót người ta. Nhưng anh em, là kẻ rất yêu dấu, hãy nhớ lấy những lời mà các sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta đã nói trước. Các sứ đồ đó nói với anh em rằng, trong các thời kỳ sau rốt, sẽ có mấy người hay nhạo báng làm theo lòng ham muốn không tin kính của mình. Ấy chính chúng nó là kẻ gây nên phe đảng, thuộc về tánh xác thịt, không có Đức Thánh Linh.**

Đức Chúa Trời đã đặt A-đam vào vườn Ê-đen, để trồng và giữ vườn, đó là bóng của điều mà Lời Chúa đã phán dạy chúng ta (người bề trong) phải biết cầm khí giới gĩữ cửa nhà (miệng) mình, chẳng phải trong thời Cựu-ước mà thôi, nhưng ngay trong thời nay nữa, vì chính Chúa Jêsus của chúng ta đã phán dạy như vậy.

Châm ngôn 4:20-27: **Hỡi con, hãy chăm chỉ về các lời ta, Khá nghiêng tai nghe những bài giảng thuyết ta. Các lời ấy chớ để xa khỏi mắt con, Hãy giữ lấy nơi lòng con. Vì lời ấy là sự sống cho người nào tìm được nó, Và sự khỏe mạnh cho toàn thân thể của họ. Khá cẩn thận giữ tấm lòng của con hơn hết, Vì các nguồn sự sống do nơi nó mà ra. Con hãy dẹp ra sự gian tà của miệng, Và bỏ cách xa con sự giả dối của môi. Mắt con hãy ngó ngay trước mặt, Và mí mắt con khá xem thẳng trước mặt con. Hãy ban bằng cái nẻo của chân con đi, Và lập cho vững vàng các đường lối con, Chớ xây qua bên hữu hay bên tả; Hãy dời chân con khỏi sự ác.**

Chữ **chân** trong mạng lệnh này, trong gốc của tiếng Hê-bơ-rơ là ***Khu vực trong tâm trí***.

Nếu bạn đã từng nghe theo những người nói vu cáo, đồn huyễn về những lẽ thật do một số tôi tớ Chúa giảng ra, và cho đó là tà giáo, thì bạn phải nhận biết sự nghiêm trọng của luật pháp, vì Đức Chúa Trời sẽ không coi kẻ có tội là vô tội. Nếu bạn đã từng lên tiếng phán xét (mà không biết là mình đang phán xét) thì bạn phải làm sạch mình ngay trước khi quá muộn. Bằng sự hiểu biết về luật pháp mà bạn hãy ăn năn những gì bạn đã nghe theo lời truyền khẩu, thiếu hiểu biết, không có đức tin...nên đã phạm tội qua lời nói của mình tới công việc của Đức Thánh-Linh. Hãy thành khẩn và sợ hãi mà cầu xin Đức Chúa Trời tha thứ những tội lỗi đó, và xin Chúa khiến cho những sự rủa sả đã đến trên cuộc đời của mình bởi cớ những tội lỗi mà bạn đã phạm đó, lìa xa khỏi cuộc đời bạn. Hãy xin Chúa mở trí cho bạn nhận biết lẽ thật của Đức Chúa Trời và hết lòng tin cậy Ngài trong mọi sự. Hãy tự cứu lấy mình ra khỏi hệ thống khiến bạn phạm tội nghịch lại công việc của Đức Thánh-Linh, vì chỉ có Đức Chúa Jêsus Christ mới cứu chuộc chúng ta và Đức Thánh-Linh sẽ dẫn dắt chúng ta vào thiên đàng, vì chính Ngài sẽ đem chúng ta lên không trung mà gặp Đức Chúa Jêsus Christ trong ngày Ngài tái lâm để đón Hội-Thánh của Ngài.

Thi-thiên 1:1-3: **Phước cho người nào chẳng theo mưu kế của kẻ dữ, Chẳng đứng trong đường tội nhân, Không ngồi chỗ của kẻ nhạo báng; Song lấy làm vui vẻ về luật pháp của Đức Giê-hô-va, Và suy gẫm luật pháp ấy ngày và đêm. Người ấy sẽ như cây trồng gần dòng nước, Sanh bông trái theo thì tiết, Lá nó cũng chẳng tàn héo; Mọi sự người làm đều sẽ thạnh vượng.**

Dấu hiệu để nhận biết mình đã phạm tội với Đức Thánh-Linh qua sự nói phạm, đó là: Sự khô hạn về lẽ thật của Lời Chúa trong cuộc sống hằng ngày. Lòng sẽ buồn thảm cho dù vật chất có thể dư dật. Tâm linh mệt mỏi và lo lắng. Sự nhóm lại không có sự phước hạnh, không có sự vui mừng. Các lời tiên tri sẽ không có trong "Hội-Thánh"nữa. Các phép lạ cũng không còn xẩy ra. Sự trung tín nhóm lại cũng giảm hẳn đi, và số người vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời sẽ tăng lên. Không có sự tôn cao luật pháp của Đức Chúa Trời nữa.

Vì ngoài Đức Thánh-Linh ra, sẽ không ai có thể làm được những công việc như tôn cao Lời Chúa, tôn cao Lẽ thật của Chúa, khiến cho tâm linh người ta vui mừng và sự nhóm lại có Thần của Chúa cai trị... Chúng ta phải nhớ Lời của Chúa Jêsus đã phán :

Lu-ca 6:37: **Đừng đoán xét ai, thì các ngươi khỏi bị đoán xét; đừng lên án ai, thì các ngươi khỏi bị lên án; hãy tha thứ, người sẽ tha thứ mình.**

Lu-ca 11:21-23: **Khi một người mạnh sức cầm khí giới giữ cửa nhà mình, thì của cải nó vững vàng. Nhưng có người khác mạnh hơn đến thắng được, thì cướp lấy khí giới người kia đã nhờ cậy, và phân phát sạch của cải. Phàm ai không theo ta, thì nghịch cùng ta, ai không thâu hiệp với ta, thì tan lạc.**

Ê-phê-sô 5:6-15: **Đừng để cho ai lấy lời giả trá phỉnh dỗ anh em; vì ấy là nhân những điều đó mà cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời giáng trên các con bạn nghịch. Vậy, chớ có thông đồng điều chi với họ hết. Vả, lúc trước anh em đang còn tối tăm, nhưng bây giờ đã nên người sáng láng trong Chúa. Hãy bước đi như các con sáng láng; vì trái của sự sáng láng ở tại mọi điều nhân từ, công**

bình và thành thật. Hãy xét điều chi vừa lòng Chúa, và chớ dự vào công việc vô ích của sự tối tăm, thà quở trách chúng nó thì hơn; vì dầu nói đến điều mà những người đó làm cách kín giấu, cũng đã là hổ thẹn rồi. Nhưng hết thảy mọi sự đã bị quở trách đều được tỏ ra bởi sự sáng; phàm điều chi đã tỏ ra thì trở nên sự sáng vậy. Cho nên có chép rằng: Ngươi đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng ngươi.Vậy, hãy giữ cho khéo về sự ăn ở của anh em, chớ xử mình như người dại dột, nhưng như người khôn ngoan.

SỰ NGHE SAI

Nếu đã có sự nói sai, ắt cũng có sự nghe sai. Nghĩa là người ta chọn cho mình những điều họ thích được nghe, được người ta nói cho biết, kể cho nghe, và điều này cũng giống như một người mở cửa vườn của mình để người khác gieo vào vườn của mình đủ loại hột cây mình thích vậy.

Âm thanh có giá trị quan trọng trong cuộc sống hằng ngày của loài người chúng ta, và nhất là âm nhạc, có khả năng ảnh hưởng rất mạnh cho sức lực và trí tuệ của con người.

Về mặt thuộc thể, thì tai của loài người có thể nhận ra các tần số thấp từ 32 Hz cho tới độ cao là 32 Kz, vượt quá giới hạn đó, tai của loài người sẽ không thể nhận ra (hoặc trầm dưới 32 Hz - hoặc quá 32 Kz). Nhưng không phải là những âm thanh quá thấp hay quá cao mà tai người ta không thể nhận ra đó sẽ không ảnh hưởng tới sức khỏe của loài người. Có những âm thanh có khả năng phá hủy cơ phận của con người mà người ta không hề nhận ra. Những âm thanh (siêu âm) có thể chữa lành người ta thì cũng có thể phá hủy thân thể người ta nếu vượt quá sức chịu đựng của con người.

Trong thuộc linh cũng vậy, nếu Lời của Đức Chúa Trời qua sự nghe và tin nhận của chúng ta khiến cho thân thể của chúng ta được chữa lành, linh hồn của chúng ta được cứu rỗi, thì cũng qua sự nghe của người ta, nếu tin theo lời của ma quỷ, thì sự rủa sả sẽ lâm vào thân thể của người ta và sự chết cho linh hồn của người ta vậy. Chúa Jêsus đã cảnh báo cho chúng ta về sự nghe như sau:

Lu-ca 8:18: **Vậy, hãy coi chừng về cách các ngươi nghe; vì kẻ đã có, sẽ cho thêm; kẻ không có, sẽ cất lấy sự họ tưởng mình có.**

Lời Chúa cho chúng ta biết rằng, nếu chúng ta đã nghe và tin theo Lời của Ngài, thì sự sống đời đời của Đức Chúa Trời đã vào trong chúng ta, nhưng chúng ta phải giữ lấy cho mình, phải bảo vệ, phải chăm sóc cho đến khi chúng ta vào trong thiên đàng với Đức Chúa Trời. Nhưng nếu trong khi chúng ta còn đang sống trên đất này, mà không cẩn thận về sự nghe của mình, ai nói chi cũng tin, thì chúng ta cũng sẽ sa ngã như Ê-va và A-đam vậy.

Những người đã tin Chúa tại thành phố Ga-la-ti đã từng tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ và quyền phép của Đức Thánh-Linh, nhưng họ đã nghe và tin theo những người Giu-đa vô tín, để quay lại làm công việc của xác thịt và giữ luật pháp của Môi-se theo cách của văn tự. Họ đã không lấy đức tin để giữ vững Lời của Đức Chúa Trời ở trong lòng mình, nhưng nghe theo những người xác thịt để bị quở trách.

Ga-la-ti 3:1-5: **Hỡi người Ga-la-ti ngu muội kia, ai bùa ếm anh em là người mà trước mắt đã được rõ bày ra Đức Chúa Jêsus Christ bị đóng đinh trên thập tự giá? Tôi chỉ hỏi anh em một câu nầy: Ấy là cậy các việc luật pháp hay là bởi nghe và tin mà anh em đã nhận được Đức Thánh Linh? Sao anh em ngu muội dường ấy? Sau khi đã khởi sự nhờ Đức Thánh Linh, nay sao lại cậy xác thịt mà làm cho trọn? Anh em há luống công mà chịu sự khốn khó dường ấy sao? nếu quả là luống công! Đấng ban Đức Thánh Linh cho anh em và làm các phép lạ trong anh em, thì làm bởi các việc luật pháp, hay là bởi đã nghe mà tin?**

Những lời này nói về những người đã tin Chúa mà còn phạm sai lầm trong sự nghe của mình.

Những người trong thế gian thì lấy mọi sự mình thích nghe mà nghe lấy. Họ chọn đủ các loại nhạc để đãi cái tai của mình, và bất cần biết tác dụng thật của nó. Những người ham mê nhạc tuồng cổ hay cải lương, thì chẳng có ai là có sự vui mừng, phấn chấn để hành động, để làm việc hoặc để chiến đấu cả, mà chỉ là sự ủy mị, chậm chạp, thờ ơ và buồn bã.

Trong chiến tranh, âm nhạc có khả năng nâng đỡ tinh thần hoặc làm giảm sút sức chiến đấu của quân đội. Những bản nhạc mạnh mẽ mang khí thế chiến đấu sẽ kích động tinh thần, và lời ca cũng tác động rất mạnh cho ý chí chiến đấu, mục đích chiến đấu của chiến sỹ.

Một số trang trại nuôi gà công nghiệp tại bắc Mỹ, đã sử dụng âm nhạc để cho gà đẻ hai trứng mỗi ngày, và hầu hết các loại nhạc nhẹ êm dịu đã tạo cho sự kích thích nhẹ cho con người và cũng cho các loài súc vật nữa.

Ngày nay, tại bắc Mỹ, những người thờ Sa-tan (gọi là Satanist) đã sử dụng phương pháp ghi âm trước các tín hiệu siêu âm (tai người ta không thể nghe thấy) làm nền của các Băng, Đĩa, rồisau đó mới thu âm đè lên trên nền đó các loại nhạc Rock kích động, để bán ra thị trường. Các tín hiệu đã được ghi trước vào trong các băng, đĩa đó sẽ kêu gọi các tà linh (linh của ma quỷ) hành động khi người ta nghe các đĩa hoặc băng nhạc đó, và đã có nhiều người bị loại tín hiệu bí mật này gây cho họ phạm tội hành dâm, giết người và tự sát.

Khi người ta mở các băng hoặc đĩa nhạc (có ghi tín hiệu siêu âm của Sa-tan) Rock đó, người ta không thể biết được trong khi họ đang nghe nhạc, các tà linh nhận được lệnh của Sa-tan để hành động trên thân thể của những người đang nghe các băng, đĩa nhạc đó, và tùy theo mạng lệnh của Sa-tan mà các tà linh hành động gây kích thích những người nghe nhạc phạm tội. Đã có những cuộc truy hoan tập thể, hoặc lột trần thân thể mình ra trước công chúng, hoặc tự thắt cổ chết hoặc tại nhà riêng của những người nghe loại nhạc này, hoặc xẩy ra tại nơi đang công diễn đông người về loại nhạc Rock, mà phần nền của chương trình nhac đó đã có phát tín hiệu của ma quỷ được thu bởi các Satanist.

Trong luật pháp của Đức Chúa Trời có chép:

Xuất Ê-díp-tô ký 20:24: **Ngươi hãy lập cho ta một bàn thờ bằng đất, trên đó phải dâng của lễ thiêu, cùng của lễ thù ân của ngươi, hoặc chiên hay bò. Phàm nơi nào có ghi nhớ danh ta, ta sẽ đến và ban phước cho ngươi tại đó.**

Thân thể của chúng ta được ví như đền thờ của Đức Chúa Trời và môi miệng của chúng ta là bàn thờ dâng của lễ, mọi lời của chúng ta nói ra sẽ là của lễ dâng lên vậy.

Đức Chúa Trời ban Lời của Ngài cho chúng ta, và Ngài muốn nghe từ môi miệng của loài người chúng ta vang ra những luật pháp và lẽ thật của Ngài, mà Chiên và Bò là hình bóng. Lưỡi của chúng ta được Lời Chúa ví như ngọn lửa vậy. Khi chúng ta nói Lời của Đức Chúa Trời hoặc hợp với luật pháp và hiệp với lẽ thật, thì sự vui mừng của Đức Chúa Trời sẽ ở trên chúng ta, như có chép trong Kinh-Thánh.

Châm ngôn 8:31: **Ta lấy làm vui vẻ về chỗ có người ở trên trái đất của Ngài, và sự vui thích ta ở nơi con cái loài người.**

Giăng 15:10-11: **Nếu các ngươi vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các ngươi những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các ngươi, và sự vui mừng các ngươi được trọn vẹn.**

Đức Chúa Trời sẽ căn cứ theo những lời Ngài đã nghe miệng chúng ta nói ra để hoặc ban thưởng hoặc giáng họa cho. Vậy, hãy nhớ lại trong quá khứ của mình, chúng ta đã từng nghe những sự gì, và hãy ăn năn để xin Chúa tha thứ tội lỗi mình, hầu cho Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho tai của chúng ta (cả thuộc thể với thuộc linh) để từ nay về sau, chúng ta sẽ chỉ yêu thích nghe Lời Chúa và nhạc thánh ca tôn vinh Đức Chúa Trời, Đấng ban sự sống cho loài người chúng ta, Đấng cứu chuộc chúng ta.

Sau khi đã ăn năn xưng tội lỗi mình về các sự nghe sai, chúng ta hãy cầu nguyện chúc phước cho tai của mình, cả thuộc thể với thuộc linh, để Đức Thánh-Linh ban ơn cho nghe được tiếng Chúa và hiểu biết được lẽ thật của Ngài.

SỬ DỤNG ÂM NHẠC, NHẠC CỤ SAI

Ngoài việc chúng ta sử dụng lời nói để biểu hiện ý muốn và tình cảm của lòng mình, loài người còn biết sử dụng âm nhạc để bày tỏ ý muốn và lòng của mình nữa. Nếu lời nói còn phải cẩn thận xem xét trước khi nói ra, và những điều đã nói ra đều mang lại kết quả cho người ta, thì việc sử dụng âm nhạc cũng một thể đó, cần phải xem xét trong việc sử dụng. Trước khi chúng ta xem xét về âm nhạc, chúng ta hãy xem Lời Chúa khuyên dạy về lời nói:

Gia-cơ 3:10-12: **Đồng một lỗ miệng mà ra cả sự khen ngợi và rủa sả! Hỡi anh em, không nên như vậy. Có lẽ nào một cái suối kia, đồng một mạch mà ra cả nước ngọt và nước đắng sao? Hỡi anh em, cây vả có ra trái ô-li-ve được, cây nho có ra trái vả được chăng? Mạch nước mặn cũng không có thể chảy ra nước ngọt được nữa.**

Cũng một lẽ đó, không lẽ cùng một con người, mà linh hồn thì ngợi khen Chúa, còn xác thịt thì vừa ngợi khen Chúa, vừa ngợi khen thế gian hay sao ?

Nếu môi miệng của chúng ta đã được Đức Chúa Trời cứu chuộc, để tôn vinh Ngài, để ca ngợi Ngài, để tôn cao Lời của Ngài, mà lại còn hát tôn vinh thế gian, thì sự ghen tương của Đức Chúa Trời sẽ đến trên chúng ta và lửa ghen của Ngài sẽ thiêu đt chúng ta.

Hê-bơ-rơ 12:29: **vì Đức Chúa Trời chúng ta là đám lửa hay thiêu đốt.**

Cũng như hát, nói, những người có tài năng (hoặc ta-lâng Chúa cho) mà sử dụng nhạc cụ để vừa thờ phượng Đức Chúa Trời lại vừa phục vụ thế gian, thì cơn giận của Đức Chúa Trời sẽ đến trên người ấy, vì người ấy đã coi thế gian ngang bằng Đức Chúa Trời.

Cũng một thể đó, nếu chúng ta là những người thuộc về Chúa rồi, mà lại sử dụng nhạc cụ ấy để phục vụ cho thế gian, lại cũng sử dụng cho Hội-Thánh, thì những dụng cụ ấy sẽ chịu sự ghen tương của Đức Chúa Trời và chúng ta cũng vậy.

ĂN UỐNG & CÁC SỰ NGHIỆN SAI

Ngày từ buổi đầu của sự sáng thế, Đức Chúa Trời đã ban cho loài người các loại thực vật để nuôi sống thân thể của loài người:

Sáng-thế ký 1:29-31: **Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nầy, ta sẽ ban cho các ngươi mọi thứ cỏ kết hột mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hột giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các ngươi. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Sau cơn nước lụt, Đức Chúa Trời mạng lệnh cho Nô-ê và cho loài người về đồ ăn như sau:

Sáng-thế ký 9:3-5: **Phàm vật chi hành động và có sự sống thì dùng làm đồ ăn cho các ngươi. Ta cho mọi vật đó như ta đã cho thứ cỏ xanh. Song các ngươi không nên ăn thịt còn hồn sống, nghĩa là có máu. Quả thật, ta sẽ đòi máu của sự sống ngươi lại, hoặc nơi các loài thú vật, hoặc nơi tay người, hoặc nơi tay của anh em người.**

Trong các loài thú vật, Đức Chúa Trời có mạng lệnh cho dân sự của Ngài không được ăn những con vật bị chết tự nhiên (bệnh) hoặc bị các con thú khác giết chết, và coi đó là vật bị ô-uế,

Lê-vi ký 22:8: **Người chẳng nên ăn một con thú nào chết tự nhiên hay là bị xé, hầu khỏi bị ô uế: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Ê-xê-chi-ên 44:31: **Các thầy tế lễ không nên ăn thịt của một con thú nào chết tự nhiên, hay là bị xé, hoặc thịt chim, hoặc thịt thú.**

Khi dân Y-sơ-ra-ên còn ở trong đồng vắng, để thử lòng họ xem có vâng giữ các mạng lệnh và điều răn của Ngài hay không, Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên mạng lệnh phân loại các con vật tinh sạch và không tinh sạch. Nhưng khi Đức Thánh-Linh đã giáng trên Hội-Thánh của Ngài, thì mạng lệnh về các con vật đó đã được bỏ, vì khi Đức Chúa Trời tạo dựng nên các con vật, không có chép rằng Đức Chúa Trời tạo các con vật tinh sạch và không tinh sạch, nhưng chép rằng:

Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. (Sáng-thế ký 1:25).

Sứ đồ Phi-e-rơ đã nhận được sự mặc khải (trong sự hiện thấy ban ngày) của Đức Chúa Trời về các con vật như sau:

Công vụ các sứ đồ 10:11-16: **Người thấy trời mở ra, và có vật chi giống như một bức khăn lớn níu bốn chéo lên, giáng xuống và sa đến đất: thấy trong đó có những thú bốn cẳng, đủ mọi loài, côn trùng bò trên đất, và chim trên trời. Lại có tiếng phán cùng người rằng: Hỡi Phi-e-rơ, hãy dậy, làm thịt và ăn. Song Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, chẳng vậy; vì tôi chẳng ăn giống gì dơ dáy chẳng sạch bao giờ. Tiếng đó lại phán cùng người lần thứ hai rằng: Phàm vật chi Đức Chúa Trời đã làm cho sạch, thì chớ cầm bằng dơ dáy. Lời đó lặp lại ba lần; rồi vật ấy liền bị thâu lên trên trời.**

Sứ đồ Phi-e-rơ đã báo cáo với hội nghị của Hội-Thánh tại Giê-ru-sa-lem về mạng lệnh của Đức Chúa Trời, và qua đó Hội-Thánh được biết về sự đó còn mang ý nghĩa về các dân ngoại, mà xưa nay bị coi là ô-uế, thì nay cũng được Đức Chúa Trời coi là tinh sạch nếu họ tin Lời của Đức Chúa Trời vậy.

Vào năm 50 A.D, trong hội nghị Giáo hội của Hội-Thánh đầu tiên tại Giê-ru-sa-lem, các sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã viết thư để gửi đi khắp các Hội-Thánh của Chúa, về mạng lệnh này như sau:

Công vụ các sứ đồ 15:19-29: **Vậy, theo ý tôi, thật chẳng nên khuấy rối những người ngoại trở về cùng Đức Chúa Trời; song khá viết thơ dặn họ kiêng giữ cho khỏi sự ô uế của thần tượng, sự tà dâm, sự ăn thịt thú vật chết ngột và huyết. Vì trải bao nhiêu đời nay, trong mỗi thành vẫn có người giảng luật pháp Môi-se, bởi mọi ngày Sa-bát, trong các nhà hội người ta có đọc luật ấy. Kế đó, các sứ đồ và trưởng lão cùng cả Hội thánh bèn quyết định sai những người được chọn ở nơi mình đi với Phao-lô và Ba-na-ba đến thành An-ti-ốt. Ấy là Giu-đe, cũng gọi là Ba-sa-ba, và Si-la, là hai người đứng đầu trong hàng anh em; rồi giao cho hai người bức thơ như sau nầy: Các sứ đồ, trưởng lão và anh em gởi lời chào thăm anh em trong những người ngoại tại thành An-ti-ốt, trong xứ Sy-ri và xứ Si-li-si! rồi giao cho hai người bức thơ như sau nầy: Các sứ đồ, trưởng lão và anh em gởi lời chào thăm anh em trong những người ngoại tại thành An-ti-ốt, trong xứ Sy-ri và xứ Si-li-si! Bởi từng nghe có một vài người trong vòng chúng ta, chẳng lãnh mạng lệnh nào nơi chúng ta, tự lấy lời mình khuấy rối, và biến loạn lòng các ngươi nữa, nên chúng ta đồng lòng quyết ý chọn những người thay mặt sai đi cùng kẻ rất yêu dấu của chúng ta là Ba-na-ba và Phao-lô, mà đến nơi các ngươi; hai người nầy vốn đã liều thân vì danh Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa chúng ta. Vậy chúng ta đã sai Giu-đe và Si-la đến, để nói miệng với anh em về việc đó: ấy là Đức Thánh Linh và chúng ta đã ưng rằng chẳng gán gánh nặng nào khác cho anh em ngoài những điều cần dùng, tức là anh em phải kiêng ăn của cúng thần tượng, huyết, thú vật chết ngột, và chớ tà dâm; ấy là mọi điều mà anh em khá kiêng giữ lấy vậy. Kính chúc bình an!**

Tất cả mọi loài rau xanh cùng các con thú (ngoại trừ con rắn, là loài duy nhất, bị Đức Chúa Trời rủa sả) là loài người được phép sử dụng làm thực phẩm cho mình. Nhưng các con vật bị chết ngột (ngạt) cùng huyết (có nơi gọi là Tiết) của chúng thì loài người không được phép ăn.

Nhưng trong thế gian đã nảy sinh ra nhiều chứng ăn phạm tội như: ăn tiết canh (huyết) hoặc của Lợn (Heo) hoặc của Vịt, Ngỗng, hoặc huyết Bò, Lợn, Gà, Vịt, Ngan, Ngỗng, Chó...và người ta truyền khẩu rằng ăn huyết sẽ giải độc ! Nhiều người đã uống huyết Rắn với rượu mà người ta tin theo lời truyền khẩu

rằng sẽ chữa được bệnh phong thấp ! Tất cả những sự ấy đều là sự lừa dối của ma quỷ, để dẫn loài người (thiếu hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời) sa vào án phạt của Đức Chúa Trời.

Ngày nay, có một số không ít người, đã vì thiếu sự suy gẫm Lời Chúa trong Kinh-Thánh và vì lòng tin không quyết vào mạng lệnh của Đức Chúa Trời, nên vẫn giữ sự kiêng cữ như dân Y-sơ-ra-ên thời Cựu-ước, là không ăn thịt những con vật bị coi là không tinh sạch, mà Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên trong thời Cựu-ước. Và những sự họ làm đó sẽ không được ban phước, vì họ đã chối bỏ Giao-ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ lập với những người tin Ngài.

Rô-ma 7:6: **Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp đặng hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chớ không theo cách cũ của văn tự.**

Sau Hội nghị của Giáo hội đầu tiên, trong chức vụ của mình, Phao-lô cũng đã viết thư gửi cho các Hội-Thánh mới thành lập để dặn dò họ: **Còn người ngoại đã tin, chúng tôi có viết thơ cho họ về điều chúng tôi đã định: là chỉ phải kiêng ăn của cúng thần tượng, huyết và thú vật chết ngột, cùng chớ gian dâm.** (Công vụ các sứ đồ 21:25).

Như vậy, việc những người đã tin Chúa rồi, mà còn kiêng ăn thịt những con vật mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người làm thực phẩm, cũng sẽ bị coi là sai với Lời Chúa trong Kinh-Thánh vậy, vì đã đi ngược lại mạng lệnh của Đức Chúa Trời, và những người ấy sẽ bị trật phần ân điển của Đức Chúa Trời vậy.

Một số người đã từng ăn điều mà người ta gọi là "rau bà đẻ" nghĩa là nhau thai. Điều này không khác chi ăn thịt người vậy, vì thịt đó chính là thịt người vậy. Có người thì tin theo lời truyền khẩu để uống nước tiểu của trẻ em, để "chữa bệnh" !

Tất cả những sự ăn uống như vậy, đều bị coi là ô-uế ở trước mặt Đức Chúa Trời, và nếu đã bị coi là ô-uế, thì quyền lực của sự tối tăm sẽ hợp pháp đến trên những người ấy, khiến cho họ bị những sự rủa sả, như không ăn được những thực phẩm ngon như Cá tươi, Trái cây hoặc thịt Bò hoặc Lợn (Heo)...Chính vì những sự rủa sả đó mà một số người đã không thể ăn được một số loại rau, hoặc thịt, hoặc cá, hoặc trái cây, trong khi những người khác thì lại ăn được.

Đức Chúa Trời đã làm cho người ta được thỏa các vật ngon (Thi-thiên 103:5a), nhưng những người không ăn được những vật đó vì cớ có sự rủa sả có thể đã đến từ tội lỗi của tổ phụ họ.

Sự ăn của của cúng thần tượng, thì hầu như hễ là người Việt-nam thì đều có thể đã mắc hoặc ít, hoặc nhiều.

Trong thực tế, người ta làm công việc của sự thờ lạy những người thân trong gia đình của họ đã chết, và nhớ ngày gỗ để làm cơm tưởng nhớ và họ coi sự ăn đó là sự báo hiếu, và làm cho những người đang sống nhìn thấy, chứ không phải cho những người đã chết. Nhưng trong khi người ta làm như vậy, người ta đã không biết rằng họ đã thông đồng với ma quỷ. Vì những sự như vậy do ma quỷ lừa dối người ta tin như vậy và làm như vậy. Lời Chúa có chép trong Kinh-Thánh về vấn đề này như sau:

Lê-vi ký 17:7: **Dân Y-sơ-ra-ên cũng chẳng nên dâng của lễ mình cho ma quỷ nữa, mà thông dâm cùng nó. Điều nầy sẽ làm một lệ định đời đời cho họ trải qua các thế đại.**

1 Cô-rinh-tô 10:18-22: **Hãy xem dân Y-sơ-ra-ên theo phần xác: những kẻ ăn thịt con sinh tế, há không thông đồng với bàn thờ sao? Nói vậy có ý chi? Của cúng thần tượng có giá trị gì và thần tượng có ra gì chẳng? Chắc là không; nhưng đồ người ngoại đạo cúng tế là cúng tế các quỷ, chớ không phải cúng tế Đức Chúa Trời. Vậy, tôi không muốn anh em thông đồng với các quỷ. Anh em chẳng có thể uống chén của Chúa và cũng uống chén của các quỷ; chẳng có thể dự tiệc của Chúa, lại dự tiệc của các quỷ. Hay là chúng ta muốn trêu lòng Chúa ghen chăng? Chúng ta há mạnh hơn Ngài sao?**

Đức Chúa Jêsus đã mạng lệnh cho các Hội-Thánh của Ngài không được phép ăn của cúng thần tượng, và nếu ai không vâng phục mạng lệnh của Ngài, thì Ngài sẽ phế truất những người ấy.

Khải-huyền 2:14 & 16: **Nhưng ta có điều quở trách ngươi; vì tại đó, ngươi có kẻ theo đạo Ba-la-am, người ấy dạy Ba-lác đặt hòn đá ngăn trở trước mặt con cái Y-sơ-ra-ên, đặng dỗ chúng nó ăn thịt cúng thần tượng và rủ ren làm điều dâm loạn... Vậy, hãy ăn năn đi, bằng chẳng, ta sẽ đến mau kíp cùng ngươi, lấy thanh gươm ở miệng ta mà giao chiến cùng chúng nó.**

Đức Chúa Trời muốn loài người được ăn các vật ngon, nhưng nhiều dân tộc trong thế gian đã không ăn được các vật ngon như lòng Đức Chúa Trời muốn. Vì cớ bị sự rủa sả mà tâm trí của người ta, với các khả năng của vị giác, khứu giác đã không nhận ra cái gì nên ăn, cái gì nên dùng. Tại Việt-nam của chúng ta, mỗi miền đều có những sự ăn uống khác nhác nhau. Những người sống tại miền trung thì ăn cay và mặn hơn miền bắc hoặc miền nam. Tại các vùng thuộc miền Trung chẳng hạn, người ta ăn ớt cay như một loại thực phẩm không thể thiếu được trong mọi đồ ăn. Vị cay của ớt không phải là điều Đức Chúa Trời muốn loài người hưởng thụ như hưởng các trái ngon ngọt do Ngài dựng nên. Đây chẳng phải là điều tôi nói, hay tôi phán xét, nhưng Kinh-Thánh có chép:

Ê-sai 5:20: **Khốn thay cho kẻ gọi dữ là lành, gọi lành là dữ; lấy tối làm sáng, lấy sáng làm tối; vật chi cay trở cho là ngọt, vật chi ngọt trở cho là cay.**

Nhiều nơi có tập quán ăn mắm, mà những người nước ngài không thể đến gần, vì cớ mùi hôi từ loại mắm đó. Nhưng người ta lại dùng để làm đồ ăn cho mình, dẫu biết nó có mùi hôi. Người ta đã không hiểu đó là một sự rủa sả lưu truyền từ nơi này qua đời kia, khiến cho dòng dõi hậu tự của họ phải chịu dưới những sự hôi, cay, đắng của những thực phẩm do người ta chế ra, mà không đúng theo điều Đức Chúa Trời phán dạy. Vì Đức Chúa Trời quan tâm đến sức khỏe của loài người chúng ta, Ngài không muốn loài người bị đau yếu vì cớ đồ ăn không hợp với thân thể của loài người. Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời muốn loài người ăn các vật thực đủ tiêu chuẩn thánh khiết cho Đức Chúa Trời nhưng loài người được ăn các của lễ đã dâng cho Ngài nữa, vì như thế, loài người dường như được dự phần chung với Ngài vậy:

Lê-vi ký 19:5-6: **Khi các ngươi dâng của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va, thì phải dâng một cách cho được nhậm; ăn nội trong ngày dâng đó và ngày mai; còn phần chi dư lại qua ngày thứ ba, thì phải thiêu đi.**

Vì trong thời đại xa xưa, người ta không có máy lạnh để giữ thực phẩm ở chế độ an toàn cho loài người, nên thực phẩm không được để lâu. Tuy vậy, mặc dù ngày nay đã có máy lạnh, nhưng không phải ai cũng có để sử dụng cho công việc giữ thực phẩm tươi ngon, mà hầu hết, người ta đã để cho thực phẩm như rau, thịt, cá không còn giữ được giá trị tươi như cần phải có để bảo đảm an toàn cho thân thể con người khi dùng đến chúng. Một số địa phương, người ta đã để các loại cá, cua, tôm lên men và phân hủy thành mắm mà không có sự an toàn cho thân thể khi ăn đến, và người ta chấp nhận các loại thực phẩm đó như một luật bất thành văn trong xã hội vậy.

Thân thể của chúng ta được Lời Chúa gọi là đền thờ của Đức Chúa Trời, việc giữ gìn sức khỏe cũng như giữ gìn ngôi nhà của chúng ta ở vậy. Nếu chúng ta coi thường việc vệ sinh và chọn lựa thực phẩm đúng và giá trị xứng đáng cho thân thể của chúng ta, ấy là chúng ta đang hủy hoại thân thể mình mà không biết, và điều đó là không đẹp lòng Đức Chúa Trời.

Những sự ăn uống sai dễ nhận biết như nghiện rượu, bia chẳng hạn. Rượu, thực tế như là một loại nước khan, vì tỷ lệ cồn trong rượu đã chỉ ra lượng khan nước trong dung dịch của Rượu. Khi Rượu đã vào trong thân thể người ta, thì vì cớ độ cồn (độ đậm đặc) của Rượu, nên dung dịch này đã thấm hút nước trong máu của cơ thể người uống Rượu, khiến cho máu của người ấy trở nên đặc lại (vì nước bị thấm sang Rượu trong máu). Chính sự đặc lại của máu mà sự di chuyển máu trong cơ thể bị ngăn trở. Các cơ phận như Tim, Phổi, Gan, Thận liền bị ảnh hưởng do sự đậm đặc này. Máu lên bộ Não bị chậm lại khiến cho thiếu Ô-xy (dưỡng khí), nên mọi phản xạ của hê thống thần kinh bị chậm lại, sự điều khiển và phối hợp của các chi thể như chớp mắt, giơ tay, há miệng, nói, bước đều bị chậm lại so với sự chỉ đạo của Não bộ. Đây là nguyên nhân gây ra các vụ tai nạn trên những người uống Rượu.

Khi Não bộ đã bị ức chế bởi thiếu Ô-xy máu, mọi sự điều hành của nó sẽ bị chậm lại, do các tế bào

thần kinh chuyển tín hiệu bị ngăn trở vì thiếu Ô-xy, nên khi mắt của người uống Rượu có nhận ra một điều gì, thì từ khi nhìn thấy cho đến khi Não bộ nhận được tín hiệu, rồi quá trình suy xét theo bản năng của con người ra chỉ thị cho các chi thể cũng bị chậm theo, rồi khi các chi thể nhận được chỉ đạo của Não bộ, thì cũng phản ứng chậm theo, và khi người ta giờ tay ra xử lý vấn đề, thì đã quá muộn, như đụng xe, té ngã, chặt vào tay, để đồ sai lệch gây đổ vỡ, thậm chí còn nhìn lầm người, chọn sai hàng, đi sai đường....

Sự nghiền Rượu lâu ngày sẽ gây tác hại trên Gan, Thận và Não bộ. Trí nhớ của những người ấy bị suy giảm và khả năng chống nhiễm trùng, nhiễm độc cũng vậy. Gan bị sơ cứng sẽ gây ảnh hưởng sang các cơ phận khác trong thân thể của người nghiền Rượu. Khi Não bộ bị ức chế bởi thiếu Ô-xy vì Rượu, người ta gọi là say, xỉn, và trong lúc say, xỉn đó, người ta có thể phạm đủ mọi thứ tội lỗi mà khi bình thường, người ta không dám làm. Từ sự nói sai, nó bậy, tới hành hung, chửi rủa và có thể dẫn đến giết người.

Ngay cả đối với Bia cũng vậy, vì từ Bia chuyển sang Rượu không mấy xa cách, và công việc của Bia chỉ khác với Rượu là nồng độ nhẹ hơn nên tác hại xẩy ra chậm hơn Rượu mà thôi.

Trong Kinh-Thánh có nói đến Rượu, nhưng người Giu-đa (dân Y-sơ-ra-ên) không nấu Rượu như thế gian làm ngày nay, mà người ta ép trái Nho và để tự lên men mà thành Rượu Nho, và tỷ lệ độ cồn trong Rượu Nho này cao nhất là 10 độ so với Rượu người ta nấu thường từ 30 tới 45 độ. Sự uống Rượu sẽ gây tác hại, vì đã mở cửa cho ma men xâm nhập, lâu dần thành nghiện và phá hủy thân thể của người đó. Sự nghiền thuốc lá, thuốc lào, bạch phiến cũng mang tội lỗi như sự nghiền rượu vậy, vì nó phá hủy thân thể của người ta. Một số người có thói nghiện nặng các thứ như Cà-fê, hoặc chè với nồng độ đặc, và nếu trong ngày mà những người ấy không có đủ Cà-fê hoặc chè đặc, thì họ ngáp ngắn, ngáp dài, mệt mỏi và không có sức làm việc.

Nhiều người đã nghiền thuốc lá, hoặc thuốc lào, mặc dù họ biết hút thuốc như vậy là có hại cho sức khỏe, nhưng họ vẫn hút, miễn là đã cơn nghiện của xác thịt mình, mà không nghĩ đến sự chết đang phá hủy cuộc đời của họ.

Chúng ta không tự làm ra thân thể mình, và càng không có phép phá hủy những gì không thuộc về mình, huống chi thân thể của chúng ta là đền thờ của Đức Chúa Trời.

1 Cô-rinh-tô 3:16-17: **Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ.**

Ê-phê-sô 5:18: **Đừng say rượu, vì rượu xui cho luông tuồng; nhưng phải đầy dẫy Đức Thánh Linh.**

SỬ DỤNG TIỀN BẠC SAI

Theo cách nghĩ thông thường của loài người, thì người ta có toàn quyền sử dụng tiền bạc của mình trong mọi công việc. Kinh-Thánh chép về sự tự do này như sau:

1 Cô-rinh-tô 10:23: **Mọi sự đều có phép làm, nhưng chẳng phải mọi sự đều có ích; mọi sự đều có phép làm, nhưng chẳng phải mọi sự đều làm gương tốt.**

Lời Chúa cũng có chép về vàng, bạc cũng như tiền của, đều là của Đức Chúa Trời : **Bạc là của ta, vàng là của ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.** (A-ghê 2:8).

Mọi sự mà loài người chúng ta có được, đều là của Đức Chúa Trời và bởi Ngài mà muôn vật đều có và được dựng nên. Tuy vậy, Đức Chúa Trời cho loài người quyền tự do để sống trên đất này, nhưng Đức Chúa Trời cũng ban Lời của Ngài để dạy dỗ loài người, hầu cho hễ ai làm theo mạng lệnh của Ngài, thì những người ấy sẽ nhờ đó mà được sống (thành công, thịnh vượng - là ý nghĩa của chữ sống).

Sử dụng tiền bạc vào sự tham lam như buôn lậu, đánh bạc, cá độ, sổ số, cho vay nặng lãi, mua chuộc,

hối lộ, mua dâm, mua vũ khí giết người, thuê người làm sự gian ác, sử dụng tiền bạc để khống chế người khác làm việc theo ý muốn của mình, như cho họ vay rồi vì cớ người ta chưa thể trả được, nên bắt họ phải lệ thuộc vào mình... Đều là những điều ác ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Thậm chí dùng tiền mình có để cho những người làm sự ác ở trước mặt Đức Chúa Trời dùng, cũng là sự ác nữa. Ví dụ cho những người làm các đồ cúng thần tượng như hương, hình tượng, hàng mã, phục vụ cho công việc bói toán. Vì điều đó cũng như sự đầu tư vào công việc của ma quỷ vậy.

Hùn vốn làm ăn với những người làm công việc của tội lỗi như buôn lậu, buôn hàng quốc cấm. Chế tạo hàng cấm, hàng giả, vận chuyển hàng cấm.

Dâng hiến cho ma quỷ như cúng chùa, trả tiền xem bói, trả tiền đi du lịch những nơi thuộc về ma quỷ. Mua sắm những đồ vật bị coi là ô-uế. Đầu tư vào những công ty làm những mặt hàng chống lại dân Y-sơ-ra-ên hoặc thù nghịch với dân Y-sơ-ra-ên.

Đầu tư vào những dịch vụ quảng cáo cho ma quỷ như in ấn mẫu quảng cáo có in hình con Rồng hoặc những nơi bị coi là ô-uế.

Không dâng hiến phần mười đúng theo luật pháp của Đức Chúa Trời, sẽ bị coi là kẻ ăn trộm vậy. Bây giờ chúng ta hãy xem Lời Chúa nói gì có liên quan tới công việc sử dụng tiền bạc.

Xuất Ê-díp-tô ký 23:8: **Ngươi chớ nhận của hối lộ, vì của hối lộ làm mờ mắt người thượng trí, và làm mất duyên do của kẻ công bình.**

Phục-truyền Luật lệ ký 27:25: **Đáng rủa sả thay kẻ nào nhận của hối lộ để giết người vô tội! Cả dân sự phải đáp: A-men!**

Lê-vi ký 19:13: **Chớ ức hiếp kẻ lân cận mình, chớ cướp giựt của họ. Tiền công của kẻ làm mướn ngươi, chớ nên để lại trong nhà mình cho đến ngày mai.**

Lê-vi ký 19:35-37: **Các ngươi chớ phạm sự bất nghĩa trong việc xét đoán, hoặc sự đo, sự cân, hay là sự lường. Các ngươi phải có cân thiệt, trái cân bằng đá đúng, một ê-pha thiệt, và một hin thiệt: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các ngươi, Đấng đã dẫn các ngươi ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Vậy, các ngươi hãy gìn giữ làm theo các luật pháp và các mạng lịnh ta: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Lê-vi ký 25:35-37: **Nếu anh em ở gần ngươi trở nên nghèo khổ, tài sản người lần lần tiêu mòn, thì hãy cứu giúp người, mặc dầu là kẻ khách kiều ngụ, hầu cho người cứ ở cùng ngươi. Chớ ăn lời, cũng đừng lấy lợi người; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời mình, thì anh em ngươi sẽ ở cùng ngươi. Chớ cho người vay bạc ăn lời và đừng cho mượn lương thực đặng lấy lời.**

Gióp 15:34-35: **Vì dòng dõi kẻ vô đạo không sanh sản, Lửa sẽ tiêu diệt nhà trại kẻ ăn hối lộ. Họ thọ thai sự ác, bèn sanh ra điều hại tàn, Lòng họ sắm sẵn những chước gian.**

Truyền đạo 7:7: **Phải, sự sách thủ tiền tài làm cho kẻ khôn ra ngu, và của hối lộ khiến cho hư hại lòng.**

Sự đầu tư tiền bạc vào sự làm thần tượng,cùng các sự thờ lạy thần tượng sẽ bị rủa sả nặng trên kinh tế của những người làm những sự ấy.

Mi-chê 1:7: **Hết thảy tượng chạm nó sẽ bị đập bể, hết thảy của hối lộ nó sẽ đốt trong lửa. Ta sẽ làm cho hết thảy thần tượng nó nên hoang vu; vì những đồ mà nó đã dồn chứa bởi tiền công của nghề điếm đĩ, thì nó sẽ dùng những đồ ấy làm tiền công cho đứa điếm đĩ.**

Sự không dâng hiến thuế một phần mười theo luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ đưa người phạm tội vào sự rủa sả nặng trên kinh tế của họ tới 7 lần số lượng mà họ đã ăn trộm của Đức Chúa Trời.

Ma-la-chi 3:8-9: **Người ta có thể ăn trộm Đức Chúa Trời sao? mà các ngươi ăn trộm ta. Các**

ngươi nói rằng: Chúng tôi ăn trộm Chúa ở đâu? Các ngươi đã ăn trộm trong các phần mười và trong các của dâng. Các ngươi bị rủa sả, vì các ngươi, thảy cả nước, đều ăn trộm ta.

Châm ngôn 6:30-31: **Người ta chẳng khinh dị kẻ trộm, Nếu nó ăn cắp đặng phỉ lòng mình khi đói khát; Hễ nó bị bắt, chắc phải thường bồi gấp bảy lần; Nó sẽ nộp hết tài sản của nhà nó.**

Ngay cả sự dâng hiến phần mười cũng có luật pháp về của dâng, nghĩa là những tiền bạc kiếm được trong sự bất nghĩa, sẽ không được đem vào nhà của Đức Chúa Trời. Tiền bạc kiếm được bởi các sự gian lận, trộm cướp, mãi dâm, ma túy, lừa đảo, buôn lậu, từ những công việc của sự ô-uế, sẽ không được phép dâng hiến cho Đức Chúa Trời. Dù tiền đó đã dâng hiến mà không ai biết, thì những người dâng hiến những số tiền đó vẫn bị rủa sả, vì đã đem sự ô-uế vào nhà của Đức Chúa Trời.

Phục-truyền Luật lệ ký 23:18: **Mặc dầu sự hứa nguyện ngươi thể nào, chớ đem vào nhà của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, hoặc tiền công của một con đĩ, hay là giá trả cho một con chó; vì cả hai đều lấy làm gớm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi.**

Sự chắt bóp tiền bạc, tham lam tiền bạc, keo kiệt cũng bị coi là tội lỗi ở trước mặt Đức Chúa Trời.

1 Cô-rinh-tô 5:9-13: **Trong thơ tôi viết cho anh em, có dặn đừng làm bạn với kẻ gian dâm, đó tôi chẳng có ý nói chung về kẻ gian dâm đời nầy, hay là kẻ tham lam, kẻ chắt bóp, kẻ thờ hình tượng, vì nếu vậy thì anh em phải lìa khỏi thế gian. Nhưng tôi viết khuyên anh em đừng làm bạn với kẻ nào tự xưng là anh em, mà là gian dâm, hoặc tham lam, hoặc thờ hình tượng, hoặc chưởi rủa, hoặc say sưa, hoặc chắt bóp, cũng không nên ăn chung với người thể ấy. Vì chưng có phải tôi nên đoán xét kẻ ở ngoài sao? Há chẳng phải anh em nên đoán xét những người ở trong sao? Còn như kẻ ở ngoài, thì Đức Chúa Trời sẽ đoán xét họ. Hãy trừ bỏ kẻ gian ác khỏi anh em.**

1 Cô-rinh-tô 6:10: **Chớ tự dối mình: phàm những kẻ tà dâm, kẻ thờ hình tượng, kẻ ngoại tình, kẻ làm giáng yếu điệu, kẻ đắm nam sắc, kẻ trộm cướp, kẻ hà tiện, kẻ say sưa, kẻ chửi rủa, kẻ chắt bóp, đều chẳng hưởng được nước Đức Chúa Trời đâu.**

Nếu trong cuộc đời của bạn không được thịnh vượng về kinh tế, mặc dù đã cố gắng trong mọi công việc,thì chắc chắn tổ phụ của bạn đã từng vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời về vấn đề sử dụng tiền bạc sai, và vì cớ tội lỗi đó mà sự rủa sả bởi luật pháp đã truyền tới cuộc đời của bạn.

Để cứu mình ra khỏi sự rủa sả này, bạn phải ăn năn tội lỗi của tổ phụ mình, và cầu xin Đức Chúa Trời khiến sự rủa sả đó lìa xa cuộc đời của bạn, nhưng chính bạn thì không được phạm vào các tội lỗi như của tổ phụ mình đã phạm, và cũng đừng ham muốn tiền bạc mà chuốc vạ vào thân. Hãy trung tín trong sự dâng hiến một phần mười theo luật pháp của Đức Chúa Trời, và hãy thỏa lòng về những sự mà bạn đang có, vì đó là mối lợi lớn cho cuộc đời của bạn vậy.

1 Ti-mô-thê 6:9-11: **Còn như kẻ muốn nên giàu có, ắt sa vào sự cám dỗ, mắc bẫy dò, ngã trong nhiều sự tham muốn vô lý thiệt hại kia, là sự làm đắm người ta vào sự hủy diệt hư mất. Bởi chưng sự tham tiền bạc là cội rễ mọi điều ác, có kẻ vì đeo đuổi nó mà bội đạo, chuốc lấy nhiều điều đau đớn. Nhưng, hỡi con, là người của Đức Chúa Trời, hãy tránh những sự đó đi, mà tìm điều công bình, tin kính, đức tin, yêu thương, nhịn nhục, mềm mại.**

GIỮ ĐỒ,VẬT Ô-UẾ

Những vật như thế nào thì bị coi là ô-uế ?

Bất luận điều chi Đức Chúa Trời đã ấn định cho, đã mạng lệnh cho người ta, hoặc về chính vật ấy, hoặc về hạn kỳ sử dụng, mà người ta làm trái với mạng lệnh của Đức Chúa Trời thì các vật đó sẽ bị coi là vật ô-uế:

Lê-vi ký 7:16-19: **Nếu của lễ dâng về việc thường nguyện hay là lạc ý, thì phải ăn con sinh đó nội trong ngày đã dâng lên; còn dư lại thì ăn ngày mai. Nhưng phần còn dư lại đến ngày thứ ba thì phải thiêu đi. Nếu ai ăn thịt của lễ thù ân trong ngày thứ ba, thì người nào dâng của lễ đó sẽ chẳng được nhậm và chẳng kể chi của lễ đó cho người nữa; ấy là một điều gớm ghê, ai ăn thịt đó sẽ mang lấy tội mình. Cũng chẳng nên ăn thịt đã đụng đến vật chi ô uế; phải thiêu đi. Còn thịt nào ăn được, ai tinh sạch mới nên ăn.**

Huyết và thời gian lưu huyết kinh nguyệt của phụ nữ sẽ bị coi là ô-uế.

Lê-vi ký 15:19 & 24: **Khi nào một người nữ có kinh nguyệt, phải chịu ô uế trong bảy ngày; hễ ai đụng đến người, sẽ bị ô uế đến chiều tối...Ví bằng một người nam giao cấu cùng người nữ đó, và sự ô uế kinh nguyệt dính người nam, thì người nam sẽ bị ô uế trong bảy ngày; phàm giường nào người nằm đều cũng sẽ bị ô uế.**

Phạm tội tà dâm sẽ bị coi là ô-uế cho thân thể người ta:

Lê-vi ký 18:20: **Chớ nằm cùng vợ người lân cận mình, mà gây cho mình bị ô uế với người.**

Lê-vi ký 18:23-25: **Chớ nằm cùng một con thú nào, mà gây cho mình bị ô uế với nó; một người đàn bà chớ nằm cùng thú vật nào; ấy là một sự quái gớm. Các ngươi chớ làm một trong mấy việc đó mà tự gây cho mình ô uế; bởi dân mà ta sẽ đuổi khỏi trước mặt các ngươi đã thành ô uế vì cớ làm các việc đó. Đất vì chúng nó mà bị ô uế; ta sẽ phạt tội ác họ; đất sẽ mửa dân nó ra vậy.**

Lê-vi ký 20:21: **Nếu một người nam lấy vợ của anh em mình, ấy là sự ô uế; người đó đã gây nhục cho anh em mình. Hai người đó sẽ tuyệt tự.**

Làm theo các thói tục của thế gian sẽ bị coi là ô-uế:

Lê-vi ký 18:30-31: **Thế thì, các ngươi phải giữ điều ta phán dặn, để đừng làm theo một trong các thói tục gớm ghiếc nào đã làm trước các ngươi, và các ngươi chớ vì các thói tục đó mà gây cho mình ô uế. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi. Các ngươi chớ cầu đồng cốt hay là thầy bói; chớ hỏi chúng nó, e vì chúng nó mà các ngươi phải bị ô uế: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các ngươi.**

Đụng chạm người chết hoặc những người bị ô-uế bởi bệnh tật mà không có sự cho phép của luật pháp. Xác chết của các con thú hoặc bi- giet làm thịt hay bị thú khác cắn chết cũng bị coi là vật không nên đụng chạm đến, ngoại trừ công việc chế biến thực phẩm:

Lê-vi ký 21:1-3: **Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng những thầy tế lễ, là các con trai A-rôn, mà rằng: Thầy tế lễ chớ vì một người chết trong dân sự mà làm cho mình ra ô uế; trừ ra vì bà con thân thích mình, vì mẹ, cha, con trai, con gái, anh em mình, và vì chị em ruột mình còn đồng trinh, chưa chồng, thì người được vì chị em đó làm cho mình ra ô uế.**

Lê-vi ký 22:4-6 &8-9: **Phàm ai là con cháu của A-rôn bị bịnh phung hay là bạch trược, thì chẳng được ăn vật biệt riêng ra thánh cho đến chừng nào được tinh sạch. Ai đụng đến một người đã bị ô uế bởi xác chết, ai có di tinh, hay là ai đụng đến hoặc loài côn trùng, hoặc một người bị sự ô uế nào làm cho mình ô uế, thì cũng phải một thể ấy. Ai đụng đến các vật đó sẽ bị ô uế đến chiều tối, không được ăn vật biệt riêng ra thánh, nhưng phải tắm mình trong nước...Người chẳng nên ăn một con thú nào chết tự nhiên hay là bị xé, hầu khỏi bị ô uế: Ta là Đức Giê-hô-va. Vậy, họ phải giữ điều ta phán dặn, kẻo mang tội lỗi và chết chăng, vì đã làm các vật thánh nay ra ô uế: Ta là Đức Giê-hô-va làm cho họ nên thánh.**

Lê-vi ký 11:39-40: **Khi một con thú nào các ngươi được dùng làm thực vật chết đi, hễ ai đụng đến xác nó sẽ bị ô uế đến chiều tối. Kẻ nào ăn thịt của xác nó phải giặt áo xống mình, và bị lây**

ô uế cho đến chiều tối; còn ai khiêng xác nó sẽ giặt áo xống, và bị ô uế cho đến chiều tối.

Các tượng chạm hoặc đúc do người ta làm ra, cùng các vật được chế tạo để dùng cho việc thờ cúng các thần tượng đó, đều bị coi là các vật ô-uế và gớm ghiếc ở trước mặt Đức Chúa Trời :

Xuất Ê-díp-tô ký 20:4-5: **Ngươi chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp nầy, hoặc trong nước dưới đất. Ngươi chớ qùy lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, tức là Đức Chúa Trời kỵ tà, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời,**

Dân số ký 33:51-52: **Hãy truyền cùng dân Y-sơ-ra-ên mà rằng: Khi nào các ngươi đã đi ngang qua sông Giô-đanh đặng vào xứ Ca-na-an rồi, thì phải đuổi hết thảy dân của xứ khỏi trước mặt các ngươi, phá hủy hết thảy hình tượng chạm và hình đúc, cùng đạp đổ các nơi cao của chúng nó.**

Phục-truyền Luật lệ ký 4:15-19: **Vậy, các ngươi hãy cẩn thận giữ lấy linh hồn mình cho lắm, vì các ngươi không có thấy một hình trạng nào trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, từ nơi giữa lửa phán cùng các ngươi, tại Hô-rếp; e các ngươi phải làm hư hoại cho mình chăng, và làm một tượng chạm nào, tạo hình trạng của tà thần nào, hoặc hình của người nam hay người nữ, hoặc hình của con thú nào đi trên đất, hoặc hình của vật nào có cánh bay trên trời, hoặc hình của loài côn trùng nào bò trên đất, hay là hình của con cá nào ở trong nước dưới đất; lại, e khi ngươi ngước mắt lên trời thấy mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, tức là toàn cả thiên binh, thì ngươi bị quyến dụ qùy xuống trước các vì đó, và thờ lạy các tinh tú nầy mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã chia phân cho muôn dân dưới trời chăng.**

Phục-truyền Luật lệ ký 7:25: **Các ngươi phải thiêu đốt những tượng chạm về các thần chúng nó. Chớ tham lam, cũng chớ lấy cho mình bạc hay vàng bọc các tượng ấy, e ngươi phải mắc bẫy chăng; vì vật ấy lấy làm gớm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi.**

Phục-truyền Luật lệ ký 27:15: **Đáng rủa sả thay người nào làm tượng chạm hay là tượng đúc, là vật gớm ghiếc cho Đức Giê-hô-va, công việc bởi tay người thợ, dựng nó lên trong nơi kín nhiệm! Cả dân sự phải đáp: A-men!**

Con vật bị Đức Chúa Trời rủa sả và bị coi là ô-uế:

Trong tất cả các loài thú do Đức Chúa Trời tạo dựng nên, có một con vật rất xảo quyệt, đó là con Rắn, biểu tượng của ma quỷ, Sa-tan.

Khi Rắn (Sa-tan) lừa dối và cám dỗ loài người ăn trái cây mà Đức Chúa Trời cấm ăn, Đức Chúa Trời đã rủa sả con Rắn (Sa-tan, ma quỷ):

Sáng-thế ký 3:14: **Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mầy đã làm điều như vậy, mầy sẽ bị rủa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mầy sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời.**

Trước khi bị Đức Chúa Trời rủa sả, Rắn vẫn còn nanh vuốt, vì nó cũng là con Rồng. Khi bị Đức Chúa Trời rủa sả, móng vuốt của nó, biểu tượng của quyền lực và sức mạnh, đã bị tước bỏ. Rắn phải bò bằng bụng, và nó sẽ cắn gót loài người và phá hoại loài người.

Chữ **ăn bụi đất** trong mạng lệnh của Đức Chúa Trời, trong tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***Phá hủy, phá hoại, nhìn chòng chọc như nuốt lấy, thiêu đốt, sử dụng.***

Bởi cớ đó, ma quỷ sẽ hợp pháp được áp đặt sự rủa sả trên thân thể xác thịt của những người, mà luật pháp của Đức Chúa Trời đã phán xét họ là có tội.

Mặc dù Sa-tan đã bị Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng, và mặc dù hắn đã bị Đức Chúa Trời rủa sả vì cớ tội lỗi lừa loài người sa vào tội lỗi và sự chết, Sa-tan vẫn tự cho hắn là thiên sứ sáng láng, tự cho hắn vẫn là con Rồng, và hắn đã hiện ra cho người ta thấy, để lừa dối loài người vào sự thờ phượng hắn.

Trước khi Chúa Jêsus giáng sinh và trước khi Sa-tan bị Chúa Jêsus đánh bại tại thập tự giá, Sa-tan

đã xuất hiện trong hình con Rồng ở nhiều nơi trên thế gian này, và người ta đã tôn vinh con Rồng như một biểu tượng của sức mạnh trong tất cả mọi loài vật. Nhưng có một điều, hắn không dám xưng mình là vua, mà chỉ là ở trong cung vua, nên hắn để người ta làm tượng hắn quấn chung quanh cột của đền vua, hay chỗ ghế vua ngồi, và những lăng tẩm, chùa chiền, thậm chí tại nơi mồ mả, quan tài, người ta cũng chạm hình tượng nó.

Kinh-Thánh chép về điều này như sau:

Ê-sai 14:18-20: **Hết thảy vua các nước đều ngủ nơi lăng tẩm mình cách vinh hiển. Nhưng ngươi thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thúi, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào thây chết bị giày đạp dưới chân! Ngươi sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lăng; vì ngươi đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xưng đến danh nó nữa.**

Sa-tan là ai ? Biểu tượng của hắn là gì ?

Như ở phần đầu đã viết, trước khi phạm tội, Sa-tan vốn trước đó có tên là Lucifer, trong tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là Sao Mai, sáng láng.

Quá khứ của Sa-tan vốn là một chê-ru-bim, là thiên sứ của Đức Chúa Trời, được xức dầu để phụ trách âm nhạc thờ phượng Đức Chúa Trời. Nhưng khi hắn dấy mình kiêu ngạo và tư thông với một phần ba số thiên sứ trên trời, tự dấy mình lên như Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã đuổi hắn cùng số thiên sứ tư thông với hắn, ra khỏi thiên đàng, và bấy giờ, tên của hắn không còn là Lucifer nữa, mà là Sa-tan. Không còn là Sao Mai sáng láng nữa, mà là ma quỷ. Chúng được ở trong khoảng không trung, bên dưới thiên đàng. Sa-tan đã lừa dối loài người, và chúng xâm nhật trái đất và thân thể xác thịt của người ta qua tội lỗi mà người ta đã phạm ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Ê-sai 14:12-17: **Hỡi sao mai (Lucifer), con trai của sáng sớm kia, sao ngươi từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, ngươi bị chặt xuống đất là thể nào! Ngươi vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao. Nhưng ngươi phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm! Những kẻ thấy ngươi sẽ ngó chăm ngươi; và nhìn ngươi cách ý tứ, mà rằng: Có phải người nầy là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chăng?**

Ê-xê-chi-ên 28:2-10: **Hỡi con người, hãy nói cùng vua của Ty-rơ rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Vì lòng ngươi đã tự cao, và ngươi nói rằng: Ta là một vì thần, ta ngồi trên ngai Đức Chúa Trời, ở giữa các biển; dầu lòng ngươi tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, ngươi còn là loài người, không phải là Đức Chúa Trời. Nầy, ngươi khôn hơn Đa-ni-ên; chẳng có sự mầu nhiệm nào giấu kín khỏi ngươi! Ngươi đã được giàu có bởi sự khôn ngoan và thông sáng của mình; đã thâu chứa vàng bạc trong kho tàng ngươi; bởi sự thông thạo và sự buôn bán mình, thì ngươi đã làm cho sự giàu có mình tấn tới. Vậy lòng ngươi đã đem lên vì cớ sự giàu có của ngươi. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Vì lòng ngươi tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, cho nên, nầy, ta sẽ khiến những người ngoại quốc hung bạo hơn hết trong các dân, nổi dậy nghịch cùng ngươi; chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng sự khôn sáng hoa mỹ ngươi, và làm ô uế sự vinh hiển ngươi. Chúng nó sẽ xô ngươi xuống hầm hố và ngươi sẽ chết trong lòng biển, như người bị giết. Trước mặt kẻ giết ngươi, ngươi còn dám nói rằng: Ta là Đức Chúa Trời chăng? Khi ấy ngươi ở trong tay của kẻ làm ngươi bị thương, thì ngươi là loài người, chẳng phải là Đức Chúa Trời. Ngươi sẽ chết bởi tay người ngoại quốc như những kẻ chưa chịu cắt bì. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ấy chính ta đã nói như vậy.**

Chữ **loài người** trong câu 9 này, tiếng Hê-bơ-rơ là chữ ÂDÂM số 120, có nghĩa là ***Loài người*** (như A-đam, nói về linh sống của con người, cũng như người bề trong của loài người chúng ta).

Con **Rồng**, là một cách gọi con vật mang tên Lê-vi-a-than, trong tiếng Hê-bơ-rơ là LIVYÂTHÂN, số 3882, là ***Lê-vi-a-than, là con Rồng, con Rắn, Quái vật.***

Trong sách Nê-hê-mi, bản tiếng Việt dịch sai so với nguyên bản, nên không có chữ con Rồng trong đoạn 2 câu 13, như nguyên văn. Bản King James Version chép có tự điển Kinh-Thánh tiếng Hê-bơ-rơ để so sánh chép:

And I went out by night by the gate of the valley, even before the dragon well, and to the dung port, and viewed the walls of Jerusalem, which were broken down, and the gates thereof were consumed with fire.

Trong khi đó bản tiếng Việt dịch: **Ban đêm tôi ra nơi cửa Trũng,đối ngang suối chó rừng, và đến cửa phân, xem xét các vách thành của Giê-ru-sa-lem bị hư nát, và các cửa nó bị lửa thiêu đốt.**

Chữ **Rồng** trong câu này, tiếng Hê-bơ-rơ là chữ TAN số 8565, có nghĩa là: ***Con quái vật, Con Rồng, Con rắn biển***.

Con Rồng được nhắc đến trong sách Khải-huyền, là chữ δράκων-DRAKON số 1404 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: ***Con Rắn, con Rồng***.

Thi-thiên 74:14: **Chúa chà nát đầu lê-vi-a-than, Ban nó làm thực vật cho dân ở đồng vắng.**

Thi-thiên 104:26: **Tại đó tàu thuyền đi qua lại, Cũng có lê-vi-a-than mà Chúa đã nắn nên đặng giỡn chơi nơi đó.**

Ê-sai 27:1: **Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va sẽ dùng gươm cứng, lớn, và mạnh mà phạt lê-vi-a-than, là con rắn lẹ làng, phạt lê-vi-a-than là con rắn cong queo; và Ngài sẽ giết con vật lớn dưới biển.**

Ngày mà Đức Chúa Trời phán rằng, Ngài sẽ dùng gươm cứng và mạnh để giết con vật mang tên Lê-vi-a-than, là con Rồng, là con rắn xưa, là quái vật của biển đó, đã được chép trong sách Khải-huyền:

Khải-huyền 12:3-9: **Trên trời cũng hiện ra một dấu khác nữa: là một con rồng lớn sắc đỏ, có bảy đầu, mười sừng, và trên đầu có bảy mão triều thiên. Đuôi kéo một phần ba các ngôi sao trên trời, đem quăng xuống đất; con rồng ấy chực trước người đàn bà gần đẻ, hầu cho khi đẻ ra thì nuốt con người đi. người sanh một con trai, con trai ấy sẽ dùng gậy sắt mà cai trị mọi dân tộc; đứa trẻ ấy được tiếp lên tới Đức Chúa Trời, và nơi ngôi Ngài. Còn người đàn bà, thì trốn vào đồng vắng, tại đó người đã có một nơi ở mà Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho, để nuôi mình trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày. Bấy giờ có một cuộc chiến đấu trên trời: Mi-chen và các sứ người tranh chiến cùng con rồng, rồng cũng cùng các sứ mình tranh chiến lại; song chúng nó không thắng, và chẳng còn thấy nơi chúng nó ở trên trời nữa. Con rồng lớn đó bị quăng xuống, tức là con rắn xưa, gọi là ma quỷ và Sa-tan, dỗ dành cả thiên hạ; nó đã bị quăng xuống đất, các sứ nó cũng bị quăng xuống với nó.**

Khải-huyền 20:1-3 & 9-10: **Đoạn, tôi thấy một vị thiên sứ trên trời xuống, tay cầm chìa khóa vực sâu và một cái xiềng lớn. Người bắt con rồng, tức là con rắn đời xưa, là ma quỷ, là Sa-tan, mà xiềng nó lại đến ngàn năm. Người quăng nó xuống vực, đóng cửa vực và niêm phong lại, hầu cho nó không đi lừa dối các dân được nữa, cho đến chừng nào hạn một ngàn năm đã mãn. Sự đó đoạn, Sa-tan cũng phải được thả ra trong ít lâu.**

Chúng nó lên khắp các vùng rộng trên mặt đất, vây dinh thánh đồ và thành yêu dấu. Nhưng có lửa từ trên trời rơi xuống thiêu diệt chúng nó. Còn ma quỷ là đứa đã dỗ dành chúng, thì bị quăng xuống hồ lửa và diêm, trong đó đã có con thú và tiên tri giả rồi. Chúng nó sẽ phải chịu khổ cả ngày lẫn đêm cho đến đời đời.

Có một số người đã ngộ nhận và tự biện luận bảo vệ lập trường thiếu hiểu biết của họ về con Rồng. Họ cho rằng, con Rồng mà người Á đông tin và thờ phượng đó không phải là con Rồng trong Kinh-Thánh! Người ta nói: *Vì con Rồng ở Việt-nam hay ở Trung-Quốc có một đầu với hai sừng cùng các chạc của hai sừng đó, còn con Rồng trong Kinh-Thánh chép có tới bảy đầu và mười cái sừng !*

Nếu vậy, thì tôi sẽ hỏi: *Loài người chúng ta có sừng không ?*

Chắc quý vị sẽ trả lời rằng : *Chắc chắn là không! Tại sao loài người lại có sừng được !?*

Vậy thì tại sao trong Kinh-Thánh lại có chép: **Tôi nói cùng kẻ kiêu ngạo rằng: Chớ ở cách kiêu ngạo; Lại nói cùng kẻ ác rằng: Chớ ngước sừng lên; Chớ ngước sừng các ngươi cao lên, Cũng đừng cứng cổ mà nói cách kỳ khôi.** (Thi-thiên 75:4-5).

Loài người chúng ta còn được Lời Chúa ví là Chiên, như có chép trong Ê-xê-chi-ên 34:31: **Bay là chiên của ta, là chiên của đồng cỏ ta; bay là loài người, và ta là Đức Chúa Trời bay, Chúa Giê-hô-va phán vậy.**

Sừng đây nói hình bóng về sức mạnh của con người, mà Đức Chúa Trời đã sử dụng hình ảnh con chiên để nói về loài người và Ngài dùng hình ảnh người chăn chiên để nói về chính Ngài vậy.

Sa-tan, trong những ngày sau rốt, sẽ được mười nước trong khối châu Âu tôn thờ, khiến cho hắn cai trị mình qua kẻ địch lại Đấng Christ (Anti Christ). Trong số mười nước đó, sẽ có ba nước bị hắn tiêu diệt, vì cớ không chịu nhường toàn quyền cho hắn cai trị *(Sách Đa-ni-ên đoạn 7)*.

Con Rồng là Sa-tan, là ma quỷ, không ai có thể chối cãi hay phủ nhận. Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, và đặc biệt là sách Khải-huyền, không ai có quyền thêm bớt. Chúng ta hãy đọc mạng lệnh này trong sách Khải-huyền:

Khải-huyền 22:18-19: **Tôi ngỏ cho kẻ nào nghe lời tiên tri trong sách nầy: nếu ai thêm vào sách tiên tri nầy điều gì, thì Đức Chúa Trời sẽ thêm cho người ấy tai nạn đã ghi chép trong sách nầy. Và kẻ nào bớt điều gì trong những lời ở sách tiên tri nầy, thì Đức Chúa Trời sẽ cất lấy phần họ về cây sự sống và thành thánh, mà đã chép ra trong sách nầy.**

Nếu đã là con Rồng, thì cũng là Sa-tan, là ma quỷ. Dù nó là tranh, hình tượng hay là tượng đúc, tượng chạm, đều là biểu tượng của ma quỷ, là kẻ thù nghịch của Đức Chúa Trời, và là kẻ thù của loài người.

Quý vị đừng bao giờ quên rằng, chính Sa-tan đã đưa loài người đến tội lỗi và sự chết. Vậy, đừng bao giờ thỏa hiệp, đừng bao giờ đứng chung đường của hắn, và đừng bao giờ tin lời ma quỷ, vì chúng là kẻ lừa dối và là cha của sự nói dối. Sa-tan là kẻ giết người, kẻ kiện cáo, kẻ trộm cướp.

Bất cứ hình ảnh nào thuộc về ma quỷ, thì chúng ta phải ghét nó, nếu thuộc về chủ quyền của chúng ta, chúng ta phải phá hủy các công việc của ma quỷ, như Chúa của chúng ta, là Đức Chúa Jêsus Christ đã làm:

1 Giăng 3:7-8: **Hỡi các con cái bé mọn, chớ để cho ai lừa dối mình: kẻ làm sự công bình là người công bình, như chính mình Chúa là công bình. Kẻ nào phạm tội là thuộc về ma quỷ; vì ma quỷ phạm tội từ lúc ban đầu. Vả, Con Đức Chúa Trời đã hiện ra để hủy phá công việc của ma quỷ.**

Chớ làm theo thế gian, vì thế gian không có sự sáng của Đức Chúa Trời. Nhưng chúng ta có sự sáng của Đức Chúa Trời thì không được để cho những người không có sự sáng lừa dối mình.

Hãy gớm ghiếc và hiềm các vật ô-uế đến điều, cho dù các vật đó là vàng ròng cũng vậy, như Chúa đã phán dạy chúng ta.

Phục-truyền Luật lệ ký 7:25-26: **Các ngươi phải thiêu đốt những tượng chạm về các thần chúng nó. Chớ tham lam, cũng chớ lấy cho mình bạc hay vàng bọc các tượng ấy, e ngươi phải mắc bẫy chăng; vì vật ấy lấy làm gớm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi. Chớ đem vàng gớm ghiếc nầy vào nhà mình, e ngươi cũng đáng bị diệt như nó. Khá gớm ghê và hiềm nó đến đều, vì là một vật đáng diệt.**

Căn cứ theo mạng lệnh này, thì hầu như hết thảy loài người đều phạm tội cầm giữ hoặc hầu việc các vật bị Đức Chúa Trời coi là ô-uế.

Khi người ta làm công nhân cho một nhà máy nào, thì người ta phải chấp hành nội quy của nhà máy đó. Họ phải tuân theo mọi quy chế của nhà máy đó, như quần áo của hãng đó với các tước hiệu riêng cho từng cơ phận của nhà máy trên áo của người ta. Nếu ai đó không tuân theo quy chế của nhà máy đó, chắc hẳn người ta sẽ bị đuổi việc. Vì quy chế mà người ta chấp hành nghiêm chỉnh, để giữ lấy phần việc mà

mình nhờ đó mà được trả lương.

Nhưng đối với mạng lệnh của Đức Chúa Trời, thì loài người dường như đã khinh dể và coi nhẹ Lời của Đức Chúa Trời, mặc dù loài người biết rằng nhờ Đức Chúa Trời mà họ được tạo dựng, nhờ Đức Chúa Trời mà họ được cứu rỗi và có sự sống đời đời. Người ta biết tội lỗi sẽ khiến chết linh hồn và khiến cho sự rủa sả giáng trên thân thể họ. Thế nhưng người ta vẫn coi rẻ Lời của Đức Chúa Trời.

Lời của Đức Chúa Trời có chép: **Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các ngươi, đường lối các ngươi chẳng phải đường lối ta. Vì các từng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các ngươi, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các ngươi cũng bấy nhiêu.** (Ê-sai 55:8-9).

Có không ít người, kể cả ở trong chức vụ hầu việc Chúa cũng đã biện luận rằng: *Ồ đây là một tác phẩm nghệ thuật, chứ đâu có phải là thần tượng mà người ta làm để thờ cúng !*

Và người ta đã mua, bày biện ở trong nhà của họ, để chiêm ngưỡng những con vật do người ta đúc ra bằng sành, bằng gốm, bằng sứ, bằng đồng, bằng vàng, bằng bạc, hoặc là hình của các con vật hoặc của loài người. Nhưng khi chúng ta đối chiếu với mạng lệnh của Đức Chúa Trời thì tất cả các vật đó, đã bị Đức Chúa Trời nghiêm cấm như đã chép ở trên, và tất cả những ai mua chúng, chế tạo chúng, đều bị luật pháp của Đức Chúa Trời rủa sả.

Người ta biện luận rằng họ mua nó vì nó đẹp, chứ họ không hầu việc nó, không thờ lạy nó!

Trong mạng lệnh của Đức Chúa Trời có chép, trước hết là Ngài cấm làm các loại tượng hoặc đúc, hoặc chạm, bất cứ một hình của con thú dưới đất hay trên trời, dưới nước hay là hình loài người. Nếu đã là một vật cấm, mà lại là vật cấm của Nước Đức Chúa Trời, thì hễ ai vi phạm luật pháp đó, hễ ai tiêu thụ các vật đó, thì đều bị coi là tội phạm vậy, chứ chưa nói đến việc mua về làm gì.

Quý vị sẽ nghĩ như thế nào và trả lời như thế nào với cơ quan an ninh quốc gia, nếu họ bắt được qúy vị mua bạch phiến và giữ bạch phiến ở trong nhà của quý vị. Liệu quý vị có thể nói rằng vì quý vị có tiền nên muốn mua gì, thì mua, muốn giữ cái gì thì giữ không ?

Nếu quý vị không dám làm điều đó trong thuộc thể, thì tại sao quý vị lại dám làm điều đó trong thuộc linh, là thuộc về sự sống đời đời của linh hồn mình ?

Chữ **hầu việc** trong điều răn thứ 2 (Xuất Ê-díp-tô ký 20:5), trong tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ ÂBAD số 5647, có nghĩa là: ***Phục vụ, lau chùi, mặc đồ cho, trang sức cho, tranh hoàng cho, làm tôi mọi, dọn dẹp, phân phát, gìn giữ, bảo vệ, trông nom, quản lý, làm.***

Người ta đã mua những tượng đó về, để trang hoàng nhà của mình, và lấy đó làm sự đẹp cho mình. Họ lau chùi, bảo quản các tượng đó, sắp xếp chúng ở những nơi tôn trọng. Họ bỏ sức lực mình để làm tiền mà mua các vật đó, và những công việc đó chính là sự hầu việc các tượng ấy vậy.

Những người làm các công việc như tiêu thụ, buôn bán, chuyên chở hoặc bảo vệ, tàng trữ, cất giữ những tượng đó, đều bị coi là hầu việc các tượng ấy. Vì những công việc ấy sẽ bị coi là dự phần vào công việc của điều ác vậy.

Ngoài những điều răn cấm về các tượng đó, Đức Chúa Trời còn công bố một sự rủa sả rất nặng cho những người nào làm các tượng hoặc đúc, hoặc chạm, cùng những người mua chúng, giữ chúng và hầu việc chúng, nhưng ít người để ý đến sự rủa sả rất nặng sau đây:

Thi-thiên 115:4-8 (Thi-thiên 135:15-18): **Hình tượng chúng nó bằng bạc bằng vàng, Là công việc tay người ta làm ra. Hình tượng có miệng mà không nói; Có mắt mà chẳng thấy; Có tai mà không nghe; Có lỗ mũi mà chẳng ngửi; Có tay, nhưng không rờ rẫm; Có chân, nào biết bước đi; Cuống họng nó chẳng ra tiếng nào. Phàm kẻ nào làm hình tượng, và nhờ cậy nơi nó. Đều giống như nó.**

Chúng ta hãy đọc kỹ câu **Phàm kẻ nào làm hình tượng, và nhờ cậy nơi nó. Đều giống như nó.**

Giống như thần tượng, có nghĩa là sẽ câm, sẽ điếc, sẽ mù, sẽ què, sẽ chết như thần tượng vậy.

Người ta đã mua các hình tượng đó về để nhờ cậy chúng để làm đẹp cho nhà mình, phòng của mình, xe của mình, nơi làm việc của mình. Người ta đã tôn trọng chúng nên mới bỏ tiền ra mua chúng về để chăm sóc, hầu hạ nó, phải bảo vệ chúng, lau chùi chúng và sợ chúng rơi bể, vỡ. Đó là sự hầu việc hình

tượng vậy, chứ đâu cứ phải cúi đầu lạy mới gọi là thờ phượng chúng.

Những người phạm loại tội này, trí khôn của họ sẽ bị hạn chế trước lẽ thật của Đức Chúa Trời, và quyền phép của Đức Chúa Trời đã không thể phát huy trên chức vụ của những người ấy, nếu họ là tôi tớ Chúa, mà không vâng phục trọn vẹn mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Tôi đã thấy nhiều người có chức vụ hầu việc Chúa, nhưng vì cớ trong nhà họ tàng trữ, lưu giữ, mua sắm, bày biện các hình tượng mà Đức Chúa Trời đã cấm, và những người ấy đều có bệnh trong người, phần nhiều là bệnh tiểu đường, hoặc ung thư. Con cái trong nhà những người ấy đều không có sự kính sợ Đức Chúa Trời như đáng phải có, và tai họa vẫn xẩy ra trên những người ấy và con cái của họ, mặc dù những người ấy hầu việc rất siêng năng và tận tụy.

Mọi công lao của chúng ta làm ở trước mặt Đức Chúa Trời, sẽ không phải là của lễ, vì đó là bổn phận, trách nhiệm chúng ta đáng phải làm. Sự vâng lời mới là của lễ tốt nhất dâng lên Đức Chúa Trời vậy.

Chúng ta hãy nhớ lại câu chuyện của A-can, lấy vật mà Đức Chúa Trời đã truyền phải tận diệt (các vật đó bị coi là vật đáng diệt) giấu trong trại mình, và vì cớ tội lỗi của A-can mà dân Y-sơ-ra-ên đã bị thua trận với 36 chiến sỹ bị giết trước một thành A-hi nhỏ bé.

Đức Chúa Trời phán với Giô-suê:

Giô-suê 7:10-13: **Bấy giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Hãy đứng dậy; sao ngươi sấp mặt xuống đất như vậy? Y-sơ-ra-ên có phạm tội; chúng nó bội nghịch giao ước ta đã truyền cho đến nỗi dám lấy vật đáng diệt, ăn cắp vật đó, làm dối trá, và để trong bao mình. Bởi cớ đó, dân Y-sơ-ra-ên không thể chống cự nổi trước mặt kẻ thù nghịch mình, phải xây lưng trước mặt chúng nó, vì Y-sơ-ra-ên đã trở nên kẻ bị rủa sả. Nếu các ngươi không cất khỏi giữa mình vật đáng diệt ấy, thì ta không còn ở cùng các ngươi nữa. Hãy đứng dậy làm cho dân sự nên thánh, và hãy nói rằng: Các ngươi khá làm cho mình nên thánh về ngày mai; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán như vầy: Hỡi Y-sơ-ra-ên, ngươi có vật đáng diệt tại giữa ngươi! ngươi không thể chống cự nổi trước mặt kẻ thù nghịch mình cho đến chừng nào các ngươi đã cất khỏi giữa mình vật đáng diệt ấy.**

Theo quý vị, thì đây là câu chuyện lịch sử kể về dân Y-sơ-ra-ên, hay là mạng lệnh của Đức Chúa Trời để dạy dỗ những người được chuộc biết, để không vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời ?

Nếu quý vị chấp nhận đây là luật pháp, là đường đi, và lẽ thật của Đức Chúa Trời, và mạng lệnh của Đức Chúa Trời còn giá trị đến đời đời, thì chúng ta phải cùng nhau làm theo mạng lệnh của Chúa, và đừng lý luận này nọ làm chi, tốn thời gian vô ích. Vì hễ điều chi Đức Chúa Trời cho phép chép xuống, và cả Kinh Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình, hầu cho người thuộc về Đức Chúa Trời được trọn vẹn và sắm sẵn để làm mọi việc lành, thì chúng ta phải tuyệt đối tôn trọng và làm theo.

Các hình vẽ quái dị về các các con thú bị coi là gớm ghiếc, hoặc thuộc về điều ác, hoặc các con thú không có thực, đều bị coi là gớm ghiếc. Như hình các con Ngựa có sừng, có cánh, hay có một mắt, hoặc các con vật không có trong thực tế, như con Phượng hoàng, là loài thú không có thực. Trong Kinh-Thánh bản tiếng Việt dịch sai nghiêm trọng về con chim Đại bàng thành ra chim **Phượng hoàng**.

Ví dụ như trong Phục-truyền Luật lệ ký 32:11; Thi-thiên 103:5; Theo nguyên văn của tiếng Hê-bơ-rơ, đó là chữ NESHER số 5404, có nghĩa là **Chim Đại bàng**.

Khải-huyền 4:7; 8:13;12:14; Nguyên văn trong tiếng Hy-lạp (Greek) đó là chữ ἀετός - AETOS số 105, có nghĩa là ***Chim Đại bàng***.

Ma quỷ đã lừa dối loài người và khiến cho người ta tin rằng Rồng, Phượng (Long-Phụng) là một cặp xứng đôi vừa lứa, biểu tượng cho sự đẹp, hay, mạnh của chúng, nên người ta thêu áo, gối, chăn, mền và vẽ lên trên tường nhà, đúc nổi trong các nhà hàng, những nơi tiếp khách, thậm chí cả trên ghế ngồi nơi đại sảnh của cơ quan nhà nước cũng có nữa. Thậm chí trên mặt của đồng tiền, người ta cũng in chúng làm biểu tượng. Thật là một sự nghịch lý khi người ta biết nghiên cứu hồ sơ các vụ án, để tránh oan cho những người bị nghi can, hoặc tránh để lọt tội ác trên những người bị tình nghi phạm tội. Nhưng người

ta lại không suy xét kỹ nguồn gốc của những con vật, mà cứ tự tin vào các lời truyền khẩu của thế gian rồi tự cho những con vật đó là cao sang, mà ví loài người do Đức Chúa Trời tạo dựng nên thành ra dưới những con vật ấy. Đáng buồn thay cho trí tuệ của những người không biết Đức Chúa Trời mà lại cứ cho mình là bác học uyên thâm !

Trong đời của tiên tri Ê-xê-chi-ên, Đức Chúa Trời đã đem thần linh của người về thành Giê-ru-sa-lem, nơi đền thờ của Đức Chúa Trời ở trong thành, để chỉ cho tiên tri thấy những hình vẽ gớm ghiếc mà dân Y-sơ-ra-ên đã vẽ ra chung quanh tường, và sự rủa sả mà Đức Chúa Trời sẽ giáng xuống trên dân Y-sơ-ra-ên vì cớ những tội lỗi đó:

Ê-xê-chi-ên 8:3-12 & 17-18: **Người ấy giơ ra như hình cái tay, nắm lấy một lọn tóc trên đầu ta. Thần cất ta lên giữa quãng đất và trời, trong sự hiện thấy của Đức Chúa Trời đem ta đến thành Giê-ru-sa-lem, nơi cửa vào sân trong, về phía bắc, là nơi có chỗ ngồi của hình tượng sự ghen tương làm cho nổi ghen. Nầy, tại đó có sự vinh hiển của Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên, như ta đã xem trong sự hiện thấy tại đồng bằng. Ngài bèn phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy ngước mắt về phía bắc. Vậy ta ngước mắt về phía bắc, và nầy, nơi phía bắc cửa bàn thờ, chỗ lối vào, có hình tượng của sự ghen tương. Ngài lại phán cùng ta rằng: Hỡi con người, ngươi có thấy sự những kẻ nầy làm, tức là những sự gớm ghiếc lớn mà nhà Y-sơ-ra-ên đã phạm tại đây, đặng làm cho ta xa nơi thánh ta chăng? Song ngươi sẽ còn thấy sự gớm ghiếc lớn khác nữa! Đoạn, Ngài dắt ta đến cửa hành lang; ta nhìn xem, thấy một lỗ trong vách. Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy xoi vách đi. Khi ta xoi vách xong, thì thấy có một cái cửa. Ngài lại phán: Hãy vào xem những sự gian ác đáng gớm mà chúng nó làm ra ở đây. Vậy ta vào, xem thấy; và nầy, có mọi thứ hình tượng côn trùng và thú vật gớm ghiếc, mọi thần tượng của nhà Y-sơ-ra-ên đã vẽ trên chung quanh tường. Trước mặt các thần tượng ấy đứng bảy mươi trưởng lão của nhà Y-sơ-ra-ên, giữa đám họ có Gia-a-xa-nia, con trai Sa-phan, mỗi người tay cầm lư hương, khói thơm bay lên như ngút. Ngài bèn phán: Hỡi con người, ngươi có thấy sự các trưởng lão nhà Y-sơ-ra-ên mỗi người làm trong nơi tối tăm, trong phòng vẽ hình tượng của mình không? Vì chúng nó nói rằng: Đức Giê-hô-va không thấy chúng ta đâu; Đức Giê-hô-va đã lìa bỏ đất nầy!**

Ngài bèn phán cùng ta rằng: Hỡi con người, thấy chưa? Nhà Giu-đa phạm những sự gớm ghiếc mà nó phạm ở đây, há là sự nhỏ mọn sao? vì nó làm cho tội ác mình đầy dẫy trong đất; và còn xây lại chọc giận ta. Nầy, chúng nó lấy nhánh cây để gần mũi mình! Vậy nên ta cũng sẽ làm y theo cơn giận; mắt ta chẳng đoái tiếc chúng nó, và ta không thương xót đâu. Dầu chúng nó kêu la om sòm vang đến tai ta, ta chẳng thèm nghe chúng nó.

Ngày nay, nhiều nơi trên thế giới còn tàng trữ nhiều tượng đài, với đủ mọi hình dạng hoặc của loài người hoặc của loài thú, và người ta du lịch tới những nơi ấy, rồi chụp hình mình vào nền đó làm kỷ niệm. Người ta không biết rằng, các sự ấy là bằng chứng tố cáo họ ở trước mặt Đức Chúa Trời rằng họ không tôn trọng Lời Chúa, nhưng lấy các sự bị coi là ô-uế làm sự tôn trọng cho mình, và họ chọc giận Đức Chúa Trời.

Tại Việt-Nam, vào thời kỳ kinh tế thị trường, người ta đã nảy sinh ra nhiều dịch vụ để kiếm tiền, đó là tạo ra những nơi có những hình tượng có thể nói là quái đản, nghịch lại với cả hiến pháp đầu tiên của Nước Việt-Nam Dân Chủ Cộng Hòa, là chống mê tín dị đoan.

Người ta chế tạo nên những con Cóc to kềng càng, miệng nó người ta cho ngậm đồng tiền vàng và trở thành thần tài hấp dẫn những người mê tín tới những ngày tết, ngày rằm, hoặc mùng một âm lịch, để mua tài trước những con vật đó. Hỡi ôi con Cóc, tự nó vốn chẳng biết đồng tiền là cái gì, và nếu người ta có đưa tiền tới trước miệng nó, thì nó cũng tránh xa, vì không phải là đồ ăn của nó. Vậy mà ngày nay, người ta lợi dụng hình tượng của nó (mà không xin phép bản quyền của nó) để biến nó thành thần tượng hư không cho nhiều người vì cớ đó mà bị luật pháp của Đức Chúa Trời rủa sả.

Người ta đeo nhẫn bằng đá ngọc khắc hình con Cóc, sáng thì cho nó quay ra, tối cho nó quay vào trong, và tin nó sẽ kiếm tiền vào cho mình ! Họ nhờ cậy Cóc, nên cuộc đời của họ cũng giống như Cóc.

Ma quỷ đã lừa dối loài người sa vào tội lỗi gớm ghiếc, để tiêu diệt loài người. Ma quỷ đã sử dụng

nguyên tắc mà Đức Chúa Trời đã phán với tiên tri Ê-xê-chi-ên, để áp đặt sự rủa sả trên các vùng đất mà chúng có thể lừa người ta tin vào sự lừa dối của chúng.

Trong sách tiên tri Ê-xê-chi-ên đoạn 4:1-3 chép: **Hỡi con người, hãy lấy một tấm ngói, đặt nó trước mặt ngươi, và vẽ thành Giê-ru-sa-lem ở trên. Ngươi khá vây hãm nó; dựng đồn, đắp lũy nghịch cùng nó; đóng quân vây bọc lấy, và đặt máy phá thành xung quanh nghịch cùng nó. Lại hãy lấy một chảo sắt, đặt nó làm cái tường sắt giữa ngươi và thành; rồi ngươi xây mặt lại cùng nó; nó sẽ bị vây, và ngươi sẽ vây nó. Đó sẽ là một điềm cho nhà Y-sơ-ra-ên.**

Những người làm bói toán, tà thuật, bùa chú, đã theo sự lừa dối của ma quỷ, làm các hình nhân, hoặc nhà cửa, xe cộ, người ta trong các dịch vụ cúng bái, dâng lễ cho những người đã chết. Các vật mà người ta làm giả đó, chính là bằng chứng thật trước thế giới thần linh và khi người ta đốt các hàng mã đó, thì họ đã chính thức dâng nhà thật, xe thật, người thật, đồ đạc thật và tiền của thật cho ma quỷ. Và thời gian sẽ dần dần cướp đi những gì mà người ta đã dâng.

Ê-xê-chi-ên 4:4-13 chép tiếp : **Kế đó, ngươi khá nằm nghiêng mình bên tả, và để tội lỗi nhà Y-sơ-ra-ên tại đó. Ngươi nằm như vậy bao nhiêu ngày, thì mang lấy tội lỗi chúng nó cũng bấy nhiêu. Vì ta đã định cho ngươi một số ngày bằng với số năm của tội lỗi chúng nó, là ba trăm chín mươi ngày, ngươi sẽ mang lấy tội lỗi nhà Y-sơ-ra-ên như vậy. Vả lại, khi những ngày ấy đã mãn, ngươi khá nằm nghiêng mình bên hữu, và mang lấy tội lỗi của nhà Giu-đa, trải bốn mươi ngày, ta định cho ngươi mỗi một ngày thay vì một năm. Ngươi khá xây mặt và quay cánh tay trần về sự vây hãm thành Giê-ru-sa-lem; ngươi khá nói tiên tri nghịch cùng nó. Nầy, ta dùng dây trói ngươi, và ngươi sẽ chẳng quay bên nầy bên kia, cho đến những ngày ngươi vây thành đã trọn. Cũng hãy lấy lúa mì, mạch nha, đậu, biển đậu, kê và đại mạch, để vào một bình, dùng làm bánh cho mình; ngươi nằm nghiêng bao nhiêu ngày, thì ngươi sẽ ăn bánh ấy trong bấy nhiêu ngày, tức là ba trăm chín mươi ngày. Đồ ăn ngươi sẽ ăn, cứ mỗi ngày nặng hai mươi siếc-lơ; ngươi sẽ ăn theo thì giờ. Nước ngươi uống cũng sẽ lường, là một phần sáu hin; theo thì giờ mà uống. Ngươi sẽ ăn bánh ấy như bánh mạch nha, mà phải dùng phân người nấu chín trước mắt chúng nó. Đức Giê-hô-va lại phán: Ấy con cái Y-sơ-ra-ên sẽ ăn bánh dơ bẩn của chúng nó như vậy, trong các nước mà ta sẽ đuổi chúng nó đến.**

Vì nếu đã là Lời của Đức Chúa Trời, thì sẽ có quyền phép. Do đó, ma quỷ đã sử dụng nguyên tắc này trong điều ác của chúng, và lừa dối người ta làm những thần tượng hoặc đứng, hoặc nằm, để người ta thờ lạy hoặc nhìm xem. Và các tượng đó còn ở nơi đó bao lâu, thì điều Đức Chúa Trời phán sẽ ứng nghiệm cho những người sống trong vùng ảnh hưởng của hướng thần tượng quay về đó bấy lâu.

Mạng lệnh của Đức Chúa Trời cho những người làm chức vụ hầu việc Ngài, là: **Chúng nó sẽ dạy dân ta phân biệt điều chi là thánh với điều chi là tục; làm cho dân ta biết điều ô uế và điều thánh sạch khác nhau là thể nào.** (Ê-xê-chi-ên 44:23).

Ê-xê-chi-ên 3:17-21: **Hỡi con người, ta đã lập ngươi lên đặng canh giữ nhà Y-sơ-ra-ên; khá nghe lời từ miệng ta, và thay ta răn bảo chúng nó. Khi ta nói với kẻ dữ rằng: Mầy chắc sẽ chết! Nếu ngươi không răn bảo nó, không nói với nó đặng khuyên nó từ bỏ đường xấu để cứu mạng mình, thì người dự đó sẽ chết trong tội lỗi nó; nhưng ta sẽ đòi huyết nó nơi tay ngươi. Trái lại, nếu ngươi răn bảo kẻ dữ, mà nó không từ bỏ sự dự cùng đường xấu mình, thì nó sẽ chết trong tội lỗi nó; còn ngươi, thì giải cứu được linh hồn mình. Cũng một lẽ ấy, nếu người công bình bỏ sự công bình mà phạm tội, và ta đặt sự ngăn trở trước mặt nó, thì nó sẽ chết. Thế thì, vì ngươi không răn bảo người ấy, nên nó sẽ chết trong tội lỗi nó, và không còn được ghi nhớ những việc công bình nó đã làm; nhưng ta sẽ đòi huyết nó nơi tay ngươi. Trái lại, nếu ngươi răn bảo người công bình, khiến đừng phạm tội, mà thật ra nó không phạm tội, thì chắc nó sẽ sống, vì đã nghe lời răn bảo; còn ngươi, thì giải cứu được linh hồn mình.**

Ngày nay, còn có rất nhiều người vì lòng yêu mến trong sự thiếu hiểu biết (hoặc để trang sức) về Đức Chúa Jêsus Christ, mà người ta đã mua cho mình, làm cho mình những sợi dây chuyền bằng Bạc hoặc Vàng, mang hình một người bị đóng đinh trên thập tự giá. Đó là hình tượng, chứ không phải là Chúa

Jêsus bị đóng đinh. Vì Kinh-Thánh cho chúng ta biết rằng Chúa Jêsus đã chịu chết, và người ta đã đem Ngài đặt vào trong mộ của người giàu và đến ngày thứ ba, Ngài đã phục sinh vinh quang. Ngài đã trở về với Đức Chúa Cha trên thiên đàng, chứ không còn bị treo trên cây thập tự giá nữa.

Điều mà người ta làm ra hình người bị gắn trên thập tự giá đó, là một hình thức lừa dối mà ma quỷ đang áp đặt sự rủa sả trên hình ảnh cao quý của Đấng Cứu thế Jêsus. Hình ảnh Chúa Jêsus bị đóng đinh trên thập tự giá là một sự rủa sả, như Kinh-Thánh đã chép:

Ga-la-ti 3:13: **Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rủa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên sự rủa sả vì chúng ta, vì có lời chép: Đáng rủa thay là kẻ bị treo trên cây gỗ,**

Chúa Jêsus, Đấng vô tội trở nên tội lỗi vì cớ Ngài mang lấy hết thảy tội lỗi của loài người chúng ta, hầu cho nhờ điều Chúa Jêsus đã gánh thay cho mà chúng ta được cứu chuộc ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp và được hưởng sự sống đời đời.

Chúng ta không được phép sử dụng sự thiếu hiểu biết của mình để đóng đinh Ngài trên thập tự giá nữa. Nếu ai đó còn làm như vậy, ấy chính là hình bóng người đó đang bị rủa sả vậy. Cho dù người ta lý luận kiểu gì, thì việc đeo dây chuyền hay làm các tượng, hình người bị đóng đinh trên thập tự giá mà nói đó là Chúa Jêsus, thì điều đó là một sự phỉ báng Chúa vậy. Ngài không phải là như vật người ta đúc ra, như Đức Chúa Trời đã phán:

Xuất Ê-díp-tô ký 20:22-23: **Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Ngươi hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên như vầy: Các ngươi đã thấy ta từ trên trời phán xuống cùng; vậy, chớ đúc tượng thần bằng bạc hay bằng vàng mà sánh với ta.**

Khi những người đến mộ mà người ta đã dùng để giữ xác Chúa Jêsus sau khi Ngài chịu chết trên thập tự giá, vào ngày thứ ba, họ đã không thấy xác Ngài nữa, nhưng có thiên sứ của Đức Chúa Trời báo cho họ biết: **Sao các ngươi tìm người sống trong vòng kẻ chết? Ngài không ở đây đâu, song Ngài đã sống lại. Hãy nhớ khi Ngài còn ở xứ Ga-li-lê, phán cùng các ngươi thể nào, Ngài đã phán rằng: Con người phải bị nộp trong tay kẻ có tội, phải bị đóng đinh trên cây thập tự, và ngày thứ ba phải sống lại.** (Lu-ca 24:5b-27).

Nếu Đức Chúa Trời đã sai thiên sứ của Ngài truyền lệnh như vậy, thì tại sao người ta lại còn dám trái mạng lệnh của Ngài. Tại sao người ta muốn mình được cứu rỗi, mà lại còn muốn Chúa Jêsus vẫn còn bị treo trên thập tự giá ? Vì nếu Ngài vẫn còn bị treo trên thập tự giá, thì ngày nay, chúng ta tin Ngài là vô ích. Nhưng vì cớ Ngài đã chịu chết và đã sống lại, nên sự chúng ta tin vào sự sống lại và sự sống đời đời của Ngài, là sự trông cậy không thể nào chối cãi, không thể nào phai mờ, là sự trông cậy vững chắc nhất cho linh hồn của chúng ta, là những người có lòng tin, có đức tin vào Lời của Đức Chúa Tr ời.

Nếu quý vị còn tin Chúa Jêsus vẫn còn bị treo trên thập tự giá, nghĩa là Ngài chưa sống lại, thì quý vị sẽ chết, không phải tôi nói, mà là Chúa Jêsus đã phán rằng: **vì ta sống thì các ngươi cũng sẽ sống.**

Vật chúng ta đeo, chúng ta treo, lời chúng ta nói là bằng chứng về điều chúng ta tin. Do đó, nếu một người đeo sợi dây chuyền bằng vàng với một hình tượng người bị treo trên thập tự giá, thì điều đó là bằng chứng về đức tin của người ấy với vật họ đang đeo. Nếu người đó nói vật đó là hình Chúa Jêsus, thì sự sống đời đời sẽ không ở trên người ấy. Vì điều người tin làm bằng chứng cho sự trông cậy của người.

Cũng một lẽ ấy, người ta đã làm các tượng và gọi tượng đó là gì đi nữa mặc dầu, thì đó cũng chỉ là cái tượng vô tri vô giác như Lời Chúa đã chép trong Thi-thiên 115:4-8 vậy. Các tượng do tay người ta làm ra, không thể thay thế, không thể đại diện cho bất cứ ai, cho dù người ta cố gắng tin như thế nào, thì tượng đó vẫn là vật hư không và bị coi là ô-uế mà thôi. Hễ ai nhờ cậy thần tượng, nói với thần tượng, chăm sóc thần tượng, tin vào thần tượng, thì linh hồn của người ấy sẽ không thể có sự sống đời đời, vì Lời Chúa đã chép và không thể thay đổi: **Còn những kẻ hèn nhát, kẻ chẳng tin, kẻ đáng gớm ghét, kẻ giết người, kẻ dâm loạn, kẻ phù phép, kẻ thờ thần tượng, và phàm kẻ nào nói dối, phần của chúng nó ở trong hồ có lửa và diêm cháy bừng bừng: đó là sự chết thứ hai.** (Khải-huyền 21:8).

Nhiều nơi, trong những ngày cuối năm, vào dịp người ta truyền giảng về sự giáng sinh của Chúa Jêsus, ở những Hội-Thánh không nhận biết lẽ thật của Lời Chúa, người ta đã cho làm những hình tượng

rồi áp đặt tên gọi cho các hình tượng đó là hài nhi Jêsus, Giô-sép, Ma-ri, mục đồng, mấy bác sỹ đông phương và chiên theo như sự tích giáng sinh, để trong nhà thờ hay bên ngoài nhà thờ. Những người lãnh đạo của những Hội-Thánh ấy, đã không biết rằng chính họ đang phá hủy luật pháp của Đức Chúa Trời và chính họ đang hành động kinh dể mạng lệnh và điều răn của Đức Chúa Trời về hình tượng. Nếu mục sư nào đã cho phép làm các công việc đó, thì những người ấy đã phạm tội ở trước mặt Đức Chúa Trời và sự rủa sả sẽ giáng trên toàn thể dân sự của Hội-Thánh đó, như luật pháp đã có chép:

Lê-vi ký 4:2-4: **Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi nào ai lầm lỡ mà phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va, và làm điều chẳng nên làm; nếu là thầy tế lễ chịu xức dầu rồi mà phạm tội, và vì cớ đó gây cho dân sự phải mắc tội, thì vì tội mình đã phạm, người phải dâng cho Đức Giê-hô-va một con bò tơ không tì vít chi, đặng làm của lễ chuộc tội. Người sẽ dẫn bò tơ đó đến cửa hội mạc trước mặt Đức Giê-hô-va, nhận tay mình trên đầu nó, rồi giết nó trước mặt Đức Giê-hô-va.**

Chúng ta là tạo vật của Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời là Đấng đã đã cứu chuộc chúng ta bằng Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, Con một Ngài. Chúng ta không còn thuộc về riêng mình nữa, nhưng thuộc về Đức Chúa Trời. Là dân của Đức Chúa Trời, chúng ta không được phép làm sai mạng lệnh của Đức Chúa Trời, nhất là trong sự thờ phượng Chúa, chúng ta càng không thể làm theo cách của loài người xác thịt được, nhưng theo lẽ thật mà Đức Chúa Trời đã phán truyền.

Giăng 4:23: **Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy.**

Tất cả mọi hành vi giữ hình tượng, làm hình tượng, thờ lạy hình tượng, hầu việc hình tượng, đều sẽ bị luật pháp của Đức Chúa Trời trừng phạt. Cho dù người ta lý luận thế nào, thì mạng lệnh của Đức Chúa Trời vẫn không hề thay đổi.

Những nơi người ta đã xây lăng tẩm, đền đài, miếu, chùa, đình hay các di tích của sự thờ thần tượng, đều bị Lời của Đức Chúa Trời phán xét là nơi ô-uế, vì chúng đã dùng đất do Đức Chúa Trời tạo dựng để xây dựng nơi thờ thần tượng hư không, và những nơi đó bị rủa sả bởi luật pháp của Đức Chúa Trời.

Các nơi mồ mả mà người ta khi chôn người chết, đã cúng bái thần tượng, thì đất đó cũng bị rủa sả nữa vì bị coi là ô-uế, như có chép trong sách tiên tri Giê-rê-mi 16:18: **Trước hết ta sẽ báo sự gian ác và tội lỗi chúng nó gấp hai, vì chúng nó đã làm ô uế đất ta bởi những thây các vật đáng ghét, và đem những sự gớm ghiếc làm đầy dẫy sản nghiệp ta.**

Một số người đã tiếp nhận Chúa, nhưng thiếu hiểu biết về lẽ thật của Đức Chúa Trời, nên đã hiểu sai ý nghĩa của Lời Chúa, mà tự ý đi vào những nơi mà Đức Chúa Trời coi là ô-uế. Những người này đã lấy lý do rằng, trong mạng lệnh của Đức Chúa Trời phán với Giô-suê có chép: **Phàm nơi nào bàn chân các ngươi đạp đến, thì ta ban cho các ngươi, y như ta đã phán cùng Môi-se.** (Giô-suê 1:3).

Nếu chỉ việc đến bất cứ nơi nào rồi đặt chân của mình lên đó rồi nó sẽ thuộc về chúng ta, thì khỏi cần khó nhọc truyền giáo làm chi. Và nếu thật chỉ cần như vậy, thì khắp thế gian này đầu còn chỗ cho ma quỷ ở nữa, và các đền đài thờ thần tượng hư không kia cũng biến thành nhà thờ Đức Chúa Trời hết rồi.

Chúa Jêsus đã phán dạy chúng ta rằng: Mọi Lời Ngài phán (hoặc trong Cựu-ước hay trong Tân-ước, hay sẽ phán qua Đức Thánh-Linh) đều là thần linh và sự sống (là luật pháp của Thánh-Linh sự sống), như có chép trong Giăng 6:63.

Trong mạng lệnh của Đức Chúa Trời phán với Giô-suê, theo thuộc thể thì cho dân Y-sơ-ra-ên vào chiếm xứ Ca-na-an. Còn theo thuộc linh thì ý nghĩa của lẽ thật trong mạng lệnh này, theo gốc của tiếng Hê-bơ-rơ, thì Ca-na-an là bóng về thân thể xác thịt của mỗi người chúng ta. Còn bàn chân, thì nguyên văn bằng văn tự là **Bàn của Chân.**

Bàn (của Chân) là chữ KÂPHAPH số 3721 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là ***Đầu phục***.

Chân, là chữ RÂGAL số 7270 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***Bước theo, Đi, Dạy cho biết đi.***

Nơi nào, là chữ MEQOMAH số 4725 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***Khu vực trong tâm trí, trong thân thể con người.***

Đạp đến, là chữ DÂRAK số 1689 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***Bắt phục, Quy phục, Lãnh đạo.***

Đức Chúa Trời mạng lệnh cho chúng ta rằng: ***Phàm (bất cứ) lĩnh vực nào trong cuộc đời của chúng ta, chịu quy phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời, chịu sự lãnh đạo, dẫn dắt của luật pháp Đức Chúa Trời, thì nơi đó, lĩnh vực đó, Ngài ban cho Người bề trong của chúng ta cai trị, và thuộc về chúng ta (Người bề trong) .***

Một số người cho rằng Đấng ở trong chúng ta là lớn hơn kẻ ở trong thế gian (1 Giăng 4:4b), nên họ bất chấp những nơi thuộc về quyền lực của sự tối tăm, bất chấp chủ quyền của ma quỷ trên những vật mà người ta đã dâng cho chúng, mà tới phá hủy các vật đó, hoặc ngang nhiên đi vào những nơi ô uế rồi tuyền bố nơi đó thuộc về Đức Chúa Trời!

Kết quả của những công việc họ làm là rước tai vạ vào chính họ và những người nghe theo họ mà xâm phạm chủ quyền của Sa-tan.

Ê-phê-sô 6:12: **Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối nầy, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy.**

Sa-tan có chủ quyền cầm giữ bất cứ nơi nào, vật nào, người nào mà đã bị dâng cho chúng. Chính tội lỗi của người ta đã ban chủ quyền cho Sa-tan cầm giữ những vật, nơi chốn, hoặc người, hoặc cây, hoặc thú vật mà người ta đã dâng cho ma quỷ, và khi người ta dâng cho ma quỷ, thì Đức Chúa Trời biết rõ những sự ấy. Khi ai đó vi phạm chủ quyền của ma quỷ, chúng sẽ kiện người ấy ở trước mặt Đức Chúa Trời và xin phép trừng phạt người ấy theo luật pháp của Đức Chúa Trời.

Để tước bỏ quyền lực của ma quỷ trên nơi chốn, trên vật thể hay trên người ta, thì tội lỗi khiến cho ma quỷ có chủ quyền cầm giữ những vật ấy, phải được thanh toán trước mặt Đức Chúa Trời đúng theo luật pháp đã chép, không có phương pháp nào tắt ngang hay bỏ qua được trong các công việc này. Đối với trường hợp của Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên, thì chính Đức Chúa Trời đã phú xứ Ca-na-an cho dân Y-sơ-ra-ên và nơi đó thuộc về dân Y-sơ-ra-ên, nhưng trong khi tiến đánh xứ Ca-na-an, dân Y-sơ-ra-ên vẫn phải vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời, họ mới có thể thắng được dân trong xứ. Cũng một lẽ đó, chúng ta chỉ có thể chiếm được xứ khi chúng ta làm đúng theo luật pháp của Đức Chúa Trời.

CÁCH PHÁ HỦY CÁC VẬT Ô UẾ

Lời Chúa có dạy chúng ta về điều chúng ta đang đánh trận, không phải là với thịt và huyết, nhưng là trong thế giới thần linh, đối nghịch lại với chủ quyền cùng thế lực của ma quỷ, do đó, trong việc phá hủy công việc của ma quỷ, chúng ta cần phải thận trọng và đừng bao giờ khinh thường quyền lực của sự tối tăm.

Trước hết, chính bạn phải nhận biết mình sẽ không bị ma quỷ kiện cáo vì cớ những vật ô-uế mà bạn còn cầm giữ trong nhà mình là các loại như đã nói ở trên. Việc coi như là nhỏ như các bức ảnh mà bạn đã chụp, hoặc có thể lắm trong tiệc cưới của bạn (nếu có) đã chụp hình bạn mặc áo, hoặc mũ, có hình tượng ô-uế chăng, hoặc các bức ảnh chụp bạn đứng ở nơi có hình tượng ô-uế, hoặc các tấm thiệp mời tiệc cưới có in hình vật ô-uế mà bạn vẫn còn giữ chăng. Vì các đồ vật dùng trong tiệc cưới, như khay quả chẳng hạn, người ta thường sơn vẽ các hình tượng ô-uế ở bên ngoài, hoặc các hộp bánh, mứt, quả mà người ta dùng các loại giấy bọc các hình tượng ô-uế, hoặc hình chụp tại nhà hàng có hình tượng ô-uế mà phần nhiều nhà hàng hay có. Tất cả những hình ảnh đó đều sẽ là bằng chứng để ma quỷ đem tới trước mặt Đức Chúa Trời để kiện cáo bạn, rằng bạn là người tôn thờ chúng, và bạn là người vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời. Và nếu bạn bị ma quỷ kiện cáo, thì trong khi bạn thi hành công việc phá hủy công việc của chúng, bạn sẽ bị chúng hợp pháp tấn công lại, vì những sự ô-uế còn sót lại trong nhà của bạn sẽ cho chúng quyền hợp pháp đó.

Bạn không được tự ý phá dỡ các nơi thờ tự mà không thuộc về quyền hạn của mình. Nghĩa là bạn không được phá hủy bàn thờ do cha mẹ bạn xây cất lên, cho đến khi bạn nhận được sự chấp thuận của cha mẹ mình, hoặc là khi cha mẹ của bạn đã qua đời.

Do đó, nếu không có được chủ quyền cho mình, bạn, cũng như tôi, sẽ không thể phá hủy các vật ô-uế đó. Nếu cứ phá khi không có chủ quyền, thì chỉ phá được vật chất chứ không phá được chủ quyền của ma quỷ trên nơi đó. Ma quỷ sẽ hợp pháp kiện cáo người phá những vật thuộc về chúng và chúng sẽ hợp pháp trả thù người ấy mà không có sự bảo vệ của Đức Chúa Trời, và người vi phạm sẽ phải bồi thường.

Dân Y-sơ-ra-ên đã thua trận trước dân thành A-hi, chỉ vì cớ họ mất sự bảo vệ của Đức Chúa Trời, khi trong dân Y-sơ-ra-ên có sự khinh dể mạng lệnh của Đức Chúa Trời (như nói ở phần trước).

Bạn phải có chủ quyền cho mình qua sự hỏi người có chủ quyền trên các vật đáng diệt. Hãy phân tích cho họ (người có chủ quyền) biết lẽ thật của Lời Chúa và xin họ cho phép mình phá hủy nơi, vật bị coi là ô-uế đó. Bạn nhất thiết phải để cho người có có chủ quyền nói ra thành lời rõ ràng (chứ không chỉ gật đầu hay nói cho qua mà lời nói không rõ ràng sự đồng ý), ví dụ:

Thưa Ông (bà, anh, chị...), Ông có đồng ý cho tôi đại diện cho ông (bà, anh, chị...) để phá hủy, dỡ bỏ các vật này (chỉ vào vật mình sẽ phá) và dọn sạch chúng ra khỏi nhà này, nơi này , rồi sẽ làm sạch sẽ nơi đó qua sự cầu nguyện dâng nơi này, nhà này cho Đức Chúa Trời cai trị và ban phước không ? Bạn chỉ hành động sau khi người có chủ quyền nói: Tôi đồng ý. Lời nói của người ta là bằng chứng ở trước mặt Đức Chúa Trời và thế giới thần linh. Bạn đã nhận được chủ quyền để phá hủy công việc của ma quỷ trên những vật ô-uế kia. Tiếp theo, bạn phải cầu nguyện xin Chúa bảo vệ gia đình bạn, vợ con bạn (nếu có) trong mọi nơi họ đang sống, vì ma quỷ có thể giận hoảng mà đi đến họ màquậy phá chăng.

Khải-huyền 12:12: **Bởi vậy, hỡi các từng trời và các đấng ở đó, hãy vui mừng đi! Khốn nạn cho đất và biển! vì ma qủy biết thì giờ mình còn chẳng bao nhiêu, nên giận hoảng mà đến cùng các ngươi.**

Xin Chúa mặc áo giáp thuộc linh cho linh hồn mình, rồi hãy mang lấy bao tay để cách ly thân thể mình khỏi vật ô-uế, hoặc lấy túi Ni-lon bọc tay mình lại, xức dầu lên tay mình rồi cầu nguyện:

Trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng cứu chuộc tôi, Ngài là Đức Chúa Trời toàn năng, Đấng đã phán rằng hãy đi giảng Tin-lành cho muôn dân và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà Ngài đã phán. Trong các mạng lệnh và điều răn của Đức Chúa Trời có phán phải phá hủy tất cả mọi hình tượng, mọi thần tượng cùng mọi vật ô-uế. Được chủ quyền của chủ nhà này (vật này), tôi, tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, thi hành mạng lệnh của Đức Chúa Trời mà phá hủy các vật (hoặc nơi) ô-uế này.

Hãy nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ mà tuyên bố trói buộc quyền lực của ma quỷ trên, trên những vật ô-uế, nơi ô-uế đó, và xin Đức Chúa Trời cho thiên sứ của Ngài đóng trại chung quanh để bảo vệ mình thi hành chức vụ phá hủy công việc của ma quỷ.

Bấy giờ, bạn hãy quan sát mọi sự chung quanh nơi ô-uế xem có điều gì sẽ gây trở ngại cho công việc không, như dây diện của đèn cầy nơi bàn thờ thần tượng, hãy rút dây điện ra khỏi ổ để an toàn. Tháo dỡ các vật nhỏ và rời ra trước, rồi bỏ chúng vào trong cái bịch to, tay cầm vật cứng như búa, sắt, gõ nhẹ cốt cho vật đó bị bể ra là được, tránh dùng sức lực trong sự giận dữ, rồi thả nhẹ vào trong bịch chứa chúng để quăng đi. Tránh gây ra sự ồn ào, náo nhiệt gây chú ý với những người bên ngoài tò mò nhìn vào. Tránh sự bể nát trong sự rơi, vì các mảnh kim loại hoặc thủy tinh, chai vỡ văng vào da thịt hay con mắt của chúng ta. Đừng khinh thường quyền lực của ma quỷ thừa cơ chúng ta sơ ý mà làm như tai nạn, mà kỳ thực do quyền lực của chúng gây ra.

Nếu vật cần tháo dỡ ở trên cao, phải dùng ghế cao hay thang, thì bạn phải thận trọng khi sử dụng ghế và thang. Bạn phải nhờ người khác giữ ghế, thang cho bạn, đề phòng sự trả thù của ma quỷ làm ghế gãy, thang đổ gây tai nạn cho bạn (hoặc những người làm công việc với bạn). Nếu vật ô-uế là sứ, gốm, thủy tinh dễ vỡ, bạn phải nhẹ nhàng cẩn thận đem chúng vào hẳn bên trong túi, bịch đựng chúng, rồi lấy búa gõ nhẹ cho nó bể vỡ ra đến nỗi người khác không thể tái dùng chúng là được . Không nên quá mạnh tay đập gây tiếng động của sự đổ vỡ gây sự tò mò của những người khác chung quanh, và tránh gây văng mảnh sứ, gốm, thủy tinh ra chung quanh.

Các bụi bặm ở nơi vật ô-uế cũng cần phải được quét nhẹ tránh bay bụi ô-uế ra chung quanh, rồi hót đổ nó vào túi rác để quăng theo vật ô-uế.

Nơi ô-uế đã dọn xong, cần phải được đổ dầu lên và cầu nguyện ra lệnh cho ma quỷ phải rời khỏi nơi đó. Rồi sau đó, bạn khuyên gia đình (hoặc chính bạn) quét sơn mới, nếu nơi đó không thể phá hủy được, nhưng tốt nhất nếu có thể được là phá hủy dấu tích của nơi đó.

Sau khi Bạn đã dọn xong vật ô-uế, bạn phải đem chúng tới nơi phải vứt bỏ, hoặc bãi rác, hoặc sông, biển mà nơi đó không bị cấm vứt đồ.

Rồi khi bạn trở về nhà mình, chớ vội vàng ôm các con của mình và cũng đừng động chạm tới những người thân của mình, mà vào ngay nơi tắm rửa để lột bỏ quần áo mình ra mà giặt sạch chúng. Còn thân thể thì tắm sạch sẽ. Sau đó, bạn hãy lấy dầu xức thân thể mình và cầu nguyện cảm tạ Chúa và xin Chúa tiếp tục bảo vệ bạn cùng gia đình của mình khỏi quyền lực của ma quỷ. Bạn cũng hãy cầu nguyện ra lệnh cho ma quỷ không được phép vào nhà bạn (nếu có vật ô-uế trong nhà, thì chúng vẫn hợp pháp ra vào). Tốt nất là hãy kiểm soát lại mọi thứ trong nhà, để loại bỏ tất cả gì thuộc về sự ô-uế, hầu cho nơi ở của mình hợp pháp để Thánh-Linh của Đấng Christ ngự vào.

Ê-sai 52:10-11: **Đức Giê-hô-va đã tỏ trần cánh tay thánh Ngài trước mắt mọi nước; mọi đầu cùng đất đã thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời chúng ta! Các ngươi hãy đi, hãy đi, đi ra khỏi đó! Đừng động đến đồ ô uế, hãy ra khỏi giữa nó. Các ngươi là kẻ mang khí dụng Đức Giê-hô-va, hãy làm cho sạch mình!**

Nếu quý vị muốn Đức Chúa Trời thăm viếng mình, làm Đức Chúa Trời của mình và mình làm dân của Đức Chúa Trời, thì quý vị hãy làm theo Lời Chúa phán:

Có thể nào hiệp đền thờ Đức Chúa Trời lại với hình tượng tà thần? Vì chúng ta là đền thờ của Đức Chúa Trời hằng sống, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Ta sẽ ở và đi lại giữa họ; ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ, và họ làm dân ta. Bởi vậy Chúa phán rằng: Hãy ra khỏi giữa chúng nó, hãy phân rẽ ra khỏi chúng nó, đừng đá động đến đồ ô uế, Thì ta sẽ tiếp nhận các ngươi:Ta sẽ làm Cha các ngươi, Các ngươi làm con trai con gái ta, Chúa Toàn năng phán như vậy. (2 Cô-rinh-tô 6:16-18).

Để giải thoát mình khỏi sự rủa sả bởi tội lỗi về thần tượng, mỗi người phải nhận biết tội lỗi mình, căn cứ theo luật pháp của Đức Chúa Trời, phải ăn năn tội lỗi mình và xưng những điều mình đã

phạm ra trước mặt Chúa. Rồi chỉ sau khi đã xưng tội cách rõ ràng (không được xưng chung chung) bấy giờ, người phạm tội mới có thể cầu xin Đức Chúa Trời tha thứ những tội lỗi mà mình đã phạm (và đã xưng ra) đó, và xin Đức Chúa Trời khiến những sự rủa sả đến trên cuộc đời mình, bởi những tội lỗi đó, lìa xa khỏi cuộc đời mình. Sau khi ăn năn tội lỗi mình, thì công việc tiếp ngay sau đó không được trì hoãn, là phá hủy (không được đem cho người khác, không được đem bán, không được lột vàng bọc các tượng đó để tái sử dụng) các hình tượng đó. Nếu có thể đốt cháy trong lửa thì nên đốt. Vì Lời Chúa có chép:

Xuất Ê-díp-tô ký 34:13: **Nhưng các ngươi hãy phá hủy bàn thờ, đập bể pho tượng và đánh hạ các thần chúng nó.**

Phục-truyền Luật lệ ký 7:25-26: **Các ngươi phải thiêu đốt những tượng chạm về các thần chúng nó. Chớ tham lam, cũng chớ lấy cho mình bạc hay vàng bọc các tượng ấy, e ngươi phải mắc bẫy chăng; vì vật ấy lấy làm gớm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi. Chớ đem vàng gớm ghiếc nầy vào nhà mình, e ngươi cũng đáng bị diệt như nó. Khá gớm ghê và hiềm nó đến điều, vì là một vật đáng diệt.**

THÁI ĐỘ SAI

Thái độ sai, là sự biểu hiện bằng hành động qua sự suy nghĩ trong lòng của người ta ra đối với người khác, không đúng theo như Lời của Đức Chúa Trời đã phán dạy.

Thái độ sai bao gồm sự hiểu sai, xuyên tạc sự thật, kiêu ngạo, nổi loạn, xấc xược, khoác lác, ngang ngược, hống hách, bướng bỉnh, không vâng lời, ăn ở cay nghiệt, độc ác, hung dữ, ngược đãi người khác, phản bội, lừa dối, cướp giật, áp bức, đàn áp, ích kỷ, tham lam, quanh co, gian lận, không thành thật, bon chen, bòn rút, lường thầy, phản bạn, bất hiếu, báo trả điều ác cho điều tốt người ta làm cho mình, nịnh hót, hối lộ, tham nhũng, cửa quyền, độc tài, gian xảo, luồn lách, lợi dụng người khác, hám lợi, trộm cắp, trả thù, không tha thứ, ganh tỵ, đố kỵ, phá hoại, che giấu tội lỗi, bè đảng, để đầu tóc lố lăng, hằn học, bất bình, chống đối điều đúng, cùng những sự giống như vậy.

Khi người nào có những tội lỗi như đã kể trên, thì những tội lỗi đó sẽ di truyền tới con cháu nối theo, như Lời Chúa có chép:

Thi-thiên 51:5: **Kìa, tôi sanh ra trong sự gian ác, Mẹ tôi đã hoài thai tôi trong tội lỗi.**

Ê-sai 48:8: **Không, thật ngươi chưa từng nghe, chưa từng biết, tai ngươi chưa mở ra; vì ta biết rằng ngươi làm gian dối luôn, từ trong lòng mẹ đã được gọi là bội nghịch.**

Bất cứ một thái độ nào của loài người mà vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời, thì thái độ đó bị coi là tội lỗi, sai trái. Bây giờ chúng ta cùng xem Lời Chúa dạy chúng ta nên có thái độ như thế nào với mọi người chung quanh.

Lê-vi ký đoạn 19 với các câu sau đây:

3 **Ai nấy phải tôn kính cha mẹ mình và giữ những ngày sa-bát ta: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi.**

4 **Chớ xây về hình tượng và cũng chớ đúc tượng tà thần: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi.**

9 **Khi các ngươi gặt lúa trong xứ mình, chớ có gặt đến cuối đầu đồng, và chớ mót lại những bông còn sót;**

10 **các ngươi chớ cắn mót nho mình, đừng nhặt những trái rớt rồi, hãy để cho mấy người nghèo và kẻ khách: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi.**

11 **Các ngươi chớ ăn trộm ăn cắp, chớ nói dối, và chớ lừa đảo nhau.**

12 **Các ngươi chớ chỉ danh ta mà thề dối, vì ngươi làm ô danh của Đức Chúa Trời mình: Ta là Đức Giê-hô-va.**

13 **Chớ ức hiếp kẻ lân cận mình, chớ cướp giựt của họ. Tiền công của kẻ làm mướn ngươi, chớ nên để lại trong nhà mình cho đến ngày mai.**

14 **Chớ nên rủa sả người điếc, chớ để trước mặt người mù vật chi làm cho người vấp té; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời ngươi: Ta là Đức Giê-hô-va.**

15 **Các ngươi chớ phạm sự bất nghĩa trong việc xét đoán, chớ thiên vị người nghèo, chớ nể kẻ quyền thế; hãy cứ theo công bình mà xét đoán kẻ lân cận ngươi.**

16 **Chớ buông lời phao vu trong dân sự mình, chớ lập mưu kế nghịch sự sống của kẻ lân cận mình: Ta là Đức Giê-hô-va.**

17 **Chớ có lòng ghen ghét anh em mình; hãy sửa dạy kẻ lân cận mình, đừng vì cớ họ mà phải mắc tội.**

18 **Chớ toan báo thù, chớ giữ sự báo thù cùng con cháu dân sự mình; nhưng hãy yêu thương kẻ lân cận ngươi như mình: Ta là Đức Giê-hô-va.**

19 **Các ngươi hãy giữ những mạng lịnh ta. Chớ để loài vật khác giống phủ lẫn nhau; chớ gieo ruộng ngươi hai thứ giống, và chớ mặc mình bằng áo dệt nhiều thứ chỉ.**

26 **Các ngươi chớ ăn vật chi có huyết, chớ dùng bói khoa, chớ làm thuật số.**

27 **Chớ cắt mé tóc mình cho tròn, và chớ nên phá khóe râu mình.**

28 **Chớ vì kẻ chết mà cắt thịt mình, chớ xăm vẽ trên mình: Ta là Đức Giê-hô-va.**

29 **Chớ nhục con gái ngươi khiến nó làm kỵ nữ, để trong xứ không có điều dâm loạn và đầy dẫy những ác dục.**

30 **Các ngươi phải giữ những sa-bát ta, và tôn kính nơi thánh ta: Ta là Đức Giê-hô-va.**

31 **Các ngươi chớ cầu đồng cốt hay là thầy bói; chớ hỏi chúng nó, e vì chúng nó mà các ngươi phải bị ô uế: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các ngươi.**

32 **Trước mặt người tóc bạc, ngươi hãy đứng dậy, kính người già cả, và kính sợ Đức Chúa Trời ngươi. Ta là Đức Giê-hô-va.**

33 **Khi kẻ khách nào kiều ngụ trong xứ các ngươi, thì chớ hà hiếp người.**

35 **Các ngươi chớ phạm sự bất nghĩa trong việc xét đoán, hoặc sự đo, sự cân, hay là sự lường.**

Thái độ sai sẽ bị Đức Thánh-Linh bắt được từ trong ý tưởng của người ta. Do đó, có nhiều người bị mất ơn vì cớ để cho sự ganh tỵ, đố kỵ, ganh ghét những người khác ở trong lòng, khi thấy người ta được ơn, mà mình thì chưa được, hay không được. Những thái độ tự tôn cao mình đã khiến cho người ta mất quyền làm kẻ kế tự Con Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời gớm ghiếc kẻ kiêu ngạo.

Thái độ sai nếu không được sửa đổi theo luật pháp của Đức Chúa Trời, thì chính điều đó sẽ cướp đi các phước hạnh thật mà Đức Chúa Trời muốn ban cho loài người chúng ta.

Lời Chúa dạy chúng ta nên: **Trong vòng anh em phải ở cho hiệp ý nhau; đừng ước ao sự cao sang, nhưng phải ưa thích sự khiêm nhượng. Chớ cho mình là khôn ngoan. Chớ lấy ác trả ác cho ai; phải chăm tìm điều thiện trước mặt mọi người. Nếu có thể được, thì hãy hết sức mình mà hòa thuận với mọi người. Hỡi kẻ rất yêu dấu của tôi ơi, chính mình chớ trả thù ai, nhưng hãy nhường cho cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời; vì có chép lời Chúa phán rằng: Sự trả thù thuộc về ta, ta sẽ báo ứng. Vậy nếu kẻ thù mình có đói, hãy cho ăn; có khát, hãy cho uống; vì làm như vậy,khác nào mình lấy những than lửa đỏ mà chất trên đầu người. Đừng để điều ác thắng mình, nhưng hãy lấy điều thiện thắng điều ác.** (Rô-ma 12:16-21).

Thái độ bất vâng phục cấp trên của mình, khinh thường người lãnh đạo, lừa thầy, phản bạn, sẽ dẫn người ta đến sự giết người, không phải chỉ là cầm dao đâm người mới là giết người, nhưng trong sự phản bội, người ta có thể giết linh hồn của chính mình và gây ra nhiều chuyện đổ vỡ và nghi ngờ xuất phát từ sự phản bội.

Giu-đa ích-ca-ri-ốt đã phản bội Chúa Jêsus và sự chết đã đến với người và con cháu của người.

Thái độ không vâng lời cha mẹ dẫn đến tội bất hiếu. Thái độ sai với bạn bè sẽ gây sự thù hằn và nghi kỵ, bè đảng, phe cánh.

Thái độ kiêu ngạo sẽ dẫn người ta đến chỗ không nhận biết sự cai trị của Đức Chúa Trời trên muôn vật, và đưa người ta đến chỗ tranh chấp quyền lực và danh vọng. Từ sự kiêu ngạo dẫn đến các âm mưu lật đổ người khác để chiếm chỗ là chẳng mấy xa cách.

Thái độ ganh tỵ sẽ mở cửa cho sự giết người xâm nhập lòng người ta, như Ca-in đã phạm. Thái độ này sẽ đưa người cưu mang sự ganh tỵ tiến tới các sự vu cáo, gây bè đảng, và khi không kiểm soát được, người ta chống lại lẽ thật mà những người bị ganh tỵ giảng ra, và vô hình chung, người ganh tỵ đã chống lại công việc của Đức Thánh-Linh đang hành động trên người bị ganh tỵ

Đảng Cô-rê, được chép trong sách Dân số ký là một ví dụ:

Dân số ký 16:1- 3: **Vả, Cô-rê, con trai của Dít-sê-ha, cháu của Kê-hát, chít của Lê-vi, giục theo mình Đa-than và A-bi-ram, con trai của Ê-li-áp, cùng với Ôn, con trai của Phê-lết, cháu Ru-bên. Các người nầy với hai trăm năm mươi người trong dân Y-sơ-ra-ên, vốn là quan tướng của hội, nghị viên của hội đồng, có danh giá, đều hiệp nhau dấy nghịch cùng Môi-se và A-rôn, mà rằng: Thôi đủ rồi! vì cả hội chúng đều là thánh, và Đức Giê-hô-va ngự ở trong; vậy sao các ngươi tự cao trên hội chúng của Đức Giê-hô-va?**

Sự phán xét của Đức Chúa Trời đã đến trên những người này;

Dân số ký 16:20-21 &30-32: **Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Hãy tách**

khỏi giữa hội chúng nầy, thì ta sẽ tiêu diệt nó trong một lát... Nhưng nếu Đức Giê-hô-va làm một sự thật mới, nếu đất hả miệng ra nuốt họ và mọi món chi thuộc về họ, nếu họ còn đang sống mà xuống âm phủ, thì các ngươi sẽ biết rằng những người nầy có khinh bỉ Đức Giê-hô-va. Vừa khi Môi-se nói dứt các lời nầy, đất ngay dưới chân họ bèn nứt ra; hả miệng nuốt họ, gia quyến và hết thảy phe Cô-rê cùng tài sản của chúng nó.

Thái độ sai đây không phải chỉ là đối với loài người, mà còn chống lại sự cai trị của Đức Chúa Trời trên người được Ngài chọn.

Xuất Ê-díp-tô ký 33:19: **Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta sẽ làm cho các sự nhân từ ta phát ra trước mặt ngươi; ta hô danh Giê-hô-va trước mặt ngươi; làm ơn cho ai ta muốn làm ơn, và thương xót ai ta muốn thương xót.**

Rô-ma 9:15-16: **Vì Ngài phán cùng Môi-se rằng: Ta sẽ làm ơn cho kẻ ta làm ơn, ta sẽ thương xót kẻ ta thương xót. Vậy điều đó chẳng phải bởi người nào ao ước hay người nào bôn ba mà được, bèn là bởi Đức Chúa Trời thương xót.**

Thái độ sai thường có xuất xứ từ tội lỗi của tổ phụ truyền lại, và tội lỗi mở cửa cho các linh kiêu ngạo, ganh tỵ, đố kỵ, tham lam, gian dối vào đồn lũy trong cuộc đời của con cháu họ, dù người ta có muốn hay không thì ma quỷ vẫn hợp pháp vào qua sự di truyền này.

Để kiểm soát xem có linh ác của ma quỷ ẩn núp trong cuộc đời của mình hay không, bạn hãy làm một sự kiểm nghiệm:

Bạn có vui khi thấy những người khác được ơn, trong khi mình lại không có không ?

Bạn có lấy làm vui khi thấy những người khác được Đức Chúa Trời xức dầu hơn mình không ?

Bạn có muốn giúp đỡ những người khác và tạo điều kiện cho những người ấy vươn lên trong công việc hầu việc Chúa không ?

Bạn có cảm thấy bứt rứt trong người khi ai đó hơn mình, mặc dù mình đã cố gắng trong sự phục vụ không ?

Nếu bạn phát hiện ra trong mình có những sự phản ứng ngược lại với Lời Chúa dạy, thì đó là dấu hiệu rằng bạn đang có những đồn lũy của ma quỷ ẩn núp trong cuộc đời của mình. Chúng không thuộc về bạn đâu, cũng chẳng phải thuộc về bổn tánh của bạn, vì Đức Chúa Trời tạo chúng ta theo ảnh tượng của Ngài, là tốt lành, nhưng vì thân thể xác thịt của chúng ta bị tội lỗi của tổ phụ mở cửa cho ma quỷ ẩn núp và đồn lũy trong xác thịt của chúng ta. Hãy tống khứ chúng ra khỏi cuộc đời của mình qua sự ăn năn xưng mọi tội lỗi của chúng ta về lĩnh vực thái độ sai trái với mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Hãy dạn dĩ mà cầu xin Đức Chúa Trời tha thứ tội lỗi của mình và cầu xin Đức Chúa Trời mở tòa xét xử ma quỷ, kẻ đã lừa dối bạn vào những tội lỗi mà bạn không muốn phạm. Hãy nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ mà ra lệnh cho các quyền lực của ma quỷ, là quyền lực đã khiến bạn có những thái độ sai trật mà bạn đã phát hiện ra đó. Nếu chúng còn đồn lũy, bạn hãy khiếu nại điều này lên Đức Chúa Trời để Ngài xét xử những quyền lực đó. Miễn là bạn ghét tội lỗi và không muốn phạm các tội lỗi ấy, chắc chắn yêu cầu của bạn sẽ được Đức Chúa Trời xét xử và bênh vực cho.

TRANG PHỤC, ĐỂ ĐẦU TÓC SAI

Loài người có quyền tự do đối với thân thể của mình, nhưng có những điều mà ngay cả những người không nhận biết Đức Chúa Trời, người ta cũng không chấp nhận, đó là những sự làm mất mỹ quan xã hội, gây phiền toái cho xã hội...

Trong quá khứ, đã có thời người ta không chấp nhận sự mặc quần ống tuýp, rồi cấm ống loe, cấm để đầu tóc dài (đối với nam giới).

Tại Ca-na-đa, người ta đã từng tranh chấp quyền lợi cho người Nữ được để ngực trần như nam giới, và vấn đề này đã gây xáo trộn xã hội. Hội-Thánh của Chúa tại Ca-na-đa đã lấy chữ ký kiến nghị lên

chính phủ, để phản đối vấn đề này.

Kinh-Thánh không cho chúng ta một mẫu mực về cách ăn mặc, vì mỗi dân tộc trên trái đất này đều có những sắc thái khác nhau, và như vậy, cách trang phục cũng khác nhau.

Điều tôi muốn nói ở đây mà Đức Thánh-Linh bày tỏ cho tôi viết, là những trang phục mang lại sự vấp phạm cho người khác khi họ nhìn đến. Những loại quần áo mang sự kích dục, hở hang, khiêu dâm, in những hình ảnh kỳ quái, hoặc quảng cáo cho công việc của xác thịt hoặc của ma quỷ. Những loại trang phục đó sẽ là mục tiêu cho sự rủa sả bởi luật pháp.

Quần áo mang trên người không chỉ để che thân, nhưng còn làm đẹp cho con người nữa. Trang phục trên thân thể chúng ta sẽ cho chúng ta thêm sự tôn trọng, cũng như chúng ta tôn trọng người khác mà mặc đồ đứng đắn. Nếu bạn đang mặc đồ ngắn, mỏng trong nhà mình, xảy khi có khách đến thăm, chắc bạn sẽ phải mặc đồ khác để tiếp khách!

Thân thể của chúng ta quý trọng hơn mọi thứ đồ đạc, nên việc trang phục quần áo với các màu sắc sẽ làm cho chúng ta hoặc sẽ được tươi mới, hoặc sẽ là sự tối tăm. Có những màu sắc giúp cho chúng ta sạch sẽ mát mẻ, nhưng cũng có màu sắc cho chúng ta sự nóng bức và dơ bẩn. Những kẻ thờ Sa-tan (Satanist) đều mặc đồng một mầu đen như nhau, môi bôi đen, mắt cũng tô đen, vì màu đó che giấu sự ô-uế và là màu của sự tối tăm.

Nói như vậy không có nghĩa là màu đen là thuộc về ma quỷ ! Nhưng chúng ta nên chọn những màu sắc tươi sáng để trang điểm cho mình. Ngày nay, nhiều công ty đã in hình quảng cáo các mặt hàng, các mốt trên áo để bán. Thân thể chúng ta không phải là bảng quảng cáo di động, vả lại chúng ta không thể biết rõ các công ty đó có được chúc phước hay không. Có những công ty nước ngoài, mà chủ các công ty đó là hội viên của hội quỷ Sa-tan. Tại Bắc Mỹ, các Hội-Thánh được thông báo danh sách các công ty thuộc về Sa-tan. Nhiều Hội-Thánh đã kiên quyết tẩy chay các loại hàng hóa do các công ty này sản xuất, mặc dù sản phẩm của các công ty đó có chất lượng cao. Các quần áo của trẻ em cũng vậy, nhiều người đã chiều con cái mình mà mua quần áo in những hình mà thậm chí họ cũng không hiểu ý nghĩa của các hình đó. Có những chiếc áo in đủ các các loại chữ hoặc các mảnh báo cắt ra rồi làm thành nền in trên áo, rồi bán ra thị trường, và người ta cũng mua nó mà mặc lên thân thể mình, mà chẳng biết ý nghĩa của những hàng chữ đó nói cái gì. Có những loại áo in bên ngoài giống như hoa văn, nhưng khi xoay các chiều khác nhau và nhìn kỹ thì thấy đó là sự ô-uế của công việc tà dâm. Một số người đội mũ trên đầu có in hình con rồng, áo in con rồng, hình chùa này chùa kia, hoặc in hình hai cô gái khỏa thân ngồi quay lưng với nhau, như phù hiệu in trên áo của các cầu thủ đội bóng đá của một nước châu Âu đã mặc khi thi đấu cúp thế giới.

Tại Việt-nam, trong thời đại phong kiến, người ta mặc trang phục theo cách của vua quan trong triều, như mặc áo the, đội khăn xếp, và cho đó là biểu tượng của người Việt-nam. Thực tế, biểu tượng thật của người Việt-nam thì không có một sách nào quy định, mà tùy theo từng thời kỳ của xã hội mà người ta có trang phục, may mặc khác nhau. Nhưng ít ai để ý tới ý nghĩa thật của áo the khăn xếp.

Nếu trong các trường đại học, người ta đã đội một loại mũ cho những người thi đạt, và đó là biểu tượng của một sự kiêu ngạo của Nữ Oa đội đá vá trời, mà loài người cho đó là đỉnh cao trí tuệ, thì cái khăn xếp của người ta trong thời kỳ phong kiến cũng tương tự. Đặc biệt là các loại vải dệt áo dài the đó, thường dệt hình chữ thọ hoặc chữ phúc tùy theo nhân vật trong triều mà người ta mặc.

Áo dài và khăn đóng (xếp) vốn thuộc về vua quan phong kiến thường mặc khi có hội hè hoặc ra mắt vua, là những người không thờ phượng Đức Chúa Trời, nhưng thờ lạy ma quỷ. Những chiếc áo đó không phải là biểu tượng của những người đã tin Chúa. Nhưng một số người giữ chức vụ hầu việc Chúa, đã tự hào mình là người Việt-nam, để mặc những chiếc áo the và khăn đóng đó trong các ngày "đại lễ" mà đứng tại bục giảng trong nhà của Đức Chúa Trời, mà họ không biết rằng, họ đang mặc đồ đã bị cầm bằng ô-uế. Vì những chiếc áo đó là biểu tượng cho những triều đại phong kiến, mê tín, dị đoạn, không thờ phượng Đức Chúa Trời.

Ngày nay có nhiều loại áo dệt kim, in hình cờ các quốc gia, chữ, phong cảnh để làm nền mà người ta hay gọi là áo phông. Nhiều người đã mua về mặc mà không hề có sự quan tâm xem cái hình đó là nói

về cái gì, các chữ đó có ý nghĩa gì, nhất là các chữ in bằng thứ tiếng không phải là tiếng Việt. Các hình vẽ về các chùa chiền, mà người ta gọi đó là di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh... nhưng thực chất là sự quảng cáo cho công việc của ma quỷ, là những nơi người ta dựng nên không phải là để thờ phượng Đức Chúa Trời, mà là thờ lạy ma quỷ. Các hình vẽ đó đều bị coi là các vật ô-uế vậy.

Thân thể của chúng ta vốn được coi là đền thờ của Đức Chúa Trời, và là nhà tạm của linh hồn chúng ta. Cách ăn mặc của chúng ta phải đem sự vinh hiển cho danh của Đấng tạo dựng nên chúng ta, Ngài là Đức Chúa Trời thánh khiết, là Cha đời đời của chúng ta.

Kinh-Thánh dạy chúng ta trang phục như sau:

Lê-vi ký 19:19: **Các ngươi hãy giữ những mạng lệnh ta. Chớ để loài vật khác giống phủ lẫn nhau; chớ gieo ruộng ngươi hai thứ giống, và chớ mặc mình bằng áo dệt nhiều thứ chỉ.**

Phục-truyền Luật lệ ký 22:5: **Người nữ không phép mặc quần áo của người nam, và người nam cũng chẳng được mặc quần áo của người nữ; vì ai làm điều đó lấy làm gớm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi.**

Phục-truyền Luật lệ ký 22:11: **Chớ mặc bằng vải pha lộn, lông chiên và gai với nhau.**

1 Ti-mô-thê 2:9-10: **Ta cũng muốn rằng những người đàn bà ăn mặc một cách gọn ghẽ, lấy nết na và đức hạnh giồi mình, không dùng những tóc gióc, vàng , châu ngọc và quần áo quý giá, nhưng dùng việc lành, theo lẽ đương nhiên của người đàn bà tin kính Chúa.**

Việc để tóc cũng có Lời của Chúa dạy chúng ta:

Lê-vi ký 19:27: **Chớ cắt mé tóc mình cho tròn, và chớ nên phá khóe râu mình.**

Nguyên văn của câu này trong tiếng Hê-bơ-rơ, là ***không được làm cho tóc người bị rụng, bị hư, bị dơ bẩn, bị hói.*** Đó là ý nghĩa của chữ **cắt** của mạng lệnh này, là chữ SHÂCHATH số 7843 của tiếng Hê-bơ-rơ.

Tóc là một sáng tạo của Đức Chúa Trời, được thiết lập trên đỉnh cao nhất của con người. Ngoài ý nghĩa thuộc thể là bảo vệ bộ não của con người, trong ý nghĩa thuộc linh, gốc của chữ **tóc** trong tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là ***Sự sợ hãi, Sự kính sợ.***

Mất tóc sẽ bị ảnh hưởng tới sức khỏe của con người thuộc thể thể nào, thì khi một người mất đi sự kính sợ Chúa, thì linh hồn của người ấy là đang nằm trong sự chết vậy.

Sự giữ gìn tóc thuộc thể mang ý nghĩa của sự tôn trọng sự sáng tạo của Đức Chúa Trời, Đấng đã tạo dựng nên loài người cách khôn ngoan lạ lùng. Việc để tóc dài của người Nữ là giữ cho mình sự vinh hiển, còn để tóc dài của người Nam lại làm sỷ nhục cho mình vậy.

1 Cô-rinh-tô 11:14-15: **Chính lẽ tự nhiên há chẳng dạy anh em biết đàn ông để tóc dài thì lấy làm hổ thẹn sao ? Nhưng nếu đàn bà để tóc dài thì là lịch sự cho mình, vì đã ban tóc dài cho mình, dường như khăn trùm đầu vậy.**

Trong thời Cựu-ước, Đức Chúa Trời đã phán trước về điều tuyển dân của Chúa sẽ giữ, đó là:**Chúng nó sẽ không cạo đầu, và không để tóc dài.** (Ê-xê-chi-ên 44:20).

Ngay dưới câu 20 này, Lời Chúa chép tiếp về chức vụ của các tôi tớ của Đức Chúa Trời sẽ dạy dân sự của Ngài làm theo mạng lệnh Ngài: **Chúng nó sẽ dạy dân ta phân biệt điều chi là thánh với điều chi là tục; làm cho dân ta biết điều ô-uế và điều thánh sạch khác nhau là thể nào.**

Việc cạo trọc đầu là một sự bất vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời, và việc đó cũng chính là sự chống đối lại mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Trừ trường hợp bất trắc hoặc chữa bệnh, loài người không được phép cạo trọc đầu mình, vì làm như vậy có nghĩa là cho Đức Chúa Trời đã không biết tạo dựng nên loài người làm sao cho đẹp !

Sam-son là một ví dụ cụ thể. Sức mạnh của Sam-son chỉ có khi tóc của người vẫn còn. Nghĩa là quyền phép của Đức Chúa Trời ban cho chúng ta chỉ có được, khi chúng ta còn có sự kính sợ Chúa trên đỉnh cao nhất của cuộc đời mình, trên hết trong mọi sự. Nếu sự kính sợ Chúa đã bị mất, thì quyền phép mà Đức

Chúa Trời đã ban cho đó, sẽ không còn trên người ta nữa. Sam-son đã tin lời của kẻ thù nghịch, mà tiết lộ bí mật của sức mạnh mà Đức Chúa Trời ban cho người, bởi cớ đó mà kẻ thù nghịch đã có thể bắt được người, sau khi đã lập mưu tước bỏ sức mạnh của người.

Ngày hôm nay, ma quỷ cũng vẫn làm với loài người, như chúng đã làm với A-đam và với dân Y-sơ-ra-ên, là tìm mọi cách để tước bỏ quyền phép mà Đức Chúa Trời đã ban cho những người được cứu chuộc. Đó là chúng sẽ tìm đủ mọi cách để lừa người ta rời xa sự kính sợ Chúa. Khi người ta không kính sợ Chúa, người ta sẽ không sợ Lời của Đức Chúa Trời nữa, và chính sự người ta vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời mà ma quỷ hợp pháp tước bỏ quyền phép của những người ấy.

Việc nhuộm tóc cũng vậy, khi người ta nhuộm tóc mầu này, mầu kia, ấy là người ta đã cho rằng Đức Chúa Trời đã không hoàn hảo trong công việc tạo dựng nên họ. Việc người ta nhuộm tóc cũng có nghĩa là tự họ cho rằng Đức Chúa Trời không phải là Chủ của mình. Việc ban cho dân tộc này mầu mắt, mầu tóc là công việc của Đức Chúa Trời. Ngài đang cai trị muôn vật, trong đó có loài người.

Ngày nay, người ta không chỉ nhuộm tóc mình ra các mầu khác mà người ta còn làm móng tay giả, để thay thế móng tay thật do Đức Chúa Trời tạo cho loài người chúng ta.

Việc làm móng tay giả đã phát triển nhiều tại Bắc Mỹ, rồi lan tới tận Việt-nam. Để móng tay giả có thể bám chắc vào đầu ngón tay, người ta đã chế ra keo dính để gắn móng tay giả. Loại keo này đã phá hủy lớp sừng của móng tay thật, và bất cứ ai đã dùng móng tay giả, thì móng tay cũ sẽ bị sùi và gồ ghề do bị hóa chất của keo gắn móng tay giả tạo ra, và những người gắn móng tay giả sẽ phải theo lao, vì móng tay thật đã bị hư hoại bởi loại keo dán kia.

Chúng ta đã không thể tự tạo ra thân thể của mình, không thể khiến tóc của chúng ta trở nên trắng hay đen, vì đó là công việc của Đức Chúa Trời, và thân thể của chúng ta là thuộc về Đức Chúa Trời, Chúa của muôn loài. Việc tự ý làm hư hoại thân thể của chúng ta cũng đồng nghĩa với việc phá nhà của người khác vậy, vì thân thể của chúng ta là nhà tạm của linh hồn chúng ta.

Nhiều người đã nhuộm tóc của mình, rồi sau đó, tóc thật bị hư và khô đi, do hóa chất của loại thuốc nhuộm đã phá hủy lớp sừng của tóc và ngấm xuống chân tóc làm hư hoại các tế bào tạo chất nuôi tóc.

Một số người đã cắt tóc cho con cái mình, như con trai thì để một chòm tóc dài như cái đuôi phía sau gáy, mà không biết đó là điều không nên làm, vì cho dù chúng là con trẻ, nhưng công việc do cha mẹ làm cho chúng, đã bị phán xét bởi luật pháp của Đức Chúa Trời, sẽ đem sự rủa sả đến trên con cái của mình vậy.

SỰ VI PHẠM THÂN THỂ

Sự vi phạm thân thể có nghĩa là sự sửa chữa lại các cơ phận của thân thể mà không phải là sự chữa bệnh do tai nạn gây hoặc do bệnh tật gây ra. Là các sự xăm trổ, cắt, xuyên da thịt mình, hoặc trong sự mê tín dị đoan, hoặc trong sự làm tà thuật, hoặc theo cách của thế gian.

Một số không ít phụ nữ đã sửa lại thân thể của mình như cắt mí mắt, tạo núm ở má, cắt bớt da để phá các nếp nhăn, sửa ngực, sửa môi, săm chân mày, săm môi... Tất cả những công việc như vậy, đều vi phạm chủ quyền của Đức Chúa Trời, Đấng tạo dựng nên loài người. Là sự vi phạm đền thờ của Đức Chúa Trời, vì thân thể chúng ta là đền thờ của Chúa. Ấy là chưa kể đến các di chứng do nhiễm trùng gây ra, hoặc ung thư phát sinh do việc dò rỉ hóa chất qua việc sửa ngực, đặt Silicon bên trong vú của người Nữ, bị kích ứng bởi các mảnh Plastic làm sống mũi giả

Các sự xăm, trổ trên thân thể của loài người là vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Nhất là các hình vẽ thuộc về quyền lực của ma quỷ, như vẽ các hình vật bị rủa sả, như Rắn, Rồng, hoặc các thần tượng hư không mà thế gian đã và đang thờ lạy. Các hình vẽ đó thuộc về chủ quyền của ma quỷ, thì chúng sẽ hợp pháp ở tại đó, đồn lũy tại đó cho đến chừng nào những hình vẽ đó bị phá hủy hoàn toàn.

Khi Đức Chúa Trời dẫn dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ê-díp-tô, tại nơi đồng vắng, dưới chân núi Si-nai, dân Y-sơ-ra-ên đã làm tượngh bò con bằng vàng để thờ lạy. Cơn giận của Đức Chúa Trời đã nổi lên nghịch

lại dân Y-sơ-ra-ên và Ngài muốn tiêu diệt họ, vì cớ thần tượng gớm ghiếc.

Xuất Ê-díp-tô ký 32:19-20: **Khi đến gần trại quân, Môi-se thấy bò con và sự nhảy múa, bèn nổi giận, liệng hai bảng chứng khỏi tay mình, bể ra nơi chân núi; đoạn lấy bò con của chúng đã đúc đem đốt trong lửa, rồi nghiền cho đến thành ra bụi, rải trên mặt nước, và cho dân Y-sơ-ra-ên uống.**

Phục-truyền Luật lệ ký 9:19-21: **Vì ta sợ cơn thạnh nộ và tức giận của Đức Giê-hô-va đã nổi phừng lên, đặng diệt các ngươi; nhưng Đức Giê-hô-va còn nhậm lời ta lần nầy nữa. Đức Giê-hô-va cũng nổi nóng phừng cùng A-rôn, đến đỗi muốn giết người; song ta cũng cầu nguyện cho A-rôn trong lúc đó. Đoạn, ta lấy vật tội lỗi của các ngươi, tức là con bò con mà các ngươi đã làm, đem đốt trong lửa, đập bể ra từng miếng, nghiền cho đến đỗi nó tan ra bụi, rồi đổ bụi ấy nơi khe ở trên núi chảy xuống.**

Dân Y-sơ-ra-ên đã phải uống nước của sự rủa sả bởi vật gớm ghiếc do họ làm ra để thờ lạy. Đó là vật bên ngoài mà Đức Chúa Trời còn nổi giận, huống chi sự xăm trổ trên thân thể của con người. Khi các vật mà Đức Chúa Trời đã lấy làm gớm ghiếc, mà lại được xăm trổ trên thân thể, thì thân thể sẽ vì cớ các hình vẽ đó mà bị coi là ô-uế và bị rủa sả:

Phục-truyền Luật lệ ký 7:25-26: **Các ngươi phải thiêu đốt những tượng chạm về các thần chúng nó. Chớ tham lam, cũng chớ lấy cho mình bạc hay vàng bọc các tượng ấy, e ngươi phải mắc bẫy chăng; vì vật ấy lấy làm gớm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi. Chớ đem vàng gớm ghiếc nầy vào nhà mình, e ngươi cũng đáng bị diệt như nó. Khá gớm ghê và hiềm nó đến đều, vì là một vật đáng diệt.**

Những công việc bị coi là đáng diệt đó, sẽ không được phép lưu giữ trên thân thể con người, nhất là những người đã tin Chúa, càng không thể được lưu giữ. Vì hình vẽ đó còn trên thân thể của người ta bao lâu, thì xác thịt của người ấy còn bị ma quỷ cầm buộc bấy lâu, và nếu thân thể xác thịt của người ta bị ma quỷ cầm buộc, thì người bề trong sẽ không thể được tái sanh, không thể được tự do. Vì nếu cái nhà nào đã thuộc về kẻ thù nghịch, thì những người bên trong nhà đó sẽ bị giam cầm ở trong đó luôn. Cho dù người ta có mặc kín đến đâu, thì quyền lực của ma quỷ cũng chẳng phải vì thế mà bị trói buộc.

Chúng ta hãy xem xét Lời của Đức Chúa Trời phán gì về thân thể của dân sự Ngài:

Lê-vi ký 21:5: **Các thầy tế lễ chớ nên làm sói trên đầu; chớ cạo mép râu mình, đừng cắt thịt mình.**

Lê-vi ký 19:28: **Chớ vì kẻ chết mà cắt thịt mình, chớ xăm vẽ trên mình: Ta là Đức Giê-hô-va.**

1 Cô-rinh-tô 3:17: **Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ.**

Việc những người Nữ đặt vòng tránh thai, cấy di vật trên thân thể để ngừa thai, hay là những người Nam cắt ống dẫn tinh, đều bị coi là vi phạm thân thể, vi phạm đền thờ của Đức Chúa Trời.

Những người thờ Sa-tan (Satanist) thường đeo các khoen bằng kim loại vào mũi, môi, lưỡi, tai, và đó là những dấu chỉ về sự tiếp nhận các tà linh vào trong thân thể của họ, để có thêm quyền lực của ma quỷ trong cuộc đời của họ.

Một số người (Nam)tin Chúa đã hiểu sai về điều đã chép trong Thi-thiên 40:6: **Chúa không thích đẹp hy sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã sỏ tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội.**

Và họ đã đeo khuyên nơi tai, và nói đó là dấu hiệu họ thuộc về Chúa! Thực tế, chúng ta đang thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng lẽ thật, do đó, Lời Chúa chép trong Thi-thiên 40 câu 6 mang ý nghĩa rằng Đức Thánh-Linh sẽ dùng lẽ thật của Ngài để sỏ lỗ tai của chúng ta, nghĩa là khi chúng ta được nghe Lẽ thật của Đức Chúa Trời, chúng ta sẽ không còn muốn nghe bất cứ điều gì khác nữa, cũng như khi con Nai đã tìm được nguồn nước trong rồi, nó sẽ không tìm nguồn nước nào khác nữa.

Sự sỏ lỗ tai đây đồng nghĩa với điều Đức Chúa Trời phán rằng: **Đức Giê-hô-va phán: Nầy là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta.** (Giê-rê-mi 31:33).

Việc người Nam đeo khuyên nơi tai sẽ giống như việc người Nam để tóc dài vậy, là những dấu hiệu để biệt riêng giữa Nam và Nữ vậy. Nếu Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho người Nữ (hoặc Nam) không được mặc quần áo của người Nam (hoặc Nữ), thì cũng một thể đó, việc đeo khuyên nơi tai của người Nam cũng sẽ bị coi là nghịch vậy.

Người Việt-nam thường có thói quen giác hơi và cạo gió để chữa bệnh cảm. Đây là một điều vô cùng nguy hiểm cho cả thuộc thể lẫn thuộc linh.

Ngay cả Y-học của thế gian cũng không chấp nhận việc cạo gió và giác hơi trên thân thể của người ta, vì nó sẽ gây tổn hại cho cơ thể con người. Mỗi tế bào máu của con người đều mang theo hồn sống, và nó được tăng trưởng theo cấp số nhân trong thân thể con người. Để máu có thể nuôi dưỡng được các cơ phận trong thân thể con người, nó cần được cung cấp rất nhiều chất, và huyết tương để vận chuyển máu đi toàn cơ thể. Bất cứ nơi nào trên cơ thể bị tổn thương, thì các tế bào máu sẽ bị vỡ ra và chết đi. Khi tế bào máu bị vỡ , chúng sẽ chết, và từ những xác của hồng cầu và bạch cầu, tiểu cầu bị vỡ ra trở thành chất độc cho cơ thể. Tùy theo số lượng của máu bị chết mà cơ thể bị ngộ độc nặng hay nhẹ. Một số tế bào máu khi bị vỡ (do cạo gió, giác hơi) đã bị hút theo tĩnh mạch mà trở về tim, rồi từ tim chuyển qua phổi rồi lên não. Tại não, các mạch máu của não rất nhỏ, sẽ bị tắc vì cớ xác của hồng cầu, của bạch cầu và tiểu cầu, và sự nghẽn tắc đó sẽ làm chết đi những tế bào của não, và làm liệt từng phần các chi thể của con người. Nếu nặng, có thể gây tử vong.

Nhiều người đã trở thành nạn nhân của sự cạo gió và giác hơi, vì hằng tuần đều phải cạo gió hoặc giác hơi, vì nếu không làm thì đau nhức thân thể, chịu không nổi.

Tại sao những sự này lại xẩy ra ?

Trước hết, chúng ta cần phải biết rằng, sự đổ huyết trong sự dâng tế lễ chuộc tội mà Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên làm thể nào, thì ma quỷ cũng bắt chước làm giống như vậy, trên những người mà chúng có thể lừa được.

Khi một người cạo gió hoặc giác hơi, người ấy đã vô tình dâng tế lễ cho ma quỷ, vì họ đã làm đổ huyết vô tội. Huyết trong thân thể của người ấy đã bị phá hủy và chảy ra khỏi mạch máu của nó. Nhưng linh hồn sống trong máu đã bị giết chết bởi sự cạo gió, giác hơi. Người gây ra sự ấy chính là người đã cho phép người khác cạo gió, hoặc giác hơi thân thể mình.

Châm ngôn 6:16-19: **Có sáu điều Đức Giê-hô-va ghét, Và bảy điều Ngài lấy làm gớm ghiếc: Con mắt kiêu ngạo, lưỡi dối trá, Tay làm đổ huyết vô tội. Lòng toan những mưu ác, Chân vội vàng chạy đến sự dữ, Kẻ làm chứng gian và nói điều dối, Cùng kẻ gieo sự tranh cạnh trong vòng anh em.**

Mỗi lần người ta giác hơi hoặc cạo gió, thân thể của họ bị đổ huyết (mặc dù trong da thịt họ), thì những huyết ấy đã thuộc về Sa-tan, vì sự làm đổ huyết có nghĩa là sự giết chết linh hồn sống vậy, vì trong huyết có linh hồn sống. Và nếu là sự giết chết linh hồn thì đồng nghĩa với sự giết người vô tội vậy, và nếu đã phạm tội giết người, thì ma quỷ sẽ hợp pháp cầm buộc người ấy.

Tùy theo mức độ của tội lỗi, mà ma quỷ được cầm giữ người ta bao lâu. Và khi mãn hạn, ma quỷ phải buông tha người ta. Nhưng ma quỷ là kẻ lừa dối, chúng đã lừa được người nào, thì chúng sẽ tiếp tục lừa dối người ấy nữa. Để có thể tiếp tục cầm giữ người ta, ma quỷ gây ra các cơn đau nhức trên thân thể của những người đã từng cạo gió, giác hơi, và chúng nói vào lỗ tai người ta rằng phải cạo gió, phải giác hơi thì mới khỏi. Và mỗi lần người ta cạo gió, hoặc giác hơi, ma quỷ lại có quyền hợp pháp giam giữ những người ấy thêm nữa, và chúng tạm buông tha thân thể người ta khỏi sự đau đớn. Chúng làm như là sự cạo gió, giác hơi đó đã chữa lành người ta vậy. Nhưng đó chỉ là sự lừa dối. Vì nếu phân tích theo Y-học, thì sự cạo gió và giác hơi sẽ khiến cho người ta thêm nhức mỏi vì cớ u-rê huyết đã tăng trong thân thể do xác của hồng cầu, bạch cầu và tiểu cầu bị vỡ gây ra, và sức khỏe của người ta sẽ vì thế mà yếu đi.

Nhưng những người giác hơi, cạo gió thì lại có cảm giác ngược lại, mà người ta lại không phát hiện ra.

Đức Chúa Trời là Đấng chữa lành chúng ta, chúng ta có thể tin cậy Ngài trong sự giải cứu mình ra khỏi quyền lực của ma quỷ. Nếu chúng ta vì bất cẩn hoặc vì bất ngờ mà bị cảm nóng (do trời nắng mà mình không bảo vệ mình được, vì không có mũ, hoặc vì chủ quan không mang theo mũ khi đi đường) mà vì cớ đó nên đau đầu, nhức mỏi, thì Đức Chúa Trời cũng sẽ không phán xét chúng ta khi chúng ta mua thuốc cảm hoặc thuốc giảm đau để uống. Vì Đức Chúa Trời ban sự khôn ngoan cho loài người để chế tạo thuốc cho sự chữa bệnh, chứ không phải là để chúng ta nương cậy thuốc. Nhưng nếu chúng ta vắt trán, sống mũi, cạo gió, giác hơi, thì tại những nơi ấy, huyết sẽ bị phá hủy và chết. Sự đổ huyết đó chính là sự dâng tế lễ cho ma quỷ vậy, mặc dù người ta không hề biết đó là sự dâng tế lễ cho ma quỷ.

Để giải cứu chúng ta ra khỏi sự rủa sả vì tội lỗi này, chúng ta phải nhận biết mình đã phạm tội (dù không biết đó là tội lỗi) vi phạm thân thể do Đức Chúa Trời tạo dựng nên, làm đổ huyết vô tội và giết chết các linh hồn sống trong thân thể mình. Hãy ăn năn và cầu xin Đức Chúa Trời tha thứ những tội lỗi đó và xin Chúa khiến sự rủa sả đã đến trên thân thể mình vì cớ tội lỗi đó, lìa xa khỏi cuộc đời mình, và cầu xin Chúa đóng lại những cửa ngõ mà mình đã mở cho ma quỷ lừa dối mà làm những việc đó, hầu cho ma quỷ không thể xâm nhập mà lừa dối nữa (đó là các sự nghe và tin người ta truyền khẩu và ma quỷ lừa dối). Hãy nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ mà ra lệnh cho quyền lực của ma quỷ, là quyền lực đã xâm nhập thân thể mình qua sự cạo gió hoặc giác hơi, phải ra khỏi thân thể mình. Sau đó, hãy lấy dầu xức lên thân thể mình và nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ mà chúc phước cho thân thể mình, là chúc phước cho đền thờ của Đức Chúa Trời được khỏe mạnh, tốt lành.

Nếu sự đau nhức trở lại, Bạn phải ra lệnh cho ma quỷ ra khỏi thân thể mình, vì đó là sự lừa dối mà ma quỷ cố tạo nên để bẫy người ta vậy. Bạn hãy lấy dầu xức lên thân thể mình và cầu nguyện.

Bạn hãy công bố rằng: tôi đã được cứu chuộc ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp, và bởi các lằn roi mà Chúa Jêsus đã chịu thay cho tội lỗi của tôi, mà tôi đã được chữa lành. Hãy kiểm tra tình trạng sức khỏe của mình và phân tích nguyên nhân gây đau nhức. Nếu không phải do bạn bị cảm vì lạnh hay nóng, thì bạn biết chắc ma quỷ đang tìm cách lừa dối để đưa bạn vào bẫy của chúng vậy. Hãy ngợi khen Chúa khi bạn bị mệt, hãy cảm tạ Chúa vì Chúa là Đấng chữa lành, và bạn hãy nhớ rằng: Đức tin của bạn sẽ chữa lành bạn.

Những người đã sử dụng các dụng cụ "làm tình" như uống thuốc kích dục, dùng các dụng cụ kích thích trong việc giao phối, đều đã vi phạm tới thân thể mình vậy, vì thân thể của chúng ta là đền thờ của Đức Chúa Trời và phải giữ cho được thánh sạch. Nếu Bạn đã từng vi phạm điều này, thì Bạn phải ăn năn về những sự ấy và xin Đức Chúa Trời tha thứ tội lỗi của mình, và xin Chúa khiến sự rủa sả lìa xa khỏi cuộc đời mình cũng như lìa xa khỏi cơ phận mà bạn đã vi phạm, rồi bạn hãy lấy dầu xức lên thân thể mình và nơi bạn đã vi phạm, cầu nguyện chúc phước cho thân thể mình được lành mạnh. Nếu bạn bị hạn chế sự kích thích, bạn không phải sử dụng bất cứ loại thuốc gì cả, nhưng hãy cầu nguyện chúc phước cho cơ phận của mình, vì khi Đức Chúa Trời tạo dựng nên loài người, Ngài đã ban phước cho loài người và trong đó có đủ các khả năng cho các cơ phận trong thân thể của con người. Bạn sẽ thấy Đức Chúa Trời là tốt lành trong mọi công việc của Ngài. Bạn sẽ thấy rõ khả năng tốt lành mà Đức Chúa Trời đã dành cho loài người, ngay cả trong công việc chăn gối của vợ chồng.

Có nhiều sự vi phạm thân thể mà người ta đã làm, không thể kể hết được, ví dụ tự thương (tự gây thương tích cho thân thể mình) của người lính, hoặc để trốn quân dịch (trong thời chiến tranh) hay tự thương để không phải ra trận, hoặc để vu cáo, hoặc vì mục đích mờ ám. Đó là sự hủy hoại thân thể, vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Tự sát hay tự gây thương tích, hoặc cho mình, hoặc cho người khác, đều là sự vi phạm thân thể vậy. Thủ dâm cũng là sự vi phạm thân thể của chính mình, vì thân thể của chúng ta, là đền thờ của Đức Chúa Trời.

Việc vi phạm thân thể còn xẩy ra qua sự cho người khác ăn hoặc uống đồ ô-uế, hoặc chất độc, hoặc cố ý hoặc vô ý, đều bị coi là vi phạm thân thể hoặc của mình hoặc của người khác. Sự vi phạm thân thể

người ta có thể xẩy ra qua lời nói hành, nói sự rủa sả, hoặc gây tại nạn cho người khác hoặc vô tình hoặc cố ý đều sẽ bị coi là vi phạm thân thể vậy.

Lê-vi ký 19:14: **Chớ nên rủa sả người điếc, chớ để trước mặt người mù vật chi làm cho người vấp té; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời ngươi: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Châm ngôn 11:9: **Kẻ ác lấy lời nói mà làm tàn hại người lân cận mình; Còn các người công bình nhờ tri thức mà được cứu khỏi.**

Thi-thiên 64:2-4: **Xin Chúa giấu tôi khỏi mưu nhiệm của kẻ dữ, Khỏi lũ ồn ào của những kẻ làm ác. Chúng nó đã mài lưỡi mình như thanh gươm. Nhắm mũi tên mình, tức là lời cay đắng, Đặng từ nơi kín giấu bắn vào kẻ trọn vẹn; Thình lình chúng nó bắn đại trên người, chẳng sợ gì.**

THẤT HỨA VỚI ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần này không chỉ dành riêng cho những người đã tin Chúa, nhưng là với tất cả mọi người trên đất này. Vì cớ nhiều người đã từng rơi vào trong những hoàn cảnh nguy hiểm, giữa cái sống và cái chết, người ta đã kêu cầu hoặc xưng danh Chúa ra là Đức Chúa Trời, hoặc kêu Trời ơi, hoặc họ kêu bất Thần linh nào cứu họ khỏi tai họa, cứu họ khỏi sự chết, thì người ta sẽ tôn thờ, sẽ phục vụ, sẽ tr ả ơn...

Nhưng thần nào sẽ cứu được người ta ra khỏi tai họa hay ra khỏi sự chết ? Ngoài Đức Chúa Trời ra, không có thần nào khác để loài người nhờ đó mà được cứu.

Nhưng khi người ta được cứu khỏi cơn nguy hiểm, được cứu khỏi tai họa, được cứu khỏi sự chết, thì họ lại quay ra thờ lạy các thần tượng hư không của thế gian.

Nhiều người đã kêu Trời cứu mình khi cơn bão biển, nhưng khi họ đã được cứu khỏi sự chết, người ta lại thờ lạy hòn đá, gốc cây...

Còn những người đã tin Chúa rồi, trong cơn hoạn nạn, họ đã hứa nguyện với Đức Chúa Trời điều này, điều kia, rồi khi tai qua, nạn khỏi, họ lại quên lời mình đã hứa.

Tất cả những sự như vậy, đều vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời, như đã có chép trong Kinh-Thánh:

Phục-truyền Luật lệ ký 23:21-23: **Khi ngươi hứa nguyện cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, thì chớ trì hoãn làm cho xong; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi hẳn sẽ đòi sự hoàn nguyện ấy; bằng chẳng làm cho xong, ngươi sẽ mang lấy tội. Nhưng nếu ngươi không hứa nguyện, thì không phạm tội. Khi môi ngươi đã hứa cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi một sự hứa nguyện lạc ý, thì khá cẩn thận làm trọn lời ra khỏi miệng mình đó.**

Không chỉ hứa với Đức Chúa Trời thì người ta mới phải giữ, mà mọi lời mà người ta đã hứa với loài người cũng phải giữ chữ tín. Sự thất hứa sẽ dẫn đến sự phán xét tội nói dối hoặc lừa gạt. Đức Chúa Trời nghe và làm chứng tất cả mọi điều mà người ta đã nói ra, và Ngài sẽ phán xét tất cả những sự vi phạm. Sự bất tín trong lời nói sẽ gây ra rất nhiều điều tai hại. Tùy theo mức độ quan trọng của lời hứa mà sự thiệt hại sẽ xẩy ra lớn hay nhỏ.

Tùy theo công việc mà người ta đã hứa, mà mức độ thiệt hại sẽ gia tăng không thể lường được, nếu có sự thất hứa.

Trong quân sự, lời hứa còn quyết định vận mạng của nhiều người có liên quan. Trong tất cả mọi lĩnh vực của cuộc sống, sự thất hứa có thể gây thiệt hại tới sinh mạng, kinh tế, tài sản, quan hệ cùng mọi sự liên quan trong cuộc sống của con người.

Chính vì tầm quan trọng của lời hứa, nên Đức Chúa Trời đã phán dạy loài người, là loài do chính Ngài tạo dựng nên, phải biết tôn trọng lời mình đã hứa, không chỉ với Đức Chúa Trời, mà còn với tất cả

mọi người nữa, vì loài người đều thuộc về Đức Chúa Trời.

Thi-thiên 15:4-5: **Người nào khinh dể kẻ gian ác, nhưng tôn trọng kẻ kính sợ Đức Giê-hô-va; Kẻ nào thề nguyện, dầu phải tổn hại cũng không đổi dời gì hết; Người nào không cho vay tiền lấy lời, chẳng lãnh hối lộ đặng hại người vô tội. Kẻ nào làm các điều ấy sẽ không hề rúng động.**

Trong Kinh-Thánh có ghi lại một sự hứa nguyện được tôn trọng dù bị tổn hại ngoài dự kiến của con người. Đó là Giép-thê, một quan xét mà Đức Chúa Trời đã lập trong thời kỳ Các quan xét.

Các quan xét 11:30-31: **Giép-thê khẩn nguyện cùng Đức Giê-Hô-Va rằng: Nếu Ngài phó dân Am-môn vào tay tôi, khi tôi thắng chúng nó trở về, hễ chi ở cửa nhà tôi đi ra đầu hết đặng đón rước tôi, thì nấy sẽ thuộc về Đức Chúa Trời, và tôi sẽ dâng nó làm của lễ thiêu.**

Giép-thê chắc đã nghĩ rằng, khi trở về, thì con vật chạy ra đón mình trước hết sẽ là con chó, vì chó vốn nhận biết chủ nó từ đằng xa và nó thường chạy ra đón chủ. Nhưng ra đón Giép-thê lại không phải là con vật, nhưng là con gái một của người:

Các quan xét 11:34-35: **Giép-thê trở về nhà mình tại Mích-ba; kìa, con gái người ra đón-rước người, có cầm trống nhỏ và nhảy múa. Nàng là con một của người, ngoài nàng chẳng có con trai hoặc con gái nào khác hơn. Giép-thê vừa thấy nàng, liền xé áo mình mà rằng: Ớ con, than ôi! con gây cho cha tức tối quá thay! Con thuộc vào số kẻ làm rối cha! Vì cha có mở miệng khấn nguyện cùng Đức Giê-hô-va, không thế nuốt lời.**

Con gái của Giép-thê đã nhận biết Đức Giê-Hô-Va, nên nàng đã không từ chối sự chết của mình, nên sẵn lòng để cha dâng mình làm của lễ thiêu cho Đức Giê-Hô-Va. Giép-thê, vì lòng kính sợ Chúa, nên dẫu mất con gái một của mình, người vẫn chịu dâng con gái làm của lễ thiêu như đã hứa với Đức Giê-Hô-Va.

Rất nhiều người trong chúng ta đã từng hứa nguyện với Đức Chúa Trời, hoặc điều này, hoặc điều kia, hoặc kinh tế, hoặc vật chất, hoặc đất đai, hoặc sản nghiệp, hoặc chính cuộc đời mình dâng cho Đức Chúa Trời. Nhưng rồi sau đó lại quên đi, hoặc coi thường lời hứa, và sự coi nhẹ đó chẳng phải coi nhẹ lời nói đâu, nhưng là sự coi khinh quyền phép tể trị của Đức Chúa Trời vậy.

Khi chúng ta hứa với Hội-Thánh, hoặc liên quan tới Hội-Thánh, một sự gì như dâng hiến, giúp đỡ, tạo điều kiện, nhưng rồi lại đổi ý, không làm theo như lời hứa, thì những sự hứa nguyện ấy chẳng phải cho loài người đâu, nhưng là đối với Đức Chúa Trời vậy, vì Hội-Thánh là thân thể của Đấng Christ.

Trong luật pháp của Đức Chúa Trời có chép rõ về lời hứa của những người Nữ, khi đã hứa với Đức Chúa Trời rồi, sẽ phải giữ hoặc được tha khỏi sự hứa đó như thế nào:

Dân số ký 30:4-16: **Khi một người nữ, trong buổi còn thơ ấu, ở nhà cha mình, có hứa nguyện cùng Đức Giê-hô-va, và buộc lấy lòng mình phải giữ một điều chi, nếu người cha đã biết lời hứa nguyện nàng, và sự buộc lòng nàng tự chịu lấy, mà đối với nàng vẫn làm thinh, thì nàng phải làm y lời hứa nguyện, và giữ mọi sự buộc lòng mình mà nàng tự chịu lấy. Còn nhược bằng ngày nào cha nàng biết mà cấm đi, thì nàng sẽ không mắc lời hứa nguyện mình hay là các sự buộc lòng giữ mà nàng đã tự chịu lấy; Đức Giê-hô-va sẽ tha tội cho nàng, vì cha nàng cấm nàng vậy. Nếu người nữ ấy đã kết hôn, hoặc vì hứa nguyện, hoặc vì lời chi lỡ ra khỏi môi mà nàng đã chịu lấy một sự buộc mình, nhược bằng ngày nào chồng nàng hay mà đối cùng nàng vẫn làm thinh, thì nàng phải làm y lời hứa nguyện, và giữ những sự buộc lòng mình mà nàng tự chịu lấy. Còn nếu ngày nào chồng đã biết, cấm nàng đi, hủy lời hứa nguyện mà nàng mắc đó và lời gì lỡ ra khỏi môi, mà vì cớ đó nàng đã buộc lấy mình, thì Đức Giê-hô-va sẽ tha tội cho nàng. Lời hứa nguyện của một người đàn bà góa hoặc một người đàn bà bị để, mọi điều chi người đã buộc mình, thì phải giữ lấy. Nếu một người đàn bà đã hứa nguyện trong nhà chồng mình, hoặc phát thề buộc lấy lòng mình phải giữ một sự gì, và nếu chồng đã hay, vẫn làm thinh cùng nàng, không cấm, thì nàng phải làm y lời hứa nguyện và giữ mọi sự buộc lòng mà nàng đã tự chịu lấy. Nhưng nhược bằng ngày nào chồng nàng hay biết, hủy đi, thì mọi lời đã ra khỏi môi về những sự hứa nguyện, và về sự buộc lòng mình sẽ bị hủy đi; chồng nàng đã hủy các lời đó, thì Đức Giê-hô-va sẽ tha tội cho nàng. Chồng nàng có**

thế ưng hay hủy mọi sự hứa nguyện, và mọi lời thề mà nàng sẽ buộc mình đặng ép linh hồn mình. Nhược bằng chồng vẫn làm thinh cùng nàng ngày nay qua ngày mai, như vậy chồng ưng các sự hứa nguyện của nàng; chồng ưng, vì không nói chi ngày mà người đã hay biết. Còn nếu chồng hủy các sự hứa nguyện một ít lâu sau khi đã hay biết thì chồng sẽ mang sự hình phạt về tội lỗi của vợ mình.

Căn cứ theo Lời của Đức Chúa Trời, thì khi chúng ta nhận biết mình đã phạm tội với Chúa về lời hứa, thì ngoài sự chúng ta ăn năn tội lỗi mình ra, chúng ta vẫn phải làm trọn lời hứa. Sự tha thứ tội lỗi không có nghĩa là bỏ qua lời hứa. Chúng ta phải hoàn trả cho xong sự mình đã hứa nguyện với Đức Chúa Trời.

Còn đối với những người chung quanh mình, sự thất hứa có thể được xóa bỏ, nếu người phạm lỗi gặp người mình đã hứa đó để ăn năn tội lỗi mình, và xin họ tha thứ. Nếu người ta tha thứ cho thì tội lỗi được tha, còn nếu người ta bắt phải bồi thường thể nào, thì người phạm lỗi vẫn phải chịu bồi thường theo giao ước (nếu có).

Châm ngôn 6:1-5: **Hỡi con, nếu con có bảo lãnh cho kẻ lân cận mình, Nếu con giao tay mình vì người ngoại, Thì con đã bị lời miệng mình trói buộc, Mắc phải lời của miệng con. Hỡi con, bởi vì con đã sa vào tay kẻ lân cận con, Hỡi làm điều nầy và giải cứu mình con: Hãy đi hạ mình xuống, nài xin người lân cận con; Chớ để cho hai mắt con ngủ, Hoặc mí mắt con chợp lại; Hãy giải cứu mình khỏi người như con hoàng dương thoát khỏi tay thợ săn, Như con chim thoát khỏi tay kẻ đánh rập.**

Ma-thi-ơ 5:23-26: **Ấy vậy, nếu khi nào ngươi đem dâng của lễ nơi bàn thờ, mà nhớ lại anh em có điều gì nghịch cùng mình, thì hãy để của lễ trước bàn thờ, trở về giảng hòa với anh em trước đã; rồi hãy đến dâng của lễ. Khi ngươi đi đường với kẻ nghịch mình, phải lập tức hòa với họ, kẻo họ nộp ngươi cho quan án, quan án giao ngươi cho thầy đội, mà ngươi phải ở tù. Quả thật, ta nói cùng ngươi, ngươi trả còn thiếu một đồng tiền, thì không ra khỏi tù được.**

Thi-thiên 22:25: **Sự ngợi khen của tôi tại giữa hội lớn do Chúa mà ra; Tôi sẽ trả xong sự hứa nguyện tôi trước mặt những kẻ kính sợ Chúa.**

Thi-thiên 50:14: **Hãy dâng sự cảm tạ làm của lễ cho Đức Chúa Trời, Và trả sự hứa nguyện ngươi cho Đấng Chí cao;**

Sự thất hứa cũng giống như sự quỵt nợ vậy, nếu chúng ta gieo điều gì thì chúng ta cũng sẽ phải gặt lấy điều đó, nếu món nợ vẫn còn đó, phải trả cho xong. Nếu chúng ta không trả, Đức Chúa Trời cũng chẳng vì thế mà không đòi lại chúng ta, vì hễ cái gì của Đức Chúa Trời, thì phải trả cho Đức Chúa Trời. Những gì mà người ta đã hứa ở trước mặt Đức Chúa Trời, thì cũng phải hoàn trả như trả cho Đức Chúa Trời vậy.

SỐNG TRONG VÙNG ĐẤT BỊ RỦA SẢ

Đức Chúa Trời đã kêu gọi Áp-ram ra khỏi xứ Cha-ran, cũng như Ngài đã dẫn dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ vậy. Tất cả những nơi nào mà người ta đã dâng cho ma quỷ hoặc dùng làm nơi gian ác, như sòng bạc, nơi chứa điếm đĩ, ổ mãi dâm, nơi chế đồ thờ thần tượng, chứa các công cụ thờ thần tượng, nơi mồ mả, lăng tẩm mà người ta đã dâng cho ma quỷ khi thờ cúng thần tượng, miếu, chùa, nơi chế tạo các loại thuốc độc hại cho thân thể con người như bạch phiến, thuốc phiện, thuốc lá cùng những loại giống như vậy, nơi chế tạo các tượng, hoặc đúc, hoặc tạc, hoặc bằng gỗ hay bằng đá, thách cao, sứ, gốm. Nghĩa là ở những nơi mà Lời Chúa đã quy là bị rủa sả, bị cầm bằng ô-uế và vật đáng diệt. Những nơi đó đều nằm ở dưới sự rủa sả bởi luật pháp của Đức Chúa Trời.

Dân của Đức Chúa Trời phải tránh xa những nơi bị rủa sả, hầu cho phước hạnh của Đức Chúa Trời mới đến với họ được.

Ê-sai 52:11: **Các ngươi hãy đi, hãy đi, đi ra khỏi đó! Đừng động đến đồ ô uế, hãy ra khỏi giữa nó. Các ngươi là kẻ mang khí dụng Đức Giê-hô-va, hãy làm cho sạch mình!**

Giê-rê-mi 51:45: **Hỡi dân ta, hãy ra khỏi giữa nó, ai nấy khá cứu mình khỏi cơn giận phừng phừng của Đức Giê-hô-va!**

2 Cô-rinh-tô 6:17: **Bởi vậy Chúa phán rằng: Hãy ra khỏi giữa chúng nó, hãy phân rẽ ra khỏi chúng nó, đừng đá động đến đồ ô uế, Thì ta sẽ tiếp nhận các ngươi:**

Khải-huyền 18:4-5: **Tôi lại nghe một tiếng khác từ trên trời đến rằng: Hỡi dân ta; hãy ra khỏi Ba-by-lôn, kẻo các ngươi dự phần tội lỗi với nó, cũng chịu những tai họa nó nữa chăng; vì tội lỗi nó chất cao tày trời, và Đức Chúa Trời đã nhớ đến các sự gian ác nó.**

Tại một số nơi, địa danh mang ý nghĩa của sự phạm thượng, cũng bị rủa sả bởi mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Tại Việt-nam, chính những người không nhận biết Đức Chúa Trời cũng nhận thấy sự phạm thượng của địa danh Trị-thiên, Thừa-thiên. Người Việt-nam biết chữ Thiên có nghĩa là Trời. Nếu nói Trị-Thiên cũng có nghĩa là Trị Trời, và nếu nói Thừa-Thiên thì cũng có nghĩa coi Trời là thừa. Sự phạm thượng này còn ngày nào, thì vùng đất tại nơi đó còn bị rủa sả bởi luật pháp của Đức Chúa Trời ngày đó. Vì sự nhân từ của Đức Chúa Trời mà người ta còn được sống, nhưng họ không thể nào thịnh vượng được. Thiên tai sẽ thường xuyên xẩy ra khắc nghiệt tại những nơi mang danh phạm thượng. Khi người ta nói đến địa danh của họ đang sống nơi bị coi là phạm thượng, thì phước hạnh sẽ không thể đến với họ được, cho đến khi người ta phải ra khỏi nơi đó.

Trong luật pháp của Đức Chúa Trời có lời hứa về sự cai trị của Ngài, nếu người ta không nghe theo tiếng phán của Đức Chúa Trời, không làm theo mạng lệnh và điều răn của Ngài, thì Đức Chúa Trời sẽ báo trả cho họ tùy theo điều họ đã làm:

Vì cớ ngươi làm điều ác, và lìa bỏ Đức Giê-hô-va, nên trong mọi công việc ngươi bắt tay làm, Ngài sẽ khiến giáng cho ngươi sự rủa sả, kinh khủng, và hăm dọa cho đến chừng nào ngươi bị hủy diệt và chết mất vội vàng. Đức Giê-hô-va sẽ khiến ôn dịch đeo đuổi ngươi cho đến chừng nào nó diệt ngươi mất khỏi đất mà ngươi sẽ vào nhận lấy. Đức Giê-hô-va sẽ lấy bệnh lao, bệnh nóng lạnh, bệnh phù, sự nắng cháy, sự hạn hán, binh đao, và sâu lúa mà hành hại ngươi, khiến cho các nỗi đó đuổi theo ngươi cho đến khi ngươi bị chết mất. Các từng trời ở trên đầu ngươi sẽ như đồng, và đất dưới chân ngươi sẽ như sắt. Thay vì mưa, Đức Giê-hô-va sẽ khiến cát và bụi từ trời sa xuống trên đất ngươi, cho đến chừng nào ngươi bị hủy diệt. (Phục-truyền Luật lệ ký 28:20-24).

Nơi các lăng tẩm của các vua không kính sợ Đức Chúa Trời, nhưng mê tín, dị đoan, thờ lạy thần tượng, đều bị coi là vùng đất bị rủa sả. Vì khi những người ấy còn sống, họ đã bị rủa sả bởi luật pháp của Đức Chúa Trời. Khi những người ấy chết, người ta đã cúng bái và trong sự cúng bái đó, xác của những người ấy đã thuộc về ma quỷ. Vùng đất chôn xác của những người ấy đều bị rủa sả. Những người nào du lịch tại những nơi bị rủa sả, sẽ đem sự rủa sả lại cho chính người ấy.

Tại những nơi bị rủa sả, quyền lực của ma quỷ sẽ đồn lũy và chúng tiếp tục lừa dối người ta để họ cứ tiếp tục sống trong tội lỗi đó, hầu cho chúng có nơi ẩn náu. Những nơi thuộc về quyền lực của ma quỷ, thì khi người ta tới nơi đó hoặc ở, hoặc cắm trại, hoặc du lịch, ma quỷ sẽ hợp pháp tấn công họ và áp đặt sự rủa sả trên những người ấy

Khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, Đức Chúa Trời đã phán truyền với họ về những dấu hiệu báo có sự rủa sả ở trên nhà cửa trong xứ mà họ sẽ vào nhận lãnh:

Lê-vi ký 14:33-45: **Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Khi nào các ngươi sẽ vào xứ Ca-na-an, mà ta sẽ cho các ngươi làm sản nghiệp, nếu ta giáng một vít mốc như vít phung trong nhà nào của xứ các ngươi sẽ được làm sản nghiệp, chủ nhà đó phải đến cáo cùng thầy tế lễ rằng: Tôi thấy như có một vít mốc trong nhà. Trước khi vào khám vít mốc đó, thầy tế lễ phải truyền họ đem đồ đạc trong nhà ra hết, hầu cho khỏi bị lây ô uế; sau dời xong, thầy tế lễ**

sẽ vào đặng khám nhà. Người sẽ xem vít đó, nếu nó ở nơi vách có lỗ màu xanh xanh, hoặc đỏ đỏ, bộ sâu hơn mặt vách, thì thầy tế lễ phải đi ra đến cửa ngoài, niêm nhà lại trong bảy ngày. Ngày thứ bảy, thầy tế lễ trở lại, nếu thấy vít ăn lan ra trên vách nhà, thì phải truyền gỡ mấy cục đá bị vít lây, liệng ra ngoài thành trong một nơi dơ dáy; đoạn biểu người ta cạo trong nhà và chung quanh nhà, và hốt bỏ bụi cạo đó ra ngoài thành trong một nơi dơ dáy; rồi lấy đá khác trám vào chỗ đá cũ, và đem hồ mới tô lại khắp nhà. Nhưng nếu sau khi đã gỡ mấy cục đá, cạo nhà và tô lại, vít đó trở lại lở trong nhà, thì thầy tế lễ phải đến khám nữa. Nếu thấy vít ăn lan ra, ấy là một vít phung ăn ruồng nhà; nhà đã bị ô uế. Vậy, họ phải phá nhà đi, đá, gỗ và hồ, rồi đem đổ hết thảy ngoài thành trong một nơi dơ dáy.

Những người không tin Chúa tại nhiều nơi trên thế giới cũng như ở tại Việt-nam, thường xây cho mình những nơi tôn nghiêm để thờ cúng các thần mà họ tin cậy, hoặc là tổ tiên, hoặc là thần tượng hư không. Mặc dù là thần gì, thì ngoài sự thờ phượng Đức Chúa Trời ra, mọi sự mà người ta thờ lạy đó đều bị coi là thờ lạy ma quỷ. Mặc dù người ta thờ lạy tổ tiên, nhưng công việc đó là công việc mà ma quỷ đã lừa dối để người ta tin như vậy, thì dù tổ tiên của họ không phải là ma quỷ, nhưng vì họ làm công việc của ma quỷ, nên bị coi là thờ lạy ma quỷ vậy.

Tại những nơi thuộc về ma quỷ, thì mọi sự trong nơi đó đều sẽ bị rủa sả. Khi dân Y-sơ-ra-ên vào sống tại xứ Ca-na-an, mà phát hiện ra những dấu hiệu của sự rủa sả trên vách tường nhà, hoặc nền nhà, thì tùy theo sự ô-uế mà có thể làm được sạch, hoặc không thể làm được sạch, mà nhà đó có thể ở được hay là phải phá hủy.

<u>Ai sẽ cung cấp cho chúng ta biết các dấu hiệu về sự rủa sả ?</u>

Kinh-Thánh chép: **nếu ta giáng một vít mốc như vít phung trong nhà nào của xứ các ngươi sẽ được làm sản nghiệp**,

Chính Đức Chúa Trời sẽ giáng các dấu hiệu đó để cảnh báo cho tuyển dân của Ngài. Mạng lệnh của Đức Chúa Trời còn đến đời đời, cho nên chúng ta cần phải nhận biết được sự cai trị của Đức Chúa Trời và các dấu hiệu mà Đức Chúa Trời đã bầy tỏ.

Khi những người thờ thần tượng còn sống ở những nơi đó, ma quỷ sẽ để cho người ta tiếp tục thờ lạy chúng. Khi những người chủ cũ ra đi, và khi những người thuộc về Đức Chúa Trời tới ở, ma quỷ liền tìm mọi cách để phá hoại cuộc sống hằng ngày của người ta. Đức Chúa Trời biết rõ ý đồ của ma quỷ, nên Ngài ra các dấu diệu để bày tỏ cho dân sự của Ngài biết để phá hủy công việc của ma quỷ. Nhưng tốt nhất trong việc chọn nơi ở, sự cầu hỏi sự giúp đỡ của Đức Chúa Trời là điều phải làm trước hết.

Vì Đức Chúa Trời biết rõ cội nguồn của mọi vùng đất, cũng như mọi công việc của những người đã sống tại những nơi đó, nhà đó, và Ngài biết rõ nơi nào mà người ta đã dâng cho ma quỷ. Cho nên Đức Chúa Trời sẽ cảnh báo chúng ta và dẫn dắt chúng ta nên, hoặc không nên tới ở những vùng đất mà Ngài không thể ban phước cho.

Căn cứ theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời về sự báo trả sự rủa sả trên những nơi nào làm ra, chế ra, hoặc tàng trữ, buôn bán các đồ ô-uế, mà chúng ta có thể nhận biết được bằng mắt thường về những nơi chết tạo những vật bị Lời Chúa cầm bằng ô-uế, hoặc những nơi buôn bán các loại hàng hóa sử dụng cho công việc thờ lạy ma quỷ hoặc công việc của sự mê tín dị đoan. Mặc dù trên thực tế, những nơi đó có thể buôn bán sầm uất, có vẻ là giàu có, nhưng cuộc đời của những người làm nghề, hoặc buôn bán những vật đó sẽ không giống như vẻ sầm uất phù du bên ngoài. Vì Đức Chúa Trời là Đấng công bình, chẳng coi kẻ có tội là vô tội và sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu (của những người phạm tội) trải ba, bốn đời. Do đó, cho dù bên ngoài có vẻ là giàu có, và thế gian coi đó là phước, thì sự bất hạnh và sự rủa sả đang bám theo những người sống trong vùng đất đó, làm những nghề đó và buôn bán những vật đó, cho đến khi nó phá hủy cuộc đời của những người ấy.

<u>Giê-rê-mi 16:18</u>: **Trước hết ta sẽ báo sự gian ác và tội lỗi chúng nó gấp hai, vì chúng nó đã làm**

ô uế đất ta bởi những thây các vật đáng ghét, và đem những sự gớm ghiếc làm đầy dẫy sản nghiệp ta.

Cả trái đất đều thuộc về Đức Chúa Trời, do đó, bất cứ nơi nào đã dâng hương cho ma quỷ, đều bị cầm bằng ô-uế :

Giê-rê-mi 19:13: **Các nhà của Giê-ru-sa-lem và đền đài của các vua Giu-đa đã ô uế thì sẽ như Tô-phết; thật, ấy là tại trên mái các nhà đó người ta đã đốt hương cho mọi cơ binh trên trời, và làm lễ quán cho các thần khác.**

Trong nhà của bất cứ ai, đặc biệt là những người đã tin Chúa, các vật mà Lời Chúa đã cầm là ô-uế, vẫn còn ở trong nhà ai, thì nơi đó bị coi là đã ô-uế:

Giê-rê-mi 32:34: **Chúng nó đã để những vật gớm ghiếc trong nhà được xưng bởi danh ta, để làm cho ô uế.**

Chúng ta không thể nói rằng: *Vì tôi đã tin Chúa rồi, thì tôi sống nơi nào, Chúa cũng ban phước cho!*

Chúng ta hãy xem Lời Chúa nói gì về điều này:

Ê-sai 52:11: **Các ngươi hãy đi, hãy đi, đi ra khỏi đó! Đừng động đến đồ ô uế, hãy ra khỏi giữa nó. Các ngươi là kẻ mang khí dụng Đức Giê-hô-va, hãy làm cho sạch mình!**

2 Cô-rinh-tô 6:14-18: **Chớ mang ách chung với kẻ chẳng tin. Bởi vì công bình với gian ác có hội hiệp nhau được chăng? Sự sáng với sự tối có thông đồng nhau được chăng? Đấng Christ và Bê-li-an nào có hòa hiệp chi, hay là kẻ tin có phần gì với kẻ chẳng tin? Có thể nào hiệp đền thờ Đức Chúa Trời lại với hình tượng tà thần? Vì chúng ta là đền thờ của Đức Chúa Trời hằng sống, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Ta sẽ ở và đi lại giữa họ; ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ, và họ làm dân ta. Bởi vậy Chúa phán rằng: Hãy ra khỏi giữa chúng nó, hãy phân rẽ ra khỏi chúng nó, đừng đá động đến đồ ô uế, Thì ta sẽ tiếp nhận các ngươi: Ta sẽ làm Cha các ngươi, Các ngươi làm con trai con gái ta, Chúa Toàn năng phán như vậy.**

Thân thể của chúng ta là đền thờ của Đức Chúa Trời, cần phải được bảo vệ và giữ gìn trong sự thánh sạch.

Trong thế gian, có những vùng đất người ta đã bán với giá rất rẻ, vì cớ môi trường sống nơi đó bị hôi thối, bị ô nhiễm do các chất phế thải từ thành phố, từ các nhà máy thải ra. Tại sao người ta lại phải bỏ những nơi như vậy ? Chắc chắn vì cớ sự ô nhiễm môi trường sẽ ảnh hưởng tới sự sống của con người, nên người ta phải bỏ đi.

Nếu những người thế gian còn biết lo cho sự sống thuộc thể của xác thịt họ, thì tại sao chúng ta, là con cái của Đức Chúa Trời thánh khiết và khôn ngoan, lại cứng lòng trước mạng lệnh của Đức Chúa Trời, là những điều đã được chép xuống và được gọi là mạng lệnh đời đời. Những sự cứng lòng sẽ đem lại sự rủa sả cho chính những người đó, vì nếu là con cái của Đức Chúa Trời, thì không có phép cứng lòng, nhưng là phải vâng phục trọn vẹn.

Ê-xê-chi-ên 5:11: **Chúa Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, tại ngươi đã làm ô uế nơi thánh ta bởi những sự xấu hổ gớm ghiếc, nên ta cũng chắc sẽ xây mắt chẳng tiếc ngươi. Mắt ta sẽ không dè tiếc, ta sẽ không thương xót.**

Khi người ta sống trong vùng ô nhiễm môi trường, tùy theo loại ô nhiễm mà có các căn bệnh nguy hiểm sẽ đến trên thân thể của những người sống trong vùng đất đó, hoặc về phổi, nếu vùng đất bị ô nhiễm không khí từ khói của nhà máy hóa chất, thuốc lá, xi-măng...Hoặc là các bệnh về da, về mắt và tiêu hóa khi sống trong vùng đất đã bị ô nhiễm nước.

Cũng một thể như vậy, những vùng đất thuộc về quyền lực của ma quỷ, như khu vực người ta đã dâng cho ma quỷ qua sự mê tín dị đoan, xây dựng các công trình dùng cho công việc thờ lạy ma quỷ, bói toán, tà thuật, thì tâm trí của những người sống trong vùng thuộc về quyền lực của ma quỷ cai trị, sẽ bị rủa sả, sinh ra các căn bệnh, như cận thị, đau đầu, trí nhớ kém, hay lẫn lộn, buồn bực, thích sự cãi lộn, ưa thích sự ô-uế, tham lam và nói dối.

Bất cứ vùng đất nào cũng có tên gọi, mà người ta gọi là địa danh. Những vùng đất có tên gọi về sự phạm thượng cũng sẽ thuộc về vùng đất bị rủa sả. Những người sống trong vùng đất nào, đều sẽ xưng địa danh của mình ra khi nói chuyện với người khác, và những lúc như vậy, Đức Chúa Trời lại nghe thấy từ môi miệng của người ta xưng ra tên của nơi mà Đức Chúa Trời đã ghét bỏ. Việc ra khỏi những vùng đất bị cầm bằng ô-uế, chính là sự nhận biết quyền tể trị của Đức Chúa Trời trên muôn vật. Sự vâng lời tốt hơn của tế lễ. Do đó, việc ra khỏi những nơi bị cầm bằng ô-uế đó, sẽ là biện pháp tốt nhất để thoát ra khỏi vùng bị rủa sả, hầu cho phước hạnh của Đức Chúa Trời mới có thể đến với chúng ta được.

Việc mua nhà, mua đất để sống là việc cần có cho mọi người có nhu cầu, điều đó không phải là tội lỗi. Nhưng việc coi khinh mạng lệnh của Đức Chúa Trời cảnh báo về các sự ô-uế, các nơi ô-uế, thì điều đó lại là tội lỗi vậy. Nếu chúng ta khinh để mạng lệnh của Đức Chúa Trời và tự chọn cho mình nơi ở, rồi sau đó lại cầu xin Đức Chúa Trời ban phước cho nơi đó, thì lời cầu xin đó chắc chắn sẽ không thể nào được nhậm. Vì Đức Chúa Trời là Cha của chúng ta, chứ không phải là vị quan ăn của hối lộ. Ngài là Chúa chứ không phải là đầy tớ của chúng ta. Việc bất vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời đã là tội lỗi, và nếu ai đó, chính mình đã không vâng phục mạng lệnh của Chúa, mà lại còn dạy người ta theo cách của mình, thì kẻ đó sẽ bị xưng là cực nhỏ trong Nước Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 5:17-19: **Các ngươi đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các ngươi, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn nầy, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.**

Chúa Jêsus đến không phải là để phế bỏ luật pháp, là luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, nhưng Ngài đến để làm cho luật pháp đó được trở nên trọn vẹn, nghĩa là có quyền phép, được giảng ra cách đầy đủ, được mọi người ưa chuộng, khiến cho mọi sự đã phán trước được ứng nghiệm.

Như phần giới thiệu đã nói, Giao-ước cũ hay Giao-ước mới đều mang một mục đích: Bảo vệ luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người. Giao-ước mới đến đem theo một giải pháp mới, là khiến cho tâm linh của những người được cứu chuộc sống lại, được tái sanh bởi Lẽ thật và quyền phép của Đức Thánh-Linh, những người ấy thuộc về Đức Chúa Trời và họ được ban cho quyền phép để làm trọn luật pháp, và hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Đức Thánh-Linh chứ không theo cách cũ của văn tự.

Giao-ước cũ đã phải thay đổi vì có một Giao-ước mới tốt hơn, đó là Sự giải phóng người bề trong của những người được cứu chuộc. Nhờ đó mà con người xác thịt phải bị bắt phục để làm trọn luật pháp của Đức Chúa Trời.

Nếu ai đó cảm thấy bị gò bó bởi luật pháp, không thích làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời, thì đó là dấu hiệu về người bề trong của người đó vẫn đang còn bị cầm buộc trong sự chết bởi tội lỗi của A-đam. Điều người ấy không thích luật pháp của Đức Chúa Trời chính là dấu hiệu của bản ngã xác thịt của người ấy vẫn đang sống, chưa bị đóng đinh trên cây thập tự - biểu tượng của luật pháp.

Thân thể xác thịt của người ấy vẫn đang nằm trong sự rủa sả bởi luật pháp, và người bề trong vẫn chưa được cứu chuộc. Linh hồn (Tâm linh) của người ấy cần phải được cứu chuộc ra khỏi sự chết do bản ngã xác thịt của chính người người ấy gây ra vì cớ không tin luật pháp của Đức Chúa Trời.

SỰ RỦA SẢ ĐẾN VƯỢT TẦM KIỂM SOÁT CỦA CHÚNG TA

Trong cuộc sống thuộc thể của chúng ta, luôn xẩy ra những sự việc vượt ngoài sự tính trước của con người. Mặc dù chúng ta có thể chuẩn bị tốt phương tiện của mình, nhưng con đường mà chúng ta sẽ đi

qua đó, thì không thuộc về chúng ta, kể cả không gian và thời gian, kể cả ngoại cảnh và môi trường cũng không thuộc quyền kiểm sát của chúng ta. Xe xủa của chúng ta có thể bị sụp ổ gà bất ngờ, có thể bị gai đâm thủng bánh xe, bị đá rớt làm nghẽn đường, bị xúc vật ngăn trở hoặc bị những người khác gây trở ngại...

Trong cuộc sống thuộc linh cũng như vậy. Lời Chúa đã cảnh báo chúng ta rằng:

Ê-phê-sô 6:12: **Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối nầy, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy.**

2 Phi-e-rơ 5:8: **Hãy tiết độ và tỉnh thức: kẻ thù nghịch anh em là ma quỷ, như sư tử rống, đi rình mò chung quanh anh em, tìm kiếm người nào nó có thể nuốt được.**

Căn cứ theo Lời của Đức Chúa Trời về các vật bị cấm bằng ô-uế, thì bất cứ vật nào, nơi nào đã bị Đức Chúa Trời loại bỏ và cấm bằng ô-uế, thì vật đó, nơi đó sẽ thuộc về ma quỷ, và chúng sẽ kiểm soát các vật đó, nơi đó. Việc vi phạm chủ quyền thuộc về ma quỷ sẽ đem sự rủa sả đến từ ma quỷ cho những người vi phạm.

Lĩnh vực này rất tinh vi và phức tạp, nhưng tất cả đều có thể nhận biết được, nếu chúng ta thuộc luật pháp của Đức Chúa Trời và biết nhờ cậy Đức Thánh-Linh. Khi chúng ta thuộc luật pháp của Đức Chúa Trời, chúng ta sẽ nhận biết những vật nào là vật bị rủa sả. Tuy nhiên, có những vật mà hình dáng bên ngoài thì không bị kết vào vật ô-uế, nhưng lại bị ô-uế bởi người ta đã dâng cho ma quỷ.

Ví dụ: Tại quần đảo Hawaii, dân địa phương đã sử dụng một loại hoa mang tên Li-ly, kết thành tràng hoa để quàng tặng cho bất cứ một du khách nào tới nơi đó. Bất cứ ai đã chịu đeo tràng hoa đó, thì người ấy sẽ không thể nào giảng Tin-lành được nữa. Vì tại quần đảo này, người ta đã dâng cho ma quỷ và thờ lạy chúng là chúa đảo. Bất cứ một công trình nào muốn xây dựng được trên quần đảo đó, thì phải thờ lạy thần của đảo ấy, và tràng hoa là một hình thức của sự cam kết đầu phục quyền lực của ma quỷ trên vùng đảo đó.

Hầu hết các du khách tới đảo này, hoặc bằng đường hàng không, hoặc bằng đường thủy, hết thảy đều phải chịu để dân địa phương quàng tràng hoa hoa đó vào cổ. Bên ngoài thì đó là một việc hiếu khách, nhưng bên trong thế giới thuộc linh, thì người mang tràng hoa đó đã bị trói buộc mọi uy quyền, và phải chịu phục uy quyền của ma quỷ trong thời gian người ấy ở trên đảo.

Một số khách sạn du lịch có trang trí nội thất cả các căn phòng với các bức tranh và đồ đạc, mà những hình vẽ bên ngoài coi như bình thường, nhưng lại mang quyền lực của sự tối tăm, như các phong cảnh chụp nơi mà người ta cho là nổi tiếng, nhưng những nơi đó là thuộc về ma quỷ vì người ta dựng nên để thờ lạy ma quỷ.

Các khách sạn du lịch luôn là nơi khách vãng lai với đủ mọi loại người, và thường bị quyền lực của quỷ tà dâm sử dụng làm đồn lũy cai trị. Các giường đã bị người ta dùng làm nơi phạm tội tà dâm, hành dâm, ma quỷ sẽ hợp pháp sử dụng nơi đó làm đồn lũy để áp đặt sự rủa sả trên những người đến ở và nằm trên các giường ấy.

Có nơi người ta để các tượng bán thân, hoặc các hình tượng làm các đồ treo áo, mắc áo. Các ghế có trạm hình tượng con Rồng hoặc các con vật như Hổ vờn Chim Ưng...mà căn cứ theo điều răn thứ Hai của Mười điều răn, thì đó là vật bị coi là bị cấm.

Tại một số nơi trên thế giới có dựng các tượng của người ta và nhiều người đã lấy hình các tượng đó để làm nền cho bức ảnh chụp cho mình, vật chứng cho thời gian họ đã tới những nơi đó.

Tại một số chợ, người ta bày bán các đồ mà họ gọi là vật kỷ niệm, và khách du lịch đã mua những vật đó với mục đích để kỷ niệm về thời gian và nơi họ đã tới. Nhưng họ không biết rằng có những vật đã bị cầm bằng ô-uế và có những vật đã thuộc về quyền lực của ma quỷ, như các hình tượng được tạc, đẽo, đúc hình các thần tượng của ma quỷ, hoặc in trên áo các hình tượng đó.

Về bên ngoài của một số vật, người ta không thể nghĩ trong đó có quyền lực của ma quỷ ẩn núp, nên người ta đã mua, đã cầm, đã đem chúng về nhà mình, và bày những vật ấy như vật tôn trọng trong nhà của họ, và sự rủa sả bắt đầu hoành hành trong nhà họ.

Một số đã cho rằng: *Nếu chúng ta sợ cả những vật như vậy, thì quyền năng của Đức Chúa Trời trong chúng ta ở đâu?*

Có người đã gặp chúng tôi và cự nự rằng: *Các anh dạy người ta thế nào mà sợ cả cái chén có in hình con Rồng ?*

Chúng tôi trả lời rằng: Chúng tôi đã dạy cho người ta biết đâu là tục, đâu là thánh sạch theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Việc người ta làm đó không phải là sợ, mà là gớm ghiếc vật đó, vì nó là vật đáng diệt, là vật ô-uế, là vật mà Đức Chúa Trời coi là gớm ghiếc vậy.

Bây giờ chúng ta cùng nhau xem Đức Chúa Trời ghét các vật bị coi là gớm ghiếc đó như thế nào.

Các quan xét 6:25-26: **Trong cũng một đêm ấy, Đức Giê-hô-va phán cùng Ghê-đê-ôn rằng: Hãy bắt con bò đực tơ của cha ngươi, và một con bò đực thứ nhì bảy tuổi, rồi phá dỡ bàn thờ thần Ba-anh tại nhà cha ngươi, và đánh hạ hình tượng A-sê-ra ở trên đó. Đoạn, tại nơi chót hòn đá nầy, ngươi sẽ lập một bàn thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và sắp đặt mọi việc; rồi hãy bắt con bò đực thứ nhì, dâng làm của lễ thiêu với gỗ hình tượng A-sê-ra mà ngươi đã đánh hạ.**

Tại sao Đức Chúa Trời lại ghét các vật đó? Có phải Ngài ghen với các hình tượng đó không ?

Các vật do người ta dựng nên chẳng thể nào so sánh được với Đức Chúa Trời, nhưng vì Đức Chúa Trời yêu thương loài người, và Đức Chúa Trời ghét các hình tượng hư không, vì tại các hình tượng đó mà ma quỷ sẽ ẩn náu để làm hại loài người. Đức Chúa Trời sẽ tận diệt tất cả những gì gây hại cho sự sống của loài người, và Ngài muốn tất cả những người nào thuộc về Ngài cũng sẽ hành động giống như Ngài. Đức Chúa Trời không ghen với các hình tượng hư không, nhưng Ngài ghen với tâm linh của loài người, vì Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên loài người để yêu thương, để chăm sóc, vì loài người là con cái của Ngài. Khi ai đó thờ lạy hình tượng, ấy người đó đã phản bội lại tình yêu của Đức Chúa Trời. Vật mà người ta thờ lạy đó đã cướp đi tình yêu của người ấy đối với Đức Chúa Trời và cướp đi linh hồn của người đó. Việc Đức Chúa Trời hủy diệt tất cả mọi hình tượng hư không đó, là để bảo vệ và giải cứu loài người ra khỏi sự lừa dối của ma quỷ. Ai chống lại công việc hủy phá hình tượng, ấy là chống lại Đức Chúa Trời vậy. Vì Đức Chúa Jêsus Christ đã đến để đem sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời cho loài người chúng ta và Ngài đến để hủy phá công việc của ma quỷ.

1 Giăng 3:8: **Kẻ nào phạm tội là thuộc về ma quỷ; vì ma quỷ phạm tội từ lúc ban đầu. Vả, Con Đức Chúa Trời đã hiện ra để hủy phá công việc của ma quỷ.**

Ma quỷ không có sự thương xót với bất cứ ai, vì chúng là quân trộm cướp, chúng đến để cướp giết và hủy diệt, do đó, khi có cơ hội, chúng sẽ tấn công người ta bằng tất cả những gì chúng có thể dùng, để khiến cho người ta bị tổn thương, nếu nặng, có thể chết.

Các sự rủa sả đến bởi sự vi phạm chủ quyền của ma quỷ do các sự đụng chạm, nhạo báng các vật thuộc về ma quỷ, hoặc mua đem về những vật đáng diệt, không phải lúc nào cũng dễ dàng nhận ra.

Nhưng nếu chúng ta nhận biết mình đang sống trên đất này, kể từ khi chúng ta được chuộc bởi Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, thì kể từ đó, chúng ta bắt đầu đánh trận với quyền lực của ma quỷ, mà trách nhiệm của chúng ta là hủy phá công việc của ma quỷ. Do đó, chúng ta phải luôn tỉnh thức và nương cậy Đức Thánh-Linh trong mọi sự, nhất là tới những nơi chúng ta không biết rõ, những vật mà chúng ta không biết nguồn gốc. Nhưng Đức Thánh-Linh biết rõ tất cả, và Ngài sẽ chỉ dạy chúng ta biết, nếu chúng ta nhờ cậy Ngài.

Để tránh sự tổn thất do sự thiếu hiểu biết về nơi chốn, vật thể mà chúng ta không biết rõ xuất xứ, chúng ta không nên khinh thường cạm bẫy của ma quỷ. Việc tỉnh thức trước mọi sự là điều nên làm, vì người ta có câu: Cẩn tắc vô ưu. Nghĩa là cẩn thận sẽ không bị lo phiền.

Đừng bao giờ đi dưới những cổng cao trên đường đi vào những nơi thuộc về công việc của ma quỷ. Nếu ai đi dưới các cổng có dấu hiệu hoặc ghi tên thuộc về chủ quyền của ma quỷ, dù người ta dựng nên để thờ lạy thần tượng, thì các cổng đó cũng đã thuộc về công việc của ma quỷ rồi. Ma quỷ sẽ hợp pháp để áp đặt sự rủa sả trên người đó.

Đừng bao giờ cầm hoặc đụng chạm các vật mà mình biết chắc đó là vật ô-uế, hoặc không biết đó là vật ô-uế. Nếu không cần thiết, thì đừng đụng tới. Đừng đụng tới xác chết của bất cứ con vật nào, nhưng nếu phải dọn dẹp chúng, thì phải cách ly tay, thân thể của chúng ta khỏi các xác chết đó.

Lê-vi ký 5:2-3: **Khi ai sẽ đụng đến một vật ô uế, hoặc thây của con thú nhà không tinh sạch, hoặc thây của con thú rừng không tinh sạch, hoặc thây của loài côn trùng nào không tinh sạch, mà không tự biết, thì sẽ bị ô uế và mắc tội. Khi ai, hoặc tự biết hay không biết, sẽ đụng đến sự ô uế nào của loài người, không cứ bị ô uế cách nào, thì cũng sẽ mắc tội.**

Đây là Lời của Đức Chúa Trời cho các thời đại, và chúng ta không thể nói Lời đó là không thuộc về chúng ta. Dù chúng ta biết hay không biết thì luật pháp vẫn là luật pháp. Đức Chúa Trời muốn hết thảy chúng ta phải thận trọng trong cuộc sống hằng ngày. Vì ma quỷ luôn ẩn núp nơi tối tăm và chúng là kẻ gây ra sự chết, chúng ở nơi ô-uế.

Một trường hợp ở tại Mỹ, tại một Hội-Thánh nọ, có một phụ nữ mới tiếp nhận Chúa, sau khi được nghe về những điều tôi đang viết đây, liền về nhà và mời vị mục sư chủa tọa tại Hội-Thánh địa phương, đến nhà để cầu nguyện làm sạch ngôi nhà của bà. Vị mục sư này là người có ơn của Đức Chúa Trời, đã tới cầu nguyện tẩy uế cho ngôi nhà cùng mọi đồ vật trong nhà. Mọi công việc đều được làm rất cẩn thận theo như Lời Chúa đã dạy. Nhưng trước khi vị mục sư kia ra về, người phụ nữ chủ nhà có nhờ vị mục sư đó đem vứt xác một con thú chết khô ở sau nhà của bà. Người chủ nhà không biết rằng ngôi nhà này, trước khi bà dọn đến ở, Satanist đã tới dâng tế lễ cho Sa-tan và chúng đã dùng một con chó để cắt lấy huyết dâng cho Sa-tan. Xác con chó đó đã khô vì lâu ngày, khi vị mục sư này thấy xác con chó, ông đã lấy tay nhặt xác con chó đó đem ném vào thùng rác. Vị mục sư này chưa có kinh nghiệm về việc này bao giờ, và do đó, ông không quan tâm gì đến việc cách ly xác thú vật khỏi da thịt mình. Khi vị mục sư đó về đến nhà, thì ngay đêm đó, ma quỷ đã thể hiện nguyên hình và tấn công ông ta cách không thương tiếc. Mặc dù vị mục sư đã cầu nguyện liên tục, nhưng ông không thắng nổi quyền lực của tà-linh, ông đã bị thương trong đêm đó. Ngay sáng hôm sau, qua sự cầu nguyện, Đức Thánh-Linh đã chỉ cho ông biết lý do tại sao Sa-tan hợp pháp tấn công ông. Vị mục sư đó đã ăn năn về lỗi lầm mà ông mắc phạm, và cầu xin Chúa tha thứ và làm sạch ông. Sau đó, ông đã nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ, lấy uy quyền trong danh Ngài mà bẻ gãy sự rủa-sả đã đến trên ông, do việc đụng chạm đến vật ô-uế kia, và nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ, ông ra lệnh cho các tà-linh đã liên kết đến sự rủa-sả đó phải ra khỏi ông và ra khỏi nhà của ông ngay lập tức, và cấm chúng quay lại nhà của ông. Ngay sau khi ông cầu nguyện, sức khỏe của ông được Chúa phục hồi, và các dấu hiệu tấn công của ma quỷ lập tức chấm dứt.

Dân số ký 31:19-24: **Còn về phần các ngươi, hãy đóng trại ngoài trại quân trong bảy ngày. Ai có giết một người và có đụng đến một xác chết, thì ai đó cùng kẻ bị bắt, phải dọn cho mình được sạch ngày thứ ba và ngày thứ bảy.Cũng phải làm cho sạch hết thảy áo xống, mọi vật bằng da, mọi vật bằng lông dê, và mọi đồ đạc bằng cây. Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, nói cùng những lính trận đi về, mà rằng: Nầy là điều luật pháp dạy mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se: vàng, bạc, đồng, sắt, thiếc, chì, tức là mọi vật đưa vào lửa được, thì các ngươi phải đưa ngang qua lửa đặng luyện nó; nhưng người ta cũng phải dùng nước tẩy uế mà làm cho nó được sạch nữa. Còn mọi vật chi không đưa qua lửa được, thì phải ngâm nó trong nước. Ngày thứ bảy các ngươi phải giặt áo xống mình, thì sẽ được sạch; đoạn mới được vào trại quân.**

Đừng nhạo báng bất cứ một thần tượng nào, hình tượng nào, cho dù chúng ta biết rõ đó là vật đáng diệt, nhưng chúng không thuộc quyền của chúng ta. Sự nhạo báng sẽ đồng nghĩa với sự thách thức quyền lực của ma quỷ. Mặc dù Sa-tan là ma quỷ, là kẻ thù nghịch của cả nhân loại, nhưng ngoài Đức Chúa Trời ra, không ai có quyền nhạo báng hoặc rủa sả ma quỷ. Vì Sa-tan và các sứ của hắn đều là vật do Đức Chúa Trời tạo dựng. Đức Chúa Trời là Chúa, là Chủ của các tạo vật, và chỉ có Đức Chúa Trời mới có quyền nói hành hoặc rủa sả các vật của Ngài mà thôi. Mọi hành vi nhạo báng, hoặc rủa sả ma quỷ, đều vi phạm chủ quyền của Đức Chúa Trời trên các tạo vật của Ngài.

Có một số không ít những người được xưng bằng danh hiệu Cơ-đốc nhân, nhưng thiếu hiểu biết, đã tự thành lập cho mình một sự kiêu căng trong thái độ và sự suy nghĩ rằng: *Không có chi có thể đụng đến ta, không có gì có thể làm hại ta được !* Điều này thường xảy ra cho người mới tin Chúa, hoặc lâu năm nhưng không được dạy dỗ đúng đắn. Họ đang ngồi trong nơi an toàn của Hội-Thánh, với cách nhìn thiển cận và chọc mũi mình về Sa-tan, mà tin rằng khi họ được tái sanh, và được báp-têm bằng Đức Thánh-Linh, thì không có quyền lực nào có thể đụng được vào họ. Nhưng thái độ này không có Lời Chúa cho phép và do đó, nên họ đã mở cửa cho kẻ thù nghịch có cơ hội tấn công mình.

Giu-đe 8-13: **Nhưng mà chúng nó cũng như vậy, trong giấc mơ màng làm ô uế xác thịt mình, khinh để quyền phép rất cao và nói hỗn các đấng tôn trọng. Vả, khi chính mình thiên sứ trưởng Mi-chen chống với ma quỷ giành xác Môi-se, còn chẳng dám lấy lời nhiếc móc mà đoán phạt; người chỉ nói rằng: Cầu Chúa phạt ngươi! Song những kẻ nầy, hễ đều gì không biết thì khinh để hết; và mọi điều chúng nó tự nhiên mà biết cũng như con thú vật vô tri, thì dùng mà làm hư mình. Khốn nạn thay cho chúng nó, vì đã theo đường của Ca-in, lấy lòng tham lợi mà gieo mình vào sự sai lạc của Ba-la-am; và bị hư mất về sự phản nghịch của Cô-rê. Những kẻ đó là dấu vít trong đám tiệc anh em, như người chăn chiên chỉ tưởng nuôi mình cho no nê, không lo sợ gì; như đám mây không nước, theo gió đưa đi đây đi đó, như cây tàn mùa thu, không có trái, hai lần chết, trốc lên bựt rễ; như sóng cuồng dưới biển, sôi bọt ô uế của mình; như sao đi lạc, sự tối tăm mù mịt đã dành cho chúng nó đời đời!**

Tuyệt đối không ăn vật mà chúng ta hoặc biết hoặc nghi ngờ đã bị dâng cho ma quỷ qua sự thờ cúng hình tượng. Hãy cảnh giác với các đồ vật mua ở chợ, nếu tâm linh cảm nhận sự bất an, là dấu hiệu của Đức Thánh-Linh cảnh báo về sự ô-uế. Vì có những người hay lấy lửa để đốt, khấn khứa chung quanh đồ họ bán, và công việc đó bị coi là đã dâng cho ma quỷ vậy.

Trong thực tế, các thực phẩm mà người ta nấu ra là để dùng cho việc ăn uống, đều không phải là ô-uế, nhưng khi chúng đã được chế ra để dâng cho ma quỷ (dù người ta không biết công việc đó là dâng cho ma quỷ) qua sự thờ cúng thần tượng (kể cả thờ cúng tổ phụ cũng là thờ lạy thần tượng vậy, vì người ta đã tin vào những người đã chết đó thành thần nên mới cúng lạy để nhờ vả, do đó được gọi là thần tượng), thì ma quỷ hợp pháp chiếm dụng những vật đó, mặc dù ma quỷ không ăn vật chất mà người ta dâng lên. Khi ai đó cũng ăn những đồ đã dâng cho ma quỷ qua sự thờ cúng đó, thì sẽ thành một với ma quỷ vậy, như Lời Chúa đã có chép:

1 Cô-rinh-tô 10:18-22: **Hãy xem dân Y-sơ-ra-ên theo phần xác: những kẻ ăn thịt con sinh tế, há không thông đồng với bàn thờ sao? Nói vậy có ý chi? Của cúng thần tượng có giá trị gì và thần tượng có ra gì chẳng? Chắc là không; nhưng đồ người ngoại đạo cúng tế là cúng tế các quỷ, chớ không phải cúng tế Đức Chúa Trời. Vậy, tôi không muốn anh em thông đồng với các quỷ. Anh em chẳng có thể uống chén của Chúa và cũng uống chén của các quỷ; chẳng có thể dự tiệc của Chúa, lại dự tiệc của các quỷ. Hay là chúng ta muốn trêu lòng Chúa ghen chăng? Chúng ta há mạnh hơn Ngài sao?**

Chính Đức Chúa Jêsus đã gửi thư của Ngài (qua sứ đồ Giăng) cho các Hội-Thánh của Ngài và cấm ăn của cúng thần tượng:

Khải-huyền 2:14-16 & 20: **Nhưng ta có điều quở trách ngươi: Vì tại đó, ngươi có kẻ theo đạo Ba-la-am, người ấy dạy Ba-lác đặt hòn đá ngăn trở trước mặt con cái Y-sơ-ra-ên, đặng dỗ chúng nó ăn thịt của cúng thần tượng và rủ ren làm điều dâm loạn. Vậy, hãy ăn năn đi, bằng chẳng, ta sẽ đến mau kíp cùng ngươi, lấy thanh gươm ở miệng ta mà giao chiến cùng chúng nó.**

Nhưng điều ta trách ngươi, ấy là ngươi còn dung cho Giê-sa-bên,người nữ ấy xưng mình là tiên tri, dạy dỗ và phỉnh phờ tôi tớ ta, đặng rủ chúng nó phạm tội tà dâm và ăn thịt cúng thần tượng.

Không phải chỉ nói tới việc ăn của cúng thần tượng mới là phạm tội, mà bắt người ta kiêng ăn các

thực vật Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, cũng là phạm tội nữa. Ngày nay, có một số nơi, người ta lấy danh nghĩa là Hội-Thánh của Đức Chúa Trời (hoặc các tên khác) để dạy người ta và ngăn cấm người ta ăn một số thực phẩm mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người được ăn. Họ lấy mạng lệnh mà Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên (để thử lòng dân Y-sơ-ra-ên) nơi đồng vắng, để làm nguyên tắc cho hội của họ không ăn những con vật bị liệt kê (luật trong đồng vắng cho dân Y-sơ-ra-ên) là ô-uế. Nhưng họ lại bỏ qua mạng lệnh của Đức Thánh-Linh phán với Phi-e-rơ cũng như với Hội-Thánh của Ngài về các con vật do Đức Chúa Trời tạo dựng nên đều là tinh sạch, ngoại trừ con rắn, là con vật bị Đức Chúa Trời rủa sả.

1 Ti-mô-thê 4:1-5: **Vả Đức Thánh-Linh phán tỏ tường rằng, trong đời sau rốt, có mấy kẻ sẽ bội đạo mà theo các thần lừa dối, và đạo lý của qủy dữ, bị lầm lạc của sự giả hình của giáo sư dối, là kẻ có lương tâm đã lì, họ sẽ cấm cưới gả, và biểu kiêng các thức ăn Đức Chúa Trời đã dựng nên cho kẻ có lòng tin và biết lẽ thật, tạ ơn mà dùng lấy. Vả, mọi vật Đức Chúa Trời đã dựng nên đều là tốt lành cả, không một vật gì đáng bỏ, miễn là mình cảm ơn mà ăn lấy thì được; vì nhờ lời Chúa và lời cầu nguyện mà vật đó được nên thánh.**

Chúng ta cần thận trọng với những con vật sống trong vùng bị rủa sả, vì có một số nơi, những người làm tà thuật đã sử dụng những con vật như chó, mèo, chim hoặc những con vật mà họ có thể dùng để chỉ định cho ma quỷ ẩn núp để làm công cụ cho họ trong sự mê hoặc dân địa phương. Thậm chí cả những cây trái trong vườn của những người đã thuê thầy phù thủy tới để yểm giữ. Những người ăn trộm trái các cây đó, khi ăn vào sẽ bị sự rủa sả do chính quyền lực của ma quỷ hành hại. Khi có việc phải vào những nơi mà chúng ta không biết rõ hoàn cảnh thuộc linh của nơi đó, chúng ta phải cầu nguyện xin Đức Thánh-Linh mặc áo giáp thuộc linh cho chúng ta, và tuyệt đối không vuốt ve những con vật có thể cắn lại người ta, như chó, mèo, hoặc không lại gần các con vật có thể đá người ta, như Bò, Ngựa, hoặc có thể húc người ta, như Trâu, Bò. Vì ma quỷ có thể sử dụng những con vật đó để tấn công những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ. Ngay cả khi chúng ta mua các con vật trong những nơi mà chúng ta không biết rõ, thì khi chúng ta đã bỏ tiền ra mua, ấy là chúng đã thuộc dưới chủ quyền của chúng ta, nhưng chúng ta phải nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ mà xức dầu lên thân thể các con vật đó, và ra lệnh cho quyền lực của ma quỷ (nếu có) phải rời khỏi những con vật ấy. Chúng ta phải cầu nguyện chúc phước cho các con vật đó theo điều lòng của chúng ta muốn, hầu cho chúng không bị tổn thương bởi quyền lực của ma quỷ trả thù.

Tuyệt đối không nên vào những nơi mà chúng ta biết rõ nơi đó thuộc về ma quỷ hoàn toàn, qua các dấu hiệu mà người ta làm ra, và đừng bao giờ tin vào lời truyền khẩu của người ta, là những lời suy diễn sai với Lẽ thật của Lời Chúa, rằng Đức Thánh-Linh ở trong chúng ta, nên bất cứ nơi nào chúng ta đạp chân tới, thì nơi đó sẽ thuộc về chúng ta.

Một số người tại Việt-nam đã hành động trong sự hiểu sai lẽ thật của Lời Chúa trong sách Giô-suê 1:3, nên họ đã tổ chức đi "cầu nguyện tiến chiếm" những nơi đã thuộc về quyền lực của ma quỷ. Kết quả là không có một nơi nào mà họ đã tới đó để cầu nguyện, mà lại trở thành nơi thuộc về Nước Đức Chúa Trời. Ngược lại, tất cả những người đã đi ra và công bố tiến chiếm những nơi đã thuộc về quyền lực của ma quỷ đó, đều bị ma quỷ kiện cáo trước mặt Đức Chúa Trời và chúng hợp pháp sàng xẩy những người ấy. Một số bị tổn thất tài sản, của cải hoặc bị tai nạn gây thương tích, vì cớ dám tới nơi của ma quỷ để công bố chiếm đoạt quyền sở hữu của chúng, mà không có lệnh của Đức Chúa Trời. Có người sau khi đi "cầu nguyện tiến chiếm" nơi thuộc về chủ quyền của ma quỷ, như những chùa lớn trên đất Việt-nam, rồi chiếm thì không thấy đâu, nhưng người đó thì bị trục xuất khỏi đất mà mình đã sinh ra và lớn lên.

Đức Chúa Trời không hề tây vị ai cả, cả loài người với các thiên sứ cũng vậy, hễ ai không vâng giữ thứ bậc của mình, đều sẽ bị Đức Chúa Trời trừng phạt.

Giu-đe 5-6: **Dầu Anh em đã học những điều nầy rồi, tôi cũng muốn nhắc lại cho anh em rằng, xưa kia Chúa giải cứu dân mình ra khỏi xứ Ê-díp-tô, sau lại tiêu diệt những kẻ không tin; còn các thiên sứ không giữ thứ bậc và bỏ chỗ riêng mình thì Ngài đã dùng dây xích họ trong nơi tối tăm**

đời đời, cầm giữ lại để chờ sự phán xét ngày lớn.

Dân Y-sơ-ra-ên, khi không nghe theo Lời của Đức Chúa Trời, mà tự ý xâm phạm lãnh thổ của dân trong xứ mà không thuộc về họ, kết quả là những người xâm phạm vùng đất đó, đã bị dân trong xứ đó đánh bại.

Dân số ký 14:40-45: **Đoạn, dân sự dậy sớm đi lên chót núi mà nói rằng: Chúng tôi đây sẽ đi lên tới chỗ Đức Giê-hô-va đã phán-hứa, vì chúng tôi có phạm tội. Song Môi-se nói rằng: Sao các ngươi trái mạng Đức Giê-hô-va? Sự đó sẽ chẳng may mắn đâu. Chớ đi lên đó, e các ngươi bị quân nghịch đánh bại chăng; vì Đức Giê-hô-va không còn ở giữa các ngươi nữa. Kìa, dân A-ma-léc và dân Ca-na-an ở đằng trước các ngươi, các ngươi sẽ bị gươm ngã rạp, bởi vì đã bội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, Đức Giê-hô-va sẽ không ở cùng các ngươi. Nhưng dân sự cố ý đi lên chót núi; còn hòm giao ước của Đức Giê-hô-va và Môi-se không đi ra khỏi trại quân. Dân A-ma-léc và dân Ca-na-an ở trong núi nầy đổ xuống, đánh bại và phân thây dân Y-sơ-ra-ên cho đến Họt-ma.**

Sự rủa sả đến từ quyền lực của ma quỷ sẽ rất nhanh trên thân thể của những người vi phạm chủ quyền của chúng. Các sự đau đầu, chóng mặt, ói mửa, đau bụng, hoặc đau trên chi thể người ta, tùy theo sự vi phạm, đụng chạm hoặc ăn uống trong vùng ô-uế, mà ma quỷ sẽ áp đặt sự rủa sả trên người ta. Hoặc trên đường những người ấy ra khỏi vùng đó, trên đường về, hoặc khi họ về đến nhà, tai nạn có thể sẽ xẩy ra, hoặc gây té xe, đụng xe, hoặc xe bị hư hỏng dọc đường, hoặc về nhà thì có chuyện gây cãi lộn trong gia đình, hoặc con cái cả họ bị bệnh, bị đau. Đó là sự cắn gót và trả thù của ma quỷ trên những người vi phạm chủ quyền của chúng.

Khi phát hiện mình đã vi phạm chủ quyền của ma quỷ, hoặc phạm vào các vật ô-uế hoặc trong vùng đất ô-uế, bạn hãy nhanh chóng ra khỏi nơi bị ô-uế ngay, càng nhanh càng tốt, và đừng dừng lại trong nơi ô-uế mà cầu nguyện, vì lúc đó, sự cầu nguyện của bạn không có tác dụng, vì bạn đã vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Bạn phải ra khỏi nơi ô-uế, ra khỏi vùng thuộc chủ quyền của ma quỷ, và chỉ khi bạn biết chắc mình đã ra khỏi vùng thuộc chủ quyền của ma quỷ, bấy giờ, bạn phải làm sạch tội lỗi mình qua sự ăn năn với Đức Chúa Trời. Bạn phải nhận lỗi mình đã phạm, đó là sự khinh để lời cảnh báo của Đức Chúa Trời. Chỉ khi nào bạn biết chắc tội lỗi của mình đã được Đức Chúa Trời tha thứ, bấy giờ bạn mới có uy quyền để cầu nguyện ra lệnh cho quyền lực của ma quỷ rời khỏi thân thể bạn, rời khỏi gia đình bạn, và bấy giờ bạn mới có thể công bố sự chữa lành trên thân thể của mình (nếu bạn đã bị đau bởi sự rủa sả do sự xâm phạm nơi ô-uế). Trước khi bạn trở về nhà, bạn phải nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ mà cấm quyền lực của ma quỷ bám đuôi bạn để trả thù hoặc gây tổn thương cho những người thân trong gia đình của bạn. Hãy xức dầu lên phương tiện bạn dùng để đi, như xe riêng của bạn và ra lệnh cho quyền lực của ma quỷ phải rời khỏi những phương tiện đó, rồi bạn hãy cầu xin Đức Chúa Trời bảo vệ bạn trở về nhà mình bình an. Tất cả các vật bạn mua, hoặc mang ra từ trong vùng bị ô-uế đó, phải bỏ lại hoặc phải cầm chắc đã được làm sạch qua sự cầu nguyện và xức dầu lên các vật ấy, nếu các vật ấy không thuộc về loại bị cầm là ô-uế, nhưng là bán ở trong vùng bị ô-uế mà thôi, thì sự cầu nguyện sẽ làm sạch những vật ấy. Bằng không, chúng sẽ là vật mà ma quỷ sử dụng để đem sự rủa sả về theo bạn vậy.

Một số nơi, người ta đã khai quật những ngôi mộ cổ và họ trưng bày những xác ướp của thời cổ cho người ta tham qua. Nhưng họ không biết rằng, hầu hết các xác ướp đó đều thuộc về các vua quan thờ lạy ma quỷ. Khi ướp xác, hầu hết người ta đều sử dụng tà thuật với các đạo sỹ làm bùa phép để giữ xác và mộ của người ấy. Việc các đạo sỹ đã khấn khứa như thế nào thì không ai biết rõ, nhưng chắc chắc sẽ là sự chống lại các sự xâm phạm đến mộ cũng như xác của người chết. Mặc dù thời gian bao lâu, những lời khấn khứa huy động quyền lực của ma quỷ vẫn không thay đổi, và sự rủa sả sẽ giáng trên những người đụng tới, hoặc tùy theo lời rủa sả nói ra bởi các thuật sỹ khi liệm, ướp xác, mà quyền lực của ma quỷ sẽ hợp pháp hành động trên những người vi phạm những lời rủa sả đó. Việc tới những nơi trưng bày các vật cổ là sự mở cửa cho sự rủa sả tới thân thể của người xem. Vì hầu như các cổ vật, ngoại trừ của dân Y-sơ-ra-ên ra, thì các dân ngoại đều sử dụng trong công việc thờ lạy thần tượng hoặc là các bằng chứng về những sự thờ lạy thần tượng hoặc tôn vinh các thần tượng hư không.

Cũng một lẽ đó, công việc bốc mộ của những người thân không tin Chúa cũng là một sự mở cửa cho sự rủa sả, vì những người thân không tin Chúa, khi qua đời, người nhà của họ đã mời thầy mo, thầy cúng hoặc thầy chùa tới để cúng bái, làm công việc thuộc về quyền lực của sự tối tăm. Có những lời nói ríu rít líu lo của những người làm thầy pháp, thầy mo... có thể là những lời nguyền rủa mà chính những người nói ra cũng không biết mình nói gì, vì trong lúc họ làm công việc đó, ma quỷ đã làm chủ họ và qua họ mà nói sự rủa sả đến những người sẽ đụng chạm tới mộ hoặc xác của người chết chăng. Đó cũng là lý do xẩy ra qua những chuyện bốc mộ mà những người khác phải chết trùng, chết theo v.v.. mà người ta mê tín nói rằng tại mộ phát mà người không phải thuộc dòng họ nhìn vào thì bị...

Làm thế nào để chúng ta có thể tránh được sự rủa sả, khi vượt tầm hiểu biết của chúng ta ?

Câu trả lời đã được chép trong Kinh-Thánh:

Châm ngôn 11:9: **Kẻ ác lấy lời nói mà làm tàn hại người lân cận mình; Còn các người công bình nhờ tri thức mà được cứu khỏi.**

Nếu chúng ta trông cậy vào sự dẫn dắt của Đức Thánh-Linh, thì trong mọi sự mà chúng ta nhờ cậy Ngài, Đức Thánh-Linh sẽ chỉ cho biết.

Khi sứ đồ Phao-lô và các bạn của ông muốn vào cõi Phi-ri-gi và đất Ga-la-ti và xứ Bi-thi-ni để truyền giáo, nhưng Đức Thánh-Linh đã ngăn trở họ và mách bảo cho họ biết phải đi đâu.

Công vụ các sứ đồ 16:6-10: **Đoạn, trải qua xứ Phi-ri-gi và đất Ga-la-ti, vì Đức Thánh Linh đã cấm truyền đạo trong cõi A-si. Tới gần xứ My-si rồi, hai người sắm sửa vào xứ Bi-thi-ni; nhưng Thánh Linh của Đức Chúa Jêsus không cho phép, bèn kíp qua khỏi xứ My-si, và xuống thành Trô-ách. Đang ban đêm, Phao-lô thấy sự hiện thấy; có một người Ma-xê-đoan đứng trước mặt mình, nài xin rằng: Hãy qua xứ Ma-xê-đoan mà cứu giúp chúng tôi. Phao-lô vừa thấy sự hiện thấy đó rồi, chúng ta liền tìm cách qua xứ Ma-xê-đoan, vì đã định rằng Đức Chúa Trời gọi chúng ta rao truyền Tin Lành ở đó.**

Như vậy, không phải là bất cứ nơi nào chúng ta cũng có thể đi tới để truyền giáo, nhưng phải bước theo sự dẫn dắt của Đức Thánh-Linh, vì Ngài biết rõ khi nào là lúc có thể gieo hột giống của sự sống đời đời, cũng như nhà nông biết khi nào có thể gieo mạ được thì người ta mới gieo vậy. Nếu chúng ta bước theo sự dẫn dắt của Đức Thánh-Linh, thì mọi sự chúng ta làm sẽ được bảo vệ và được thành công.

Ma quỷ thường sử dụng những người làm tà thuật, bói toán, đồng cốt, để tấn công những người thuộc về Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ. Nếu chúng ta không nhận biết điều này, thì chúng ta sẽ để lọt các đồn lũy mà ma quỷ đã hoặc đang sử dụng để tấn công chúng ta.

Một số người sử dụng phương pháp tà thuật để tách linh của mình, như những Satanist (người thờ Satan) đã làm, để tấn công những người làm công tác truyền giáo, hoặc là những Cơ-đốc nhân mạnh mẽ của các Hội-Thánh địa phương. Linh nhân của người ta có thể rời khỏi thân thể xác thịt nhờ sự can thiệp của quyền lực ma quỷ, các linh đó có thể nghe được tất cả những gì người ta nói ở trong nơi kín của họ, chúng có thể di chuyển đồ đạc mà người ta không nhìn thấy người khiến các vật đó di chuyển. Những người làm ảo thuật có thể sử dụng phương pháp này để cắt xẻ thân thể họ ra mà không bị chết hoặc chảy máu.

Người ta có thể sử dụng tà thuật để làm các công việc bói toán và đoán trúng các vật giấu trong túi, trong bóp, hoặc viết chữ gì trong tay mà những người khác không thể nhìn thấy. Các quyền lực của các linh này có thể hãm hiếp người ta trong cơn ngủ, lấy trộm tư tức tài liệu và tấn công người ta. Các tà linh của ma quỷ sẽ giúp đỡ các linh của người ta hành động để tấn công những người thuộc về Chúa mà không có sự hiểu biết về trận chiến thuộc linh.

Trong Kinh-Thánh có chép điều mà Đức Thánh-Linh đã bày tỏ cho linh của tiên tri Ê-li-sê biết rõ tất cả mọi sự mai phục và bố trí quân đội của vua Si-ry. Tiên tri Ê-li-sê đã báo lại cho vua của Y-sơ-ra-ên biết rõ tất cả mọi sự ấy, khiến cho quân của vua Si-ry không thể thắng nổi quân Y-sơ-ra-ên.

2 Các vua 6:11-12: **Lòng vua Sy-ri bối rối về sự ấy, bèn gọi các tôi tớ mình, mà nói rằng; Các ngươi há không tỏ cho ta, ai trong chúng ta là người giúp đỡ vua Y-sơ-ra-ên? Một người trong những tôi tớ thưa rằng: Ôi vua chúa tôi! chẳng ai trong chúng tôi hết; nhưng Ê-li-sê, tiên tri trong Y-sơ-ra-ên, tỏ cho vua Y-sơ-ra-ên biết các lời vua nói trong phòng ngủ mình.**

Trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ, chúng ta chỉ có uy quyền trên quyền lực của ma quỷ, chứ không có uy quyền trên linh của người ta, mà chỉ có Đức Thánh-Linh, là có toàn quyền trên tất cả mọi tạo vật, và chỉ có Ngài mới có quyền xử lý các linh của người ta mà thôi. Do đó, khi chúng ta phát hiện ra có những sự tấn công như bị hãm trong giấc ngủ (kể cả Nam giới cũng có thể bị tấn công như Nữ vậy), thấy đồ đạc trong nhà bay, di chuyển, hoặc có những sự lạ xẩy ra mà không thể giải thích, thì phải nghĩ đến công việc mà ma quỷ có thể sử dụng những người làm tà thuật để tấn công mình.

Trong những trường hợp như vậy, chúng ta phải nhận biết điều gì đã mở cửa cho ma quỷ tấn công mình, nếu do tội lỗi, thì phải làm sạch tội lỗi mình qua sự ăn năn, rồi hãy cầu xin Đức Thánh-Linh giúp đỡ mình nhận biết điều gì đã xẩy ra, tà linh hay linh của những người làm tà thuật làm những sự ấy. Hãy cầu xin Đức Chúa Trời mở phiên tòa để xét xử các linh của người ta đã tấn công chúng ta, và xét xử ma quỷ nữa.

Những người làm tà thuật thường sử dụng các vật sở hữu cá nhân của những người mà chúng muốn rủa sả, như hình ảnh, quần áo, tư trang, tóc, ngay cả móng tay của người ta nữa, để làm vật chỉ điểm cho ma quỷ tấn công những người chủ của các vật đó. Khi phát hiện có sự nóng nảy trong lòng, khó chịu, hoặc đau quặn trong thân thể mà không thể giải thích được, thì có thể lắm, bạn đang bị quyền lực của tà thuật tấn công mình. Bạn hãy cầu xin Đức Thánh-Linh tỏ cho mình biết sự gì đã xẩy ra, và cầu xin Đức Chúa Trời mở phiên tòa xét xử các quyền lực đang tấn công bạn.

Ma quỷ có sử dụng Lời của Đức Chúa Trời để áp dụng theo cách của chúng, mà tấn công những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ. Vì Lời của Đức Chúa Trời là quyền phép, nên khi ma quỷ sử dụng các nguyên tắc mà Đức Chúa Trời đã phán, chúng sẽ có quyền lực để tấn công loài người, mà không có sự hiểu biết để bảo vệ lấy mình.

Ê-xê-chi-ên 4:1-4 chép: **Hỡi con người, hãy lấy một tấm ngói, đặt nó trước mặt ngươi, và vẽ thành Giê-ru-sa-lem ở trên. Ngươi khá vây hãm nó; dựng đồn, đắp lũy nghịch cùng nó; đóng quân vây bọc lấy, và đặt máy phá thành xung quanh nghịch cùng nó. Lại hãy lấy một chảo sắt, đặt nó làm cái tường sắt giữa ngươi và thành; rồi ngươi xây mặt lại cùng nó; nó sẽ bị vây, và ngươi sẽ vây nó. Đó sẽ là một điềm cho nhà Y-sơ-ra-ên. Kế đó, ngươi khá nằm nghiêng mình bên tả, và để tội lỗi nhà Y-sơ-ra-ên tại đó. Ngươi nằm như vậy bao nhiêu ngày, thì mang lấy tội lỗi chúng nó cũng bấy nhiêu.**

Ê-xê-chi-ên 5:1-4: **Hỡi con người, còn như ngươi, hãy lấy một cái gươm bén như dao cạo râu, lấy mà đưa qua trên đầu và râu ngươi. Rồi dùng cân cân, và chia tóc. Khi những ngày vây thành đã mãn, ngươi hãy đốt nó một phần ba tại giữa thành; rồi lấy một phần ba khác, dùng gươm mà đánh nó tại chung quanh thành. Sau lại, hãy rắc tan một phần ba cuối cùng ra trước gió, chính ta sẽ tuốt gươm theo sau. Trong những cái còn lại, ngươi khá lấy một ít mà buộc vào vạt áo choàng mình; còn những cái sau rốt, hãy lấy một vài cái quăng trong lửa và đốt cháy. Từ đó sẽ có lửa phát ra kịp đến cả nhà Y-sơ-ra-ên.**

Đây là Lời của Đức Chúa Trời và tiên tri Ê-xê-chi-ên đã làm theo, và mọi sự đã xẩy ra như Lời Đức Chúa Trời truyền. Ma quỷ đã sử dụng phương pháp này trong thế giới thuộc linh để tấn công những người không có sự bảo vệ của Đức Chúa Trời và thiếu sự hiểu biết về luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Những người làm tà thuật đã sử dụng phương pháp này để kêu gọi những người bỏ đi hoang đàng, qua sự lấy quần áo, tư trang tùy thân của những người bỏ đi, để hơ lửa và khấn khứa với ma quỷ để khiến những người bỏ đi kia phải trở về, vì cớ bị nóng nảy trong lòng. Chính các tà linh của ma quỷ đã nhận

lệnh của những người làm tà thuật để tìm ra những người bỏ đi kia và khiến những người ấy nóng ruột mà trở về nhà. Người ta đã tôn vinh những người làm tà thuật đó là cao tay, là giỏi, mà không biết rằng họ đã tôn vinh công việc của ma quỷ.

Ma quỷ sử dụng những người làm tà thuật, lấy những vật tùy thân của những người mà chúng muốn tấn công, như tư trang, quần, áo, khăn tay, hình ảnh...làm các vật chỉ điểm để khấn khứa ma quỷ để tấn công những người có các vật ấy. Cũng như vậy, các tờ sớ mà người ta làm ra để dâng con cái vào các chùa cũng sẽ là các bằng chứng để quyền lực của ma quỷ hợp pháp tấn công, cầm buộc những người đã bị cha mẹ dâng họ vào những nơi đó. Những tờ tử vi, lá số cũng là bằng chứng để ma quỷ hợp pháp tấn công những người có tên trong những giấy tờ đó.

Chúng ta nên nhớ rằng, ma quỷ biết rõ loài người vốn thật sự là chủ nhân của mọi vật trên trái đất này, cho nên khi ma quỷ lừa dối những người làm tà thuật rằng chúng (ma quỷ) là quân của những người ấy (danh từ của những người làm tà thuật thì gọi ma quỷ là âm binh !), và khi những người làm tà thuật khấn đảo ma quỷ, thì chúng sẽ nhân cớ đó để tấn công những người bị những người làm tà thuật lừa dối trong các sự khấn khứa, dâng của lễ mà người ta đã tin vào những người ấy... và khi chúng làm như vậy, chúng có quyền hợp pháp để làm, vì chúng biện luận rằng chính những người do Đức Chúa Trời tạo dựng nên (ý nói những người làm tà thuật) là chủ nhân của trái đất này, đã sai khiến chúng, và chúng chỉ làm theo lệnh của những người đó mà thôi. Ma quỷ đã núp dưới uy quyền của loài người để tấn công con cái của Đức Chúa Trời.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ GIẢI THOÁT MÌNH KHỎI SỰ RỦA SẢ ?

Khi bạn phát hiện những sự khó giải thích về những điều bất hạnh, khó khăn, đau đớn, buồn phiền khó hiểu, thì bạn phải cầu xin Đức Thánh-Linh chỉ ra cho bạn biết nguyên nhân của những sự ấy, và bạn phải tìm ra nguyên nhân qua sự điều tra các bậc cha mẹ của mình về quá khứ của cuộc đời họ cũng như của mình.

Chúng ta sẽ không phải đến các nơi mà cha mẹ mình đã vào đó để dâng sớ hay lập tử vi, lá số, để hủy phá các bằng chứng đó, nhưng chúng ta có thể hủy phá quyền lực của những vật ấy và hủy phá các giao ước mà tổ phụ của chúng ta đã lập với ma quỷ. Để phá hủy được các bằng chứng đó, chúng ta phải có sự hiểu biết về luật pháp của Thánh-Linh sự sống và biết uy quyền, quyền hạn của mình ở trước luật pháp của Đức Chúa Trời, để biện luận với Chúa trong sự cầu nguyện hủy phá các bằng chứng đó.

Chúa Jêsus của chúng ta đã làm mẫu mực cho chúng ta về sự hủy phá công việc của ma quỷ trên cuộc đời của những người sẽ tin Ngài, và khiến cho những người ấy được xưng công bình ở trước mặt Đức Chúa Trời, và Ngài làm trong sự cầu nguyện với Đức Chúa Cha.

Ê-sai 53:10-12: **Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thạnh vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tôi tớ công bình của ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên ta sẽ chia phần cho người đồng với người lớn. Người sẽ chia của bắt với những kẻ mạnh, vì người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kể vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.**

Nếu chúng ta không có sự thông biết về chính thân phận thật của mình, nếu chúng ta không có sự thông biết về luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho mình (loài người) thì chúng ta sẽ không thể thoát ra khỏi sự rủa sả được. Chính vì sự thiếu hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời mà dân sự của Đức Chúa Trời bị tiêu diệt, như Lời Chúa có chép trong sách tiên tri Ô-sê 4:6:

Dân ta bị diệt vì cớ thiếu sự thông biết. Bởi ngươi bỏ sự thông biết thì ta cũng bỏ ngươi, đặng ngươi không làm thầy tế lễ cho ta nữa; bởi ngươi đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì ta cũng sẽ quên con cái ngươi.

Chúng ta cần nhận biết rằng, Kinh-Thánh là Lời của Đức Chúa Trời và là luật pháp của loài người chúng ta, và thuộc về chúng ta.

Những sự đã chép ở trong Kinh-Thánh là để cho chúng ta lấy sự hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời và nhờ sự dẫn dắt của Đức Thánh-Linh, mà giải thoát mình ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp và để có sức lực làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời, hầu cho nhờ đó mà chúng ta được sống dư dật.

Ê-sai 28:15-18: **Vì các ngươi nói rằng: Chúng ta đã kết ước với sự chết, và giao ước cùng nơi âm phủ. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, sẽ chẳng chạm đến ta đâu. Chúng ta lấy sự nói dối là nơi nương náu, sự gian lận làm nơi ẩn mình. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Nầy, ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc qúy báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gấp rúc.Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn náu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương náu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phế đi, ước các ngươi giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các ngươi đều bị giày đạp.**

Tổ phụ của chúng ta đã bị lừa dối rằng: Sự cúng bái, thờ lạy những người đã chết và các thần tượng hư không đó, sẽ bảo vệ cho chính họ, tai sẽ qua, nạn sẽ khỏi...Nhưng tất cả những sự đó lại trở nên cái bẫy để đưa họ vào sự trừng phạt của Đức Chúa Trời.

Nhưng Đá góc nhà, Đá làm nền mà Đức Chúa Trời ban cho chúng ta, chính là lẽ thật đời đời của Đức Chúa Trời. Khi chúng ta tin vào luật pháp và lẽ thật của luật pháp, thì nhờ sự tin vào Lời của Đức Chúa Trời mà chúng ta được cứu khỏi sự rủa sả, là hậu quả của tội lỗi mà tổ phụ của chúng ta đã gây ra, và tất cả mọi sự nói dối của ma quỷ sẽ bị Thánh-Linh của Đức Chúa Trời bày tỏ ra. Bấy giờ, chúng ta sẽ công bố phá hủy những sự nói dí ấy qua sự ăn năn tội lỗi của tổ phụ mình, và chúng ta công bố chủ quyền trên thân thể cũng như linh hồn của chúng ta, là không còn thuộc về tổ phụ của chúng ta nữa, mà là hoàn toàn thuộc về Đức Chúa Trời, bởi Đức Chúa Trời đã dùng Huyết thánh của Con Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, mua chuộc chúng ta lại cho Ngài rồi.

Tại thập tự giá, Đức Chúa Jêsus Christ đã dùng Huyết của Ngài chuộc linh hồn chúng ta cho Đức Chúa Trời, và bởi các sự đau đớn, thương khó mà Chúa Jêsus đã chịu trên thân thể của Ngài, đã trở thành giá chuộc thân thể của chúng ta ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp. Do đó, tất cả mọi sự khấn khứa, thề nguyền, cùng các sự dâng tế lễ cho ma quỷ, mà tổ phụ của chúng ta đã làm, nghịch lại thân thể và linh hồn của chúng ta, là bất hợp pháp ở trước mặt Đức Chúa Trời. Trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ, chúng ta công bố phá hủy tất cả mọi sự thề nguyền, khấn khứa cùng các sự dâng tế lễ cho ma quỷ, chống lại thân thể và linh hồn của chúng ta (mỗi cá nhân).

Trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ, chúng ta cầu xin Đức Chúa Trời cất tất cả mọi hành vi vi phạm luật pháp Đức Chúa Trời mà tổ phụ chúng ta đã làm chống nghịch lại sự sống của thân thể cũng như linh hồn của chúng ta, dời các tội lỗi đó vào sổ của Chúa để chờ ngày phán xét cuối cùng, đem ra xét xử những người gây ra những sự ấy. Và cầu xin Đức Chúa Trời khiến cho những sự rủa sả đã đến trên cuộc đời của chúng ta (bởi cớ tội lỗi của tổ phụ) lìa xa khỏi cuộc đời chúng ta. Rồi, chúng ta cầu xin Đức Chúa Trời mở tòa xét xử quyền lực của ma quỷ cũng những người làm tà thuật, đã lừa dối tổ phụ (hoặc chính chúng ta đã bị) sa vào tội lỗi, để chúng (ma quỷ) áp đặt sự rủa sả bởi luật pháp trên tổ phụ chúng ta (và chúng ta). Vì căn cứ theo Lời củaĐức Chúa Trời, được chép trong sách Lê-vi ký đoạn 25, thì ma quỷ không được phép gieo rắc các tư tưởng sai lầm vào cuộc đời của những người đã được cứu chuộc, và ma quỷ không được phép áp đặt sự rủa sả trên cuộc đời của những người được chuộc.

Lê-vi ký 25:4-5 & 11-13: **Nhưng năm thứ bảy sẽ là năm sa-bát, để cho đất nghỉ, tức là một năm sa-bát cho Đức Giê-hô-va; ngươi chẳng nên gieo ruộng mình hay là hớt nho mình; chẳng nên gặt lại những chi đã tự mọc lên sau khi mùa màng, và đừng hái nho của vườn nho không hớt sửa: ấy sẽ là một năm cho đất nghỉ.**

Năm thứ năm mươi nầy là một năm hân hỉ cho các ngươi, không nên gieo, không nên gặt vật chi đất tự sanh sản, và cũng chẳng nên hái nho không có hớt sửa, vì là một năm hân hỉ, sẽ làm thánh cho các ngươi; phải ăn những thổ sản. Trong năm hân hỉ nầy, các sản nghiệp đều sẽ trở về nguyên chủ.

Năm Hân-hỷ chính là hình bóng về Tin-lành cứu rỗi của Đức Chúa Trời ban cho những người nào Tin vào Đức Chúa Jêsus Christ. Đất mà Lời Chúa đã chép đây, chính là bóng về Thân thể của những người được cứu chuộc bởi Huyết báu của Đức Chúa Jêsus Christ.

Chữ **Gieo** trong mạng lệnh này, nguyên văn trong gốc của tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ RÂRA số 2232, có nghĩa là: ***Gieo rắc tư tưởng, Phổ biến tư tưởng, Truyền đạt, Nói cho.***

Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho ma quỷ, cũng như cho loài người, không được phép gieo rắc các tư tưởng sai lầm vào lòng của những người đã được cứu chuộc bởi Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ. Bất cứ ai làm những công việc như vậy, sẽ bị coi là kẻ giết người vậy.

Chúa Jêsus đã phán: **Song, nếu ai làm cho một đứa trong những đứa nhỏ nầy đã tin ta sa vào tội lỗi, thì thà buộc cối đá vào cổ, mà quăng nó xuống đáy biển còn hơn.** (Ma-thi-ơ 18:6).

Chữ **Gặt** trong mạng lệnh này, là chữ QÂTSAR số 7114 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***Cướp đoạt, Ngăn cản, Làm cho đau lòng, Làm cho túng quẫn, Gây rắc rối, Quấy nhiễu, Gây phiền hà.***

Ma quỷ đã gieo vào lòng những người được chuộc (hoặc những người thuộc về Đức Chúa Trời) những tư tưởng sai lầm, những sự cám dỗ và lừa dối, để khi người ta bị lừa dối mà sa vào án phạt, thì chính chúng sẽ áp đặt sự rủa sả trên cuộc đời của những người mà chúng đã lừa (ma quỷ là kẻ gieo cỏ lùng vào ruộng của Đức Chúa Trời), và hành động đó chính là sự gặt những nỗi đau đớn, những sự phiền toái, những nỗi bất hạnh trên thân thể của những người mà chúng đã lừa (đã gieo vào).

Thi-thiên 7:11-16: **Đức Chúa Trời là quan án công bình, Thật là Đức Chúa Trời hằng ngày nổi giận cùng kẻ ác. Nếu kẻ ác không hối cải, thì Đức Chúa Trời sẽ mài gươm: Ngài đã giương cung mà chực cho sẵn, Cũng đã vì nó sắm sửa khí giới làm chết, Và làm những tên Ngài phừng lửa. Kìa, kẻ dữ đang đẻ gian ác; Thật nó đã hoài thai sự khuấy khỏa, và sanh điều dối trá. Nó đào một hố sâu, Nhưng lại té vào hố nó đã đào. Sự khuấy khỏa nó đã làm sẽ đổ lại trên đầu nó. Và sự hung hăng nó giáng trên trán nó.**

Ma quỷ đã tự đào hố sâu để chôn chúng vào trong các sự phạm tội, nhưng nếu loài người chúng ta không có sự hiểu biết về luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho mình, thì chúng (ma quỷ) vẫn được tự do hoành hành, tác yêu, tác quái.

Tại sao ma quỷ vẫn được tự do hành hại dân sự của Đức Chúa Trời ?
Có phải là Đức Chúa Trời cho phép chúng làm như vậy không ?

Đức Chúa Trời không muốn các sự này xẩy ra, mà là do chính loài người chúng ta đã cho phép ma quỷ làm được như vậy. Vì khi Đức Chúa Trời tạo dựng nên trái đất cùng muôn vật trên đất này, Đức Chúa Trời đã ban cho loài người chúng ta quyền quản trị công việc tay Chúa làm, và chúng ta được nhận lãnh từ Đức Chúa Trời quyền làm chủ trái đất này cùng quyền cai trị muôn vật trên đất, trong đó có con rắn, là ma quỷ, là Sa-tan.

Sáng-thế ký 1:26: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.**

Sáng-thế ký 3:1: **Vả, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỉ quyệt hơn hết.**

Thi-thiên 8:5-8: **Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, Đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, Khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, Đến đỗi các thú rừng, Chim trời và cá biển, Cùng phàm vật gì lội đi các lối biển.**

Căn cứ theo Lời của Đức Chúa Trời, thì ma quỷ phải chịu dưới quyền quản trị của loài người chúng ta. Nhưng vì cớ tội lỗi của A-đam, mà ma quỷ đã cướp lấy quyền đó và lừa dối loài người và cai trị loài người trong tội lỗi.

1 Giăng 3:8: **Kẻ nào phạm tội là thuộc về ma quỷ; vì ma quỷ phạm tội từ lúc ban đầu. Vả, Con Đức Chúa Trời đã hiện ra để hủy phá công việc của ma quỷ**.

Chữ **thuộc về ma quỷ** đây, có nghĩa là thuộc dưới quyền cai trị của ma quỷ.

Khi chúng ta tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm cứu Chúa của cuộc đời mình, và khi chúng ta tiếp nhận sự ban cho Đức Thánh-Linh, chúng ta được ban cho uy quyền làm con cái của Đức Chúa Trời, chúng ta được huấn luyện, được trang bị bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh, chúng ta nhận lấy các chìa khóa của Nước Đức Chúa Trời từ Đức Chúa Jêsus Christ chuyển giao cho, chúng ta bắt đầu cai trị muôn vật trên đất này, trong muôn vật đó có ma quỷ , có Sa-tan.

Mặc dù vậy, nếu chúng ta không cai trị, nếu chúng ta không đưa ma quỷ ra trước tòa của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời, Quan án Công-bình sẽ không mở tòa để xét xử ma quỷ. Vì Ngài ngồi tòa để xét xử muôn dân, trong các dân đó có ma quỷ, có thiên sứ và loài người cùng muôn vật. Chúng ta là chủ nhân của trái đất này, trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta phải cầm quyền cai trị. Nếu chúng ta dùng sự hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời mà đề nghị Đức Chúa Trời phán xét bất cứ điều gì thuộc về quyền hạn của chúng ta, thì Đức Chúa Trời sẽ ngay lập tức mở tòa để xét xử. Chính Đức Chúa Trời sẽ bênh vực quyền lợi và duyên cớ cho chúng ta.

Thi-thiên 9:4-8: **Vì Chúa bênh vực quyền lợi và duyên cớ tôi; Chúa ngồi tòa mà đoán xét công bình. Chúa đã quở trách các nước, hủy diệt kẻ ác, xóa sạch danh chúng nó đời đời. Kẻ thù nghịch đã đến cùng, bị hủy diệt đời đời; Còn các thành Chúa đã phá đổ, dầu kỷ niệm nó cũng đã bị hư mất rồi. Nhưng Đức Giê-hô-va ngồi cai trị đời đời; Ngài đã dự bị ngôi mình để đoán xét. Ngài sẽ lấy công bình đoán xét thế gian, dùng sự ngay thẳng mà xử các dân tộc.**

Ma-thi-ơ 28:18: **Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vầy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta.**

Ma-thi-ơ 16:19: **Ta sẽ giao chìa khóa nước thiên đàng cho ngươi; hễ điều gì mà ngươi buộc dưới đất, thì cũng sẽ buộc ở trên trời, và điều gì mà ngươi mở dưới đất, thì cũng sẽ được mở ở trên trời.**

Ngày hôm nay, chúng ta được Đức Chúa Jêsus Christ ban cho chức vụ thầy tế lễ nhà Vua, là dân thánh của Đức Chúa Trời. Chúng ta được Đức Chúa Jêsus Christ trao cho trọn quyền cùng Ngài cai trị muôn vật trên đất này, ngay cả các thế lực trên không trung cũng bị cai trị bởi luật pháp của Đức Chúa Trời. Chức thầy tế lễ nhà Vua ngày nay khác xa chức vụ tế lễ của A-rôn khi xưa, đó là: Thầy tế lễ A-rôn chỉ làm được chức phận giảng luật pháp cho dân sự của Đức Chúa Trời và cầu thay cho dân sự mà thôi. Nhưng chúng ta ngày nay, ngoài công việc như A-rôn đã làm, chúng ta còn được quyền trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà đánh trận cho Nước Đức Chúa Trời.

Giăng 18:36: **Đức Chúa Jêsus đáp lại rằng: Nước của ta chẳng phải thuộc về thế gian nầy. Ví bằng nước ta thuộc về thế gian nầy, thì tôi tớ của ta sẽ đánh trận, đặng ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước ta chẳng thuộc về hạ giới.**

Chữ **đánh trận** đây, là chữ ἀγωνίζομαι - AGONIZOMAI, số 75 ra từ gốc chữ ἄγω -AGO số 71của tiếng Hy-lạp (Greek), có nghĩa là: ***Đấu tranh để chiến thắng đối thủ; Tranh luận trước tòa; Lãnh đạo, Chỉ dẫn; Kết luận, Thuyết phục; Chạy đua, săn đuổi, Sục sạo;***

Sự **đánh trận** đây, chính là chức vụ thầy tế lễ nhà Vua, sẽ lấy sự thông biết về luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho, để đứng trước tòa của Đức Chúa Trời, đứng tại nơi sứt mẻ, để biện luận với Đức Chúa Trời, là Quan án Công-bình, để giải thoát những người mà Đức Chúa Trời đã yêu dấu mà ban Con một Ngài, làm giá cứu chuộc họ. Tại vị trí này, chúng ta sẽ phải đối diện với Sa-tan, kẻ ngày đêm kiện cáo các tôi tớ của Đức Chúa Trời và loài người.

Chúng ta phải có sự hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời mà trong luật pháp đó có luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là lẽ thật mầu nhiệm, và luật pháp của Thánh-Linh sự sống có quyền phép cai trị tất cả thế giới thần linh, trong đó có các thiên sứ của Đức Chúa Trời và ma quỷ cũng phải quy phục.

Nhờ ân điển quý giá mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta (không phải là cho tất cả những người nào miệng nói tin Chúa) là những người có đức tin vào mọi Lời của Đức Chúa Trời, là những người được Đức Thánh-Linh ấn chứng cho và dẫn dắt, để chúng ta có thể nhờ ơn đó mà rao giảng Tin-lành của Nước Đức Chúa Trời cách trọn vẹn.

Chính Đức Thánh-Linh sẽ ban cờ xí, là ban quyền phép của Ngài cho những người kính sợ Chúa, sẽ vì lẽ thật mà công bố ra, hầu cho những người có đức tin vào lời của Đức Chúa Trời, sẽ được giải cứu, giải phóng và giải thoát khỏi quyền lực của ma quỷ và ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp.

Thi-thiên 60:4-5: **Chúa đã ban một cờ xí cho kẻ nào kính sợ Chúa, Đặng vì lẽ thật mà xổ nó ra. Hầu cho người yêu dấu của Chúa được giải thoát. Xin Chúa hãy lấy tay hữu mình mà cứu, và đáp lại chúng tôi.**

CẦU NGUYỆN BẺ GÃY SỰ RỦA SẢ

HIỂU BIẾT Ý NGHĨA VÀ TÁC DỤNG CỦA LỜI CẦU NGUYỆN

Chúng ta cần nhận biết rằng: Tội lỗi sẽ không bao giờ tự động biến mất đi, như phân trâu để lâu hóa bùn. Tội lỗi của loài người sẽ hằng còn ở trước mặt Đức Chúa Trời, cho đến chừng nào được thanh toán theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.

Không ai có thể dùng bất cứ một thứ công việc nào, công đức nào để tẩy sạch tội lỗi của chính mình hay là tội lỗi của tổ phụ mình.

Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ chỉ tẩy sạch được tội lỗi của người nào tin Ngài, sống theo Lời của Ngài và vâng phục mạng lệnh của Ngài. Hễ ai tin Đức Chúa Jêsus Christ, thì tội lỗi của người ấy sẽ được phiếu trắng, nhưng đức tin của chúng ta không thể khiến cho tội lỗi của người khác được tẩy sạch. Sự cầu nguyện, cầu thay của chúng ta dù có đức tin lớn đến đâu, thì cũng chỉ có thể cầu xin Đức Chúa Trời chậm cơn giận của Ngài trên những người có tội, hầu cho nhờ đó, mà những người có tội (mà chúng ta cầu thay cho) sẽ nhờ đó mà thoát khỏi sự tai họa mà Đức Chúa Trời toan giáng xuống trên họ, để họ có cơ hội làm sạch tội lỗi của mình qua sự nhận biết tội lỗi mình mà ăn năn với Đức Chúa Trời, để quay lại với Đức Chúa Trời và sống theo Lời của Đức Chúa Trời. Bấy giờ, tội lỗi của những người ấy mới hoàn toàn được phiếu trắng.

Châm ngôn 28:13: **Người nào giấu tội lỗi mình sẽ không được may mắn; Nhưng ai xưng nó ra và lìa bỏ nó sẽ được thương xót.**

Tội lỗi là nơi ma quỷ đồn lũy, ẩn náu. Sự che giấu tội lỗi đồng nghĩa với sự che giấu cho ma quỷ, là che giấu kẻ thù nghịch của Đức Chúa Trời.

Nơi nào còn tội lỗi, thì nơi đó còn thuộc về ma quỷ. Việc xưng tội lỗi mình ra và lìa bỏ tội lỗi, có nghĩa là tước bỏ quyền lực của ma quỷ trên đời sống của mình. Ai bỏ sót tội lỗi mình đã phạm trong lãnh vực nào của cuộc đời mình, thì điều đó cũng có nghĩa là cho phép ma quỷ hành động cai trị lãnh vực đó trong cuộc đời của người ấy cho đến khi tội lỗi của lãnh vực đó được thanh toán.

Thân thể của chúng ta là nhà tạm mà Đức Chúa Trời cho tâm linh của chúng ta mượn, cho đến kỳ tâm linh của chúng ta trở về với Chúa. Việc che giấu tội lỗi mà thân thể chúng ta đã phạm đó, sẽ cho phép ma quỷ chiếm đoạt hoặc một phần hoặc toàn phần ngôi nhà mà Đức Chúa Trời cho tâm linh của chúng ta mượn.

Chúng ta không có phép bán nhà hay bất cứ vật gì không thuộc về quyền hạn của chúng ta. Do đó, việc năn năn xưng tội lỗi mình đã phạm ra trước mặt Đức Chúa Trời, sẽ tạo điều kiện cho Đức Chúa Trời giải phóng chúng ta ra khỏi sự áp bức của ma quỷ và Ngài hợp pháp chuộc thân thể của chúng ta ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp, hầu cho tâm linh của chúng ta được tự do hầu việc Đức Chúa Trời.

Việc làm sạch tội lỗi của chúng ta sẽ không do công lao hay sự siêng năng làm công việc thuộc về Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng do quyền phép của Huyết mà Chúa Jêsus đã đổ ra để làm giá cứu chuộc linh hồn của những người tin Lời của Đức Chúa Trời. Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ đổ ra chỉ một lần đủ cho cả nhân loại, và sẽ không có sự đổ Huyết lần thứ hai để chuộc tội cho bất cứ ai. Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ đổ ra với một mục đích duy nhất : Cứu chuộc linh hồn (tâm linh) của những người tin vào Lời của Đức Chúa Trời, là Tin vào Đức Chúa Jêsus Christ. Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ đổ ra để làm sạch mọi tội lỗi của những người tin và vâng phục Lời của Đức Chúa Trời, và khiến những người ấy nên thánh. Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ không phải là công cụ để bảo vệ bất cứ điều gì thuộc về xác thịt của chúng ta, mà là giá cứu chuộc, là quyền phép để khiến những người tin Chúa được nên thánh.

Hê-bơ-rơ 13:12: **Ấy vì đó mà chính mình Đức Chúa Jêsus đã chịu khổ tại ngoài cửa thành để lấy huyết mình làm cho dân nên thánh.**

1 Giăng 1:7: **Nhưng, nếu chúng ta đi trong sự sáng cũng như chính mình Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta giao thông cùng nhau; và huyết của Đức Chúa Jêsus, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta.**

Khải-huyền 1:6: **Đấng yêu thương chúng ta, đã lấy huyết mình rửa sạch tội lỗi chúng ta, và làm cho chúng ta nên nước Ngài, nên thầy tế lễ của Đức Chúa Trời là Cha Ngài, đáng được sự vinh hiển và quyền năng đời đời vô cùng! A-men.**

Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ đổ ra không phải là để cứu chuộc thân thể chúng ta ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp, mà là chuộc tội cho linh hồn (tâm linh) của chúng ta, vì cớ đã không cai trị xác thịt mình, mà còn chiều theo tư dục của xác thịt để phạm tội trước luật pháp của Đức Chúa Trời, và bởi cớ tội lỗi đó mà linh hồn phải chết, như Lời Chúa có chép trong Ê-xê-chi-ên 18:4:

Nầy, mọi linh hồn đều thuộc về ta; linh hồn của cha cũng như linh hồn của con, đều thuộc về ta; linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết.

Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ đổ ra để cứu chuộc và giải phóng linh hồn (tâm linh) những người tin Ngài ra khỏi sự chết đời đời, và ban cho linh hồn (tâm linh) đó được sự sống lại (tái sanh) và sự sống đời đời. Chính nhờ sự tái sanh của linh hồn (tâm linh) mà những người tin Chúa có thể cai trị bản ngã xác thịt của mình, để làm trọn luật pháp của Đức Chúa Trời.

Hê-bơ-rơ 9:12-14: **Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời. Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tơ mà người ta rưới trên kẻ ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không tì tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, đặng hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là dường nào!**

Sự hiểu biết giá trị thật về Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ giúp cho những người được cứu chuộc nhận biết tầm quan trọng về sự cứu chuộc mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn cho những người tin Lời của Ngài.

Bất cứ ai tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm cứu Chúa của cuộc đời mình, thì Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ liền có giá trị cứu chuộc linh hồn người ấy ra khỏi sự chết đời đời và ban cho người ấy

quyền hợp pháp trở nên con cái của Đức Chúa Trời.

Nhưng Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ không tự động tìm đến với bất cứ ai và cũng không tự động giải thoát những người tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ, ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp. Nhưng những người tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ có quyền làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời để tiếp nhận giá cứu chuộc thân thể mình ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp.

Giá cứu chuộc thân thể chúng ta ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp không thực hiện bởi Huyết, nhưng bởi các sự đau đớn trên thân thể của Chúa Jêsus:

Ê-sai 53:3-6: **Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì. Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lằn roi người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thảy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người.**

Để chúng ta không bị nhầm lẫn về giá cứu chuộc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm cho chúng ta, chúng ta cần nhận biết rõ rằng chúng ta có hai loại tội, vì chúng ta có hai thân thể, một là thuộc thể và một là thuộc linh. Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ dùng để cứu chuộc thân thể thuộc linh (tức là tâm linh, hay còn gọi là linh hồn của chúng ta). Các sự đau đớn mà Đức Chúa Jêsus Christ đã chịu trên thân thể của Ngài là giá cứu chuộc thân thể chúng ta ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp.

Nếu chúng ta nhận được sự cứu chuộc cho linh hồn mình, thì chúng ta có quyền tiếp nhận sự cứu chuộc thân thể chúng ta ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp, như có chép trong sách Ga-la-ti đoạn 3:13:

Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rủa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên sự rủa sả vì chúng ta, vì có lời chép: Đáng rủa thay là kẻ bị treo trên cây gỗ,

Những người chưa tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm cứu Chúa của cuộc đời mình, thì những người ấy dù có biết luật pháp của sự cứu chuộc thân thể ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp, thì cũng chẳng phải bởi sự hiểu biết đó mà họ có thể cầu nguyện cho thân thể của họ được thoát ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp. Vì giá cứu chuộc thân thể chúng ta ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp chỉ áp dụng cho những người đã được cứu chuộc linh hồn, nghĩa là dành cho những người được ban cho quyền hợp pháp trở nên con cái của Đức Chúa Trời.

Cũng một lẽ đó, nếu những người đã được cứu chuộc linh hồn mình rồi, mà còn phạm tội đến nỗi chết (như đã nói đến ở phần trước) như cố ý phạm tội, nghĩa là đã biết luật pháp và lẽ thật của Chúa rồi, biết những điều mình định phạm đó là tội lỗi gớm ghiếc ở trước mặt Đức Chúa Trời, biết những sự mình định làm đó sẽ phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, mà thân thể mình là đền thờ, nhưng vẫn chiều theo xác thịt mình mà phạm tội, thì dù người ấy có cầu nguyện bẻ gãy sự rủa sả đến ngàn lần, thì cũng chẳng vì thế mà thoát khỏi sự rủa sả. Những người như vậy sẽ không còn có cơ hội được cứu nữa, như Lời Chúa đã chép:

Dân số ký 15:30-31: **Nhưng ai cố ý phạm tội, hoặc người sanh trong xứ, hay là khách ngoại bang, thì ai đó khinh bỉ Đức Giê-hô-va; người sẽ bị truất khỏi dân sự mình, vì người đã khinh bỉ lời Đức Giê-hô-va và trái mạng của Ngài: người hẳn sẽ bị truất diệt, tội gian ác người đổ lại trên mình người.**

Hê-bơ-rơ 10:26-31: **Vì nếu chúng ta đã nhận biết lẽ thật rồi, mà lại cố ý phạm tội, thì không còn có tế lễ chuộc tội nữa, nhưng chỉ có sự đợi chờ kinh khiếp về sự phán xét, và lửa hừng sẽ đốt cháy kẻ bội nghịch mà thôi. Ai đã phạm luật pháp Môi-se, nếu có hai ba người làm chứng, thì chết đi không thương xót, huống chi kẻ giày đạp Con Đức Chúa Trời, coi huyết của giao ước, tức là huyết mà mình nhờ nên thánh, là ô uế, lại khinh lờn Đức Thánh Linh ban ơn, thì anh em há chẳng**

tưởng rằng người ấy đáng bị hình rất nghiêm đoán phạt hay sao? Vì chúng ta biết Đấng đã phán rằng: Sự trả thù thuộc về ta; ta sẽ báo ứng, ấy là lời Chúa phán. Lại rằng: Chúa sẽ xét đoán dân mình. Sa vào tay Đức Chúa Trời hằng sống là sự đáng kinh khiếp thay!

Cuốn sách này sẽ không thỏa hiệp với bất cứ một ý tưởng nào của xác thịt, nhưng tuyệt đối trung thành với luật pháp của Đức Chúa Trời. Mục đích của cuốn sách này là trình bày rõ ràng luật pháp của Đức Chúa Trời đối với xác thịt của loài người chúng ta, và chỉ ra con đường mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn cho những người có đức tin vào Lời của Ngài, biết được phương cách hợp pháp để tiếp nhận sự cứu chuộc thân thể mình ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp.

Cuốn sách này cũng trình bày rõ sự cai trị công bình của luật pháp mà Đức Chúa Trời muốn loài người chúng ta biết rõ, để làm theo Lời của Ngài, hầu cho phước hạnh của Áp-ra-ham sẽ được ban cho chúng ta, như có chép trong sách Ga-la-ti 3:14:

hầu cho phước lành ban cho Áp-ra-ham nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà được rải khắp trên dân ngoại, lại hầu cho chúng ta cậy đức tin mà nhận lãnh Đức Thánh Linh đã hứa cho.

Chúng ta có thể áp dụng cách bẻ gãy các sự rủa sả đến trên cuộc đời của chúng ta sau này, nghĩa là sau khi chúng ta đã thực hành bởi đức tin mà cầu nguyện bẻ gãy sự rủa sả bởi luật pháp trên cuộc đời của mình rồi, mà trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta có thể sẽ vấp phạm (mà không phải là cố ý phạm tội) hoặc bởi quyền lực của ma quỷ, hoặc của những người gian ác dùng lời nói rủa sả chúng ta hoặc những người làm tà thuật chống lại chúng ta, thì chúng ta sẽ áp dụng lẽ thật để bẻ gãy các sự rủa sả đó mà bảo vệ mình.

Mục đích của cuốn sách này không phải là chỉ ra cách thức để ai đó cứ phạm tội rồi, lại áp dụng phương pháp bẻ gãy sự rủa sả đã đề cập trong cuốn sách mà bẻ gãy được các sự rủa sả đến trên những người ấy bởi tội lỗi của họ gây ra, vì như trên đã nói, điều đó sẽ vô ích cho họ vậy.

Nếu quý vị đã hiểu rõ tầm quan trọng của luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta, và ngay cả lẽ thật mà Đức Thánh-Linh dạy dỗ để chúng ta nhờ đó mà được cứu chuộc thân thể mình ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp, hầu cho tâm linh của chúng ta được tự do hầu việc Đức Chúa Trời và thân thể của chúng ta được chữa lành và nhân lãnh các phước hạnh của Đức Chúa Trời, thì chúng ta bắt đầu vào sự cầu nguyện bẻ gãy sự rủa sả.

PHẦN CHUẨN BỊ CẦU NGUYỆN

Bạn đừng vội vàng cầu nguyện ngay, cũng như các bác sỹ phẫu thuật biết rõ cơn nguy hiểm của bệnh nhân cần phẫu thuật gấp để được cứu sống, nhưng cũng chẳng phải vì thế mà họ bỏ qua các công việc bắt buộc phải có, là làm sạch tay mình, sát trùng và vô trùng mọi phương tiện sử dụng trong phẫu thuật, e rằng vì quá gấp mà coi thường các con vi trùng gây bệnh sau phẫu thuật mà gây tử vong cho người bệnh, mặc dù phẫu thuật có thành công.

Trước hết, Bạn phải hiểu rõ tại sao mình phải cầu nguyện thì mới nhận được sự cứu chuộc thân thể mình ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp.

Câu trả lời: Lòng tin thì được xưng là công bình. Nhưng miệng phải nói ra mới được **cứu**. Chữ **cứu** đây bao gồm 7 nghĩa:

Giải cứu, Giải phóng, Giải thoát, Chữa lành, Bảo tồn, Duy trì, Làm cho vững mạnh.

Dân số ký 14:28: **Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng-sống ta mà thề, ta sẽ đãi các ngươi tùy theo lời ta đã nghe các ngươi nói;**

Đức Chúa Trời sẽ căn cứ vào bằng chứng mà Đức Chúa Trời đã phán đó là luật pháp, đó là lời nói của chúng ta sẽ là bằng chứng để Đức Chúa Trời đãi lại chúng ta. Nếu bạn tin Đức Chúa Trời sẽ nghe bạn công bố đức tin của mình vào sự cai trị công bình của Đức Chúa Trời trên muôn vật và loài người,

và bởi cớ đức tin đó mà bạn công bố trong sự cầu nguyện bẻ gãy sự rủa sả bởi luật pháp, thì bạn sẽ được giải thoát ra khỏi sự rủa sả vậy.

Bạn cần hiểu rõ rằng: Không ai có thể bẻ gãy đuợc sự rủa sả mà Đức Chúa Trời đã giáng trên những người phạm tội.

Nhưng một khi tội lỗi đã được xưng ra bởi đức tin của những người được ban cho uy quyền trở nên con cái Đức Chúa Trời, thì chính đức tin của những người ấy sẽ phục hồi lại cho chính họ thân phận thật của mình, là con cái của Đức Chúa Trời, bấy giờ (sau khi đã ăn năn xưng tội và cầu xin Đức Chúa Trời tha thứ) những người ấy sẽ hợp pháp sử dụng uy quyền là con cái của Đức Chúa Trời để công bố bẻ gãy sự rủa sả trên cuộc đời của họ.

Do đó, không ai có thể đi tắt trong sự cầu nguyện bẻ gãy sự rủa sả. Bạn không thể bỏ qua sự ăn năn tội lỗi mình để vào thẳng mục cầu nguyện bẻ gãy sự rủa sả được. Cũng như con đường mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn cho chúng ta vậy, không ai có thể đi tắt, nhưng phải bắt đầu từ đầu cho đến cuối cùng, như Lời Chúa đã ấn định.

Sự rủa sả chỉ thật sự được bẻ gẫy, không phải là ngay sau khi người ta vừa cầu nguyện xong, mà là NGAY SAU KHI NGƯỜI TA LÀM THEO LỜI CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI.

Ê-sai 1:16-20: **Hãy rửa đi, hãy làm cho sạch! Hãy tránh những việc ác khỏi trước mắt ta. Đừng làm dữ nữa. Hãy học làm lành, tìm kiếm sự công bình; hãy đỡ đần kẻ bị hà hiếp, làm công bình cho kẻ mồ côi, binh vực lẽ của người góa bụa. Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ hãy đến, cho chúng ta biện luận cùng nhau. Dầu tội các ngươi như hồng điều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên. Nếu các ngươi sẵn lòng vâng lời, sẽ ăn được sản vật tốt nhất của đất. Nhược bằng các ngươi chẳng khứng và bạn nghịch, sẽ bị nuốt bởi gươm; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán.**

Bạn có thể cầu nguyện bẻ gãy sự rủa sả, rồi bạn sẽ đến gặp những người mà mình đã mắc lỗi với họ, để xin họ tha thứ, hoặc rồi bạn sẽ trả những món nợ mà bạn đã mắc với người khác, mà bấy lâu nay bạn không chịu trả. Nghĩa là bạn có thể cầu nguyện trước, rồi sau đó bạn cam kết trong lòng mình với Đức Chúa Trời rằng, bạn sẽ làm trọn điều mà luật pháp đã dạy.

Bạn nên nhớ rằng, Đức Chúa Trời sẽ giám sát công việc của bạn, và chỉ khi bạn đã thanh toán xong các món nợ của mình, thì bấy giờ, các sự rủa sả mà bạn đã cầu nguyện để bẻ gãy đó, mới thật sự lìa xa khỏi bạn.

Hãy chuẩn bị cho mình dầu xức, có thể sử dụng các loại dầu có mùi thơm, là loại xức cho thân thể mà người ta vẫn thường dùng như để xoa cảm, hay là dầu để làm da mềm dịu, miễn là dầu sạch và thơm, mà mục đích người ta chế ra là để xức cho thân thể.

Cầu nguyện nơi thoáng khí, rộng rãi, tránh nơi chật hẹp hoặc có nhiều đồ đạc lủng củng, dễ đổ vỡ. Nếu bạn đang nấu đồ ăn hay sử dụng lửa, điện để nấu bếp, bạn hãy làm xong công việc đó trước và sau khi đã xong, bạn phải tắt hết lửa cùng những đồ đang nấu dở, cùng các vật đang dùng điện, như ủi quần áo, nước đang mở, đang dẫn tới các vật chứa, trẻ em đang bú sữa, đang ăn, hoặc khách sẽ tới phải tiếp...

Tất cả những sự gì có thể gây cản trở sự cầu nguyện bẻ gãy sự rủa sả, phải được giải quyết xong, tránh bị xâm phạm, gây ảnh hưởng cho sự cầu nguyện. Vì là thì giờ quan trọng, và trong khi cầu nguyện, Đức Thánh-Linh sẽ thăm viếng bạn và những người cùng cầu nguyện.

Có thể lắm, bạn và những người tham dự cầu nguyện sẽ không thể trở dậy được để tắt lửa chăng, để khóa vòi nước chăng hoặc dỗ trẻ chăng, hay là tiếp điện thoại chăng. Do đó, bạn phải biết rõ sự việc để sắp xếp dành trọn thời gian quý giá cho sự cầu nguyện, để không bị các sự xẩy ra ngoài ý muốn đó, dập tắt sự thăm viếng của Đức Thánh-Linh.

Khi cầu nguyện, tới phần tuyên bố, bạn nên cất giọng mình cao lên trong sự đắc thắng mà nói, khi đó, Đức Thánh-Linh sẽ hành động trên bạn và những người tham gia cầu nguyện bẻ gãy sự rủa sả, để chữa lành, để phục hồi, để giải cứu, và đuổi ma quỷ ra khỏi thân thể của người ta.

Những lúc như vậy, có thể bạn và những người tham gia cầu nguyện, sẽ không thể đứng vững được trước quyền phép của Đức Thánh-Linh, bạn và những người ấy có thể sẽ phải nằm xuống để Đức Thánh-Linh tự do làm sạch thân thể của bạn và những người tham gia cầu nguyện, giải cứu khỏi quyền lực của ma quỷ. Bạn chớ sợ hãi, tôi tin bạn sẽ nhận biết điều này, đó là thân thể của bạn và những người tham gia cầu nguyện bẻ gãy sự rủa sả, sẽ nhận biết rõ quyền phép của Đức Thánh-Linh thăm viếng mình.

Lúc đó, thân thể của bạn sẽ cảm nhận rõ, và tâm linh bạn sẽ vui mừng lắm, vì cuộc đời bạn chưa bao giờ nhận biết Đức Chúa Trời yêu thương mình như thế nào, cho nên khi sự việc xẩy đến, bạn sẽ không muốn đứng dậy, mà muốn cứ nằm đó để tận hưởng giờ phút quý giá của cuộc đời, như đứa con mồ côi Cha, nay được trở về và được Cha bồng ẵm trong tay.

Bạn có thể sẽ khóc trong sự vui mừng, và bạn sẽ có thể cười từ trong ruột gan mà cười ra, và sự cười đó có thể sẽ kéo dài hằng giờ và có khi tới một ngày trọn, tùy theo Đức Thánh-Linh muốn chữa lành thân thể của bạn. Nếu bạn có một cuộc đời cũ luôn ở trong sự cay đắng, hận thù, không tha thứ những người đã làm bạn tổn thương, thì giờ phút sau cầu nguyện sẽ là thì giờ của sự chữa lành.

Đức Thánh-Linh sẽ chữa lành tâm linh của bạn và làm cho bạn cười trong nước mắt của sự vui mừng. Hãy nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ, mà xức dầu chúc phước cho thân thể mình và các chi thể của mình.

Khi những sự ấy xẩy đến cho bạn, hoặc với những người tham gia cầu nguyện, bạn chớ kinh động họ và chính mình, nhưng hãy để Đức Thánh-Linh hành động cho tới khi nào Ngài làm xong công việc của sự chữa lành và phục hồi các khả năng và chức năng của thân thể của bạn, là những phần đã bị sự rủa sả cướp mất bấy lâu nay.

Nếu bạn cố gắng đứng dậy, bạn sẽ cảm nhận sự yếu đuối của các cơ bắp và gân cốt. Nếu bạn cần phải trở dậy vì điều gì đó, thì bạn hãy cầu nguyện với Đức Thánh-Linh xin Ngài khiến cho cơ bắp của mình được vững lại, Chúa sẽ khiến cho bạn đứng vững được như trước. Nhưng nếu có thể được, thì đừng vội rời khỏi nơi mình đang được Đức Thánh-Linh thăm viếng.

Sau khi cầu nguyện và được Đức Thánh-Linh thăm viếng, bạn đừng ăn đồ nặng, nhưng tốt nhất là súp, canh, đồ ăn nhẹ và trái cây có nước, có mùi thơm, để thân thể của bạn không phải làm việc nhiều để tiêu hóa. Hãy tạo điều kiện cho thân thể bạn được nghỉ ngơi để thông công với Đức Thánh- Linh.

Hãy mở nhạc thánh trong nhà mình, tránh ra ngoài va chạm với những người khác, tránh xa những nơi đông người, vì lúc này, thân thể của bạn giống như trẻ mới sanh ra vậy, cần được bảo vệ khỏi những sự ô-uế của những người vô tín.

Nếu bạn phải di chuyển bằng xe, tốt nhất là bạn không nên tự lái xe, nhưng hãy để những người khác lái, là những người bạn có thể tin cậy, nhưng không phải là những người vừa cầu nguyện như bạn. Tránh vì sự cảm xúc mạnh mà bạn lái xe không được vững tay chăng.

Hãy tham khảo ý kiến của những người lãnh đạo thuộc linh của mình về những sự mới lạ mà bạn mới cảm nhận được trong khi, hoặc sau khi cầu nguyện.

Đừng hỏi những người chưa bao giờ kinh nghiệm được quyền phép của Đức Thánh-Linh.

Bây giờ là tới phần cầu nguyện bẻ gãy sự rủa sả. Bạn có thể đọc qua phần này để biết trước những từ ngữ của sự cầu nguyện.

Trong các tội lỗi được liệt kê dưới đây, có thể bạn nghĩ là tổ phụ của mình hoặc chính mình đã không vướng vào, nhưng bạn đừng vì cớ đó mà nghi ngờ mà bỏ qua sự xưng tội.

Vì chúng tôi đã nghiên cứu và liệt kê tới khoảng 600 loại tội lỗi mà loài người đã phạm.

Như bạn đã biết, sơ đồ của sự rủa sả có tới 30 người dính líu tới cuộc đời của bạn, nghĩa là tội lỗi của 30 người của tổ phụ bạn sẽ chuyển sự rủa sả đến trên cuộc đời của cá nhân bạn, chưa kể nếu bạn kết hôn, sự rủa sả từ bên vợ (hoặc chồng) sẽ liên đới nữa. Nếu mỗi người trong số 30 người đó phạm 5 tội khác nhau thôi, thì đã có tới 150 thứ tội lỗi đem sự rủa sả tới cho cuộc đời của bạn rồi. Do đó, chớ nghi ngờ, nhưng hãy tin và cầu nguyện.

Bạn hãy nhớ lại hình ảnh vàng ròng bọc đền thờ tại thành Giê-ru-sa-lem đã bị lửa đốt cháy mà chảy ra, rớt xuống các kẽ đá của tường, vách đền thờ.

Lính La-mã (đại diện cho quyền lực của ma quỷ) đã đào bới tất cả các viên đá thuộc về đền thờ để tìm vàng. Khiến cho không có một viên đá nào còn trồng trên một viên khác mà không bị đổ xuống. Điều đó mang ý nghĩa thuộc linh rằng, ma quỷ sẽ tìm ra hết mọi tội lỗi mà người ta đã phạm, để lấy bằng chứng mà cầm buộc người ta thể nào, thì chúng ta cũng phải moi móc tìm cho ra hết mọi tội lỗi vấn vương chúng ta thể đó, hầu cho chúng ta có thể xưng ra cho hết, để được giải thoát hoàn toàn.

Cũng một thể đó, sau khi cầu nguyện bẻ gãy sự rủa sả rồi, bạn vẫn tiếp tục để ý tìm ra những tội lỗi mà bạn đã không nhớ ra trước khi cầu nguyện, và Đức Thánh-Linh sẽ tỏ ra cho ban biết sau đó, và khi nhân biết tội lỗi đó, bạn phải ăn năn tội lỗi đó và xin Chúa khiến cho những sự rủa sả đã đến trên cuộc đời của bạn, vì cớ những tội lỗi đó, lìa xa khỏi cuộc đời của bạn. Sự truy tìm ại những tội lỗi kín giấu cũng giống như người ta tìm vàng vậy, vì nếu tội lỗi được xóa sạch, thì sự phước hạnh sẽ đến dư dật.

LỜI CẦU NGUYỆN BẺ GÃY SỰ RỦA SẢ

Kính lạy Đức Chúa Trời, là Đấng tạo dựng nên muôn vật trong vũ tru này. Ngài là Đấng tạo dựng nên loài người và muôn vật trên đất này. Ngài là Đấng tạo dựng nên chúng con. Ngài là Đức Chúa Trời thánh khiết và nhân từ. Ngài là Quan án công-bình chẳng tây vị ai bao giờ. Ngài là Đức Chúa Trời tốt lành và thành tín trong mọi công việc Ngài. Ngài là Cha đời đời, Chúa bình an của chúng con. Chúng con dâng lời cảm tạ ơn thương xót của Chúa, đã ban Lời của sự sống đời đời cho chúng con. Nhờ sự sáng của Lời Ngài, mà chúng con nhận biết mình là kẻ có tội, và nhờ lẽ thật của Lời Ngài, mà chúng được biết sự rủa sả bởi luật pháp đã đến trên cuộc đời của chúng con, là những sự rủa sả di truyền bởi tội lỗi của tổ phụ chúng con, và bởi tội lỗi của chúng đã phạm trước khi nhận biết Ngài.

Kính lạy Đức Chúa Trời. Luật pháp của Ngài là công bình và tốt lành. Nhưng tổ phụ của chúng con đã sống gian ác ở trước mặt Ngài. Họ đã không kính sợ Chúa và không thờ phượng Chúa, là Đức Chúa Trời của mình, nhưng lại thờ lạy các thần tượng hư không và làm nhiều điều gian ác ở trước mặt Chúa. Tội ác của họ đã chọc giận Ngài, khiến Ngài nổi giận mà giáng cho họ, và con cháu họ, các sự rủa sả đã có chép trong sách luật pháp, mà Ngài đã ban cho loài người chúng con, qua tôi tớ của Ngài, là Môi-se. Những sự rủa sả đó đã đến trên cuộc đời của tổ phụ chúng con, và truyền đến trên cuộc đời của chúng con.

Sự giận của Ngài là công bình và tốt lành. Tổ phụ của chúng con, và chúng con đã bị sửa phạt, bị hoạn nạn,thật lấy làm phải, hầu cho học biết sự công bình của luật pháp Ngài.

Chúng con tin vào Lời của Ngài, là Lời được chép trong Kinh-Thánh, nên giờ phút này, chúng con xin ăn năn những tội lỗi mà tổ phụ của chúng con đã phạm ở trước mặt Ngài.

Tổ phụ của chúng con đã nổi loạn, kiêu ngạo, cứng lòng, gian ác, gian dâm, ô-uế, luông tuồng, thờ lạy thần tượng hư không, làm ra các vật gớm ghiếc để thờ lạy chúng, mà không thờ phượng Đức Chúa Trời. Tổ phụ của chúng con đã mê tín, dị đoan, làm đồng cốt, bói toán, làm tà thuật, giết người, trộm cướp, gian lận, lừa đảo, nói dối, ăn của cúng thần tượng, loạn luân, hãm hiếp, độc tài, tham lam, không có lòng thương xót, hà hiếp kẻ nghèo khó, bóc lột khách lạ, chiếm đoạt tài vật của người khác, vu cáo, đồn bậy, hằn thù, không tha thứ, cay đắng, bất hiếu với cha mẹ, thù người lành, lường thầy, phản bạn, chống đối, buôn gian, bán lận, nói tục, chửi thề, phỉ báng, giễu cợt, nói hành, nói phạm thượng, dua nịnh, hối lộ, ăn uống các đồ ô-uế, trộm cắp, không vâng lời cha mẹ, ghen tỵ, ganh ghét, đố kỵ, bè đảng, gây gổ, say rượu cùng nhiều điều

ác khác ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Bởi cớ các tội lỗi đó mà sự rủa sả bởi luật pháp đã giáng trên cuộc đời của họ và ảnh hưởng trực tiếp trên cuộc đời của chúng con. Khiến cho thân thể của họ và của chúng con bị đủ các thứ bệnh tật, đau đớn mà không được chữa lành. Cực nhọc mà không đủ ăn. Mòn mỏi mà không được yên nghỉ. Sự hèn hạ và nghèo thiếu cứ theo đuổi họ cho tới cuộc đời của chúng con, khiến cho chúng con không được vui mừng, chẳng có bình an, nhưng rặt những sự đau khổ và buồn tủi. Thân thể bị bệnh tật xấu xa mà không được che đậy, lõa lỗ mà chẳng biết, câm ngọng mà không hay, ngu dại mà chẳng hiểu điều cần phải hiểu, cứ lầm lũi trong sự kiêu ngạo và cứng lòng. Thay vì ăn các thực vật Đức Chúa Trời ban cho, thì tổ phụ chúng và chúng con lại nghiện ngập, hút sách các chất độc hại, khiến cho thân thể bị ô-uế và bệnh tật. Tất cả những sự ấy đã đeo đuổi từ tổ phụ chúng con cho tới của chúng con, mà chúng con lại không tìm cầu Chúa để được giải cứu và chữa lành, nhưng lại thờ lạy thần tượng hư không, khiến cho sự rủa sả bởi luật pháp cứ đè nặng trên tổ phụ chúng con, và trên cuộc đời của chúng con.

Kính lạy Đức Chúa Trời, Ngài thật công bình trong mọi công việc Ngài, chỉn tổ phụ của chúng con và chúng con đã không nhận biết Ngài là Đức Chúa Trời, để tôn thờ Ngài, để kính sợ Ngài và yêu mến Ngài, và bởi cớ tội lỗi của tổ phụ chúng con và của chúng con, đã khiến cho cuộc đời của chúng con bị đau khổ. Chính tội lỗi của chúng con đã sửa phạt chúng con.

Cảm tạ ơn Đức Chúa Trời nhân từ, giàu lòng thương xót, đã không bỏ chúng con cho sự chết nuốt đi, nhưng đã yêu thương chúng con đến nỗi đã ban Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này, làm giá cứu chuộc linh hồn của chúng con, ra khỏi sự chết đời đời, và cứu chuộc thân thể của chúng con ra hỏi sự rủa sả bởi luật pháp. Chúng con cảm tạ ơn Đức Thánh-Linh, Ngài chính là Đức Chúa Trời toàn năng, Đấng đã san sẻ sự sống trong Ngài để tạo dựng nên chúng con theo ảnh tượng cao quý của Ngài, và chính Ngài đã mở mắt của lòng chúng con, cho được nhận biết Ngài là Đức Chúa Trời, và nhận biết luật pháp của Đức Chúa Trời là tốt lành. Chúng con cảm tạ ơn Ngài đã ban cho chúng con sự ăn năn, và giúp cho chúng con nhận biết lẽ thật của Ngài, để giờ này đây, chúng con có thể đứng ở trước mặt Đức Chúa Trời công bình, mà xưng ra các tội lỗi của mình, hầu cho được Đức Chúa Trời tha thứ.

Chúng con cảm tạ ơn Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót, đã ban Lời hứa cho chúng con rằng: nếu chúng con ăn năn xưng tội mình, thì Ngài là thành tín công bình mà tha tội cho chúng con, và xóa sạch khỏi chúng con mọi điều gian ác. Bởi đức tin của chúng con vào Lời của Ngài, mà giờ phút này, chúng con được dạn dĩ đến trước mặt Chúa của cả trời, đất và muôn vật, để chúng con ăn năn xưng tội lỗi của tổ phụ chúng con, cũng như của chính tội lỗi chúng con, đã phạm ở trước mặt Chúa.

Chúng con cầu xin ăn năn tất cả mọi tội lỗi mà chúng con vừa xưng ra ở trước mặt Ngài, và chúng con cầu xin Đức Chúa Trời công bình và thánh khiết, hãy tha thứ cho hết thảy mọi tội lỗi mà chúng con đã phạm ở trước mặt Ngài. Cầu xin Đức Chúa Trời công bình và thánh khiết hãy làm sạch khỏi cuộc đời của chúng con mọi điều gian ác, và khiến cho những sự rủa sả bởi luật pháp, là những sự sửa phạt đã đến trên cuộc đời của tổ phụ chúng con, và truyền đến trên cuộc đời của chúng con, lìa xa khỏi cuộc đời của chúng con. Tổ phụ của chúng con đã chết bởi tội lỗi của họ, nhưng sự rủa sả vẫn đeo đuổi chúng con cho đến bây giờ. Bởi cớ chúng con thiếu hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời, nên quyền lực của sự tối tăm vẫn tiếp tục lừa dối và cám dỗ chúng con sa vào tội lỗi, để bị luật pháp công bình của Ngài hủy diệt. Chúng con nhận biết tư tưởng ngu dại là tội lỗi, nên chúng con cầu xin Đức Chúa Trời tha thứ cho tội lỗi của chúng con, đã không tìm kiếm sự công bình của Ngài, không tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời, nhưng lại tìm kiếm những sự hư không của thế gian.

Chúng con cảm tạ ơn Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót, chậm giận, đầy ơn, hay đổi ý về sự giáng tai vạ, sẵn sàng tha thứ cho chúng con. Chúng con tin rằng Ngài đã nghe các lời cầu nguyện ăn năn của chúng con, và Ngài sẵn lòng tha thứ những tội lỗi mà chúng con đã xưng ra ở trước mặt Ngài.

Chúng con cảm tạ ơn Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng đã yêu thương chúng con đến nỗi hy sinh chính mình, để cứu chuộc linh hồn của chúng con ra khỏi sự chết đời đời, và cứu chuộc thân thể chúng con ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp. Bởi ơn thương xót của Ngài, mà giờ này chúng con nhận được sự tha thứ và sự cứu chuộc trọn vẹn cho cả Thân, Hồn và Linh của chúng con, để chúng con được tự do để hầu việc Đức Chúa Trời và thờ phượng Ngài.

Con cầu xin Đức Chúa Trời ban Thánh-Linh của Đấng Christ ngự vào lòng con, làm Chúa, làm Chủ cuộc đời của con. Xin Đức Thánh-Linh dẫn dắt và dạy dỗ con trong luật pháp tốt lành, thánh khiết và công bình của Ngài. Xin ban cho con thần linh của sự kính sợ Chúa và thần linh của sự khôn sáng, để con luôn kính sợ và yêu mến Ngài. Để con nhận biết lẽ thật của Ngài và có sức lực làm theo mạng lệnh của Ngài. Con tin vào Lời hứa của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ ban cho con mọi điều con cầu xin trong danh Ngài.

Trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng cứu chuộc tôi và ban cho tôi uy quyền làm con cái của Đức Chúa Trời. Tôi công bố kể từ giờ phút này, mọi sự rủa sả đã đến trên cuộc đời của tổ phụ tôi phải rời khỏi cuộc đời của chúng tôi, vì chúng tôi đã được Đức Chúa Jêsus Christ cứu chuộc ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp.

Chúng tôi thi hành đức tin của mình theo luật pháp và lẽ thật của Đức Chúa Trời, mà công bố rằng: Tội lỗi của chúng tôi đã được Đức Chúa Trời tha thứ qua sự ăn năn xưng tội mà chúng tôi đã xưng ra ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Căn cứ vào lời của Đức Chúa Trời đã có chép trong Kinh-Thánh, sách Ga-la-ti đoạn 3 câu 13: Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rủa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên sự rủa sả vì chúng ta, vì có lời chép: Đáng rủa thay là kẻ bị treo trên cây gỗ, chúng tôi công bố rằng những sự rủa sả bởi luật pháp đã đến trên cuộc đời của chúng tôi, đã được chuộc bởi Đức Chúa Jêsus Christ.

Trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ, tôi tuyên bố bẻ gãy tất cả mọi sự sự rủa sả đã đến trên cuộc đời của tôi bởi tội lỗi của tổ phụ tôi từ bấy lâu nay.

Trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ, tôi tuyên bố bẻ gãy tất cả những sự rủa sả đã đến trên cuộc đời của tôi bởi quyền lực của ma quỷ cùng những sự rủa sả do những kẻ làm tà thuật chế ra để chống lại cuộc đời của tôi, những sự rủa sả đó phải bị phế bỏ từ giờ phút này.

Trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ, tôi tuyên bố bẻ gãy tất cả những sự rủa sả đã đến trên cuộc đời của tôi bởi các công việc ác mà tổ phụ của tôi, vì thiếu sự hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời, mà bị ma quỷ lừa dối, đã làm ra, nói ra, chế ra, hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp, để chống lại cuộc đời của tôi, phải bị bẻ gãy và trở thành vô giá trị ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Vì Đức Chúa Trời đã cứu chuộc tôi bằng Huyết thánh, vô tội của Đức Chúa Jêsus Christ, nên tôi đã hoàn toàn thuộc về Ngài. Mọi điều mà tổ phụ tôi đã làm ra để cầm buộc tôi bởi sự thiếu hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời, phải bị phế bỏ. Lời của Đức Chúa Trời được chép trong sách tiên tri Ê-sai đoạn 28 câu 16 đến câu 18, phải được ứng nghiệm cho tôi.

Trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ, tôi tuyên bố: Tất cả mọi sự rủa sả mà quyền lực của ma quỷ đã áp đặt trên cuộc đời của tôi bấy lâu nay, ngay giờ phút này phải lập tức rời khỏi thân thể tôi, rời khỏi cuộc đời của tôi cùng rời khỏi mọi sự thuộc về tôi.

Trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ, tôi ra lệnh cho các tà linh, là các linh gây ra các sự mê tín, dị đoan, làm đồng cốt, bói toán, làm tà thuật, giết người, trộm cướp, gian lận, lừa đảo, nói dối, ăn của cúng thần tượng, loạn luân, hãm hiếp, độc tài, tham lam, không có lòng thương xót, hà hiếp kẻ nghèo, bóc lột khách lạ, chiếm đoạt tài vật của người khác, vu cáo, đồn bậy, hằn thù, không tha thứ, cay đắng, bất hiếu với cha mẹ, thù người lành, lường thầy, phản bạn, chống đối, buôn gian, bán lận, nói tục, chửi thề, phỉ báng, nói phạm thượng, dua nịnh, hối lộ, trộm cắp, không vâng lời cha mẹ, ghen tỵ, ganh ghét, đố kỵ, bè đảng, gây gổ, say rượu, ăn uống các đồ ô-uế, cùng làm nhiều điều ác khác ở trên tổ phụ của tôi và trên cuộc đời của tôi bấy lâu nay, phải ngay lập tức rời khỏi cuộc đời tôi cùng mọi thứ thuộc về tôi.

Căn cứ theo luật pháp của Đức Chúa Trời có chép trong sách Lê-vi ký đoạn 25 câu 23 và 24, ma quỷ phải chấp hành mạng lệnh của Đức Chúa Trời, trả tự do cho tôi cùng những người thuộc về tôi. Mọi sự trì hoãn, hay gây cản trở phước hạnh của Đức Chúa Trời đến trên cuộc đời của tôi, sẽ bị Đức Chúa Trời phán xét theo luật pháp công bình của ngài.

Trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ, kể từ giờ phút này, tôi tuyên bố cắt đứt tất cả mọi sự quan hệ dính líu tới các vật ô-uế cùng các công việc thuộc về ma quỷ.

Trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ, tôi tuyên bố bẻ gãy những sự rủa sả đã đến trên hôn nhân, trên kinh tế và tài chính, trên các mối quan hệ của tôi và gia đình tôi, trên các công việc của tôi, trên tâm trí, trên thân thể của tôi.

Trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ, tôi tuyên bố: tôi sẽ được hưởng Lời hứa của Đức Chúa Trời, chép trong sách tiên tri Ê-sai đoạn 1 câu 19. Thân thể của tôi đã được Đức Chúa Jêsus Christ cứu chuộc ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp, vì thế cho nên tôi có quyền chúc phước cho thân thể của tôi được hưởng mọi sự phước hạnh của Đức Chúa Trời.

Bởi các lằn roi mà Đức Chúa Jêsus Christ đã chịu thay, mà thân thể của tôi đã được chữa lành.

Bởi sự vâng theo lời Đức Chúa Trời mà thân thể của tôi được chúc phước cùng mọi công việc tôi làm ra đều được chúc phước.

Bởi sự tin và vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời, mà tôi có được sự khôn ngoan và thông sáng.

Bởi sự kính sợ Chúa, mà tôi được Đức Thánh-Linh ban cho sự hiểu biết lẽ thật.

Tôi sẽ không còn yếu đuối nữa, nhưng mạnh mẽ, vì Đức Chúa Trời đã ban Thánh-Linh của Ngài cho tôi, để giúp đỡ tôi bước theo Ngài.

Tôi không còn nghèo khổ nữa, nhưng được sống và sự sống dư dật, vì Đức Chúa Jêsus Christ đã đến để ban cho tôi sự giàu có thật của Ngài.

Hôn nhân của tôi sẽ không bị tan vỡ, vì linh hồn tôi đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà được làm hòa với Đức Chúa Trời. Tôi sẽ sống và làm trọn luật pháp của Đức Chúa Trời, vì Đức Thánh-Linh là Đấng ban sức mới giúp cho cho tôi làm được điều đó.

Tôi sẽ không còn sợ hãi nữa, vì Đức Chúa Trời bình an đã ngự trong lòng tôi, Ngài sẽ bảo vệ tôi khỏi mọi đường tà. Tay Ngài sẽ dẫn dắt tôi theo các lối công bình vì cớ danh Ngài, dầu khi tôi đi trong bóng của sự chết, tôi cũng chẳng sợ gì, vì Đức Chúa Trời ở cùng tôi.

Tôi sẽ không còn đau buồn và than khóc nữa, vì Đức Chúa Jêsus Christ đã chăn dắt tôi và Ngài sẽ lau ráo hết nước mắt tôi. Đức Chúa Trời là tốt lành, tôi cảm tạ Ngài. Tôi thuộc về Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời là của Tôi. Tôi yêu mến Ngài và tôn vinh Ngài, vì Ngài thật xứng đáng để được ngợi khen và chúc tụng.

Trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ, tôi chúc phước cho sự kêu gọi của Đức Chúa Trời trên cuộc đời của tôi, sẽ được thành công và thịnh vượng theo ý muốn tốt lành của Đức Chúa

Trời.

Tôi đã được Đức Chúa Trời chúc phước, và hễ điều chi Đức Chúa Trời đã chúc phước, thì sẽ không bị rủa sả. Tôi và cả gia đình tôi sẽ hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống cho đến muôn đời.

HA-LÊ-LU-GIA. A-MEN !

****

ĐÁNH BẠI QUÂN TRỘM CƯỚP

Bạn đã vừa làm xong một công việc vô cùng quan trọng, để giải phóng thân thể mình ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp. Bạn đã làm một công việc thuộc về Nước Đức Chúa Trời, nghĩa là bạn đã sử dụng đức tin của mình trong quyền phép cai trị của Đức Chúa Trời.

Bạn đã bước vào một lãnh vực mới, một thời kỳ mới và một con người mới, con người được tự do để hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống. Mọi sự cũ đã qua đi, này mọi sự được trở nên mới.

Ga-la-ti 5:1: **Đấng Christ đã buông tha chúng ta cho được tự do; vậy hãy đứng vững, chớ lại để mình dưới ách tôi mọi nữa.**

Mặc dù những sự cũ của chúng ta đã qua đi, nhưng trận chiến thuộc linh vẫn còn, và chung quanh chúng ta vẫn còn biết bao nhiêu người vẫn đang bị cầm giữ trong tội lỗi và quyền lực của ma quỷ.

Chúng ta phải có trách nhiệm đem Tin-lành trọn vẹn của Đức Chúa Trời, đến giải cứu những người, mà Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên bởi hơi thở của Ngài, là những người mà Đức Chúa Trời yêu thương đến nỗi đã ban Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, làm giá cứu chuộc họ, cùng như Ngài đã cứu chuộc tôi với bạn.

Chúng ta có một kẻ thù vô cùng xảo quyệt và nguy hiểm, đó là ma quỷ, là Sa-tan, là kẻ ngày đêm kiện cáo chúng ta ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Đối với cá nhân chúng ta, Lời Chúa có dạy: **Hãy tỉnh thức và cầu nguyện, để các ngươi khỏi sa vào chước cám dỗ; tâm thần thì muốn lắm, mà xác thịt thì yếu đuối**. (Mác 14:38).

Đối với trách nhiệm của mỗi người chúng ta, Lời Chúa có dạy:

Khi một người mạnh sức cầm khí giới giữ cửa nhà mình, thì của cải nó vững vàng. (Lu-ca 11:21).

Chúa Jêsus đã cảnh báo chúng ta về quyền lực của ma quỷ:

Lu-ca 11:24-26: **Khi tà ma đã ra khỏi một người, thì đi dông dài các nơi khô khan để kiếm chỗ nghỉ. Kiếm không được, thì nó nói rằng: Ta sẽ trở về nhà ta là nơi ta mới ra khỏi. Nó trở về, thấy nhà quét sạch và dọn dẹp tử tế, bèn đi rủ bảy quỷ khác dữ hơn mình vào nhà mà ở; vậy số phận người nầy lại khốn khổ hơn phen trước.**

Bạn đã được cứu chuộc ra khỏi sự rủa sả bởi luật pháp, nhưng ma quỷ không muốn bạn được tự do, mà chúng muốn bắt bạn trở lại làm tôi mọi cho tội lỗi như trước. Vì thế cho nên, bạn phải tỉnh thức để đánh trận để bảo vệ chính mình, và bảo vệ những người khác nữa.

Ê-phê-sô 6:10-18: **Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối nầy, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và**

khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lẽ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mão trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đổ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.

Bạn hãy tham dự các buổi thờ phượng tại các Hội-Thánh có Đức Thánh-Linh làm Chủ, để được dạy dỗ, để được hiểu biết về công việc của Đức Thánh-Linh, và cách thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng lẽ thật, hầu cho tâm linh của bạn được nuôi dưỡng bằng sữa thiêng của Đạo (Lẽ thật), để học biết cách cầu nguyện trong Thánh-Linh, và học biết cách thông công với Đức Chúa Trời qua các ân tứ của Đức Thánh-Linh. Bạn cần phải học biết cách sử dụng lời nói của mình theo đường lối của Đức Chúa Trời.

Bạn phải nhớ rằng, Đức Chúa Trời là của tất cả mọi người kêu cầu Ngài là Cha, là Chúa của mình. Bạn có quyền thông công trực tiếp với Đức Chúa Trời, hoặc bằng sự cầu nguyện trong tiếng mẹ đẻ hoặc tốt nhất là trong ân tứ tiếng mới, mà Đức Thánh-Linh ban cho bạn. Đức Chúa Trời là Quan án Công-bình, sẽ nghe mọi lời chúng ta thưa chuyện với Ngài.

Để tránh bị mất đức tin, bạn nên gặp và thông công với những người có sự xức dầu của Đức Thánh-Linh, là những người có đức tin và hiểu biết Lẽ thật của Đức Chúa Trời, để được học hỏi và thảo luận những sự bạn chưa hiểu. Nếu bạn hỏi những người chưa nhận biết Đức Thánh-Linh và các công việc của Ngài, có thể lắm bạn sẽ bị những lời nói thiếu hiểu biết về lẽ thật của Đức Chúa Trời, nói ra từ những người chưa được giải cứu ra khỏi những sự mà chính bạn đã từng ở trong đó, khiến cho bạn nghi ngờ và có thể lắm, mất đức tin mà bị cầm buộc lại chăng.

Nếu bạn bị quyền lực của ma quỷ tấn công, sau khi đã cầu nguyện bẻ gãy sự rủa sả, như các cơn đau quay trở lại, những sự cũ quay lại, các dấu hiệu của tội lỗi quay lại, mà bạn đã không phạm những sự ấy kể từ sau khi cầu nguyện bẻ gãy sự rủa sả, thì bạn phải đến ngay với Đức Chúa Trời qua sự cầu nguyện, Ngài là Quan án Công-bình sẽ nghe lời bạn khiếu nại và Ngài sẽ xét xử cho bạn.

Bạn có thể trình dâng những sự đã xẩy ra cho mình, và bạn cầu xin Đức Chúa Trời mở tòa xét xử những quyền lực đã đem những sự ô-uế kia lại cho bạn. Đức Chúa Trời sẽ ngay lập tức mở tòa để xem xét sự việc, và bạn sẽ thấy sự thành tín công bình của Đức Chúa Trời hành động để giải cứu bạn.

Đừng bao giờ nghi ngờ những sự lạ lùng mà Đức Chúa Trời đã làm cho bạn qua sự cầu nguyện bẻ gãy sự rủa sả. Vì Đức Thánh-Linh đến để giải phóng chúng ta. Còn ma quỷ đến để cướp, giết, hủy diệt.

Trước khi cầu xin Đức Chúa Trời xem xét vấn đề, bạn phải xem xét lại chính mình xem, những sự kia có phải do tội lỗi của mình không. Bạn có quyền cầu xin Đức Thánh-Linh chỉ cho bạn biết nguyên nhân và lý do. Bạn chỉ cầu xin Đức Chúa Trời xét xử quyền lực của ma quỷ, nếu bạn biết chắc nguyên nhân và lý do gây ra đó là bởi ma quỷ mà ra. Nếu bạn cẩn thận trong sự xem xét và cầu nguyện, ma quỷ sẽ không thể thắng được bạn. Đức Chúa Trời sẽ vui lòng khi con cái của Ngài có sự hiểu biết về luật pháp của mình (là luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho loài người chúng ta).

Chúng ta cần hiểu rõ rằng, kể từ ngay sau khi chúng ta tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời chúng ta, thì chúng ta đã chính thức bước vào mặt trận thuộc linh, trực diện chống lại vương quốc của Sa-tan. Chúng ta được trở thành người lính trận cho Nước Đức Chúa Trời. Lời Chúa có chép trong 1 Phi-e-rơ 2:9:

Nhưng anh em là dòng giống được chọn, là chức tế lễ nhà vua, là dân thánh, là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài.

Đức Chúa Trời đã gọi mỗi người chúng ta ra khỏi nơi của sự tối tăm, để đem chúng ta tới nơi sáng láng, lạ lùng của Ngài.

Sa-tan, là kẻ cai trị trong các sự tối tăm, hắn sẽ không vui khi thấy chúng ta thoát ra khỏi sự cai trị của hắn, và hắn sẽ tìm đủ mọi cách để bắt chúng ta lại làm tôi mọi cho tội lỗi.

Do đó Đức Chúa Trời nhắc nhở mỗi người chúng ta phải:

Vậy, hãy phục Đức Chúa Trời; hãy chống trả ma quỷ thì nó sẽ lánh xa anh em. (Gia-cơ 4:7).

Chúng ta phải có trách nhiệm trước sản nghiệp mà Đức Chúa Trời đã giao cho chúng ta quản trị. Chúng ta phải có trách nhiệm đem sự cứu chuộc trọn vẹn, mà Đức Chúa Jêsus Christ đã hoàn thành tại thập tự giá, tới cho những người còn đang bị giam cầm trong tội lỗi và năm trong sự rủa sả bởi luật pháp.

Chúng ta phải học để biết cách sử dụng các khí giới của Đức Chúa Trời, để đánh trận tốt lành cho Nước Đức Chúa Trời. Chúng ta phải nhận biết kẻ thù của mình, và làm thế nào để đánh bại chúng:

Giăng 10:10: **Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết hủy diệt; còn ta đã đến hầu cho chiên được sự sống và sự sống dư dật.**

**** Ai là kẻ trộm cướp ?***

- Sa-tan, Ma quỷ là kẻ trộm cướp.

* Chúa Jêsus Christ đã ban uy quyền cho ai giày đạp Sa-tan ?

- Các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ. Con cái của Ngài sẽ có quyền giày đạp đầu con rắn.

Lời Chúa có chép trong sách Rô-ma 8:16-17: **Chính Đức Thánh-Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn là đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.**

Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta, là những kẻ tin và làm theo mọi lời của Ngài, mọi uy quyền trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ, là quyền cao hơn hết thảy mọi quyền lực của Sa-tan và vương quốc của hắn.

Nhưng có một điều đáng tiếc là: Nhiều Cơ-đốc nhân đã không hề sử dụng uy quyền đó, nhưng họ lại cứ sống trong sự bị đè bẹp bởi sự lừa dối của ma quỷ. Và như vậy thì Hội-thánh sẽ yếu và Tin-lành của Đấng Christ sẽ không được thể hiện được quyền phép như Lời Chúa đã chép : **Quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin.**

Châm-ngôn 6:30 chép: **Người ta chẳng khinh dị kẻ trộm, nếu nó ăn cắp đặng phỉ lòng mình khi đói khát;** (Chữ khinh dị đây có nghĩa là coi thường, coi khinh, coi nhẹ) .

* ***Ai là kẻ trộm ?*** *Sa-tan !*

* ***Sa-tan có đói khát không ?*** *Không !*

Châm-ngôn 6:31 chép: **Hễ nó bị bắt, chắc phải bồi thường gấp bảy lần. Nó sẽ nộp hết tài sản của nhà nó**.

Chúng ta nhận biết Sa-tan, là ma quỷ, là kẻ trộm cướp. Nhưng khi người ta bị ma quỷ cướp phước hạnh của mình, thì họ lại đòi Đức Chúa Trời bồi thường, đòi Đức Chúa Trời ban cho cái khác.

Đức Chúa Trời không cướp phước hạnh của người ta, mà là ma quỷ. Khi bạn bị quyền lực của ma quỷ ngăn trở, hay cướp đoạt phước hạnh của mình, bạn chớ đòi các điều đó nơi Đức Chúa Trời. Vì Đức Chúa Trời không bao giờ lấy đi các phước hạnh của người ta, nhưng là ma quỷ. Chúng có thể cướp được phước hạnh của người ta qua hai cách sau: Một, là dùng sự lừa dối để đưa người ta sa vào tội lỗi để chúng hợp pháp cướp phước hạnh của những người bị chúng lừa.

Hai, là chúng dùng sự bất hợp pháp cướp phước hạnh của người ta, khi chúng nhận ra những người ấy không có sự hiểu biết về lẽ thật và luật pháp của Đức Chúa Trời.

Sau khi bạn đã biết chắc là ma quỷ, chính là kẻ thủ phạm trộm cướp phước hạnh của mình, bạn phải nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ, mà ra lệnh cho chúng phải bồi thường gấp 7 lần hơn những gì chúng đã cướp của bạn.

Sa-tan đã bị Đức Chúa Jêsus Christ đánh bại tại nơi thập tự giá, điều đó có nghĩa là: Sa-tan đã vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Luật pháp của Đức Chúa Trời có quyền phép cai trị Sa-tan cũng

như vương quốc của hắn. Bất cứ điều gì mà Sa-tan vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, thì những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ sẽ có quyền phép để cai trị hắn.

Cô-lô-se 2:13-15: **Khi anh em đã chết bởi tội lỗi mình và sự xác thịt mình không chịu cắt bì, thì Đức Chúa Trời đã khiến anh em sống lại với Đấng Christ, vì đã tha thứ hết mọi tội chúng ta: Ngài đã xóa tờ khế lập nghịch cùng chúng ta, các điều khoản trái với chúng ta nữa, cùng phá hủy tờ khế đó mà đóng đinh trên cây thập tự; Ngài đã truất bỏ các quyền cai trị cùng các thế lực, dùng thập tự giá chiến thắng chúng nó, và nộp ra tỏ tường giữa thiên hạ.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã nắm giữ tất cả mọi quyền phép cai trị trên trời cũng như trên đất. Ngài là đầu của Hội-Thánh, và chúng ta là các chi thể trong thân thể của Ngài, do đó, trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ, chúng ta được cùng Ngài cai trị.

Ma-thi-ơ 28:18a: **Hết thảy quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta**.

Đức Chúa Jêsus Christ đã lấy lại được điều mà A-đam ban đầu đánh mất, và Ngài đã giao chìa khóa Nước Đức Chúa Trời cho những người thuộc về Ngài.

Lu-ca 10:19-20 chép: **Này ta đã ban quyền cho các ngươi giày đạp rắn, bọ cạp và mọi quyền của kẻ nghịch dưới chân, không gì làm hại các ngươi được. Dầu vậy, chớ mừng vì các quỷ phục các ngươi; nhưng hãy mừng vì tên các ngươi đã ghi trên thiên đàng.**

Mác 16:17 chép: **Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: Lấy danh ta mà trừ quỷ, dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay, nếu uống giống chi độc cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành.**

Thật rõ ràng là, Sa-tan và toàn bộ vương quốc của hắn, đã bị Chúa Jêsus đánh bại. Và sự chiến thắng của Đức Chúa Jêsus Christ là dành cho chúng ta. Không những thế thôi, Đức Chúa Trời còn ban cho chúng ta nhiều hơn thế nữa, theo đúng nghĩa, chúng ta đang được thừa hưởng quyền kế tự với Đấng Christ, Con một của Đức Chúa Trời, chúng ta được cầm quyền cùng với Ngài.

Rô-ma 8:16-17 chép: **Chính Đức Thánh-Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn là chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.**

Kế hoạch cứu rỗi nhân loại của Đức Chúa Trời được cưu mang trong lòng Ngài, và trong kế hoạch đó, Đức Chúa Trời đã dành cho chúng ta phần được cùng với Ngài san sẻ và hoàn tất, đó là ân điển của Đức Chúa Trời ban cho chúng ta. Về ân điển đó, sứ đồ Phao-lô đã luận như sau:

Ê-phê-sô 3:8-10: **Phải, ân điển đó đã ban cho tôi, là kẻ hèn hơn hết mọi thánh đồ, để rao truyền cho dân ngoại sự giàu có không dò được của Đấng Christ, và soi sáng cho mọi người biết sự phân phát lẽ mầu nhiệm, từ đời thượng cổ đã giấu kín trong Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên muôn vật. Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội-Thánh mà bày tỏ cho những kẻ làm đầu, và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời.**

Chúng ta cần nhận biết rằng, sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời và kế hoạch cứu chuộc nhân loại của Đức Chúa Trời, đã qua Hội-Thánh mà được bày tỏ ra, và bấy giờ, Sa-tan và vương quốc của hắn mới được biết. Sự chính xác của kế hoạch đó là gì ? Là chúng ta, các đầy tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ không chỉ là đầy tớ, mà còn là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ. Chúng ta thuộc Hoàng-Gia của Đức Chúa Trời.

1 Phi-e-rơ 2:9 chép: **Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức tế lễ nhà vua, là dân thánh, là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài.**

2 Ti-mô-thê 2:11-13 chép: **Lời này là chắc lắm: Ví bằng chúng ta chết với Ngài, thì cũng sống với Ngài, lại nếu chúng ta chịu thử thách nổi, thì sẽ cùng Ngài đồng trị; nếu chúng ta chối Ngài,**

thì Ngài cũng sẽ chối chúng ta. Nếu chúng ta không thành tín, song Ngài vẫn thành tín,Vì Ngài không thể tự chối mình được.

Khải-huyền 1:5-6 chép: **lại từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng làm chứng thành tín, sanh đầu nhất từ trong kẻ chết và làm Chúa của các vua trong thế gian ! Đấng yêu thương chúng ta, đã lấy huyết mình rửa sạch tội lỗi chúng ta, và làm chúng ta nên nước Ngài, nên thầy tế lễ của Đức Chúa Trời là Cha Ngài, đáng được sự vinh hiển và quyền năng đời đời vô cùng. A-men !**

Khải huyền 19:16 chép: **Trên áo tơi và đùi Ngài có đề một danh là VUA CỦA CÁC VUA VÀ CHÚA CỦA CÁC CHÚA.**

Ai là các vua và ai là các chúa ? Ấy là chúng ta ! Trong danh của Đấng Christ, chúng ta được dựng nên làm các vua trong vương quốc của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đã chọn chúng ta và đặt để chúng ta trong sự chiến thắng của Chúa Jêsus, hoàn thành trên thập tự giá.

Công việc của vua là gì ? Là cai trị, cầm uy quyền.

Lời Chúa chỉ rõ rằng mục đích của Đức Chúa Trời đã ban quyền cai trị kiểm soát điều ác, đó là mục đích và nhiệm vụ của vua.

Rô-ma 13:1-3 chép: **Mọi người phải vâng phục các đấng cầm quyền trên mình, vì chẳng có quyền nào mà không đến bởi Đức Chúa Trời, các quyền đều bởi Đức Chúa Trời chỉ định. Cho nên ai chống cự quyền phép tức là đối địch với mạng lệnh Đức Chúa Trời đã lập; và những kẻ đối địch thì chuốc lấy sự phán xét vào mình, vả, các quan quyền không phải để cho người làm lành sợ, mà để cho người làm dữ sợ. Ngươi muốn không sợ quyền phép chăng ? Hãy làm điều lành, sẽ được khen thưởng.**

Một vị vua hèn yếu, là vua không thể điều khiển nổi tên trộm trong tay mình ! Đây là lý do tại sao Chúa Jêsus đã phán cho các môn đồ của Ngài, và chúng ta rằng, Ngài đã ban cho chúng ta mọi uy quyền của Ngài. Đức Chúa Jêsus Christ là đầu, chúng ta là được dựng thành thân thể của Ngài (1 *Cô-rinh-tô 12:12-31*). Là đầu của Hội-Thánh, Đấng Christ ban cho thân thể của Ngài, là Hội-Thánh, có uy quyền trong danh Ngài, để cai trị trên Sa-tan và vương quốc của hắn. Như vậy, trách nhiệm của chúng ta là nhận lấy uy quyền, để cai trị, và đối phó với kẻ trộm cướp, là ma quỷ, là Sa-tan.

Lời Chúa trong Đa-ni-ên 7:21-22 có chép: **Ta nhìn xem, cái sừng đó tranh chiến cùng các thánh, và thắng trận, cho tới Đấng Thượng cổ đã đến, sự xét đoán đã ban cho các thánh của Đấng rất cao và thì giờ đã đến, là khi các thánh được nước làm của mình.**

Đức Chúa Jêsus Christ của chúng ta chính là Đấng Thượng cổ, đã đến, và Ngài đã đắc thắng Sa-tan, và Ngài đã ban uy quyền của Ngài cho chúng ta.

Nếu trong đời sống của bạn, đã để cho Sa-tan hợp pháp tấn công mình, thì việc trước hết là bạn phải đến với Quan án công bình của cả vũ trụ này, và trước Ngôi Thi-ân của Đức Chúa Trời, trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà bạn cầu xin Đức Chúa Trời tha thứ và làm sạch tội lỗi của bạn, và bấy giờ, bạn hãy cầu xin Đức Chúa Trời phán xét trường hợp của bạn với Sa-tan. Bạn có quyền xin Chúa ra lệnh cho Sa-tan rút tay độc ác của hắn ra khỏi bạn. Đức Chúa Trời ban cho chúng ta quyền phép của Ngài, chúng ta là các thánh đồ chứ không còn là những tội nhân nữa. Nhưng trong cuộc sống hằng ngày, các thánh đồ vẫn còn có thể bị vấp phạm, vì cớ chúng ta còn sống trong thân thể xác thịt này. Nhưng chúng ta có Ngôi Thi-ân của Đức Chúa Trời, và Chúa Jêsus, là Đấng trung bảo, bênh vực quyền lợi cho chúng ta, là con cái của Ngài. Ngôi Thi-ân này chỉ dành cho chúng ta, chứ không dành cho Sa-tan.

Hê-bơ-rơ 4:14-16: **Ấy vậy, vì chúng ta có thầy tế lễ thượng phẩm lớn đã trải qua các từng trời, tức là Đức Chúa Jêsus, Con Đức Chúa Trời, thì hãy bền giữ đạo chúng ta đã nhận tin. Vì chúng ta không có thầy tế lễ thượng phẩm chẳng có thể cảm thương sự yếu đuối của chúng ta, bèn có một thầy tế lễ bị thử thách trong mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm tội. Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần Ngôi ơn phước, hầu cho được thương xót và tìm được ơn để giúp chúng**

ta trong thì giờ có cần dùng. (Nguyên văn của chữ Ngôi ơn phước, chính là Ngôi Thi-ân).

Phục truyền Luật-lệ ký 32:36 chép: **Phải, khi Đức Giê-hô-va thấy sức lực của dân sự mình hao mòn, và không còn lại tôi mọi hay là tự chủ cho chúng nó, Thì Ngài sẽ đoán xét công bình cho chúng nó, và thương xót các tôi tớ Ngài.**

Khi chúng ta bước theo Đức Thánh-Linh, chúng ta sẽ bị những người không sống theo Thánh-Linh bắt bớ. Những người không chịu cắt bì lòng và thiếu hiểu biết, sẽ tấn công chúng ta, vì sự ganh tỵ, đố kỵ còn ở trong lòng họ. Chính những điều ấy đã mở cửa cho ma quỷ đồn lũy trong họ và khiến họ trở thành kẻ chống lại Đấng Christ.

Trong khi chúng ta phải thi chức vụ, mà Đức Chúa Jêsus Christ giao phó cho, chúng ta không thể dừng lại để đối phó với những người chống phá chúng ta, nhưng chúng ta có quyền khiếu nại tới Đức Chúa Trời xem xét và bênh vực quyền lợi và duyên cớ cho chúng ta. Vì Đức Chúa Trời là cái khiên che chờ chúng ta.

Thi-thiên 7:10-13: **Đức Chúa Trời là cái khiên của tôi, Ngài là Đấng cứu rỗi những kẻ có lòng ngay thẳng. Đức Chúa Trời là quan án công bình, Thật là Đức Chúa Trời hằng ngày nổi giận cùng kẻ ác. Nếu kẻ ác không hối cải, thì Đức Chúa Trời sẽ mài gươm: Ngài đã giương cung mà chực cho sẵn, cũng đã vì nó sắm sửa khí giới làm chết, và làm những tên Ngài phừng lửa.**

Thi-thiên 9:4: **Vì Chúa đã binh vực quyền lợi và duyên cớ tôi; Chúa ngồi tòa mà đoán xét công bình**.

Ngày nay rất nhiều con cái Chúa đã phải chịu bao đắng cay, bị vu cáo, bị đàn áp và bị cướp giật, và hầu hết những người ấy đã cho rằng : Đức Chúa Trời cho phép điều đó xảy ra và chúng ta chịu như vậy là để danh Chúa được vinh hiển !

Nếu Đức Chúa Trời muốn chúng ta, là những kẻ Ngài yêu đến nỗi đã hy sinh Con một mình, để chuộc chúng ta lại, rồi cứ để chúng ta cứ tiếp tục phải chịu khổ, bị bắt bớ, bị vu cáo, bị cướp giật, bị đánh đập... thì điều Chúa Jêsus đã đến thế gian để chịu thay cho chúng ta mọi sự là vô ích sao ?

Theo lời Chúa dạy rằng những kẻ theo Ngài sẽ chịu khổ như Ngài là các sự thử thách cần phải có để xem ai là người trung thành với Chúa. Nhưng Đức Chúa Trời của chúng ta cũng có luật pháp của Ngài và luật pháp đó có hiệu lực cho cả vũ trụ này. Dù người ta biết hay không biết luật pháp của Đức Chúa Trời, thì luật pháp đó vẫn có giá trị, và các cơ quan chấp pháp và hành pháp vẫn hoạt động.

Sách Công vụ các Sứ-đồ, trong đoạn 4 có ghi lại việc Hội-thánh ban đầu đã khiếu nại đến Đức Chúa Trời về việc những kẻ cầm quyền của thế gian đã bắt bớ các sứ đồ, và ngăn trở việc rao giảng Tin-lành của Nước Đức Chúa Trời:

Công vụ các sứ đồ 4:29-31: **Nầy, xin Chúa xem xét sự họ ngăm dọa, và ban cho các đầy tớ Ngài rao giảng đạo Ngài một cách dạn dĩ, giơ tay Ngài ra, để nhờ danh Đầy tớ thánh của Ngài là Đức Chúa Jêsus, mà làm những phép chữa lành bịnh, phép lạ và dấu kỳ. Khi đã cầu nguyện, thì nơi nhóm lại rúng động; ai nấy đều được đầy dẫy Đức Thánh Linh, giảng đạo Đức Chúa Trời cách dạn dĩ.**

Ngày nay, nhiều con cái và tôi tớ Chúa bị những người cậy quyền thế mà đánh đập, bắt bớ vô cớ và bị hành hung. Nhưng vì thiếu hiểu biết nên tất cả những con cái Chúa và các tôi tớ Chúa đều không biết khiếu nại lên Đức Chúa Trời để Ngài xem xét, và bởi cớ không có lời khiếu nại thì sẽ không có sự thẩm tra, và Đức Chúa Trời sẽ không tự Ngài làm nếu chúng ta không kêu cầu xét xử. Vì cớ chúng ta không kêu xét xử mà Đức Chúa Trời bị bó tay trước tội ác, Đức Chúa Trời đã trao uy quyền cai trị cho chúng ta và điều chi chúng ta trói dưới đất sẽ được trói trên trời, và điều chi chúng ta mở dưới đất sẽ được mở trên trời. Cũng như vậy, nếu chúng ta chịu dưới đất thì trên trời cũng chịu, vì cớ chúng ta chấp nhận như vậy. Đức Chúa Trời muốn chúng ta phải nói ra luật pháp công bình của Ngài, và Đức Thánh-Linh sẽ luôn hợp tác và làm việc cùng chúng ta, chúng ta phải nói thì Ngài mới hành động được.

Kể từ khi Đức Chúa Trời ban luật pháp cho loài người, thì ngay lúc đó, chính Đức Chúa Trời, là Đấng ban luật pháp cho loài người, sẽ ngồi tòa để xét xử muôn dân. Khi hai thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ phạm tội ác, và Kinh-thánh chép:

Sáng-thế ký 18:20: **Đức Giê-hô-va phán rằng: Tiếng kêu oan về Sô-đôm và Gô-mô-rơ thật là quá, tội lỗi các thành đó thật là trọng.**

Đức Chúa Trời đã nghe tiếng kêu của những kẻ bị hàm oan, vàNgài đã trực tiếp xuống xem xét và giải quyết:

Sáng-thế ký 18:21: **Ta muốn ngự xuống, để xem xét chúng nó ăn ở có thật như tiếng đã kêu thấu đến ta chăng; nếu chẳng thật, thì ta sẽ biết**.

Khi Đức Chúa Trời đã xem xét các sự kêu oan đó, Ngài liền thi hành luật pháp của Ngài, và Kinh-thánh đã chép việc Đức Chúa Trời xử phạt hai thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ:

Sáng-thế ký 19:13: **Chúng ta sẽ hủy diệt chỗ nầy, vì tiếng kêu oan về dân thành này đã thấu lên đến Đức Giê-hô-va, nên Ngài sai chúng ta xuống mà hủy diệt.**

Đức Chúa Trời của chúng ta là Chúa của cả vũ trụ này, và Ngài cũng là Quan án của cả vũ trụ này nữa. Mặc dù vậy, nếu như không có một tờ đơn khiếu nại nào đưa đến trước mặt quan án, thì sẽ không có một phiên tòa nào được mở ra để xét xử.

Sa-tan đã tung hỏa mù lừa dối người ta rằng: Chỉ đến ngày cuối cùng, chúng ta hết thảy mới phải ứng hầu trước tòa án của Đức Chúa Trời... còn bây giờ chưa phải lúc ! Đây là sự lừa dối 100%.

Kinh-thánh cho chúng ta biết rằng: Chúng ta sẽ không phải ra trước bất cứ tòa án nào nữa, vì chúng ta, là những kẻ TIN THEO và Ở TRONG ĐẤNG CHRIST, là những Cơ-đốc nhân, đã được Chúa Jêsus chuộc chúng ta ra khỏi sự trừng phạt bởi luật pháp. Khi Chúa Jêsus đến trên không trung, Đức Thánh-Linh sẽ làm nhiệm vụ đưa chúng ta, là những kẻ có ấn chứng của Đức Thánh-Linh rằng chúng ta là con Đức Chúa Trời, Ngài đem chúng ta lên trên không trung để gặp Chúa, và Lời Chúa có chép trong sách 1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:17: **Kế đến chúng ta là kẻ sống, mà còn ở lại, sẽ cùng nhau đều được cất lên với những người ấy giữa đám mây, tại nơi không trung mà gặp Chúa, như vậy chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn**.

Như vậy, trách nhiệm của chúng ta là rao giảng Tin-lành cách trọn vẹn đầy đủ, và cũng phải thực hành đầy đủ về luật pháp của Đức Chúa Trời.

Mặc dù Đức Chúa Trời biết mọi sự, nhưng Ngài sẽ chỉ hành động khi chúng ta kêu cầu Ngài.

Trong chức vụ của chúng tôi, đã từng trải qua rất nhiều sóng gió. Nhưng trong tất cả những sóng gió khiến chúng tôi phải chịu cực đó lại không phải đều đến từ quyền lực của thế gian, mà là từ những người mang danh con cái Chúa, những người mang danh tôi tớ Chúa. Bất khi khi nào một Lẽ thật mầu nhiệm được công bố, thì nay lập tức sau đó sẽ có sự vu cáo, bắt bớ từ những người mang danh con cái Chúa, những người mang danh tôi tớ Chúa. Chúng tôi không thể đối diện với những người như vậy, để giải quyết vấn đề, vì nếu như Đức Chúa Jêsus Christ đã rao giảng Tin-lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem mà còn bị chính những người Giu-đa bắt bớ và vua cáo, huống chi chúng tôi là tôi tớ hèn mọn ở trước mặt Đức Chúa Trời. Chúng tôi không có phương cách nào khác ngoài sự cầu xin Đức Chúa Trời bênh vực duyên cớ và bảo vệ chúng tôi ra khỏi những người ác và vô lý kia, vì không phải ai cũng có đức tin (tôi nói theo cách của Phao-lô đã nói).

Có những sự tấn công đến từ quyền lực của ma quỷ, chống lại chức vụ của chúng tôi. Chúng đã sử dụng nhiều cách để cướp đoạt tài sản, gây trở ngại, gây hạn chế, thậm chí gây bệnh tật trên thân thể của chúng tôi và con cái của chúng tôi.

Chúng tôi đã trình mọi sự cho Đức Chúa Trời và xin Quan án của cả vũ trụ này mở phiên tòa để xét xử giữa chúng tôi với Sa-tan, cũng như giữa chúng tôi với những kẻ bắt bớ, vu cáo và cướp giật chúng tô. Đức Chúa Trời đã mở phiên tòa xét xử theo yêu cầu của vợ chồng chúng tôi. Sự giải cứu đã đến ngay khi chúng tôi đang cần sự giải thoát. Chúng tôi tin cậy tuyệt đối vào Lời của Đức Chúa Trời, Ngài là Đấng Công bình và Yêu-thương, Ngài chẳng hề tây vị ai và luật pháp của Ngài thật tốt lành cho tất cả

những ai yêu mến Đức Chúa Trời.

Chúng tôi tin rằng, Đức Chúa Trời sẽ giải cứu bạn ra khỏi bất cứ sự rủa-sả nào, nếu bạn tin chắc vào Lời của Ngài, yêu mến những Lời ấy và làm theo. Cuộc đời của vợ chồng chúng tôi đã trải qua nhiều nỗi thăng trầm của cuộc đời, chịu bao đau đớn dưới nhiều sự rủa sả từ tội lỗi của tổ phụ truyền lại cũng như của chính chúng tôi từ trước khi tin Chúa. Nhưng Đức Thánh-Linh đã giúp chúng tôi hiểu biết lẽ thật của Lời Chúa, và quả thật như Lời Chúa Jêsus đã tuyên bố: Nếu chúng ta biết lẽ thật, lẽ thật sẽ giải phóng chúng ta. Chúng tôi cầu chúc cho bạn và gia đình của bạn, sau khi đã đọc xong quyển sách này, những lẽ thật mà Đức Thánh-Linh giúp cho chúng tôi có thể viết ra đây, sẽ giúp bạn rút ngắn thời gian vật lộn để tranh chiến với những điều như bất khả kháng mà bạn đã làm từ trước đến nay. Sau khi bạn đã được giải phóng, bạn hãy rao truyền lẽ thật của Chúa và dạy cho những người khác biết lẽ thật để giúp cho họ được thoát ra khỏi những sự trói buộc mà chúng ta đã trải qua, hầu cho sự vui mừng của bạn cũng như của chúng tôi được đầy dẫy, và Danh Chúa được Tôn Vinh.

Đức Chúa Trời sẽ ban phước lại cho tâm trí của bạn, khi bạn thi hành đức tin của mình để tiếp tục ban phát lẽ thật của Đức Chúa Trời ra cho những người khác biết nữa.

Châm ngôn 11:26: **Kẻ nào cầm giữ lúa thóc, bị dân sự rủa sả; Song sự chúc phước sẽ giáng trên đầu người bán nó ra.**

Lẽ thật của Đức Chúa Trời ban cho chúng ta, chính là Đức Chúa Trời đang đầu tư Nước Đức Chúa Trời của Ngài vào trong chúng ta, và Ngài sẽ hỏi chúng ta về các sự lời của những sự đầu tư đó.

Bạn đừng lo mình không có khả năng làm được điều đó, vì quả thật chẳng ai có khả năng để làm được điều này, nhưng chính Chúa làm qua chúng ta. Chúng ta gieo Lời của Đức Chúa Trời, và Đức Thánh-Linh sẽ khiến cho Lời của Ngài được lớn lên. Chính Đức Thánh-Linh sẽ ban sự ăn năn cho những người nghe Lời của Đức Chúa Trời. Nhưng nếu chúng ta không nói Lời của Đức Chúa Trời, thì làm thế nào Đức Thánh-Linh có thể cáo trách thế gian được.

Chúng ta đã nhận được tình yêu của Đức Chúa Trời, thì tình yêu đó đã vào trong chúng ta. Bạn và tôi phải chia sẻ tình yêu của Đức Chúa Trời cho mọi người chung quanh, và điều chúng ta làm hôm nay, là để cho ngày mai, khi chúng ta được đứng ở trước mặt Đức Chúa Cha, để nhận lãnh sự ban thưởng của Ngài.

Khải-huyền 21:6-7: **Ngài lại phán cùng tôi rằng: Xong rồi ! Ta là An-pha và Ô-mê-ga nghĩa là đầu tiên và cuối cùng. Kẻ nào khát, ta sẽ lấy nước suối sự sống mà ban cho nhưng không. Kẻ nào thắng sẽ được những sự ấy làm cơ nghiệp, ta sẽ làm Đức Chúa Trời người và người sẽ làm con ta.**

Hỡi Đức Chúa Jêsus Christ, Cha của chúng con, xin Ngài hãy đến mau chóng. A-men !

Văn - Châu

VĂN-CHÂU PROCLAIMING GOD'S WORD MINISTRY